

Đông Hải 1, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) ban hành Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT);

Căn cứ Công văn số 3898/BGDĐT-GDTH ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2024-2025; Căn cứ Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 09/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn 2345/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Thực hiện TT Số: 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục Quốc phòng và An ninh trong trường Tiểu học, Trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa;

Thực hiện Công văn 909/BGDĐT- GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục & Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn 3899/ /BGDĐT- GDTH của Bộ hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở tiểu học;

Thực hiện Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;

Thực hiện Công văn số 2546/SGDĐT-GDTH ngày 26/8/2024 của Sở GD&ĐT về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025;

Thực hiện Kế hoạch số 221/KH-UBND ngày 20/8/2024 của Ủy ban nhân dân quận Hải An về triển khai thực hiện công tác Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 và tình hình thực tế của nhà trường, trường Tiểu học Đông Hải 1 xây dựng kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2024 – 2025 như sau:

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Phường Đông Hải 1 là đơn vị phường trung tâm của Quận Hải An. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân phường, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của phường trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

Phát triển Kinh tế - xã hội của phường tăng trưởng đều. Giá cả của một số mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn phường ổn định. Thị trường hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn không có diễn biến bất thường, nguồn cung các mặt hàng thiết yếu đáp ứng đầy đủ và không bị khan hiếm về số lượng, không tăng giá đột biến

Chất lượng giáo dục toàn diện ổn định; Chất lượng học sinh mũi nhọn đạt thành tích cao, Kết quả phổ cập giáo dục tiểu học được củng cố và giữ vững. Tập trung xây dựng các kế hoạch và chuẩn bị các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2024-2025:

2.1. Lớp học, học sinh:

Khối 1			Khối 2			Khối 3			Khối 4			Khối 5			Toàn trường		
Số lớp	Số HS	HS nữ	Số lớp	Số HS	HS nữ	Số lớp	Số HS	HS nữ	Số lớp	Số HS	HS nữ	Số lớp	Số HS	HS nữ	Số lớp	Số HS	HS nữ
9	378	170	9	340	174	8	337	163	8	397	203	10	370	177	44	1822	887

- Số học sinh khuyết tật 4 HS (Nữ :3 HS)
- Số lớp học sinh học 2 buổi/ngày: 26 lớp với 1055 HS:
- Tỷ lệ học sinh/lớp : 41,4 HS

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

- + Theo chỉ tiêu được giao: 69 (BC: 63; HĐ: 06), trong đó:
 - * Cán bộ quản lý: 03;
 - * TPT Đội: 01;
 - * Tổng số giáo viên: 63 (BC: 57; HĐ: 6) Trong đó:
 - GV văn hóa: 52
 - GV bộ môn: 11, trong đó: 2 Âm nhạc; 2 Mỹ thuật; 6 ngoại ngữ; 1 Tin.
 - * Nhân viên: 02 (BC: 1; HĐ: 1), trong đó: Kế toán : 01; TV-TB: 01
 - * Trình độ: Thạc sĩ: 6 = 8,7%; Đại học: 61 = 88,4% ; Cao đẳng: 2 = 2,8%
 - * Đảng viên: 37 đ/c.

- Trình độ: Trung cấp: 04

+ Hợp đồng theo NĐ 68, NĐ 102 và thỏa thuận: 10 người, trong đó:

- GV văn hóa: 03, Tin 01. Tiếng Anh 01; Bảo vệ: 02 ; Lao công: 02; TBTV: 01.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Phòng học: Tổng số 38 phòng, trong đó phòng học văn hóa: 36 phòng; Phòng học Tiếng Anh: 1 phòng; Phòng học tin: 1 phòng. Thiếu phòng học để tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày theo chương trình GDPT 2018 đối với lớp 4.

+ Phòng chức năng: 1 phòng Hiệu trưởng, 2 phòng Phó Hiệu trưởng, 1 phòng y tế, 1 phòng Hội trường; 1 phòng Thư viện; 1 phòng Thiết Bị, 1 phòng Đội- truyền thông ; 1 phòng kế toán.

+ Bàn ghế học sinh: Tổng số: 910 bộ, trong đó đạt chuẩn 910 bộ

+ 100 % phòng học và phòng chức năng được trang bị có đủ bàn ghế giáo viên, bảng lớp, các phòng học đều có lắp đặt ti vi, máy vi tính. Máy soi: 01 chiếc, máy chiếu vật thể (phòng học TM), Trường trang bị 5 chiếc máy in.

+ Tổng diện tích khuôn viên trường: 3.513 m², trong đó diện tích sân chơi 871,5 m², có đầy đủ công trình vệ sinh và nguồn nước cho sinh hoạt. Cảnh quan khuôn viên đảm bảo xanh - sạch - an toàn. Trường không có sân tập.

**Khó khăn:* Giáo viên dạy Tin học chưa được biên chế nên nhà trường phải hợp đồng 01 GV Tin học để giảng dạy môn Tin cho lớp 3, lớp 4, lớp 5.

Năng lực chuyên môn của giáo viên chưa thật đồng đều; chưa sáng tạo trong đổi mới phương pháp dạy học.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC NĂM HỌC 2024-2025

1. Mục tiêu chung:

1.1. Thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT, tăng cường bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định và phù hợp với thực tiễn của nhà trường.

1.2. Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn trường học; nâng cao chất lượng hoạt động ngoại khóa, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục kỹ năng sống, công tác Đội và phong trào thiếu nhi.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; phát huy năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục

của nhà trường; triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên giáo viên, cán bộ quản lý theo chuẩn nghề nghiệp và chuẩn hiệu trưởng.

1.4. Đẩy mạnh chuyển đổi số, đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả.

1.5. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và bảo đảm hiệu quả công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

1.6. Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn, thân thiện, tạo điều kiện thuận lợi để 100 % học sinh Trường tiểu học Đông Hải 1 đạt về phẩm chất và năng lực, tham gia tốt các hoạt động trải nghiệm, các hoạt động ngoài giờ lên lớp do nhà trường tổ chức.

2. Chỉ tiêu cụ thể.

2.1. Về chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

- **Khối 1; khối 2:**

* Các môn học và hoạt động giáo dục

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	TL %	SL	TL %	SL	TL %
Tiếng Việt	557	77.6	160	22.3	1	0.1
Toán	552	76.9	165	23.0	1	0.1
Đạo đức	579	80.6	139	19.4	0	0
TNXH	567	79.0	151	21.0	0	0
GD thể chất	580	80.8	138	19.2	0	0
HD trải nghiệm	582	81.1	136	18.9	0	0
Mỹ thuật	576	80.2	142	19.8	0	0
Âm nhạc	566	78.8	152	21.2	0	0
Tiếng Anh	559	77.9	159	22.1	0	0
Trung bình	567	79.0	151	21.0	0	0

* **Phẩm chất chủ yếu**

Mức đạt được	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Yêu nước	710	98.9%	8	1.1%	0	0
Nhân ái	688	95.8%	30	4.2%	0	0
Chăm chỉ	609	84.8%	109	15.2%	0	0
Trung thực	652	90.8	66	9.2	0	0

Mức đạt được	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Trách nhiệm	612	85.2	106	14.8	0	0
Trung bình	654	91.1	64	8.9	0	0

*** Năng lực cốt lõi**

Mức đạt được		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	576	80.2	142	19.8	0	0
	Giao tiếp và hợp tác	586	81.6	132	18.4	0	0
	GQ vấn đề và sáng tạo	590	82.2	128	17.8	0	0
Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	586	81.6	132	18.4	0	0
	Tính toán	572	79.7	146	20.3	0	0
	Khoa học	577	80.4	141	19.6	0	0
	Thẩm mỹ	579	80.6	139	19.4	0	0
	Thể chất	678	94.4	40	5.6	0	0
Trung bình		594	82.7	124	17.3	0	0

*** Khen thưởng**

HS Xuất sắc		HS Tiêu biểu (tiền bộ vượt bậc ít nhất 1 môn học hoặc 1 phẩm chất)		Khen đột xuất (đạt giải)	
SL	TL	SL	TL	SL	TL
452	62.9	120	16.7	18	2.5

- Khối 3:

*** Các môn học và hoạt động giáo dục**

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tiếng Việt	222	65.9	115	34.1	0	0
Toán	229	68.0	108	32.0	0	0
Đạo đức	288	85.5	49	14.5	0	0
TNXH	245	72.7	92	27.3	0	0

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Công nghệ	243	72.1	94	27.9	0	0
GD thể chất	276	81.9	61	18.1	0	0
HĐ trải nghiệm	281	83.4	56	16.6	0	0
Mỹ thuật	242	71.8	95	28.2	0	0
Âm nhạc	279	82.8	58	17.2	0	0
Tin học	246	73.0	91	27.0	0	0
Tiếng Anh	219	65.0	118	35.0	0	0
Trung bình	251	74.5	86	25.5	0	0

*** Phẩm chất chủ yếu**

Mức đạt được	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Yêu nước	337	100	0	0	0	0
Nhân ái	285	84.6	52	15.4	0	0
Chăm chỉ	224	66.5	113	33.5	0	0
Trung thực	285	84.6	52	15.4	0	0
Trách nhiệm	224	66.5	113	33.5	0	0
Trung bình	271	80.4	66	19.6	0	0

*** Năng lực cốt lõi**

Mức đạt được		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	242	71.8	95	28.2	0	0
	Giao tiếp và hợp tác	246	73.0	91	27.0	0	0
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	235	69.7	102	30.3	0	0
Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	232	68.8	105	31.2	0	0
	Tính toán	230	68.2	107	31.8	0	0
	Khoa học	239	70.9	98	29.1	0	0
	Công nghệ (L3)	245	72.7	92	27.3	0	0

Mức đạt được		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
	Tin học (L3)	245	72.7	92	27.3	0	0
	Thăm mĩ	234	69.4	103	30.6	0	0
	Thể chất	272	80.7	65	19.3	0	0
Trung bình		242	71.8	95	28.2	0	0

*** Khen thưởng**

HS Xuất sắc		HS Tiêu biểu (tiến bộ vượt bậc ít nhất 1 môn học hoặc 1 phẩm chất)		Khen đột xuất (đạt giải)	
		SL	TL	SL	TL
208	61.7	55	16.3	5	1.5

- Khối 4, 5

*** Các môn học và hoạt động giáo dục**

Môn học	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Tiếng Việt	540	70.4	227	29,6	0	0
Toán	500	65.2	267	34.8	0	0
Đạo đức	600	78.2	167	21.8	0	0
Khoa học	600	78.2	167	21.8	0	0
LS-ĐL	565	73.7	202	26.3	0	0
Công nghệ	602	78.5	165	21.5	0	0
GDTC	610	79.5	157	20.5	0	0
Mỹ thuật	565	73.7	202	26.3	0	0
Âm nhạc	560	73.0	207	27	0	0
Tiếng Anh	480	62.6	287	37.4	0	0
Tin học	605	78.9	162	21.1	0	0
Trung bình	566	73.8	201	26.2	0	0

*** Phẩm chất chủ yếu**

Mức đạt được	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
	SL	TL	SL	TL	SL	TL
Yêu nước	767	100.0	0	0	0	0
Nhân ái	700	91.3	67	8.7	0	0
Chăm chỉ	650	84.7	117	15.3	0	0
Trung thực	720	93.9	47	6.1	0	0
Trách nhiệm	660	86.1	107	13.9	0	0
Trung bình	699	91.2	68	8.8	0	0

*** Năng lực cốt lõi**

Mức đạt được		Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL
Năng lực chung	Tự chủ và tự học	610	79.5	157	20.5	0	0
	Giao tiếp và hợp tác	650	84.7	117	15.3	0	0
	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	560	73	207	27	0	0
Năng lực đặc thù	Ngôn ngữ	560	73	207	27	0	0
	Tính toán	565	73.7	202	26.3	0	0
	Khoa học	566	73.8	201	26.2	0	0
	Công nghệ	565	73.7	202	26.3	0	0
	Tin học	560	73	207	27	0	0
	Thẩm mỹ	540	70.4	227	29.6	0	0
	Thể chất	660	86.1	107	13.9	0	0
Trung bình		584	76.1	183	23.9	0	0

*** Khen thưởng**

HS Xuất sắc		HS Tiêu biểu (tiền bộ vượt bậc ít nhất 1 môn học hoặc 1 phẩm chất)		Khen đột xuất (đạt giải)	
SL	TL	SL	TL	SL	TL
430	56.1	240	31.3	50	6.5

- 100% học sinh khối 1, khối 2, khối 3 được học 2 buổi/ngày với thời lượng 10 buổi/tuần. 100% học sinh các khối 3; 4; 5 học môn Tin học. 100% học sinh từ khối 1 đến khối 5 học môn Tiếng Anh.

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 99% học sinh lớp 1; 2; 3; 4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 10 học sinh khuyết tật của trường (04 em có hồ sơ), những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia đạt kết quả tốt.

- Chất lượng HS giỏi, học sinh năng khiếu: Đứng thứ 3 trong toàn quận.

2.2- *Chất lượng đội ngũ:*

- 100% CBQL, GV, NV tham gia bồi dưỡng tư tưởng chính trị, thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”; Chỉ thị số 1737/CTBGDDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý đạo đức nhà giáo.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo, quy tắc ứng xử trong trường học.

- 100% CBQL, giáo viên thực hiện nghiêm túc việc đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc đúng quy chế chuyên môn, qui định về dạy thêm - học thêm và các khoản thu trong năm học.

- 100% giáo viên tham gia các cuộc thi, giao lưu cấp Quận, cấp Thành phố đạt giải.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc tự bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng nâng chuẩn, đạt chuẩn và chức danh nghề nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện Chuyên đề chuyên môn cấp quận “*Ứng dụng phòng học thông minh và công nghệ AI trong đổi mới phương pháp dạy học môn Toán lớp 5 theo chương trình 2018.*” đạt kết quả tốt.

2.3- *Chất lượng giáo dục:*

- 100% lớp học giữ vững và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Thực hiện tốt Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- 100% lớp học triển khai dạy Ngoại ngữ 1 (Tiếng Anh) tự chọn ở lớp 1, 2 và bắt buộc ở lớp 3, 4, 5.

- 99-100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học; 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

+Hoàn thành xuất sắc: 55-60%; Hoàn thành Tốt: 15-17%; Hoàn thành: 20-23%; Chưa hoàn thành: 0,1- 0,2%.

2.4 - *Các danh hiệu thi đua.*

- *Cá nhân:* + Lao động tiên tiến: Tỷ lệ: 100,0% Trong đó: CSTĐ cấp cơ sở: 10 người. Tỷ lệ: 14,5%

- *Tập thể nhà trường:*

- + Tập thể lao động Xuất sắc – Bằng khen của UBND Thành phố.
- + Chi bộ: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- + Công đoàn: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ
- + Chi đoàn: Xuất sắc.
- + Đội Thiếu niên: Xuất sắc.

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC.

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục *(Phụ lục 1.1)*

2. Các hoạt động giáo dục tập thể theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học *(Phụ lục 1.2)*

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính khóa theo nhu cầu người học: *(Phụ lục 1.3)*

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục *(Phụ lục 1.4)*

Quyết định số 2826/QĐ-UBND ngày 20/8/2024 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng.

Cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày tựu trường: + Đối với khối lớp 1: Thứ hai, ngày 22/8/2024
+ Đối với khối lớp 2-3-4-5: Thứ năm, ngày 29/8/2024
- Ngày khai giảng: 8h00 ngày 05/9/2024
- Học kỳ I: Từ ngày 06/9/2024 đến trước ngày 18/01/2025 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Học kỳ II: Từ ngày 18/01/2025 đến trước ngày 25/5/2025 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).
- Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2025.
- Tổng kết năm học 2024 - 2025, báo cáo kết quả thực hiện các tiêu chí thi đua và đề nghị xét khen thưởng năm học 2024 - 2025 trước ngày 25/6/2025.
- Sinh hoạt chuyên môn toàn trường 1 lần/tháng (Tổ chức vào đầu tháng cùng với họp hội đồng)
- Sinh hoạt tổ chuyên môn 2 lần/ tháng (vào 1 buổi theo đặc thù của khối/ tuần 2 và tuần 3 của tháng):

*** Thời gian biểu hàng ngày của nhà trường thực hiện như sau:**

Hoạt động	Sáng	Hoạt động	Chiều
Trống báo	7 giờ 15 phút	Trống báo	13 giờ 45 phút
Học tiết 1	7 giờ 30 phút - 8 giờ 5 phút	Học tiết 1	14 giờ 00 phút - 14 giờ 35 phút

Học tiết 2	8 giờ 5 phút - 8 giờ 40 phút	Học tiết 2	14 giờ 35 phút - 15 giờ 10 phút
Ra chơi	8 giờ 40 phút - 8 giờ 55 phút	Ra chơi	15 giờ 10 phút - 15 giờ 25 phút
Học tiết 3	8 giờ 55 phút - 9 giờ 30 phút	Học tiết 3	15 giờ 25 phút - 16 giờ
Học tiết 4	9 giờ 30 phút - 10 giờ 5 phút	Các HĐ NG học chính thức	16 giờ - 16 giờ 35 phút
Học tiết 5	10 giờ 5 phút - 10 giờ 45 phút	Các HĐ NG học chính thức	16 giờ 35 phút - 17 giờ 5 phút
Tan học	10 giờ 45 phút	Tan học	17 giờ 5 phút

- Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học 2024-2025 có các ngày nghỉ lễ cần phải điều chỉnh kế hoạch dạy học: (Quốc khánh, Tết dương lịch, Tết nguyên đán, Ngày giỗ tổ Hùng Vương; Giải phóng miền nam; Quốc tế lao động) hoặc các ngày nghỉ khác do thiên tai bất khả kháng. Linh trùng vào các ngày học thì nhà trường có kế hoạch dạy-học bù. Thời gian bù: trước, trong, sau tuần có ngày phải nghỉ học.

STT	THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	THỜI LƯỢNG	ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	ĐIỀU CHỈNH
1	Thứ 6 27/9/2024	Chuyên đề cấp Quận	01	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
2	Thứ 6 04/10/2024	Hội nghị Viên chức, NLĐ	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
3	Thứ 4 13/11/2024	Kiểm tra GK1 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	05 tiết khối 4,5.
4	Thứ 4 20/11/2024	Nghỉ kỉ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
5	Thứ 4 01/01/2025	Nghỉ Tết dương lịch	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
6	Thứ 4 08/01/2025	Kiểm tra cuối học kì 1	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
7	Thứ 6 24/1/2025	Chuyên đề đội cấp Thành phố	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
8	Thứ 4 26/3/2025	Kiểm tra GK2 Khối 4, 5	03 tiết	Khối 4, 5 kiểm tra	05 tiết khối 4,5.
9	Thứ 5 3/4/2025	Chuyên đề điểm cấp Thành phố	01	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học
10	Thứ 2 07/4/2025	Nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương	01 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học

STT	THỜI GIAN	HOẠT ĐỘNG	THỜI LƯỢNG	ĐỐI TƯỢNG THỰC HIỆN	ĐIỀU CHỈNH
11	Thứ 4, 5 30/4/2025, 01/5/2025	Nghỉ lễ Giải phóng miền Nam và Quốc tế LĐ (học tròn tuần trong 3 ngày: 28, 29/4, 2/5)	02 ngày	Học sinh toàn trường nghỉ học	02 buổi học
12	Thứ 3 13/05/2025	Kiểm tra cuối học kì 2	01 buổi	Học sinh toàn trường nghỉ học	01 buổi học

Tại Trường Tiểu học Đông Hải 1, thời gian thực hiện chương trình năm học 2024-2025 cụ thể như sau:

3.1. Đối với khối 1 (học 2 buổi/ngày)

a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (*Phụ lục 1a và phụ lục 1.4.1*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 . (*Phụ lục 2.1*)

c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tích hợp giáo dục Quốc phòng an ninh trong dạy học phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh lớp Một thông qua giờ Học vần(tiết 1) môn Tiếng Việt. Học vần: Bài 70: ôn ô(Tiết 1)	Tiếng việt	Tháng 12	Chuyên đề cấp Trường

3.2. Đối với khối 2 (học 2 buổi/ngày)

a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (*Phụ lục 1b và Phụ lục 1.4.2*)

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 . (*Phụ lục 2.2*)

c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Dạy học Stem môn TNXH lớp 2	Tiếng Việt.	Tháng 10/2024	Chuyên đề cấp Trường

3.3. Đối với khối 3 (học 2 buổi/ngày)

- a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (Phụ lục 1c và Phụ lục 1.4.3)
- b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 . (Phụ lục 2.3)
- c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn/HĐGD	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Phát triển năng lực tổ chức hoạt động và định hướng nghề nghiệp cho HS lớp 3 thông qua Hoạt động trải nghiệm.	HĐTN	Tháng 01/2025	Chuyên đề cấp Trường

3.4. Đối với khối 4 (học 1 buổi/ngày;7 buổi/tuần))

- a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (Phụ lục 1d và Phụ lục 1.4.4)
- b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 . (Phụ lục 2.4)
- c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Dạy học giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp toán học thông qua việc sử dụng thiết bị phòng học thông minh trong giờ dạy Toán lớp 4	Toán	Tháng 11/2024	Chuyên đề cấp Trường

3.5. Đối với khối 3 (học 1 buổi/ngày; 7 buổi/tuần)

- a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (Phụ lục 1đ và Phụ lục 1.4.5)
- b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5 . (Phụ lục 2.5)
- c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian	Ghi chú
1	Ứng dụng phòng học thông minh và công nghệ AI trong đổi mới phương pháp dạy học môn Toán lớp 5 theo chương trình GDPT 2018	Toán	Tháng 9	Quận
2	Đổi mới đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực ngôn ngữ qua hoạt động Luyện từ và câu môn Tiếng Việt lớp 5	Tiếng Việt	Tháng 2	Trường

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học:

- Rà soát trang thiết bị dạy học để bổ sung kịp thời. Tăng cường thiết bị dạy học trên lớp, bổ sung bàn ghế còn thiếu tại các phòng học; trang trí lại các phòng học; nâng cấp đường điện, đường mạng Internet, máy tính, Ti vi tại các phòng học.

- Tuyên truyền và vận động cha mẹ học sinh các lớp trang bị đủ đồ dùng học tập cho học sinh; nhà trường trang bị đồ dùng dạy học tối thiểu cho giáo viên theo quy định để thực hiện thành công chương trình GDPT 2018.

- Nhà trường chủ động tham mưu với Lãnh đạo các cấp xây mới các phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu thực hiện chương trình GDPT 2018.

2. Thực hiện công tác đội ngũ:

- Rà soát cơ cấu đội ngũ, sắp xếp phân công chuyên môn phù hợp với năng lực, sở trường; tích cực tham mưu để có đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng, triển khai thực hiện tốt CTGDPT 2018. Hiện tại chưa có biên chế giáo viên Tin, nhà trường bố trí 01 giáo viên có văn bằng sư phạm Tin và hợp đồng 01 GV Tin để dạy môn tin cho lớp 3, lớp 4, lớp 5. Thực hiện hợp đồng vụ việc giáo viên dạy Tiếng Anh cho lớp 2.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn hiệu trưởng, Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Tạo điều kiện cho cán bộ quản lý, giáo viên được tham gia các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lý và tổ chức dạy học tích cực để đáp ứng hiệu quả việc triển khai thực hiện CTGDPT 2018.

- Lựa chọn, bồi dưỡng giáo viên tham gia thi đạt giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp Quận, cấp thành phố.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy giáo, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*Nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

Sinh hoạt chuyên môn tối thiểu 3 lần/tháng (1 lần cấp trường, 2 lần cấp tổ), tập trung vào các nội dung:

3.1. Chỉ đạo thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

- Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, cụ thể:

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương

pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Sắp xếp thời khóa biểu một cách khoa học, đảm bảo tỉ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

+ Tích cực, chủ động tham mưu chính quyền địa phương quan tâm đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo cho các lớp thực hiện chương trình GDPT 2018;

+ Tích cực tham mưu với Phòng Nội vụ, Phòng GD&ĐT, UBND quận Hải An bổ sung biên chế đội ngũ, đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định;

- Tham khảo những nội dung giáo dục tiên tiến của các mô hình giáo dục hiện đại để đưa vào kế hoạch giáo dục nhà trường một cách phù hợp với thực tế của địa phương.

3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh:

3.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tăng cường tập huấn, hướng dẫn giáo viên về các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục trên cơ sở phương pháp, hình thức tổ chức dạy học được lựa chọn đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức hoạt động giáo dục trên lớp học; tăng cường tổ chức thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục ở cấp tiểu học linh hoạt với các hình thức tổ chức phù hợp theo kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học; nâng cao chất lượng và thực chất trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm tạo thuận lợi cho quá trình triển khai hiệu quả phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học, học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy và thực hiện tiến trình dạy học mỗi bài học

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

3.2.2. Đổi mới công tác đánh giá học sinh:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp

với kế hoạch giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: Đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập. Thực hiện theo Quy định đánh giá và xếp loại học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT, ngày 04 tháng 09 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Nhà trường tổ chức tập huấn nâng cao năng lực đánh giá học sinh năng lực ra đề kiểm tra định kỳ cho giáo viên. Việc đánh giá học sinh phải đảm bảo khách quan, công khai, công bằng, dân chủ, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tăng cường dự giờ, thăm lớp để kiểm tra giám sát việc đánh giá học sinh của giáo viên, kịp thời hỗ trợ, tư vấn cho giáo viên giúp giáo viên điều chỉnh phương pháp dạy học, nâng cao năng lực đánh giá học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành; sử dụng sổ điểm điện tử, học bạ điện tử nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý của Ban Giám hiệu nhà trường, thuận lợi cho giáo viên trong việc sử dụng và theo dõi quá trình học tập của học sinh; bảo mật và lưu trữ an toàn dữ liệu.

- Thực hiện tốt việc bàn giao chất lượng từ lớp dưới lên lớp trên theo sự chỉ đạo của ngành. Kiên quyết không cho lên lớp những học sinh chưa đạt chuẩn kiến thức, kỹ năng.

3.3. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh và Tin học

Năm học 2024-2025 môn Tiếng Anh và Tin học của lớp 3, lớp 4, lớp 5 là môn học chính khóa bắt buộc, nhà trường tổ chức dạy học cho 100% học sinh.

3.3.1. Dạy học Tiếng Anh:

- *Đối với lớp 1, 2:* Môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, 2 thực hiện theo Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 05/3/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dạy 1- 2 tiết/tuần, sử dụng Sách giáo khoa Tiếng Anh 1 (Phonics- Smart) của Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đối với lớp 3, lớp 4, lớp 5:* Môn tiếng Anh bắt buộc thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dạy 04 tiết/tuần, sử dụng Sách giáo khoa Tiếng Anh 3, Tiếng Anh 4, Tiếng Anh 5 (Global Success) của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

- Đảm bảo thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe - nói, nhất là đối với học sinh lớp 1.

- Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng nói tiếng Anh.

- Tổ chức hợp đồng liên kết với Trung tâm ngoại ngữ E-connect Hải Phòng, Trung tâm ngoại ngữ CET English dạy Tiếng Anh tăng cường cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4, lớp 5 với GV bản ngữ dạy 1-2 tiết/ tuần. Kinh phí thực hiện trên tinh thần tự nguyện và sự thỏa thuận với Cha mẹ học sinh. Đảm bảo thực hiện nghiêm túc hồ sơ giáo viên bản ngữ đầy đủ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo.

3.3.2. *Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học:*

- Tổ chức dạy môn Tin học cho học sinh các lớp 3, 4, 5

+ *Đối với lớp 3:* Môn Tin học bắt buộc thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dạy 1 tiết/tuần, sử dụng Sách giáo khoa Tin học 3 - Bộ Cánh diều của Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

+ *Đối với lớp 4, lớp 5:* Môn Tin học bắt buộc thực hiện theo Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, dạy 1 tiết/tuần, sử dụng Sách giáo khoa Tin học 4, Tin học 5 - Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Hiện tại chưa có biên chế giáo viên Tin, nhà trường bố trí giáo viên văn hóa có văn bằng sư phạm Tin để dạy môn tin cho lớp 3, lớp 4, lớp 5.

+ Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học, giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh lớp 3, 4, 5 theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

- Thực hiện sửa chữa, nâng cấp, bảo trì bảo dưỡng phòng học Tin, đảm bảo đủ 2 HS/ máy. Khai thác, sử dụng hiệu quả phòng học thông minh.

- Tạo các điều kiện thuận lợi khác cho giáo viên và học sinh thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy và học đạt hiệu quả tốt. Đảm bảo an toàn về điện cho giáo viên, học sinh.

3.4. *Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018; Thực hiện dạy học lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh trong các môn học và hoạt động giáo dục.*

3.4.1. *Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

- Thực hiện dạy lồng ghép, tích hợp nội dung tài liệu giáo dục địa phương Hải Phòng lớp 1, 2, 3 vào chương trình các môn học, hoạt động trải nghiệm để phù hợp với đặc điểm tâm lý, trình độ phát triển nhận thức của học sinh theo từng khối lớp đảm bảo mục tiêu, yêu cầu cần đạt của các môn học, hoạt động giáo dục theo quy định, không gây áp lực, quá tải cho học sinh khi thực hiện.

- Hướng dẫn giáo viên nghiên cứu, khai thác các chủ đề có nội dung được thiết kế theo hướng mở, linh hoạt để chủ động xác định nội dung, hình thức tổ chức, phân bổ thời lượng cho các nội dung dạy học trên cơ sở thực hiện lồng ghép, tích hợp một hoạt động bất kỳ trong một chủ đề nào đó với hoạt động trải nghiệm/các môn học khác; phù hợp với khả năng của giáo viên, với các nhóm đối tượng học sinh và thực tiễn dạy học ở nhà trường.

3.4.2. *Thực hiện nội dung giáo dục “địa phương em” và tổ chức dạy học giáo dục địa phương theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018*

- Xây dựng kế hoạch, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch và triển khai nghiêm túc việc dạy học lồng ghép môn học GDQPAN trong nhà trường theo hướng

dẫn tại Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 2774/SGDĐT-GDTrH ngày 31/8/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo; Công văn số 192 /PGDĐT ngày 19 tháng 9 năm 2022 của Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Lựa chọn nội dung lồng ghép phù hợp, bảo đảm cho học sinh hình thành những hiểu biết ban đầu về truyền thống dựng nước và giữ nước của dân tộc, về lực lượng vũ trang nhân dân; có ý thức kỉ luật, tinh thần đoàn kết, yêu tổ quốc, yêu đồng bào.

- Đối với các khối, lớp 1, 2, 3: thực hiện lồng ghép thông qua nội dung các bài trong các môn học: Tiếng Việt, Tự nhiên và Xã hội, Đạo đức, Nghệ thuật, Hoạt động trải nghiệm.

- Đối với các khối, lớp 4, 5: Thực hiện lồng ghép môn học GDQPAN theo hướng dẫn tại công văn 5576/BGDĐT-GDTH ngày 02-12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục tổ chức dạy học mạch nội dung “Địa phương em” đối với lớp 4, lớp 5 đảm bảo đáp ứng yêu cầu cần đạt được quy định tại Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo hướng dẫn tại Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/05/2024 của Bộ Giáo dục. Việc tổ chức dạy học nội dung “Địa phương em” là một yêu cầu bắt buộc để thực hiện Chương trình môn Lịch sử và Địa lí, có vị trí tương đương các mạch nội dung khác của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nội dung “Địa phương em” bao gồm hai chủ đề “Thiên nhiên và con người địa phương” và “Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương” với yêu cầu cần đạt theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thời lượng 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí.

- Xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện giáo dục STEM kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục theo hướng dẫn tại Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 với hình thức linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cán bộ quản lý, giáo viên, cha mẹ học sinh, học sinh về vai trò của giáo dục STEM. Sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

3.5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

- Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật.

- Tích cực huy động trẻ khuyết tật có khả năng học tập đến trường, đảm bảo ít nhất 100% trẻ khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập bình đẳng, có chất lượng.

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn, chuyên đề nâng cao năng lực dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật của đội ngũ giáo viên.

3.6. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; xây dựng, phát triển thư viện trường tiểu học đáp ứng nhu cầu đổi mới giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận năng lực cho học sinh

- Xây dựng và quản lý tốt môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

- Chuyển mạnh các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa sang hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm; tập trung vào các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, ý thức giữ gìn môi trường xanh - sạch - đẹp; thực hiện tốt giáo dục thực hành tâm lý học đường cho học sinh tiểu học, làm tốt công tác chăm sóc sức khỏe phòng chống dịch bệnh, phòng chống đuối nước cho học sinh.

- Lựa chọn nội dung dạy học kỹ năng sống, đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, đúng quy định theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GDĐT ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

- Thực hiện nghiêm túc Công văn Hướng dẫn công tác thư viện trường học và phát triển văn hóa đọc trong nhà trường; Tiếp tục triển khai mô hình thư viện thân thiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường một cách linh hoạt và hiệu quả theo Công văn của Bộ GD&ĐT, dành thời lượng phù hợp cho tiết đọc trong thư viện; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động thư viện; vận động học sinh đem sách, truyện còn dùng được tặng bạn nghèo hoặc ủng hộ tủ sách nhà trường.

3.7. Tổ chức dạy và học 2 buổi/ngày

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày cho học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3: Mỗi ngày bố trí không quá 7 tiết học, mỗi tiết 35 phút với 10 buổi/tuần và 34 tiết/tuần; Thực hiện dạy kỹ năng sống 1 tiết/ tuần, dạy Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài 1 tiết/tuần vào buổi thứ 10. Đảm bảo an toàn cho học sinh trước, trong và sau buổi học.

- Tích cực tham mưu chính quyền địa phương tăng cường các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, phát triển đội ngũ giáo viên, đẩy mạnh xã hội hóa để đảm bảo các điều kiện cho việc triển khai Chương trình, sách giáo khoa mới, thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

- Tổ chức hiệu quả các bài học giáo dục an toàn giao thông theo quy định của Bộ GD&ĐT.

4. Đẩy mạnh công tác truyền thông.

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch truyền thông về đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018,

- Tiếp tục phát huy hiệu quả của website đơn vị. Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của trường, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hiệu trưởng:

- Căn cứ vào kế hoạch chung và lịch trình công tác hàng tháng chỉ đạo chung để xây dựng kế hoạch công tác tháng và triển khai thực hiện;

- Chỉ đạo chung các hoạt động của toàn trường, trực tiếp chỉ đạo công tác tổ chức, tài chính, cơ sở vật chất, công tác thi đua và tuyển sinh, xét hoàn thành chương trình tiểu học, phối hợp giữa nhà trường và địa phương, phối hợp với Hội cha mẹ học sinh trong việc giáo dục học sinh xây dựng nhà trường phát triển;

- Tổ chức các hoạt động bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ;

- Chỉ đạo hoạt động của Hội đồng trường; Quản lý hành chính và hệ thống thông tin (văn bản đi, đến, báo cáo...);

2. Các Phó hiệu trưởng:

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Quản lý, chỉ đạo các hoạt động chuyên môn; công tác thư viện, thiết bị; quản lý các phần mềm liên quan đến hoạt động chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp; hoạt động trải nghiệm; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh chậm tiến bộ và các hoạt động khác có liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường về dạy học theo Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Tham gia sinh hoạt chuyên môn ở tổ để tư vấn, định hướng công tác chuyên môn cho giáo viên.

- Chỉ đạo công tác quản lý học sinh, công tác an ninh trật tự trường học; Quản lý tài sản nhà trường; Công tác y tế trường học, lao động, vệ sinh trường học;

- Chỉ đạo hoạt động của Đội thiếu niên; Chỉ đạo các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các phong trào thi đua;

- Chỉ đạo thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục;

- Phối hợp với Công đoàn tổ chức các hoạt động;

3. Tổ trưởng chuyên môn, văn phòng

- *Các tổ trưởng chuyên môn:*

- + Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, xây dựng chương trình công tác hàng tuần, hàng tháng để triển khai thực hiện và có trách nhiệm đôn đốc tổ viên thực hiện. Bồi dưỡng tổ viên trong tổ theo chuẩn nghề giáo viên tiểu học.

- + Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chuyên đề và theo nghiên cứu bài học; đổi mới phương pháp dạy học và lựa chọn nội dung dạy học; những vấn đề vướng mắc trong việc thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- + Dự giờ, góp ý, rút kinh nghiệm tiết dạy cho giáo viên; bồi dưỡng giáo viên trong tổ.

- + Tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động giáo dục khác.

- *Tổ trưởng văn phòng:*

- + Căn cứ vào kế hoạch chung để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của tổ, đồng thời có chương trình cụ thể hàng tuần, hàng tháng để thực hiện. Giúp Hiệu trưởng tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ, công tác hàng tuần, hàng tháng để báo cáo Phòng GD&ĐT.

+ Tham mưu cho hiệu trưởng về lập dự toán, quyết toán chi tiêu ngân sách mua sắm trang thiết bị phục vụ cho dạy và học, các loại quỹ theo quy định, đảm nhiệm công việc kế toán trong trường. Thực hiện công tác hành chính của nhà trường.

4. Tổng phụ trách Đội:

+ Kết hợp với phó hiệu trưởng và các bộ phận xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp.

+ Tổ chức tất cả các hoạt động ngoài giờ lên lớp tổ chức tại nhà trường.

+ Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

+ Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

5. Giáo viên chủ nhiệm:

Căn cứ vào kế hoạch của trường, của tổ chuyên môn để xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của lớp, đồng thời có chương trình cụ thể hàng tuần, hàng tháng để thực hiện; phối hợp với các bộ phận, các thành viên, các đoàn thể trong trường triển khai tới học sinh liên hệ với phụ huynh để thực hiện.

6. Giáo viên phụ trách môn học:

Xây dựng kế hoạch bộ môn để thực hiện. Phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy cùng lớp, cha mẹ học sinh thực hiện việc giáo dục, đánh giá học sinh.

7. Nhân viên:

7.1. Nhân viên thư viện, thiết bị:

Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của thư viện, thiết bị dạy học.

Tham mưu với lãnh đạo trường về kế hoạch tổ chức Ngày hội đọc sách. Phối kết hợp với GVCN lớp khuyến khích học sinh tích cực tham gia các hoạt động đọc sách

Tham mưu với lãnh đạo trường về mua sắm bổ sung sách báo, trang thiết bị dạy học theo đề xuất của giáo viên.

7.2. Các nhân viên khác (Văn thư, Kế toán, Bảo vệ, lao công)

Xây dựng kế hoạch cá nhân, triển khai, thực hiện nhiệm vụ của bản thân theo sự phân công của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.

Phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2024 - 2025 của trường Tiểu học Đông Hải 1. Căn cứ các nội dung trong kế hoạch, cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc triển khai thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị có ý kiến kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng GD-ĐT;
- Công đoàn trường (để phối hợp);
- CB, GV (để thực hiện);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Lý

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục:

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2	Tổng	HK1	HK2
1. Môn học/ hoạt động giáo dục bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	245	126	119	245	126	119	245	126	119
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Khoa học										70	36	34	70	36	34
6	Lịch sử và Địa lý										70	36	34	70	36	34
7	Âm nhạc	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
8	Mĩ thuật	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
9	Công nghệ							35	18	17	35	18	17	35	18	17
10	Giáo dục thể chất/Thể dục	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
11	Hoạt động trải nghiệm/Giáo dục tập thể	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51	105	54	51
12	Tin học							35	18	17	35	18	17	35	18	17
13	Ngoại ngữ							140	72	68	140	72	68	140	72	68
2. Môn học tự chọn																
1	Ngoại ngữ	70	36	34	70	36	34									
3. Hoạt động củng cố, tăng cường.																
1	Tiếng Việt tăng cường	70	36	34	70	36	34	35	18	17						
2	Toán tăng cường	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
3	Độc thư viện	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
	Tổng	1120	576	544	1120	576	544	1120	576	544	1085	558	527	1085	558	527

Phụ lục 1.a. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/học kì I - Khối lớp 1

HỌC KÌ I																			
Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng số tiết
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	216
Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	54
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	0	0	15
TN-XH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	33
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	33
HĐTN	3	3	2	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	52
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	0	0	15
Tiếng Anh	2	2	1	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	34
TC Toán	2	2	0	0	2	2	2	2	2	2	0	2	2	2	2	2	0	0	26
TC Tiếng Việt	2	2	0	0	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	29
Độc thư viện	1	1	0	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	16
Tổng số tiết/tuần	32	32	25	25	32	32	32	32	32	32	25	32	32	32	32	32	25	25	541
HỌC KÌ II																			
Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng số tiết	
Tiếng Việt	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	12	8	12	12	12	200	
Toán	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	51	
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	
TN-XH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	33	

GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	2	32	
HĐTN	2	3	3	3	3	3	3	3	3	2	2	3	3	2	3	3	3	47	
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	16	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	
Tiếng Anh	1	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	1	2	2	2	31	
TC Toán	0	2	2	2	2	2	2	2	2	0	1	2	2	0	2	0	2	25	
TC Tiếng Việt	0	2	2	2	2	2	2	2	2	0	0	2	2	0	2	0	2	24	
Độc thư viện	0	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	1	14	
Tổng số tiết/tuần	25	32	32	32	32	32	32	32	32	25	28	32	32	18	32	25	32	505	

Phụ lục 1.b. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/học kì I - Khối lớp 2

HỌC KÌ I																			
Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng số tiết
Tiếng Việt	10	10	9	9	10	10	10	10	10	10	9	10	10	10	10	10	9	9	175
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	90
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	0	0	15
TN-XH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	33
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	33
HĐTN	3	3	2	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	52
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	0	0	15
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tiếng Anh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
TC Toán	2	2	1	1	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	31
TC Tiếng Việt	2	2	1	1	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	1	1	31

Độc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	32	32	28	28	32	32	32	32	32	32	25	32	32	32	32	32	25	25	547
HỌC KÌ II																			
Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng số tiết	
Tiếng Việt	10	10	10	10	10	10	10	10	10	10	9	10	10	7	10	10	10	166	
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	5	4	5	5	5	84	
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	
TN-XH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	2	32	
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	2	32	
HĐTN	2	3	3	3	3	3	3	3	3	2	2	3	3	2	3	3	3	47	
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	16	
Tiếng Anh	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	1	2	32	
TC Toán	1	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	1	1	0	1	0	1	23	
TC Tiếng Việt	1	2	2	2	2	2	2	2	2	1	0	2	2	0	2	0	2	26	
Độc TV	0	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	2	2	0	2	1	2	18	
Tổng số tiết/tuần	28	32	32	32	32	32	32	32	32	28	25	32	32	18	32	25	32	508	

Phụ lục 1.c. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/học kì I - Khối lớp 3

[illegible]

TN-XH	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
HĐTN	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	2	3	3	3	53
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	0	0	15
Âm nhạc	1	1	0	0	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	16
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2	4	4	4	4	4	2	2	66
Đọc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
TC Toán	2	2	0	0	2	2	2	2	2	2	0	2	2	2	1	2	0	0	25
TC Tiếng Việt	1	1	0	0	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	2	1	0	0	14
Tổng số tiết/tuần	32	32	28	28	32	32	32	32	32	32	25	32	32	32	29	32	25	25	544

HỌC KÌ II

[illegible]

Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	16	
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	3	4	2	4	65	
Độc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	17	
TC Toán	0	2	2	2	2	2	2	2	2	0	0	2	2	0	2	1	2	25	
TC Tiếng Việt	0	1	1	1	1	1	1	1	1	0	0	1	1	0	1	0	1	12	
Tổng số tiết/tuần	28	32	32	32	32	32	32	32	32	25	25	32	32	18	32	25	32	505	

Phụ lục 1.d. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/học kì I - Khối lớp 4

HỌC KÌ I																			
Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng số tiết
Tiếng Việt	7	7	6	6	7	7	7	7	7	5	5	7	7	7	7	7	5	5	116
Toán	5	5	4	5	5	5	5	5	5	4	4	5	5	5	5	5	4	4	84
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	2	2	2	2	2	1	1	32
LS & ĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	1	2	2	2	2	2	1	1	32
HĐTN	3	3	2	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	52
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tiếng Anh	4	4	2	2	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	4	68
Độc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	31	31	26	26	31	31	31	31	31	26	26	31	31	31	31	31	26	26	528

HỌC KÌ II																				
Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng số tiết		
Tiếng Việt	6	7	7	7	7	7	7	7	5	6	6	7	7	4	7	5	7	109		
Toán	4	5	5	5	5	5	5	5	4	4	4	5	5	3	5	4	5	78		
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	16		
Khoa học	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	2	2	1	2	2	2	31		
LS & ĐL	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	1	2	1	2	31		
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	1	15		
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	1	2	2	1	2	2	2	31		
HĐTN	2	3	3	3	3	3	3	3	3	2	2	3	3	2	3	3	3	47		
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	16		
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	16		
Tiếng Anh	2	4	4	4	4	4	4	4	4	2	4	4	4	2		4	4	4	62	
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	16		
Đọc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	1	15		
Tổng số tiết/tuần	26	31	31	31	31	31	31	31	31	26	23	23	31	31	18	18	26	31	483	

Phụ lục 1.d. Số lượng tiết học các môn học và hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần/học kì I - Khối lớp 5

HỌC KÌ I																			
Môn/ Tuần	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	Tổng số tiết
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	6	8	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	126
Toán	5	5	5	5	5	6	4	5	5	4	4	5	5	5	5	5	4	4	86
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Khoa học	2	2	1	1	2	2	2	2	2	2	3	1	2	2	2	2	2	2	34
LS & ĐL	2	2	1	1	2	2	2	2	2	2	1	3	2	2	2	2	2	2	34

Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	36
HĐTN	3	3	2	2	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	52
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	4	2	2	4	4	4	4	4	2	2	64
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Đọc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	18
Tổng số tiết/tuần	31	31	28	28	31	31	31	31	31	28	28	31	31	31	31	31	28	28	540

HỌC KÌ II

Môn/ Tuần	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	Tổng số tiết	
Tiếng Việt	7	7	7	7	7	7	7	7	7	7	6	7	7	6	7	7	7	117	
Toán	5	5	5	5	5	5	5	5	4	5	4	5	5	3	5	4	5	80	
Đạo đức	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	1	1	1	16	
Khoa học	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	2	32	
LS & ĐL	1	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	2	2	32	
Công nghệ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	1	15	
GDTC	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2	1	2	2	2	2	1	2	32	
HĐTN	2	3	3	3	3	3	3	3	3	2	2	3	3	2	3	3	3	47	
Mĩ thuật	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	16	
Âm nhạc	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	1	1	0	1	1	1	15	
Tiếng Anh	4	4	4	4	4	4	4	4	2	4	4	4	4	2	4	2	4	62	
Tin học	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	16	
Đọc TV	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	0	1	16	
Tổng số tiết/tuần	28	31	31	31	31	31	31	31	28	28	24	31	31	23	31	24	31	496	

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và hoạt động Đội:**2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học**

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Thời gian thực hiện	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	Tìm hiểu truyền thống nhà trường, làm quen với bạn bè, thầy cô, Tuyên truyền về phòng chống dịch bệnh	Lớp học	Tuần 1	GVCN	BGH, TPT Đội
Tháng 10	Chăm ngoan - Học giỏi	Tuyên truyền “Xây dựng tình bạn đẹp, nói không với bạo lực học đường”; Ngày hội rửa tay bằng xà phòng, phòng chống đuối nước, tai nạn thương tích	Toàn trường	Tuần 1 Tuần 2	GVCN	TPT Đội Y tế Phường
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	Tuyên truyền hưởng ứng tháng PCMT - HIV/AIDS – Tội phạm.	Lớp học	Tuần 1	GVCN	TPT Đội CMHS
		Tổ chức Thi Sơn ca chủ đề <i>Tri ân thầy cô</i>	Toàn trường	Tuần 2	TPT Đội GVBM	GVCN CMHS
		Tổ chức: “ <i>Ngày hội Thiếu nhi vui khỏe – Hội khỏe Phù Đổng</i> ”	Toàn trường	Tuần 3	BGH, TPT Đội	GVCN CMHS
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	Tuyên truyền không tàng trữ, buôn bán, sử dụng pháo, đèn trời	Lớp học	Tuần 1	GVCN	TPT Đội CMHS
		Tổ chức Hành trình về nguồn Bảo tàng Hải Quân, Đền thờ Đại tướng Võ Nguyên Giáp	Lớp học	Tuần 3	GVCN	TPT Đội CMHS
Tháng 1	Mừng Đảng Mừng xuân	Chuyên đề Đội cấp Thành phố “ <i>Hành quân theo bước chân anh hùng nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập QĐND Việt Nam</i> ”	Toàn trường	Tuần 3	BGH, TPT Đội	GVCN CMHS
Tháng 2	Mừng Đảng Mừng xuân	Tổ chức phong trào <i>Nuôi lợn siêu trọng</i>	Toàn trường	Tuần 4	BGH, TPT Đội	GVCN CMHS
Tháng 3	Tiến bước lên Đoàn	Vẽ tranh, Thi viết bài tìm hiểu chào mừng 91 năm ngày thành lập Đoàn.	Lớp học	Tuần 2	GVCN	TPT Đội GVBM
Tháng 4	Hòa bình- Hữu nghị	CD điểm cấp Thành phố: ""	Toàn trường	Tuần 1	GVTPT	GVCN, GVBM CMHS
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	Tuyên dương Cháu ngoan Bác Hồ; Ngày hội công nhận RLĐV; Lễ ra trường học sinh khối 5	Toàn trường	Tuần 2	BGH, TPT Đội	GVCN CMHS

Phụ lục 1.3

31

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh ngoài giờ học chính khóa theo nhu cầu người học:

TT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng	Thời gian	Địa điểm	Ghi chú
1	Học kỹ năng sống	Nhà trường phối hợp tổ chức với Trung tâm kỹ năng sống Tâm Việt, Trung tâm kỹ năng GAIA tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh trong nhà trường,	Học sinh lớp 1, 2, 3	1 tiết/tuần	Tại lớp học	Theo nhu cầu tự nguyện, sự thỏa thuận của cha mẹ học sinh.
2	Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài	Nhà trường phối hợp tổ chức với trung tâm ngoại ngữ CET ENGLISH và Trung tâm Ngoại ngữ E-connect Hải Phòng tổ chức dạy môn tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài cho học sinh các khối lớp.	Học sinh lớp 1, 2, 3, lớp 4, lớp 5.	1 tiết/tuần	Tại lớp học	Theo nhu cầu tự nguyện, sự thỏa thuận của cha mẹ học sinh.
2	Ăn trưa	Rửa tay trước khi ăn, ăn bữa chính, thu dọn đồ dùng, rửa tay sau ăn, vệ sinh.	Học sinh lớp 1, 2, 3	Từ 10 h 30 đến 11h 10h.	Tại lớp học và tại khu nhà ăn	Theo nhu cầu tự nguyện, sự thỏa thuận của cha mẹ học sinh
3	Nghỉ trưa	Tổ chức ngủ trưa, thu dọn chăn, gối.	Học sinh lớp 1, 2,3	Từ 11h15phút đến 13 h30 phút	Tại lớp học	
4	Ăn bữa phụ	Tổ chức ăn bữa phụ	Học sinh lớp 1, 2,3	Từ 13h30 phút đến 13h 40phút.	Tại lớp học	
5	Củng cố, kiến thức, kỹ năng	Hoạt động tự học, vui chơi có hướng dẫn của giáo viên	Học sinh khối lớp 1, 2,3	Từ 15h 45 đến 17 giờ	Tại lớp học; tại thư viện; tại sân trường	
6	Câu lạc bộ võ thuật, bóng rổ	Hoạt động tập luyện có hướng dẫn của giáo viên trung tâm.	Học sinh khối lớp 1, 2,3, 5	Từ 17h 30 đến 19 giờ	Tại sân trường	Theo nhu cầu tự nguyện, sự thỏa thuận của cha mẹ học sinh

Phụ lục 1.4.1

TUẦN 1 (Thực hiện từ 6/9 đến 13/9)								
Thời gian		6/9	9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	Học nội quy và nề nếp	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Học nội quy và nề nếp	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6			HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7			Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú		
1		Tiếng Việt		12				
2		Toán		3				
3		TNXH		2				
4		Đạo đức		1				
5		HĐTN		3				
6		Tiếng Anh		2				
7		Âm nhạc		1				
8		Mĩ thuật		1				
9		GDTC		2				
10		HĐ củng cố tăng cường		4				
11		Đọc. TV		1				

TUẦN 2								
Thời gian		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 3							
Thời gian		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Chuyên đề CM cấp Quận	- Tiết Tiếng Việt (10) sáng thứ Sáu (27/9) dạy vào tiết Tiếng Việt (TC) chiều thứ Ba (24/9). - Tiết Tiếng Việt (11) sáng thứ Sáu (27/9) dạy vào tiết Toán (TC) chiều thứ Năm (26/9). - Tiết Tiếng Việt (12) chiều thứ Sáu (27/9) dạy vào tiết TV (TC) chiều thứ Năm (26/9). - Tiết HĐTN dạy gộp bài vào tiết HĐTN thứ Hai (30/9) - Tiết đọc thư viện dạy gộp vào thứ Sáu tuần 2
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)		
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	1	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	0	
11	Đọc. TV	0	

TUẦN 4							
Thời gian		30/9	1/10	2/10	3/10	4/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HN CB CC	- Tiết Tiếng Việt (10) sáng thứ Sáu (4/10) dạy vào tiết Tiếng Việt (TC) chiều thứ Ba (1/10). - Tiết Tiếng Việt (11) sáng thứ Sáu (4/10) dạy vào tiết Toán (TC) chiều thứ Năm (3/10). - Tiết Tiếng Việt (12) chiều thứ Sáu (4/10) dạy vào tiết TV (TC) chiều thứ Năm (3/10). - Tiết HĐTN dạy gộp bài vào tiết HĐTN thứ Hai (7/10) - Tiết đọc thư viện dạy gộp vào thứ Sáu tuần 5
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)		
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	1	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	0	
11	Đọc. TV	0	

TUẦN 5							
Thời gian		7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Thứ Năm (10/10) dạy Bài học STEM Toán (3T). - 2 tiết Tiếng Việt sáng thứ Năm (10/10) dạy vào tiết Toán (TC) + Tiếng Việt (TC) chiều thứ Năm (10/10). - Tiết Toán (TC) chiều thứ Năm dạy vào tiết Toán thứ Hai (7/10). - Tiết Tiếng Việt (TC) chiều thứ Năm dạy vào tiết Toán thứ Tư (9/10).
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		12				
2	Toán		3				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 6							
Thời gian		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 7							
Thời gian		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 8								
Thời gian		28/10	29/10	30/10	31/10	1/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt		12					
2	Toán		3					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					
8	Mĩ thuật		1					
9	GDTC		2					
10	HĐ củng cố tăng cường		4					
11	Đọc. TV		1					

TUẦN 9							
Thời gian		4/11	5/11	6/11	7/11	8/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 10							
Thời gian		11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 11									
Thời gian		18/11	18/11	20/11	21/11	22/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Tiết Toán dạy sang sáng T5 (21/11), tiết Toán sáng T5(21/11) dạy vào tiết Toán (TC) sáng thứ Sáu (22/11). -2 tiết TV sáng T4 dạy sang sáng T5 (22/11). 2 tiết TV sáng T5 chuyển dạy vào tiết T(TC) + TV (TC) chiều thứ Năm (21/11). - GDTC gộp bài thứ Ba (19/11). - TNXH gộp bài thứ Ba (19/11). - Đạo đức ghép bài Đạo đức tuần sau. - Âm nhạc ghép bài Âm nhạc tuần sau.		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc			
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh			
	6		HĐ củng cố tăng cường		Môn học bắt buộc				
	7		Môn học bắt buộc		Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú	
1		Tiếng Việt		12					
2		Toán		3					
3		TNXH		1					
4		Đạo đức		0					
5		HĐTN		3					
6		Tiếng Anh		2					
7		Âm nhạc		0					
8		Mĩ thuật		1					
9		GDTC		1					
10		HĐ củng cố tăng cường		1					
11		Đọc. TV		1					
12		Các ngày nghỉ trong tuần		0		NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11			

TUẦN 12							
Thời gian		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 13							
Thời gian		2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 14							
Thời gian		9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Thứ Ba (10/12) dạy Bài học STEM môn TNXH (3 tiết) - Tiết TV chiều thứ Ba (10/12) dạy vào tiết TNXH thứ Tư (11/12). - Tiết TV (TC) chiều thứ Ba (10/12) dạy vào tiết TNXH thứ Ba tuần 15
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 15							
Thời gian		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 16								
Thời gian		23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 17							
Thời gian		30/12	31/12	01/01	02/01	03/01	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV (1/1) dạy vào sáng thứ Năm (2/1).
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV (sáng thứ Năm) dạy vào T(TC) + TV(TC) chiều thứ Năm (2/1).
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	-Toán (1/1) dạy vào Toán sáng thứ Năm (2/1).
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	-Toán (2/1) dạy vào T(TC) sáng thứ Sáu (3/1).
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	- Thứ Năm (2/1) học HĐTN STEM Toán (Thước trượt cộng trừ 2 tiết).
	6		HĐ củng cố tăng cường		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	- Tiết HĐTN học vào T(TC) sáng thứ Sáu (3/1).
	7		Môn học bắt buộc		Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	- TNXH ghép bài thứ Ba (31/12).
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					- Đạo đức ghép bài tuần 18. - Âm nhạc ghép bài tuần 18.

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	1	
4	Đạo đức	0	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	0	
8	Mĩ thuật	1	

9	GDTC		1				
10	HĐ củng cố tăng cường		2				
11	Đọc. TV		1				
12	Các ngày nghỉ				NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH		
TUẦN 18							
Thời gian		6/12	7/12	8/1	9/1	10/1	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	THI CUỐI HK 1	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV (8/1) dạy vào sáng thứ Năm (9/1).
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV (sáng thứ Năm) dạy vào T(TC) + TV(TC) chiều thứ Năm (9/1).
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	-Toán (8/1) dạy vào Toán sáng thứ Năm (9/1).
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	-Toán (9/1) dạy vào T(TC) sáng thứ Sáu (10/1).
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	- GDTC gộp bài thứ Ba (7/1).
	6		HĐ củng cố tăng cường		Môn học bắt buộc	- TNXH ghép bài thứ Ba (7/12).	
	7		Môn học bắt buộc		Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	- Đạo đức ghép bài tuần 19.
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					- Âm nhạc ghép bài tuần 19.

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	1	

4	Đạo đức	0	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	0	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	1	
10	HĐ củng cố tăng cường	1	
11	Đọc. TV	1	
12	Tổng số tiết học kì I	541	

TUẦN 19							
Thời gian		20/1	21/1	22/1	23/1	24/1	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊN ĐỀ ĐỘI CẤP THÀNH PHỐ	- Tiết Tiếng Việt (10) sáng thứ Sáu (24/1) dạy vào tiết Tiếng Việt (TC) chiều thứ Ba (21/1). - Tiết Tiếng Việt (11) sáng thứ Sáu (24/1) dạy vào tiết Toán (TC) chiều thứ Năm (23/1). - Tiết HĐTN dạy gộp bài vào tiết HĐTN thứ Hai (3/2)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)		
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	2	

6	Tiếng Anh	1	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	0	
11	Đọc. TV	0	

TUẦN 20							
Thời gian		3/2	4/2	5/2	6/2	7/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Thứ Ba (4/2) dạy bài học STEM môn TNXH “Chậu cây 2 tầng” (2 tiết) - Tiết TV(TC) (4/2) dạy sang TNXH chiều thứ Tư.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		12				
2	Toán		3				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				

8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 21								
Thời gian		10/2	11/2	12/2	13/2	14/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		12					
2	Toán		3					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					
8	Mĩ thuật		1					
9	GDTC		2					
10	HĐ củng cố tăng cường		4					

11	Đọc. TV	1	
----	---------	---	--

TUẦN 22							
Thời gian		17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 23								
Thời gian		24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt		12					
2	Toán		3					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					
8	Mĩ thuật		1					
9	GDTC		2					

10		HD củng cố tăng cường	4					
11		Đọc. TV	1					
TUẦN 24								
Thời gian		3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HD củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 25							
Thời gian		10/3	11/3	12/3	14/3	15/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 26							
Thời gian		17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	

11	Đọc. TV	1	
----	---------	---	--

TUẦN 27							
Thời gian		24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 28							
Thời gian		31/3	¼	2/4	3/4	4/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊN ĐỀ ĐIỂM THÀNH PHỐ	Môn học bắt buộc	- Tiết Toán sáng thứ Năm dạy vào tiết T(TC) sáng thứ Sáu. - 2 tiết TV sáng thứ Năm dạy vào 2 tiết TV sáng thứ Sáu. - Tiết TV (10) sáng thứ Sáu dạy vào TV(TC) chiều thứ Ba. - Tiết TV (11) sáng thứ Sáu dạy vào tiết Đọc TV chiều thứ Sáu. - HĐTN ghép bài thứ Năm tuần 29.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		12			
2		Toán		3			
3		TNXH		2			
4		Đạo đức		1			
5		HĐTN		2			
6		Tiếng Anh		1			
7		Âm nhạc		1			
8		Mĩ thuật		1			
9		GDTC		2			
10		HĐ củng cố tăng cường		0			
11		Đọc. TV		0			
12		Các ngày nghỉ trong năm		1		CHUYÊN ĐỀ ĐIỂM THÀNH PHỐ	

TUẦN 29							
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Tiết HĐTN thứ Hai (7/4) dạy tích hợp vào HĐTN thứ Sáu (11/4). - Tiết Toán thứ Hai dạy vào tiết Toán sáng thứ Tư (9/4); tiết Toán thứ Tư (9/4) dạy vào sáng thứ Năm (10/4); - Tiết Toán sáng thứ Năm (10/4) dạy vào T(TC) chiều thứ Năm (10/4). - 2 tiết TV (7/4) dạy sang sáng thứ Ba (8/4); TV sáng thứ Ba (8/4) dạy xuống TV + TV(TC) chiều thứ Ba. - TV chiều thứ Ba dạy vào TV(TC) chiều thứ Năm
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	

5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	1	
11	Đọc. TV	1	
12	Các ngày nghỉ trong năm	1	NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

TUẦN 30								
Thời gian		14/3	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	

5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 31								
Thời gian		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		12					
2	Toán		3					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					

7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 32									
Thời gian		28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGHỈ 30/4	NGHỈ 1/5	Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV sáng thứ Hai gộp thành 1 tiết.		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	- 2 tiết TV sáng thứ Ba gộp thành 1 tiết dạy vào sáng thứ Hai.		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			HĐ củng cố tăng cường	- 2 tiết TV sáng thứ Ba dạy 2 tiết TV sáng thứ Tư và 2 tiết TV sáng thứ Năm. (4 tiết = 2 tiết).		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			HĐGD bắt buộc	- Tiết Toán thứ Tư dạy T(TC) sáng thứ Sáu; Toán sáng thứ Năm dạy vào tiết Đọc TV (chiều thứ Sáu).		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc			Môn học tự chọn Tiếng Anh	Môn học bắt buộc	- Chiều thứ Ba (29/4) dạy Bài học STEM “Khung cửa sổ kể chuyện ngày và đêm” (2 tiết) vào tiết TNXH và TV(TC) chiều thứ Ba.	
	6		HĐ củng cố tăng cường			Môn học bắt buộc	- HĐTN thứ Năm dạy ghép vào tiết HĐTN thứ Năm (tuần 33).		
	7		Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		18 tiết/tuần							
TỔNG HỢP									
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú			
1	Tiếng Việt		8						
2	Toán		3						

3	TNXH	2	
4	Đạo đức	0	
5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	1	
7	Âm nhạc	0	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	1	
10	HĐ củng cố tăng cường	0	
11	Đọc. TV	0	
12	Các ngày nghỉ trong năm	2	Nghỉ lễ 02 ngày 30.4, 1/5

TUẦN 33							
Thời gian		5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Dạy HĐTN STEM Toán “Tờ lịch ngày” (2 tiết) vào chiều thứ Năm - Tiết Toán sáng thứ Tư dạy vào T(TC); tiết Toán sáng thứ Năm dạy vào TV(TC).
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	12	

2	Toán	3	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 34							
Thời gian		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	KIỂM TRA CUỐI HK II	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- 2 Tiết TV (thứ Ba) dạy vào sáng thứ Tư. - 2 Tiết TV (sáng thứ Tư) dạy vào sáng thứ Năm. - 2 Tiết TV (sáng thứ Năm) dạy xuống T(TC) + TV(TC) (chiều thứ Năm). - TV (chiều thứ Ba) dạy vào T(TC) sáng thứ Sáu. - GDTC dạy gộp vào thứ Tư. - TNXH dạy gộp vào thứ Tư.
	2	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	SHCM		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh	
	6			Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
	7			Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc	
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	

1	Tiếng Việt	12	
2	Toán	3	
3	TNXH	1	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	0	
9	GDTC	1	
10	HĐ củng cố tăng cường	0	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 35								
Thời gian		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	SHCM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học tự chọn Tiếng Anh		
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học tự chọn (Tiếng Anh)	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		12					
2	Toán		3					

3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TỔNG HỢP CẢ NĂM			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	416	
2	Toán	105	
3	TNXH	66	
4	Đạo đức	31	
5	HĐTN	99	
6	Tiếng Anh	65	
7	Âm nhạc	31	
8	Mĩ thuật	34	
9	GDTC	65	
10	HĐ củng cố tăng cường	104	
11	Đọc. TV	30	
12	Sinh hoạt chuyên môn	18	
13	Các ngày nghỉ trong năm	11	Tổng số 11 ngày nghỉ
14	Tổng số tiết học kì I	541	
15	Tổng số tiết học kì II	505	

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1 . (Phụ lục 2.1)

Phụ lục 2.1

1. TIẾNG VIỆT LỚP 1

Tổng số tiết: 420 tiết/ 35 tuần (học kì I: 18 Tuần, học kì II: 17 tuần)

Số tiết: 12 tiết/ tuần ;Thời lượng: 35 phút/ tiết

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
1	Bài mở đầu	1,2,3,4	Tiếng Việt	Em là học sinh	Tiết 1,2,3,4/ 4	
	Phần học chữ	5	Học chữ	Bài 1: a, c	Tiết 1/3	
		6	Học chữ	Bài 1: a, c	Tiết 2/3	
		7	Học chữ	Bài 1: a, c	Tiết 3/3	
		8	Tập viết	Bài 1: a,c	1	
		9,10	Học chữ	Bài 2: cà, cá	Tiết 1,2/2	
		11	Tập viết	Bài 2: cà, cá	1	
		12	Kể chuyện	Bài 3: Hai con dê	1	
2	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 4: o, ô	2	
		3,4	Học chữ	Bài 5: cỏ, cộ	2	
		5	Tập viết	Bài 4,5: o, ô, cỏ, cộ	1	
		6,7	Học chữ	Bài 6: ơ, d /16	2	GDQP: Giới thiệu lá cờ tổ quốc (bằng vật thật); ý nghĩa của quốc kỳ Việt Nam vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		8,9	Học chữ	Bài 7: đ, e	2	
		10	Kể chuyện	Chồn con đi học	1	
		11	Tập viết	Bài 6,7: ơ, d, e, đ	1	
		12	Ôn tập	Bài 9: Ôn tập	1	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
3	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 10: ê, l	2	
		3,4	Học chữ	Bài 11: b, bẽ	2	
		5	Tập viết	Bài 10, 11: ê, l, b	1	
		6,7	Học chữ	Bài 12: g, h	2	
		8,9	Học chữ	Bài 13: i, ia	2	GDQP: Giới thiệu 82 bia đá khắc tên 1307 lượt Tiến sĩ ... Pho sử đá khẳng định niềm tự hào của truyền thống Hiếu học của Việt Nam (bằng hình ảnh hoặc video) vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		10	Kể chuyện	Bài 14: Hai chú gà con	1	
		11	Tập viết	Bài 12, 13: g, h, i, ia	1	
		12	Ôn tập	Bài 15: Ôn tập	1	
4	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 16: gh	2	
		3,4	Học chữ	Bài 17: gi, k	2	
		5	Tập viết	Bài 16,17: gh, gi, k	1	
		6,7	Học chữ	Bài 18: kh, m	2	
		8,9	Học chữ	Bài 19: n, nh	2	
		10	Kể chuyện	Bài 20: Đôi bạn	1	
		11	Tập viết	Bài 18, 19: kh, m, n, nh	1	
		12	Ôn tập	Bài 21: Ôn tập	1	
5	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 22: ng, ngh	2	
		3,4	Học chữ	Bài 23: p, ph	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
		5	Tập viết	Bài 22. 23: ng, ngh, p, ph	1	
		6,7	Học chữ	Bài 24: qu, r	2	
		8,9	Học chữ	Bài 25: s, x	2	
		10	Kể chuyện	Bài 26: Kiến và bò câu	1	
		11	Tập viết	Bài 24, 25: qu, r, s, x	1	
		12	Ôn tập	Bài 27: Ôn tập	1	
6	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 28: t, th	2	
		3,4	Học chữ	Bài 29: tr, ch	2	
		5	Tập viết	Bài 28, 29: t, th, tr, ch	1	
		6,7	Học chữ	Bài 30: u, ư	2	
		8,9	Học chữ	Bài 31: ua, ưa	2	
		10	Kể chuyện	Bài 32: Dê con nghe lời mẹ	1	
		11	Tập viết	Bài 30, 31: u, ư, ua, ưa	1	
		12	Ôn tập	Bài 33: Ôn tập	1	
7	Phần học chữ	1,2	Học chữ	Bài 34: v, y	2	
		3,4	Học chữ	Bài 35: Chữ hoa	2	
		5	Tập viết	Bài 34, 35: v, y	1	
	Phần học vần	6,7	Học vần	Bài 36: am, ap	2	
		8,9	Học vần	Bài 37: ăm, ắp	2	
		10	Kể chuyện	Bài 38: Chú thỏ thông minh	1	
		11	Tập viết	Bài 36, 37: am, ap, ăm, ắp	1	
		12	Ôn tập	Bài 39: Ôn tập	1	
8		1,2	Học vần	Bài 40: âm, ập	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
	Phần học vần					
		3,4	Học vần	Bài 41: em, ep	2	
		5	Tập viết	Bài 40, 41: âm, âp, em, ep	1	
		6,7	Học vần	Bài 42: êm, êp	2	
		8,9	Học vần	Bài 43: im, ip	2	
		10	Kể chuyện	Bài 44: Ba chú lợn con	1	
		11	Tập viết	Bài 42, 43: êm, êp, im, ip	1	
		12	Ôn tập	Bài 45: Ôn tập	1	
9	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 46: iêm, yêm, iêp	2	
		3,4	Học vần	Bài 47: om, op	2	
		5	Tập viết	Bài 46, 47: iêm, yêm, iêp, om, op	1	
		6,7	Học vần	Bài 48: ôm, ôp	2	
		8,9	Học vần	Bài 49: ơm, ơp	2	
		10	Kể chuyện	Bài 50: Vịt con và sơn ca	1	
		11	Tập viết	Bài 48, 49: ôm, ôp, ơm, ơp	1	
		12	Ôn tập	Bài 51: Ôn tập	1	
10	Ôn tập giữa học kỳ 1	1	Ôn tập	Luyện tập	Tiết 1/2	
		2	Ôn tập	Luyện tập	Tiết 2/2	
		3 - 7	Ôn tập	Đánh giá- Đọc thành tiếng	6	
		8 -9	Ôn tập	Đọc hiểu viết (Bài luyện tập)	2	
		10	Tập viết	Ôn tập	1	
		11 - 12	Ôn tập	Đọc hiểu viết (Bài kiểm tra)	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
11	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 52: um, up	2	
		3,4	Học vần	Bài 53: uôm	2	
		5	Tập viết	Bài 52, 53: um, up, uôm	1	
		6,7	Học vần	Bài 54: ưom, ưop	2	
		8,9	Học vần	Bài 55: an, at	2	
		10	Kể chuyện	Bài 56: Sói và Sóc	1	
		11	Tập viết	Bài 54, 55: ưom, ưop, an, at	1	
		12	Ôn tập	Bài 57: Ôn tập	1	
12	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 58: ăn, ăt	2	
		3,4	Học vần	Bài 59: ân, ât	2	
		5	Tập viết	Bài 58, 59: ăn, ăt, ân, ât	1	
		6,7	Học vần	Bài 60: en, et	2	
		8,9	Học vần	Bài 61: ên, êt/112	2	GDQP: Giới thiệu một số hình ảnh của tên lửa Việt Nam của quân đội nhân dân Việt Nam (bằng hình ảnh hoặc video) vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		10	Kể chuyện	Bài 62: Sư Tử và Chuột Nhắt	1	
		11	Tập viết	Bài 60, 61: en, et, ên, êt	1	
		12	Ôn tập	Bài 63: Ôn tập	1	
13	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 64: in, it	2	
		3,4	Học vần	Bài 65: iên, iêt /118	2	GDQP: Giới thiệu bản đồ Việt Nam và chủ quyền lãnh thổ

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
						quần đảo Hoàng Sa Trường Sa (bằng hình ảnh hoặc video) vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		5	Tập viết	Bài 64, 65: in, it, iên, iết	1	
		6,7	Học vần	Bài 66: yên, yết /120	2	GDQP: Giới thiệu đảo Nam Yết bằng video là 1 đảo thuộc quần đảo Trường Sa thuộc chủ quyền lãnh thổ việt Nam vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		8,9	Học vần	Bài 67: on, ot	2	
		10	Kể chuyện	Bài 68: Mây đen và mây trắng	1	
		11	Tập viết	Bài 66, 67: yên, yết, on, ot	1	
		12	Ôn tập	Bài 69: Ôn tập	1	
14	Phân học vần	1,2	Học vần	Bài 70: ôn, ôt/ 126	2	GDQP: Giới thiệu và nêu ý nghĩa cột cờ Hà Nội, cột cờ Lũng Cú bằng hình ảnh hoặc phim vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		3,4	Học vần	Bài 71: ơn, ot	2	
		5	Tập viết	Bài 70, 71: ôn, ôt, ơn, ót	1	
		6,7	Học vần	Bài 72: un, ut, ưt	2	
		8,9	Học vần	Bài 73: uôn, uôt	2	
		10	Kể chuyện	Bài 74: Thần gió và Mặt trời	1	
		11	Tập viết	Bài 72, 73: un, ut, uôn, uôt	1	
		12	Ôn tập	Bài 75: Ôn tập	1	
15		1,2	Học vần	Bài 76: uơon, uơot	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
	Phần học vần					
		3,4	Học vần	Bài 77: ang, ac	2	
		5	Tập viết	Bài 76, 77: ươn, ươt, ang, ac	1	
		6,7	Học vần	Bài 78: ăng, ắc	2	
		8,9	Học vần	Bài 79: âng, âc	2	
		10	Kể chuyện	Bài 80: Hàng xóm	1	
		11	Tập viết	Bài 78, 79: ăng, ắc, âng, âc	1	
		12	Ôn tập	Bài 81: Ôn tập	1	
16	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 82: eng, ec	2	
		3,4	Học vần	Bài 83: iêng, yêng, iêc	2	
		5	Tập viết	Bài 82, 83: eng, ec, iêng, yêng, iêc	1	
		6,7	Học vần	Bài 84: ong, oc	2	
		8,9	Học vần	Bài 85: ông, ôc	2	
		10	Kể chuyện	Bài 86: Cô bé và con gấu	1	
		11	Tập viết	Bài 84, 85: ong, oc, ông, ôc	1	
		12	Ôn tập	Bài 87: Ôn tập	1	
17	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 88: ung, uc	2	
		3,4	Học vần	Bài 89: ưng, ưc	2	
		5	Tập viết	Bài 88, 89: ung, uc, ưng, ưc	1	
		6,7	Học vần	Bài 90: uông, uôc	2	
		8,9	Học vần	Bài 91: ương, ươc	2	
		10	Kể chuyện	Bài 92: Ông lão và sếu nhỏ	1	
		11	Tập viết	Bài 90, 91: uông, uôc, ương, ươc	1	
		12	Ôn tập	Bài 93: Ôn tập	1	
18		1-2	Ôn tập	Luyện tập	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
	Ôn tập cuối HK 1	3 - 4	Ôn tập	Đánh giá Đọc thành tiếng	2	
		5	Tập viết	Ôn tập cuối học kỳ 1	1	
		6 - 7	Ôn tập	Đánh giá Đọc thành tiếng	2	
		8 - 9	Ôn tập	Đọc hiểu viết(bài luyện tập)	2	
		10	Tập viết	Tập viết chữ cỡ nhỏ	1	
		11 - 12	Ôn tập	Đọc hiểu viết (bài kiểm tra)	2	
19	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 94: anh, ach	2	
		3,4	Học vần	Bài 95: ênh, êch	2	
		5	Tập viết	Bài 94, 95: anh, ach, ênh, êch	1	
		6,7	Học vần	Bài 96: inh, ich	2	
		8,9	Học vần	Bài 97: ai, ay /10 – tập 2	2	GDQP: Giới thiệu hình ảnh một số loại máy bay dân sự và máy bay quân sự (bằng hình ảnh hoặc phim...) vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		10	Kể chuyện	Bài 98: Ong mật và ong bầu	1	
		11	Tập viết	Bài 96, 97: inh, ich, ai, ay	1	
		12	Ôn tập	Bài 99: Ôn tập	1	
20	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 100: oi, ây	2	
		3,4	Học vần	Bài 101: ôi, ơi	2	
		5	Tập viết	Bài 100, 101: oi, ây, ôi, ơi	1	
		6,7	Học vần	Bài 102: ui, uri	2	
		8,9	Học vần	Bài 103: uôi, uơi	2	
		10	Kể chuyện	Bài 104: Thỏ bóng	1	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
		11	Tập viết	Bài 102, 103: ui, ưi, uôi, ươi	1	
		12	Ôn tập	Bài 105: Ôn tập	1	
21	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 106: ao, eo	2	
		3,4	Học vần	Bài 107: au, âu	2	
		5	Tập viết	Bài 106, 107: ao, eo, au, âu	1	
		6,7	Học vần	Bài 108: êu, iu	2	
		8,9	Học vần	Bài 109: iêu, yêu	2	
		10	Kể chuyện	Bài 110: Mèo con bị lạc	1	
		11	Tập viết	Bài 108, 109: êu, iu, iêu, yêu	1	
		12	Ôn tập	Bài 111: Ôn tập	1	
22	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 112: ưu, ươu	2	
		3,4	Học vần	Bài 113: oa, oe	2	
		5	Tập viết	Bài 112, 113: ưu, ươu, oa, oe	1	
		6,7	Học vần	Bài 114: uê, ươ	2	
		8,9	Học vần	Bài 115: uy, uya	2	
		10	Kể chuyện	Bài 116: Cây khế	1	
		11	Tập viết	Bài 114, 115: uê, ươ, uy, uya	1	
		12	Ôn tập	Bài 117: Ôn tập	1	
23	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 118: oam, oăm	2	
		3,4	Học vần	Bài 119: oan, oat	2	
		5	Tập viết	Bài 118, 119: oam, oăm, oan, oat	1	
		6,7	Học vần	Bài 120: oăn, oắt	2	
		8,9	Học vần	Bài 121: uân, uât	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
24	Phần học vần	10	Kể chuyện	Bài 122: Hoa tặng bà	1	
		11	Tập viết	Bài 120, 121: oăn, oắt, uân, uât	1	
		12	Ôn tập	Bài 123: Ôn tập	1	
		1,2	Học vần	Bài 124: oen, oet	2	
		3,4	Học vần	Bài 125: uyên, uyêt /56 tập 2	2	GDQP: Giới thiệu tranh một số hình ảnh hoặc phim về duyệt binh của Quân đội nhân dân và Công an nhân dân Việt Nam vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		5	Tập viết	Bài 124, 125: oen, oet, uyên, uyêt	1	
		6,7	Học vần	Bài 126: uyn, uyt	2	
		8,9	Học vần	Bài 127: oang, oac	2	
		10	Kể chuyện	Bài 128: Cá đuối cờ	1	
25	Phần học vần	11	Tập viết	Bài 126, 127: uyn, uyt, oang, oac	1	
		12	Ôn tập	Bài 129: Ôn tập	1	
		1,2	Học vần	Bài 130: oăng, oắc	2	
		3,4	Học vần	Bài 131: oanh, oach /66 - tập 2	2	GDQP: Giới thiệu tranh doanh trại bộ đội và giải thích từ “doanh trại” (bằng hình ảnh hoặc phim...) vào HĐ2 chia sẻ và khám phá.
		5	Tập viết	Bài 130, 131: oăng, oắc, oanh, oach	1	
		6,7	Học vần	Bài 132: uênh, uêch	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
		8,9	Học vần	Bài 133: uynh, uych	2	
		10	Kể chuyện	Bài 134: Chim hoạ mi	1	
		11	Tập viết	Bài 132, 133: uênh, uêch, uynh, uych	1	
		12	Ôn tập	Bài 135: Ôn tập	1	
	Phần học vần	1,2	Học vần	Bài 136: oai, oay, uây	2	
		3,4,5	Học vần	Bài 137: Vần ít gặp	3	
		6	Tập viết	Bài 136, 137: oai, oay, uây, oong, oeo, uêu, oao, uâng, uyp	1	
	Ôn tập giữa HK 2	7-10	Ôn tập	Đánh giá đọc thành tiếng	4	
		11 - 12		Đọc hiểu viết (bài kiểm tra)	2	
27	Gia đình	1,2	Tập đọc	Chuột con đáng yêu	2	GDQ con người: quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng. GDLTCM, đạo đức, lối sốngGDLTCM, ĐĐ, LS, ước mơ hồn nhiên của chuột con. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		3,4	Tập đọc	Món quà quý nhất	2	GDQcon người, quyền được chia sẻ, chăm sóc. GDLTCM,ĐĐ,LS. Tình yêu thương ngọt ngào của bạn nhỏ. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
		5	Chính tả	Tập chép: Con mèo mà trèo cây cau. Chữ: ng, ngh. Vần: uôn, uôt /ương, ươc.	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: A, Ă, Æ	1	
		7	Tập đọc	Nắng	1	
		8	Góc sáng tạo	Buru thiệp “Lời yêu thương”	1	
		9	Kể chuyện	Cô bé quàng khăn đỏ	1	GDLTCM, ĐĐ, LS. Đóng vai khăn đỏ. Dạy vào HĐ 2.3 Kể chuyện theo tranh.
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: B	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Làm quen với việc đọc sách báo	2	
28	Trường học	1,2	Tập đọc	Thầy giáo	2	
		3,4	Tập đọc	Kiến em đi học	2	GDLTCM, ĐĐ, LS. Nói lời kiến em xin phép. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		5	Chính tả	Nghe viết: Cô giáo với mùa thu. Chữ: g, gh: Vần: ai, ay	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: C	1	
		7	Tập đọc	Đi học	1	GDLTCM, ĐĐ, LS. Niềm vui của bạn nhỏ. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		8	Góc sáng tạo	Trung bày: Buru thiệp “Lời yêu thương”	1	
		9	Kể chuyện	Ba món quà	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: D, Đ	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Đọc truyện	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
29	Thiên nhiên	1,2	Tập đọc	Son ca, nai và ếch	2	
		3,4	Tập đọc	Chuyện trong vườn	2	
		5	Chính tả	Tập chép: Chim sâu. Chữ: c, k. Vần: uyt, uych	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: E, Ê	1	
		7	Tập đọc	Kể cho bé nghe	1	
		8	Góc sáng tạo	Em yêu thiên nhiên	1	
		9	Kể chuyện	Chuyện của hoa hồng	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: G, H	1	
		11,12	Tự đọc sách	báo Đọc truyện tranh	2	
30	Gia đình	1,2	Tập đọc	Ông giăng ông giăng	2	
		3,4	Tập đọc	Sẻ anh, Sẻ em	2	GDQ con người, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		5	Chính tả	Nghe viết: Ông giăng ông giăng. Điền tiếng vào chỗ trống: Chữ: r, d, gi	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: I, K	1	
		7	Tập đọc	Ngoan	1	
		8	Góc sáng tạo	Trung bày tranh ảnh: “Em yêu thiên nhiên”	1	Tích hợp GDĐP CD3: HP thành phố ven biển - HĐ4 (bằng hình ảnh hoặc video) Dạy vào HĐ 2. Luyện tập
		9	Kể chuyện	Ba cô con gái	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: L	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Đọc thơ	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
31	Trường học	1,2	Tập đọc	Cái kẹo và con cánh cam	2	
		3, 4	Tập đọc	Giờ học vẽ	2	
		5	Chính tả	Tập chép: Cô và mẹ. Viết tiếng bắt đầu bằng c, k	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: M, N	1	
		7	Tập đọc	Quyển vở của em	1	
		8	Góc sáng tạo	Quà tặng ý nghĩa	1	
		9	Kể chuyện	Đi tìm vầng “êm”	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: O, Ô, Ơ	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Đọc sách về kiến thức, kĩ năng sống/ 126	2	GDQP: giới thiệu một số sách báo về tình yêu quê hương, đất nước, anh hùng lịch sử . Dạy vào HĐ 2. Luyện tập
32	Thiên nhiên	1,2	Tập đọc	Cuộc thi không thành	2	
		3,4	Tập đọc	Anh hùng biển cả.	2	
		5	Chính tả	Tập chép: Rùa con đi chợ. Chữ: ng, ngh. Vần: uôi, uây	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: P, Q	1	
		7	Tập đọc	Hoa kết trái	1	
		8	Góc sáng tạo	Trung bày: “Quà tặng ý nghĩa”	1	
		9	Kể chuyện	Cuộc phiêu lưu của giọt nước tí hon	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: R, S	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Đọc báo	2	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
33	Gia đình	1,2	Tập đọc	Ngôi nhà ấm áp	2	GDQ con người, quyền được chăm sóc, nuôi dưỡng, lắng nghe. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		3,4	Tập đọc	Em nhà mình là nhất	2	
		5	Chính tả	Nghe viết: Cả nhà thương nhau. Chữ: r, d, gi. Vần: an, ang / oan, anh.	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: T	1	
		7	Tập đọc	Làm anh	1	GDLTCM, ĐĐ, LS. Đóng vai em gái nói lời cảm ơn. Dạy vào HĐ 2.2 Tìm hiểu bài đọc.
		8	Góc sáng tạo	Em là cây nến hồng	1	
		9	Kể chuyện	Hai tiếng kì lạ	1	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: U, Ư	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Đọc sách báo ở thư viện	2	
34	Trường học	1,2	Tập đọc	Ve con đi học	2	
		3, 4	Tập đọc	Tập chép: Dàn đồng ca mùa hạ.	2	
		5	Chính tả	Chữ: g, gh. Vần: eo, oe. Sử dụng đồ dùng học tập an toàn	1	
		6	Tập viết	Tô chữ hoa: V, X	1	
		7	Tập đọc	Chuyện ở lớp	1	
		8	Góc sáng tạo	Trung bày tranh ảnh “Em là cây nến hồng”	1	
		9	Kể chuyện	Chuyện của thước kẻ	1	

Tuần	Chương trình sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	TIẾT PPCT	Phân môn	Tên bài	Tiết học/thời lượng	
		10	Tập viết	Tô chữ hoa: Y	1	
		11,12	Tự đọc sách báo	Củng cố kỹ năng đọc sách báo	2	
35	Ôn tập	1,2	Ôn tập	Luyện tập	2	
		3 -8		Đánh giá: đọc thành tiếng	6	
		9-10		Đọc hiểu viết (Bài luyện tập)	2	
		11 -12		Đọc hiểu viết (Bài kiểm tra)	2	

*****&*****

2. MÔN TOÁN LỚP 1

Tổng số tiết: 105 tiết/ 35 tuần (học kì I: 18 Tuần, học kì II: 17 tuần);Số tiết: 3 tiết/ tuần ;Thời lượng: 35 phút/ tiết

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình Sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
1	Các số đến 10	1	Trên – Dưới. Phải – Trái. Trước – Sau. Ở giữa.	
		2	Các số 1, 2, 3	
		3	Các số 4, 5, 6	
2		4	Các số 7, 8, 9	
		5	Số 0	
		6	Số 10	
3		7	Luyện tập/20,21	
		8	Nhiều hơn – Ít hơn – Bằng nhau	
		9	Lớn hơn, dấu >. Bé hơn, dấu <. Bằng nhau, dấu = (Tiết 1)	
4		10	Lớn hơn, dấu >. Bé hơn, dấu <. Bằng nhau, dấu = (Tiết 1)	

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình Sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
5		11	Luyện tập / 26	
		12	Hình vuông - Hình tròn – Hình tam giác – Hình chữ nhật.	Thay thế bằng bài học STEM:Dụng cụ gấp áo (Tiết 1)
		13	Em ôn lại những gì đã học – T1	Bài học STEM: Dụng cụ gấp áo (3 Tiết)
		14	Em ôn lại những gì đã học - T2	
		15	Em vui học toán	
6	Phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10	16	Làm quen với phép cộng – dấu cộng	
		17	Làm quen với phép cộng – dấu cộng(tiếp theo)	
		18	Phép cộng trong phạm vi 6 (Tiết 1)	
19		Phép cộng trong phạm vi 6 (Tiết 2)		
7		20	Phép cộng trong phạm vi 6 (Tiếp theo - Tiết 1)	
		21	Phép cộng trong phạm vi 6 (Tiếp theo - Tiết 2)	
		22	Luyện tập/42	
8		23	Phép cộng trong phạm vi 10 (Tiết 1)	
		24	Phép cộng trong phạm vi 10 (Tiết 2)	
		25	Luyện tập/46	
9		26	Phép cộng trong phạm vi 10 (tiếp theo) (Tiết 1)	
		27	Phép cộng trong phạm vi 10 (tiếp theo) (Tiết 2)	
		28	Luyện tập /50	
10		29	Khối hộp chữ nhật – Khối lập phương.	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh.
		30	Làm quen với phép trừ - Dấu trừ	
		31	Phép trừ trong phạm vi 6 (Tiết 1)	
11		32	Phép trừ trong phạm vi 6 (Tiết 2)	
		33	Luyện tập /58	

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình Sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
12		34	Phép trừ trong phạm vi 6 (tiếp theo) (Tiết 1)	
		35	Phép trừ trong phạm vi 6 (tiếp theo) (Tiết 2)	
		36	Luyện tập/ 62	
		37	Phép trừ trong phạm vi 10 (Tiết 1)	
38		Phép trừ trong phạm vi 10 (Tiết 2)		
13		39	Luyện tập/ 66	
		40	Phép trừ trong phạm vi 10 (tiếp theo) (Tiết 1)	
14		41	Phép trừ trong phạm vi 10 (tiếp theo) (Tiết 2)	
		42	Luyện tập (Tiết 1)/70,71	
		43	Luyện tập (Tiết 2)/70,71	
15		44	Luyện tập (Tiết 1)/72,73	
		45	Luyện tập (Tiết 2)/72,73	
		46	Luyện tập (Tiết 1)/74,75	
16		47	Luyện tập (Tiết 2)/74,75	
		48	Luyện tập chung (Tiết 1)/76,77	
		49	Em ôn lại những gì đã học (Tiết1)/78,79	
17		50	Luyện tập chung (Tiết 2)/76,77	HĐTN STEM: Thước trượt cộng trừ(2 Tiết)
		51	Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2)/78,79	
		52	Em vui học toán/80,81	
18		53	Ôn tập	
		54	Kiểm tra HK I	
19		55	Các số 11, 12, 13, 14, 15, 16. (Tiết 1)	
		56	Các số 11, 12, 13, 14, 15, 16. (Tiết 2)	
		57	Các số 17, 18, 19, 20 (Tiết 1)	
20		58	Các số 17, 18, 19, 20 (Tiết 2)	

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình Sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
21		59	Luyện tập/92,93	
		60	Các số 10, 20, 30, 40, 50, 60, 70 ,80, 90.	
		61	Các số có hai chữ số (từ 21 đến 40)	
		62	Các số có hai chữ số (từ 41 đến 70)	
22		63	Các số có hai chữ số (từ 71 đến 99)	
		64	Các số đến 100	
		65	Chục và đơn vị (Tiết 1)	
		66	Chục và đơn vị (Tiết 2)	
3		67	Luyện tập/107,108	
		68	So sánh các số trong phạm vi 100	
		69	Luyện tập/111,112	
		70	Dài hơn – Ngắn hơn	
24		71	Đo độ dài	
		72	Xăng – ti - mét	
		73	Em ôn lại những gì đã học (Tiết 1)/119,120,121	
		74	Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2), 119, 120, 121	
25		75	Em vui học toán/122,123	
		76	Phép cộng dạng $14 + 3$ (Tiết 1)	
		77	Phép cộng dạng $14 + 3$ (Tiết 2)	
		78	Phép trừ dạng $17 - 2$ (Tiết 1)	
26		79	Phép trừ dạng $17 - 2$ (Tiết 2)	
		80	Luyện tập/130,131	
		81	Cộng, trừ các số tròn chục	
		82	Phép cộng dạng $25 + 14$ (Tiết 1)	
27		83	Phép cộng dạng $25 + 14$ (Tiết 2)	
		84	Phép cộng dạng $25 + 4$, $25 + 40$ (Tiết 1)	
28				

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình Sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
29		85	Phép cộng dạng $25 + 4$, $25 + 40$ (Tiết 2)	
		86	Luyện tập/138, 139	
		87	Phép trừ dạng $39 - 15$ (Tiết 1)	
30		88	Phép trừ dạng $39 - 15$ (Tiết 2)	
		89	Phép trừ dạng $27 - 4$, $63 - 40$ (Tiết 1)	
		90	Phép trừ dạng $27 - 4$, $63 - 40$ (Tiết 2)	
31		91	Luyện tập/144,145	
		92	Luyện tập chung/146,147	
		93	Các ngày trong tuần lễ	
		94	Đồng hồ - Thời gian (Tiết 1)	
32		95	Em ôn lại những gì đã học (Tiết 1)/153,154,155	
		96	Em ôn lại những gì đã học (Tiết 2)/153,154,155	
33		97	Ôn tập về thời gian.	HĐTN STEM: Tờ lịch ngày (2Tiết)
		98	Đồng hồ thời gian(Tiết 2)	
		99	Em vui học toán	
34		100	Ôn tập các số trong phạm vi 10	
		101	Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10.	
		102	Ôn tập các số trong phạm vi 100.	
35		103	Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100	
		104	Ôn tập	
		105	Kiểm tra HK II	

3. MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 1 .

Tổng số tiết: 35 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần. Học kì II: 17 tuần);Số tiết: 1 tiết /tuần ;Thời lượng: 35 phút / tiết

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
1	1- Thực hiện nội quy trường, lớp (3 tiết)	1	Bài 1: Em với nội quy trường, lớp (Tiết 1)	- GDLTCM, ĐĐ, LS
2		2	Bài 1: Em với nội quy trường, lớp (Tiết 2)	Sống kỉ luật và tuân thủ pháp luật - GD quyền con người: Quyền được đi học. Bỏ phạt trẻ em. (Tích hợp vào Hoạt động 2: Khám phá (Tiết 1))
3		3	Bài 1: Em với nội quy trường, lớp (Tiết 3)	
4	2 - Sinh hoạt nề nếp (4 tiết)	4	Bài 2: Gọn gàng, ngăn nắp (Tiết 1)	- GDLTCM, ĐĐ, LS: Trách nhiệm; sống khoa học. (Hoạt động 2: Khám phá)
5		5	Bài 2: Gọn gàng, ngăn nắp (Tiết 2)	
6		6	Bài 3: Học tập, sinh hoạt đúng giờ (Tiết 1)	
7		7	Bài 3: Học tập, sinh hoạt đúng giờ (Tiết 2)	
8	3 - Tự chăm sóc bản thân (4 tiết)	8	Bài 4: Sạch sẽ, gọn gàng (Tiết 1)	
9		9	Bài 4: Sạch sẽ , gọn gàng (Tiết 2)	
10		10	Bài 5: Chăm sóc bản thân khi bị ốm (Tiết 1)	- GD quyền con người: Quyền được chăm sóc sức khỏe ; Bỏ phạt trẻ em đối với bản thân. (Hoạt động 2: Khám phá)
11		11	Bài 5: Chăm sóc bản thân khi bị ốm (Tiết 2)	
12	4 - Tự giác làm việc của mình	12	Bài 6: Tự giác làm việc của mình (Tiết 1)	- GDLTCM, ĐĐ, LS: Chăm chỉ (Hoạt động 3: Luyện tập (Tiết 2))
13		13	Bài 6: Tự giác làm việc của mình (Tiết 2)	
14		14	Bài 6: Tự giác làm việc của mình (Tiết 3)	

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
				- GD quyền con người: Quyền được tham gia; Bỏ phạt trẻ em đối với bản thân. (Hoạt động 2: Khám phá (Tiết 1))
15	5 - Yêu thương gia đình	15	Bài 7: Yêu thương gia đình (Tiết 1)	GDLTCM, ĐĐ, LS Yêu nước (Hoạt động 2: Khám phá)
16		16	Bài 7: Yêu thương gia đình (Tiết 2)	
17	6 - Sinh hoạt nền nếp	17	Ôn tập cuối học kì I	
18		18	Đánh giá cuối học kì I	
19	7 - Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình	19	Bài 8: Em với ông bà ,cha mẹ (Tiết 1)	GDLTCM, ĐĐ, LS Nhân ái (Hoạt động 2: Khám phá)
20		20	Bài 8: Em với ông bà ,cha mẹ (Tiết 2)	
21		21	Bài 9: Em với anh chị em trong gia đình (Tiết 1)	GD quyền con người: Quyền được chăm sóc nuôi dưỡng; Quyền được đoàn tụ liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ; Quyền được sống chung với cha mẹ; bỏ phạt trẻ em đối với gia đình. (Hoạt động 2: Khám phá)
22		22	Bài 9: Em với anh chị em trong gia đình (Tiết 2)	
23		23	Bài 10: Lời nói thật (Tiết 1)	GDLTCM, ĐĐ, LS: Trung thực Bài 10 Tiết 1: HĐ 1: Khởi động; Bài 10 Tiết 2: HĐ 3: Luyện tập; Bài 11 tiết 1: HĐ 2: Khám phá; Bài 11 tiết 2: HĐ 4: Vận dụng
24	8 - Thật thà	24	Bài 10: Lời nói thật (Tiết 2)	
25		25	Bài 11: Trả lại của rơi (Tiết 1)	
26		26	Bài 11: Trả lại của rơi (Tiết 2)	
27		27	Bài 12 : Phòng tránh bị ngã	- GDLTCM, ĐĐ, LS:

Tuần	Chủ đề	Tiết học/thời lượng	Chương trình sách giáo khoa	
			Tên bài	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
28	8 - Phòng, tránh tai nạn, thương tích	28	Bài 13: Phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn (Tiết 1)	Sống an toàn - GD quyền con người: Quyền được chăm sóc sức khỏe; Bỏ phạt trẻ em đối với bản thân. Bài 12: HĐ 2: Khám phá Bài 13 Tiết 1: HĐ 2: Khám phá; Bài 13 Tiết 2: HĐ 4: Vận dụng; Bài 14 Tiết 1: HĐ 2: Khám phá; Bài 14 Tiết 2: HĐ 3: Luyện tập; Bài 15 Tiết 1: HĐ 2: Khám phá; Bài 15 Tiết 2: HĐ 4: Vận dụng
29		29	Bài 13: Phòng tránh bị thương do các vật sắc nhọn (Tiết 2)	
30		30	Bài 14: Phòng tránh bị bỏng (Tiết 1)	
31		31	Bài 14: Phòng tránh bị bỏng (Tiết 2)	
32		32	Bài 15: Phòng tránh bị điện giật (Tiết 1)	
33		33	Bài 15: Phòng tránh bị điện giật (Tiết 2)	
34		34	Ôn tập cuối năm học	
35		35	Đánh giá cuối năm học	

*****&*****

4. MÔN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 1

Tổng số tiết: 70 tiết/ 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 2 tiết/ tuần ;Thời lượng: 35 phút/ tiết

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
1	Chủ đề 1. Gia đình	1	Gia đình em	Tiết 1/3	GDQ con người: - Quyền được sum vầy - Quyền được nghỉ ngơi, giải trí, vui chơi. - Dạy vào Tiết 1: HĐ 2: Khám phá
		2	Gia đình em	Tiết 2/3	
2		3	Gia đình em	Tiết 3/3	
		4	Ngôi nhà của em	Tiết 1/3	GDQ con người: - Quyền có nơi ở BVMT: Tìm hiểu rác thải của nhà em Dạy vào HĐ 2: Khám phá
3		5	Ngôi nhà của em	Tiết 2/3	HĐTN
		6	Ngôi nhà của em	Tiết 3/3	STEM: Ngôi nhà mơ ước (2 Tiết)
4		7	An toàn khi ở nhà	Tiết 1/2	GDQ con người: - Quyền được chỉ bảo, hướng dẫn của cha mẹ Quyền được chăm sóc sức khỏe Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		8	An toàn khi ở nhà	Tiết 2/2	
5		9	Ôn tập và đánh giá về chủ đề Gia đình	Tiết 1/2	
		10	Ôn tập và đánh giá về chủ đề Gia đình	Tiết 2/2	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
6	Chủ đề 2. Trường học	11	Lớp học của em	Tiết 1/3	
		12	Lớp học của em	Tiết 2/3	
7		13	Lớp học của em	Tiết 3/3	
		14	Trường học của em	Tiết 1/3	
8		15	Trường học của em	Tiết 2/3	
		16	Trường học của em	Tiết 3/3	
9		17	Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học	Tiết 1/2	
		18	Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học	Tiết 2/2	
10	Chủ đề 3. Cộng đồng địa phương	19	Nơi em sống	Tiết 1/3	Tích hợp GD ĐP hoạt động 1,2 chủ đề Hải Phòng thành phố ven biển. Dạy vào HĐ 1: Khởi động HĐ 2: Khám phá
		20	Nơi em sống	Tiết 2/3	
11		21	Nơi em sống	Tiết 3/3	BVMT: Nước trong sinh hoạt hàng ngày Dạy vào HĐ 3: Vận dụng
		22	Thực hành: Quan sát cuộc sống xung quanh trường	Tiết 1/3	
12		23	Thực hành: Quan sát cuộc sống xung quanh trường	Tiết 2/3	BVMT: Năng lượng trong nhà em. Dạy vào HĐ 3: Vận dụng

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
		24	Thực hành: Quan sát cuộc sống xung quanh trường	Tiết 3/3	
13		25	Tết Nguyên đán	Tiết 1/2	Tích hợp GD ĐP hoạt động 1,2 chủ đề ngày Tết quê em Dạy vào: HD 1: Khởi động HD 2: Khám phá
		26	Tết Nguyên đán	Tiết 2/2	
14		27	An toàn trên đường	Tiết 1/3	Bài học STEM : Cột đèn giao thông xoay (3 Tiết)
		28	An toàn trên đường	Tiết 2/3	
		29	An toàn trên đường	Tiết 3/3	
15		30	Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương	Tiết 1/2	
16		31	Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương	Tiết 2/2	
	Chủ đề 4. Thực vật và động vật	32	Cây xanh quanh em	Tiết 1/3	
17		33	Cây xanh quanh em	Tiết 2/3	
		34	Cây xanh quanh em	Tiết 3/3	
18		35	Các con vật quanh em	Tiết 1/3	
		36	Các con vật quanh em	Tiết 2/3	
19		37	Các con vật quanh em	Tiết 3/3	
		38	Chăm sóc bảo vệ cây trồng và vật nuôi	Tiết 1/3	Thay thế bằng Bài học Stem: Chậu cây 2 tầng
20		39	Chăm sóc bảo vệ cây trồng và vật nuôi	Tiết 2/3	
		40	Chăm sóc bảo vệ cây trồng và vật nuôi	Tiết 3/3	
21		41	Thực hành: Quan sát cây xanh và các con vật	Tiết 1/3	
		42	Thực hành: Quan sát cây xanh và các con vật	Tiết 2/3	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
22		43	Thực hành: Quan sát cây xanh và các con vật	Tiết 3/3	
		44	Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật	Tiết 1/2	
23		45	Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật	Tiết 2/2	
24	Chủ đề 5. Con người và sức khỏe	46	Cơ thể em	Tiết 1/3	Thay thế bằng Bài học STEM: Búp bê vận động (3 Tiết)
		47	Cơ thể em	Tiết 2/3	
		48	Cơ thể em	Tiết 3/3	
25		49	Các giác quan	Tiết 1/4	
		50	Các giác quan	Tiết 2/4	
26		51	Các giác quan	Tiết 3/4	
		52	Các giác quan	Tiết 4/4	
27		53	Ăn uống hằng ngày	Tiết 1/2	
		54	Ăn uống hằng ngày	Tiết 2/2	
28		55	Vận động và nghỉ ngơi	Tiết 1/2	
		56	Vận động và nghỉ ngơi	Tiết 2/2	
29		57	Thực hành: Rửa tay, chải răng, rửa mặt	Tiết 1/3	
		58	Thực hành: Rửa tay, chải răng, rửa mặt	Tiết 2/3	
30		59	Thực hành: Rửa tay, chải răng, rửa mặt	Tiết 3/3	
		60	Giữ an toàn cho cơ thể	Tiết 1/2	GDQ con người: Quyền được bảo vệ không bị bỏ rơi Quyền được bảo vệ không bị xâm hại tình dục Dạy vào HĐ 2: Khám phá
31		61	Giữ an toàn cho cơ thể	Tiết 2/2	
		62	Ôn tập và đánh giá chủ đề Con người và sức khỏe	Tiết 1/2	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
32		63	Ôn tập và đánh giá chủ đề Con người và sức khỏe	Tiết 2/2	
	Chủ đề 6. Trái Đất và bầu trời	64	Bầu trời ban ngày, ban đêm	Tiết 1/2	Thay thế bằng Bài học STEM: Khung cửa sổ kể chuyện ngày và đêm (2 Tiết)
		65	Bầu trời ban ngày, ban đêm	Tiết 2/2	
33		66	Thời tiết	Tiết 1/3	
34		67	Thời tiết	Tiết 2/3	
		68	Thời tiết	Tiết 3/3	
35		69	Ôn tập và đánh giá chủ đề Trái Đất và bầu trời	Tiết 1/2	
		70	Ôn tập và đánh giá chủ đề Trái Đất và bầu trời	Tiết 2/2	

*****&*****

5. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT LỚP 1

Tổng số tiết : 70 tiết / 35 tuần (HK1 18 tuần, HK2 17 tuần); Số tiết : 2 tiết / tuần ;Thời lượng : 35 phút/ tiết

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
1	ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ	1	Bài 1. Tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ, tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 1)	Tiết 1/3	
		2	Bài 1. Tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ, tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số (Tiết 2)	Tiết 2/3	
2		3	Bài 1. Tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ, tập hợp hàng dọc, dóng hàng, điểm số(Tiết 3)	Tiết 3/3	
		4	Bài 2. Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số(Tiết 1)	Tiết 1/3	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
3		5	Bài 2. Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số(Tiết 2)	Tiết 2/3	
		6	Bài 2. Tập hợp hàng ngang, dóng hàng, điểm số(Tiết 3)	Tiết 3/3	
4		7	Bài 3. Dàn hàng ngang, dồn hàng ngang(Tiết 1)	Tiết 1/4	
		8	Bài 3. Dàn hàng ngang, dồn hàng ngang(Tiết 2)	Tiết 2/4	
5		9	Bài 3. Dàn hàng ngang, dồn hàng ngang(Tiết 3)	Tiết 3/4	
		10	Bài 3. Dàn hàng ngang, dồn hàng ngang(Tiết 4)	Tiết 4/4	
6		11	Kiểm tra – đánh giá		
		12	Bài 4. Động tác quay trái, quay phải, quay sau (Tiết 1)	Tiết 1/4	
7		13	Bài 4. Động tác quay trái, quay phải, quay sau (Tiết 2)	Tiết 2/4	
		14	Bài 4. Động tác quay trái, quay phải, quay sau (Tiết 3)	Tiết 3/4	
8		15	Bài 4. Động tác quay trái, quay phải, quay sau(Tiết 4)	Tiết 4/4	
		16	Kiểm tra – đánh giá		
9	BÀI TẬP THỂ DỤC	17	Bài 5. Động tác Vươn thở		
		18	Bài 6. Động tác tay		
10		19	Bài 7 . Động tác Chân		
		20	Bài 8. Động tác Vặn mình		
11		21	Bài 9. Động tác Lưng bụng		
		22	Bài 10. Động tác Phối hợp		
12		23	Bài 11. Động tác Điều hoà		
		24	Kiểm tra – đánh giá		
13		25	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ (Tiết 1)	Tiết 1/6	
		26	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ (Tiết 2)	Tiết 2/6	
14		27	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ (Tiết 3)	Tiết 3/6	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
		28	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ(Tiết 4)	Tiết 4/6	
15		29	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ(Tiết 5)	Tiết 5/6	
		30	Bài 12. Tư thế vận động của đầu và cổ(Tiết 6)	Tiết 6/6	
16		31	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 1)	Tiết 1/6	
15		32	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 2)	Tiết 2/6	
16		33	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 3)	Tiết 3/6	
17		34	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 4)	Tiết 4/6	
18		35	Kiểm tra – đánh giá		
		36	Kiểm tra – đánh giá cuối học kì 1		
19		37	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 5)	Tiết 5/6	
		38	Bài 13. Tư thế vận động của Tay (Tiết 6)	Tiết 6/6	
20		39	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 1)	Tiết 1/6	
20		40	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 2)	Tiết 2/6	
21		41	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 3)	Tiết 3/6	
		42	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 4)	Tiết 4/6	
22		43	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 5)	Tiết 5/6	
		44	Bài 14. Tư thế vận động của Chân (Tiết 6)	Tiết 6/6	
23		45	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 1)	Tiết 1/6	
		46	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 2)	Tiết 2/6	
24		47	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 3)	Tiết 3/6	
		48	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 4)	Tiết 4/6	
25		49	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 5)	Tiết 5/6	
		50	Bài 15. Các hoạt động vận động phối hợp của cơ thể (Tiết 6)	Tiết 6/6	

Tuần	Chủ đề	Tiết theo PPCT	Chương trình sách giáo khoa		
			Tên bài	Tiết học/thời lượng	Nội dung cần điều chỉnh (nếu có)
26	THỂ THAO TỰ CHỌN : BÓNG RỔ	51	Kiểm tra – đánh giá		
26		52	Bài 22: Chuyển bóng bằng hai tay theo hàng ngang(Tiết 1)	Tiết 1/3	
27		53	Bài 22: Chuyển bóng bằng hai tay theo hàng ngang(Tiết 2)	Tiết 2/3	
		54	Bài 22: Chuyển bóng bằng hai tay theo hàng ngang(Tiết 3)	Tiết 3/3	
28		55	Bài 23: Lăn bóng bằng tay (Tiết 1)	Tiết 1/3	
		56	Bài 23: Lăn bóng bằng tay (Tiết 2)	Tiết 2/3	
29		57	Bài 23: Lăn bóng bằng tay (Tiết 3)	Tiết 3/3	
		58	Bài 23. Làm quen tung và bắt bóng(tiết 1)	Tiết 1/3	
30		59	Bài 24. Làm quen tung và bắt bóng (Tiết 2)	Tiết 2/3	
		60	Bài 24. Làm quen tung và bắt bóng (Tiết 3)	Tiết 3/3	
31		61	Bài 25.Làm quen nhồi bóng tại chỗ ở tư thế cao (Tiết 1)	Tiết 1/3	
		62	Bài 25.Làm quen nhồi bóng tại chỗ ở tư thế cao(Tiết 2)	Tiết 2/3	
32		63	Bài 25.Làm quen nhồi bóng tại chỗ ở tư thế cao(Tiết 3)	Tiết 3/3	
		64	Bài 20.Làm quen dẫn bóng theo đường thẳng (Tiết 1)	Tiết 1/3	
33		65	Bài 20.Làm quen dẫn bóng theo đường thẳng (Tiết 1)	Tiết 2/3	
		66	Bài 20.Làm quen dẫn bóng theo đường thẳng (Tiết 2)	Tiết 3/3	
34		67	Bài 21. Làm quen ném bóng vào rổ (tiết 1)	Tiết 1/3	
		68	Bài 21. Làm quen ném bóng vào rổ (Tiết 2)	Tiết 2/3	
35		69	Bài 21. Làm quen ném bóng vào rổ (Tiết 3)	Tiết 3/3	
	70	Kiểm tra - đánh giá			

*****&*****

6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 1

Tổng số tiết: 105 tiết/ 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 3 tiết/ tuần ;Thời lượng: 35 phút/ tiết

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh (nếu có)
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tiết học/thời lượng	Tên bài học	
1	Tháng 9: Chủ đề "Trường tiểu học"	1	SHDC: Làm quen với hoạt động <i>Sinh hoạt dưới cờ</i>	
		2	GDCĐ: Trường tiểu học của em	
		3	SHL: Các bạn của em.	
2	Tháng 9: Chủ đề "Trường tiểu học"	4	Xây dựng <i>Đôi bạn cùng tiến</i>	
		5	Làm quen với bạn mới	
		6	Hát về tình bạn	
3	Tháng 9: Chủ đề "Trường tiểu học"	7	Tìm hiểu <i>An toàn trường học</i>	
		8	Một ngày ở trường	
		9	Chia sẻ việc thực hiện <i>An toàn giao thông ở cổng trường</i>	
4	Tháng 9: Chủ đề "Trường tiểu học"	10	Tham gia vui tết Trung thu	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 1: Trung thu trên quê hương HP Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		11	An toàn khi vui chơi	
		12	Chia sẻ điều em học được từ chủ đề <i>Trường tiểu học</i>	
5	Tháng 10: Chủ đề "Em là ai?"	13	Phát động phong trào <i>Tìm kiếm tài năng nhí</i>	
		14	Ai cũng có điểm đáng yêu	
		15	Trình diễn tài năng của em	Mức độ thực hiện: Bộ phận: - GDQ con người: Quyền được giáo dục học tập, phát triển năng khiếu

				Dạy vào HĐ 2: Khám phá
6	Tháng 10: Chủ đề "Em là ai?"	16	Nói lời hay ý đẹp	GDPCCC: Bài 1: Sự cháy và đám cháy (HĐ1,2,3)
		17	Em là người lịch sự	Mức độ thực hiện: Bộ phận: - GDQ con người: tự do ngôn luận Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		18	Thực hiện nói lời hay ý đẹp	
7	Tháng 10: Chủ đề "Em là ai?"	19	Rèn nền nếp sinh hoạt	
		20	Tự chăm sóc bản thân	Giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống cách mạng, thực hiện được một số việc . Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		21	Chia sẻ việc thực hiện nền nếp sinh hoạt	
8	Tháng 10: Chủ đề "Em là ai?"	22	Đánh giá việc thực hiện rèn nền nếp sinh hoạt	
		23	Em yêu thương người thân	
		24	Chia sẻ điều em học được từ chủ đề <i>Em là ai?</i>	
9	Tháng 11: Chủ đề "Thầy cô của em"	25	Phát động hội diễn chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20-11	
		26	Thầy cô của em	
		27	Lựa chọn tiết mục văn nghệ cho ngày hội diễn	
10	Tháng 11: Chủ đề "Thầy cô của em"	28	Thi đua giữ gìn trường, lớp sạch, đẹp	GDPCCC: Bài 2: Nhận biết tín hiệu báo động và biết báo tin (HĐ1,2,3) Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		29	Lớp học sạch, đẹp	
		30	Chia sẻ về việc giữ gìn trường, lớp sạch đẹp	
11	Tháng 11: Chủ đề "Thầy cô của em"	31	Hội diễn văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam	

*****&*****

		32	Giờ học, giờ chơi	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, nhận biết việc nên làm. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		33	Sáng tạo theo chủ đề <i>Thầy cô của em</i>	
12	Tháng 11: Chủ đề "Thầy cô của em"	34	Trang trí cây tri ân	
		35	Biết ơn thầy cô	
		36	Em và các bạn đã làm gì để tỏ lòng biết ơn Thầy cô?	
13	Tháng 12: Chủ đề "Biết ơn"	37	Giao lưu với chú bộ đội.	
		38	Em yêu chú bộ đội. /	GDQP: Giới thiệu tranh trang phục của các chú bộ đội, công an: Quần, áo, mũ, quân hiệu... Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		39	Vẽ tranh về chú bộ đội.	
14	Tháng 12: Chủ đề "Biết ơn"	40	Tập làm chú bộ đội	GDPTCC: Bài 3: Kỹ năng thoát nạn khi cháy(HĐ1,2,3) Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		41	Bày tỏ lòng biết ơn	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 4: Chuyện Nữ tướng Lê Chân . Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		42	Hát về chú bộ đội	
15	Tháng 12: Chủ đề "Biết ơn"	43	Tìm hiểu về <i>Những người có công với quê hương</i>	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 4: Chuyện Nữ tướng Lê Chân . Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		44	Biết ơn những người có công với quê hương	
		45	Hát về những người anh hùng	
16		46	Tham gia Ngày hội làm việc tốt	

	Tháng 12: Chủ đề "Biết ơn"	47	Em làm việc tốt	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 5: Hoạt động nhân ái tại Hải Phòng Dạy vào HĐ 3: Vận dụng.
		48	Cảm xúc của em trong <i>Ngày hội làm việc tốt</i>	
17	Tháng 1: Chủ đề "Mùa xuân của em"	49	Mùa xuân trên quê hương em	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 2: Ngày Tết quê em Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		50	Ngày Tết quê em	
		51	Giới thiệu tranh, ảnh về lễ hội mùa xuân quê em	
18	Tháng 1: Chủ đề "Mùa xuân của em"	52	Tìm hiểu và tập chơi các trò chơi dân gian trong lễ hội.	GDPCCC: Bài 4: Ý thức phòng tránh cháy nổ(HĐ1,2,3) Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		53	Em yêu thiên nhiên.	
		54	<i>Đánh giá cuối học kì I</i> Tập chơi các trò chơi dân gian	

19	Tháng 1: Chủ đề "Mùa xuân của em"	55	Chơi trò chơi dân gian	
		56	Vườn hoa trường em	
		57	Em thích trò chơi dân gian nào nhất?	
20	Tháng 1: Chủ đề "Mùa xuân của em"	58	Múa hát về chủ đề mùa xuân	
		59	Em ươm cây xanh	
		60	Chia sẻ với bạn về hoạt động em yêu thích	
21	Tháng 2: Chủ đề "Quê hương em"	61	Thông báo kế hoạch tham quan cảnh đẹp quê hương	
		62	Cảnh đẹp quê hương em	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 3: Hải Phòng thành phố ven biển. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		63	Chuẩn bị tham quan	
22	Tháng 2: Chủ đề "Quê hương em"	64	Phát động phong trào bảo vệ môi trường quê hương	GDPCCC: Phụ lục câu chuyện Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		65	Giữ gìn cảnh đẹp quê hương	

		66	Giới thiệu cảnh đẹp em yêu thích	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống. Hoạt động tìm hiểu bảo tồn cảnh quan thiên nhiên. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
23	Tháng 2: Chủ đề "Quê hương em"	67	Phát động hội diễn theo chủ đề <i>Quê hương em</i>	
		68	Môi trường quanh em	
		69	Chuẩn bị hội diễn	
24	Tháng 2: Chủ đề "Quê hương em"	70	Hội diễn văn nghệ	
		71	Công trình công cộng quê em	
		72	Điều em học được từ chủ đề <i>Quê hương em</i>	
25	Tháng 3: Chủ đề "Gia đình em"	73	Phát động hội diễn chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 - 3	
		74	Mẹ của em	
		75	Hát về bà và mẹ	
26	Tháng 3: Chủ đề "Gia đình em"	76	Hội diễn văn nghệ	
		77	Vệ sinh nhà cửa	
		78	Chia sẻ việc làm tốt giúp gia đình	Mức độ thực hiện: Bộ phận. GDQ con người ; Quyền và bổn phận trẻ em: Trẻ em có quyền được chăm sóc. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
27	Tháng 3: Chủ đề "Gia đình em"	79	Phát động vẽ tranh gia đình của em	
		80	Sắp xếp đồ dùng của em	
		81	Cùng vẽ tranh	
28	Tháng 3: Chủ đề "Gia đình em"	82	Giới thiệu bức tranh của em	
		83	An toàn khi ở nhà	
		84	Chia sẻ những việc em đã làm để giúp đỡ gia đình	Mức độ thực hiện: Bộ phận. GDQ con người:

				- Quyền được sum họp với gia đình - Mọi người có nghĩa vụ với cộng đồng Dạy vào HĐ 2: Khám phá
29	Tháng 4: Chủ đề "Chia sẻ và hợp tác"	85	Phát động phong trào <i>Nhân ái, sẻ chia</i>	
		86	Những người bạn của em	
		87	Tìm hiểu khó khăn của bạn	
30	Tháng 4: Chủ đề "Chia sẻ và hợp tác"	88	Món quà sẻ chia	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 5: Hoạt động nhân ái tại Hải Phòng. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		89	Giúp bạn khi gặp khó khăn	
		90	Viết lời yêu thương	
31	Tháng 4: Chủ đề "Chia sẻ và hợp tác"	91	Tổng kết phong trào <i>Nhân ái, sẻ chia</i>	
		92	Hàng xóm của em	Giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống. Thiết lập mối quan hệ. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		93	Khúc hát yêu thương	
32	Tháng 4: Chủ đề "Chia sẻ và hợp tác"	94	Hát mừng ngày <i>Giải phóng miền Nam 30 - 4</i>	
		95	Cùng hợp tác	
		96	Em học được gì từ chủ đề <i>Chia sẻ và hợp tác</i> ?	GD ĐP: CD5: Hoạt động nhân ái tại Hải Phòng. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
33	Tháng 5: Chủ đề "Cháu ngoan Bác Hồ"	97	Mừng ngày sinh nhật Bác Hồ	
		98	Bác Hồ kính yêu	
		99	Đọc thơ về Bác Hồ.	

34	Tháng 5: Chủ đề "Cháu ngoan Bác Hồ"	100	Nghe kể chuyện về Bác Hồ	Tích hợp dạy GD ĐP chủ đề 4: Chuyện Nữ tướng Lê Chân. Dạy vào HĐ 2: Khám phá
		101	Sao Nhi đồng của em	
		102	Triển lãm tranh Bác Hồ với thiếu nhi	
35	Tháng 5: Chủ đề "Cháu ngoan Bác Hồ"	103	Hội diễn <i>Đài sen dâng Bác</i>	
		104	Khi mùa hè về	
		105	<i>Đánh giá cuối năm học</i> Cháu ngoan Bác Hồ	

7. MÔN MĨ THUẬT

(Sách vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục- 1 tiết /tuần - 35 tiết /năm

Thời lượng: 1 Tiết/ tuần x 35 = 35 tiết ; Học kỳ I: 1 tiết / tuần x 18 = 18 tiết ;Học Kỳ II: 1 tiết /tuần x 17 = 17 tiết

Tuần	Tên chủ đề	Tên bài dạy	Tiết/ PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
1	CHỦ ĐỀ 1: MĨ THUẬT TRONG CUỘC SỐNG	Tiết 1: Mỹ thuật quanh ta	1	
2		Tiết 2+3: Những chấm tròn thú vị	2,3	
3				
4		Tiết 4+5: Sự kì diệu của đường nét	4,5	Tích hợp với môn Tiếng Việt (các nét cơ bản)
5				
6		Tiết 6+7: Sắc màu em yêu	6,7	

Tuần	Tên chủ đề	Tên bài dạy	Tiết/ PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
7				
8		Tiết 8+9: Ngôi nhà của em	8,9	ĐDDH: Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ một số loại nhà ở đặc trưng các vùng miền
9				
10		Tiết 10+ 11: Trái cây bốn mùa	10,11	Lồng ghép môn TNXH
11				
12	CHỦ ĐỀ 2: THIÊN NHIÊN	Tiết 12+ 13: Ông mặt trời và những đám mây	12,13	Lồng ghép môn TNXH
13				
14		Tiết 14+ 15: Những chiếc lá kì diệu	14,15	Thay thế bài học STEM các sản phẩm tạo ra từ chiếc lá 2 tiết
15				
16		Tiết 16+ 17: Những chú cá đáng yêu	16,17	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình con vật dưới đại dương bằng giấy màu. Tích hợp GDBVMT, không săn bắt các loài động vật, biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi trong nhà.
17				
18	CHỦ ĐỀ 3: CON NGƯỜI	Tiết 18+ 19: Gương mặt đáng yêu	18,19	Lồng ghép nội dung giáo dục cho HS BIẾT YÊU THƯƠNG CHIA SẺ, GIÚP ĐỖ.
19				
20		Tiết 20+ 21: Lung linh đêm pháo hoa	20,21	
21				

Tuần	Tên chủ đề	Tên bài dạy	Tiết/ PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
22	CHỦ ĐỀ 4: GIA ĐÌNH	Tiết 22+ 23: Gia đình em	22,23	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp môn đạo đức (biết yêu thương) Tích hợp ND giáo dục quyền và con người
23				
24		Tiết 24+ 25: Bình hoa muôn sắc	24,25	
25				
26	CHỦ ĐỀ 5: NHÀ TRƯỜNG	Tiết 26+ 27: Cây trong sân trường em	26,27	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Lồng ghép nội dung giáo dục cho HS biết bảo vệ môi trường sống.
27				
28		Tiết 28+ 29: Giờ ra chơi	28,29	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. ND giáo dục quyền con người được tích hợp Điều .. :Quyền được chăm sóc sức khỏe
29				
30		Tiết 30+ 31: Chiếc bát xinh xắn	30,31	

Tuần	Tên chủ đề	Tên bài dạy	Tiết/ PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)
31	CHỦ ĐỀ 6: ĐỒ CHƠI – ĐỒ DÙNG			
32		Tiết 32+ 33: Con gà ngộ nghĩnh	32,33	
33				
34		Tiết 34+ 35: Bài Ôn tập: Trang trại mơ ước	34,35	
35				

*****&*****

8. MÔN ÂM NHẠC LỚP 1

BỘ SÁCH “CÙNG HỌC ĐỂ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC”

Tổng số tiết: 35/35 tuần (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1tiết / tuần .Thời lượng: 35 phút/tiết

Tuần	Chủ đề	Số tiết theo ppct	Số tiết thực hiện	Tên bài	Trang	Nội dung điều chỉnh
1	Chủ đề 1: “Đi học”	4	1	Học hát: Học sinh lớp 1 vui ca	12	
2			2	Luyện tập bài hát: Học sinh lớp 1 vui ca Nghe bài hát: Quốc ca	14	
3			3	Phân biệt âm thanh cao thấp Giới thiệu nhạc cụ gõ thanh phách	15 - 16	

				Luyện tập hình tiết tấu 1		
4			4	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 1	16	
5	Chủ đề 2: “Cây xanh”	4	5	Học hát: Lý cây xanh Đọc đồng dao theo tiết tấu bài Lý cây xanh	18	
6			6	Luyện tập bài hát: Lý cây xanh Nghe nhạc bài hát: Trồng cây	19	
7						
8			7	Phân biệt âm thanh dài – ngắn Luyện tập hình tiết tấu 1,2 Tổ chức hoạt động âm nhạc theo chủ đề 2	21 - 23	
9	Chủ đề 3: “Thầy cô và mái trường ”	4	8	Học hát Mái trường em yêu	26	
10			9	Luyện tập bài hát Mái trường em yêu Luyện bài hát Cô giáo em	27	
11			10	Luyện tập hình tiết tấu 1,2 Câu chuyện âm nhạc Hội thi giọng hát hay	30	
12			11	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 3	32	
13	Chủ đề 4: “Em yêu quê hương”	6	12	Học hát : Quê hương tươi đẹp	34	
14			13	Luyện tập bài hát Quê hương tươi đẹp Phân biệt âm thanh to – nhỏ Nghe bài hát Biển quê hương em	35	
15			14	Gới thiệu nhạc cụ tem-bơ-rin (tambourine) Luyện tập hình tiết tấu 3 Đọc đồng dao theo hình tiết tấu 1	38	
16			15	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 4	38	
17			16	Ôn tập chủ đề 3 và 4	39	
18			17	Đánh giá cuối HKI	39	

19	Chủ đề 5: “Mùa xuân”	4	18	Học hát: Khúc nhạc mùa xuân	42	
20			19	Ôn tập bài hát Khúc nhạc mùa xuân Nghe bài hát Màu xanh của mùa xuân	43	
21			20	Giới thiệu nhạc cụ: trống nhỏ Luyện tập kết hợp hình tiết tấu 1 và 2 Tập đọc cao độ các nốt nhạc Đô- Rê-Mi	44	
22			21	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 5	46	
23	Chủ đề 6: “Gia đình yêu thương”	5	22	Học bài hát Ba ngọn nến lung linh	48	
24			23	Luyện tập bài hát Ba ngọn nến lung linh Nghe bài hát Gia đình nhỏ hạnh phúc to	49	
25			24	Luyện tập hình tiết tấu 1,2,3 Tập đọc cao độ các nốt nhạc Đô-Rê-Mi-Son	51	
26			25	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 6	53	
27			26	Ôn tập chủ đề 5 và 6	54	
29	Chủ đề 7: “Những con vật quanh em”	4	27	Học hát: Chúc mừng bạn voi	56	
30			28	Luyện tập bài hát Chúc mừng bạn voi Câu chuyện âm nhạc Âm nhạc với loài vật	57	
31			29	Luyện tập các hình tiết tấu 1,2,3 Tập đọc các nốt nhạc Đô-Rê-Mi-Son-La	59	
			30	Tổ chức HĐ âm nhạc theo chủ đề 7	60	
32	Chủ đề 8: “Em yêu Tổ quốc Việt Nam”	4	31	Học hát: Tổ quốc ta	62	
33			32	Luyện tập bài hát Tổ quốc ta Nghe hòa tấu nhạc cụ dân tộc bài Trống cơm	64	
34			33	Giới thiệu nhạc cụ gõ trai-en-go (triangle) Luyện tập kết hợp hình tiết tấu 1 và 3 Luyện đọc cao độ các nốt nhạc Đô-Rê-Mi-Son-La	65	
35			35	Ôn tập chủ đề 7 và 8	66	

MÔN TIẾNG ANH LỚP 1
SÁCH TIẾNG ANH 1 PHONICS-SMART

- **Đối tượng** : Học sinh lớp 1 học sách Tiếng Anh 1 Phonics-Smart
- **Chương trình** : Sách Tiếng Anh 1 Phonics-Smart (Student's Book, Activity Book)
- **Thời lượng học** : 02 tiết/tuần - 70 tiết/năm học

Tuần/ tháng <i>Week/ Month</i>	Chủ điểm/ Chủ đề <i>Theme/Topic</i>	Tên bài học <i>Unit</i>	Tiết học/ Thời lượng <i>Period/Duration</i>	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>Adjusted Content</i>		Ghi chú <i>Notes</i>
				Hoạt động trong Lesson <i>Activity</i>	Kiến thức trọng tâm <i>Language focus</i>	
1/9	ME AND MY FRIENDS/ Hello	Welcome	Tiết 1-2 (trang 4-5)/ 02 tiết	1. Listen and repeat. 2. Let's sing. 3. Ask and answer.	- Vocabulary: Hello, name - What is your name? – My name is Ha Linh. - Học sinh làm quen với hoạt động trong lớp học	
2/9	ME AND THE WORLD AROUND/ Colours	Unit 1: Aa	Tiết 3: Lesson 1 (trang 6)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let's chant.	- Letter A a - Sound of letter A - Vocabulary: ant, apple	
			Tiết 4: Lesson 2 (trang 7)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, tick and say.	Structure: - A red apple. - A small ant.	
3/9			Tiết 5: Lesson 3 (trang 8)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Listen and tick.	- Trace the letters A a - Review vocabulary & structure	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>Adjusted Content</i>		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
4/9			Tiết 6: Lesson 4 (trang 9)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen and tick or cross. 3. Look and say.	- Vocabulary: red, green, big - Practice: A red apple. A small ant. A green apple. A big ant.	
			Tiết 7: Lesson 1 (trang 10)/ 1 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let's chant.	- Letter: B b - Sound of letter B - Vocabulary: bird, butterfly	
			Tiết 8: Lesson 2 (trang 11)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen, circle and say.	Structure: - It is a bird. - It is a butterfly.	
			Tiết 9: Lesson 3 (trang 12)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look, tick and say.	- Trace the letters B b - Practice: It is a bird. A red apple. It is a butterfly. A small ant.	
5/10	ME AND THE WORD AROUND/ Animals	Unit 2: Bb	Tiết 10: Lesson 4 (trang 13)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, point and say. 3. Draw and say.	- Vocabulary: bee, bear - Practice: It is a / an ...	Tích hợp Mĩ thuật, và GD BVe môi trường
6/10	ME AND THE WORLD	Unit 3: Cc	Tiết 11: Lesson 1 (trang 14)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let's chant.	- Letter: C c - Sound of letter C - Vocabulary: cat, cow	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>Adjusted Content</i>		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
7/10	AROUND/ Colours		Tiết 12: Lesson 2 (trang 15)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, read and tick.	Structure: - It is brown. - It is small.	
			Tiết 13: Lesson 3 (trang 16)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Listen, circle and say.	- Trace the letters C c - Practice: It is an apple. It is green. It is a cat. It is small. It is a cow. It is brown.	
			Tiết 14: Lesson 4 (trang 17)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen and tick or cross. 3. Look, point and say.	- Vocabulary: blue, yellow, orange, brown - Practice: A blue bird. A brown cow. An orange cat. A yellow butterfly	
8/10		Review	Tiết 15 / 01 tiết	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 1 đến Unit 3		
			Tiết 16/01 tiết	Đánh giá sự tiến bộ của học sinh		
9/11	ME AND THE WORD AROUND/ Animals	Unit 4: Dd	Tiết 17: Lesson 1 (trang 18)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let's chant.	- Letter: D d - Sound of letter D - Vocabulary: duck, donkey	
			Tiết 18: Lesson 2 (trang 19)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Ask and answer.	Structure: - What is it? - It is a duck.	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Adjusted Content		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
10/11			Tiết 19: Lesson 3 (trang 20)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look, tick and say.	- Trace the letters D d - Practice: What is it? It is a ...	
			Tiết 20: Lesson 4 (trang 21)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen and trace. 3. Ask and answer.	- Vocabulary: dog, chicken - Practice: It is a dog. It is a chicken. What is it? – It is a duck.	
11/11	ME AND MY FAMILY/ Numbers	Unit 5: Ee	Tiết 21: Lesson 1 (trang 22)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter: E e - Sound of letter E - Vocabulary: egg, elephant	
			Tiết 22: Lesson 2 (trang 23)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, match and say.	Structure: - How many eggs? - Two eggs.	Tích hợp toán, học số đếm 1-5
12/11			Tiết 23: Lesson 3 (trang 24)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Count and say.	- Trace the letters E e - Practice: two eggs, three ducks, one elephant	
			Tiết 24: Lesson 4 (trang 25)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look and match. 3. Look, count and say.	- Vocabulary: one, two, three, four, five - Practice: How many ...?	
13/12	ME AND THE WORD AROUND/ Animals	Unit 6: Ff	Tiết 25: Lesson 1 (trang 26)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter: F f - Sound of letter F - Vocabulary: frog, fish	
			Tiết 26: Lesson 2 (trang 27)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, match and say.	- Vocabulary: swim, jump - Structure: A fish can swim.	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>Adjusted Content</i>		Ghi chú <i>Notes</i>
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm <i>Language focus</i>	
14/12					A frog can jump.	
			Tiết 27: Lesson 3 (trang 28)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Point and say.	- Trace the letters F f - Practice: I see a cow / frog / fish.	
			Tiết 28: Lesson 4 (trang 29)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Tick and say. 3. Say and act.	- Vocabulary: run, fly - Practice: A frog can jump. A fish can swim. A butterfly can fly. A cat can run.	
15/12		Review	Tiết 29 / 01 tiết	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 4 đến Unit 6		
			Tiết 30/01 tiết	Đánh giá sự tiến bộ của học sinh		
16/12		Review 1	Tiết 31-32 (trang 30-31)/02 tiết	A. Listen and circle. B. Read and tick or cross. C. Let's talk. D. Look and write.	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 1 đến Unit 6	
17/1		Kiểm tra học kỳ I	Tiết 33-34/02 tiết	Kiểm tra 4 kỹ năng		
18/1	ME AND THE WORD	Unit 7: Gg	Tiết 35: Lesson 1 (trang 32)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let's chant.	- Letter: G g - Sound of letter G - Vocabulary: goat, grass	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Adjusted Content		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
	AROUND/ Animals		Tiết 36: Lesson 2 (trang 33)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen and number.	- Vocabulary: eat - Structure: It is eating grass.	
19/1			Tiết 37: Lesson 3 (trang 34)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Circle and say.	- Trace the letters G g - Practice: I see a ...	
			Tiết 38: Lesson 4 (trang 35)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look and match. 3. Look, point and say.	- eating, flying, jumping, swimming - I see a cow. It is eating.	
20/1	ME AND THE WORD AROUND/ Animals and their living places	Unit 8: Hh	Tiết 39: Lesson 1 (trang 36)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter H h - Sound of letter H - Vocabulary: horse, hippo	
			Tiết 40: Lesson 2 (trang 37)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen, match and say.	- Vocabulary: farm, zoo - Structure: The hippo is in the zoo. The horse is on the farm.	- Tích hợp âm nhạc, dạy bài hát khởi động Old MacDonald had a farm
21/2			Tiết 41: Lesson 3 (trang 38)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look and read.	- Trace the letters H h - Practice: The horse is in the zoo. The goat is on the farm. The elephant is in the zoo.	
			Tiết 42: Lesson 4 (trang 39)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Read and tick or cross.	- Vocabulary: box, tree - Practice:	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Adjusted Content		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
22/2	ME AND MY SCHOOL/ School objects	Unit 9: Ii	Tiết 43: Lesson 1 (trang 40)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter I i - Sound of letter I - Vocabulary: ink, inkpot	
			Tiết 44: Lesson 2 (trang 41)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Circle and say.	- Vocabulary: pen - Structure: I have got a pen.	
23/2			Tiết 45: Lesson 3 (trang 42)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Listen, circle and say.	- Trace the letters I i - Review: /e/ - egg; /ɪ/ - ink; /ɪ/ - inkpot; /g/ - goat	
			Tiết 46: Lesson 4 (trang 43)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Listen and number. 3. Match and say.	- Vocabulary: book, pen, bag - Practice: I have got an inkpot. I have got a book / pen/ bag.	
24/2		Review	Tiết 47/ 01 tiết	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 7 đến Unit 9		
			Tiết 48/01 tiết	Đánh giá sự tiến bộ của học sinh		
25/3	ME AND MY FAMILY/ Clothes	Unit 10: Jj	Tiết 49: Lesson 1 (trang 44)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter J j - Sound of letter J - Vocabulary: jacket, jeans	
			Tiết 50: Lesson 2 (trang 45)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Read and match.	Structure: - I have got two jackets. - I have got a pair of jeans.	

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Adjusted Content		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
26/3			Tiết 51: Lesson 3 (trang 46)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look and say.	- Trace the letters J j - Practice: I have got ...	
			Tiết 52: Lesson 4 (trang 47)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, circle and say. 3. Draw and say.	- Vocabulary: socks, hat - Practice: I have got ...	Tích hợp mỹ thuật. Vẽ trang phục
27/3	ME AND MY FRIENDS/ Toys	Unit 11: Kk	Tiết 53: Lesson 1 (trang 48)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter K k - Sound of letter K - Vocabulary: kite, kitten	
			Tiết 54: Lesson 2 (trang 49)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, read and circle.	Structure: - The kittens love kites. - I love kites.	
28/3			Tiết 55: Lesson 3 (trang 50)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look, write and say.	- Trace the letters K k - Practice: I see two goats/ two kittens/ three kites.	
			Tiết 56: Lesson 4 (trang 51)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Read and tick or cross. 3. Draw and say.	- Vocabulary: ball, doll - Practice: I love dolls/ kites/ balls.	Tích hợp mỹ thuật. Vẽ đồ chơi
29/4	ME AND MY FAMILY/ Food	Unit 12: Ll	Tiết 57: Lesson 1 (trang 52)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter L l - Sound of letter L - Vocabulary: lemon, lemonade	
			Tiết 58: Lesson 2 (trang 53)/	1. Listen and repeat.	Structure: I like it.	Tích hợp Stem: dung dịch hòa

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) Adjusted Content		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
			01 tiết	2. Tick the things you like and say.		tan. Pha nước chanh.
30/4			Tiết 59: Lesson 3 (trang 54)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look, tick and say.	- Trace the letters L l - Review: lemonade, lemon	
			Tiết 60: Lesson 4 (trang 55)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, match and say. 3. Let’s talk.	- Vocabulary: six, seven, eight, nine, ten - Practice: I have got nine apples. I like apples.	-Tích hợp toán học, số đếm 6-10
31/4		Review	Tiết 61/01 tiết	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 10 đến Unit 12		
			Tiết 62/01 tiết	Đánh giá sự tiến bộ của học sinh		
32/4	ME AND MY FAMILY / Family	Unit 13: Mm	Tiết 63: Lesson 1 (trang 56)/ 01 tiết	1. Look, listen and repeat. 2. Let’s chant.	- Letter M m - Sound of letter M - Vocabulary: mouth, mum	
			Tiết 64: Lesson 2 (trang 57)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Look, complete and say.	- Who is that? - I see a mouth. - Ah! It is my mum.	Tích hợp KNS: An toàn khi ở nhà một mình
33/5			Tiết 65: Lesson 3 (trang 58)/ 01 tiết	1. Trace the letters. 2. Look and say.	- Trace the letters M m - Practice: It is my ...	
			Tiết 66: Lesson 4 (trang 59)/ 01 tiết	1. Listen and repeat. 2. Ask and answer. 3. Draw and say.	- Vocabulary: sister, dad - Practice: Who is that? – It is my dad.	Tích hợp mỹ thuật: vẽ tranh gia đình.

Tuần/ tháng Week/ Month	Chủ điểm/ Chủ đề Theme/Topic	Tên bài học Unit	Tiết học/ Thời lượng Period/Duration	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có) <i>Adjusted Content</i>		Ghi chú Notes
				Hoạt động trong Lesson Activity	Kiến thức trọng tâm Language focus	
34/5		Review 2	Tiết 67-68 (trang 60-61)/02 tiết	A. Listen and circle. B. Read and tick or cross. C. Let's talk. D. Look and write.	Ôn tập các chủ đề, từ vựng và cấu trúc câu đã học từ Unit 7 đến Unit 13	
35/5		Kiểm tra học kỳ II	Tiết 69-70/02 tiết	Kiểm tra 4 kỹ năng		

c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Tích hợp giáo dục Quốc phòng an ninh trong dạy học phát triển năng lực ngôn ngữ cho học sinh lớp Một thông qua giờ Học văn(tiết 1) môn Tiếng Việt. Học văn: Bài 70: ôn ô(Tiết 1)	Tiếng việt	Tháng 12	Chuyên đề cấp Trường

3.2. Đối với khối 2 (học 2 buổi/ ngày)

a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (*Phụ lục 1b và Phụ lục 1.4.2*)

Phụ lục 1.4.2

TUẦN 1 (Thực hiện từ 6/9 đến 13/9)								
Thời gian		6/9	9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 6	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
	1		HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Dạy học STEM môn Toán 2 tiết (Toán + HĐTN)

SÁNG	2	Học nội quy và ôn tập kiến thức	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Tiết HĐTN chuyển sang thứ 2 (16/9)
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Học nội quy	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt			10				
2	Toán			5				
3	TNXH			2				
4	Đạo đức			1				
5	HĐTN			3				
6	Tiếng Anh			2				
7	Âm nhạc			1				
8	Mĩ thuật			1				
9	GDTC			2				
10	HĐ củng cố tăng cường			4				
11	Đọc. TV			1				

TUẦN 2							
Thời gian		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				

8	Mĩ thuật	1					
9	GDTC	2					
10	HĐ củng cố tăng cường	4					
11	Đọc. TV	1					
TUẦN 3							
Thời gian		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊ N ĐỀ CHUYÊ N MÔN CẤP QUẬN	Thứ 6 ngày 27/9 SHCM quận Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T5. 2 Tiết TV dồn 1 tiết dạy sang tiết TV (TC) chiều T5 Tiết HĐTN dạy dồn sang tiết HĐTN thứ 2 (30/9)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		1				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		2				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				

9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	1	
11	Đọc. TV	0	

TUẦN 4							
Thời gian		30/9	1/10	2/10	3/10	4/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HS NGHỈ HỌC	Thứ 6 ngày 4/10 HNCBCC Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T5. 2 Tiết TV dồn 1 tiết dạy sang tiết TV (TC) chiều T5 Tiết HĐTN dạy dồn sang tiết HĐTN thứ 2 (7/10) -Dạy học STEM môn TNXH (thứ 4) , đổi tiết GDTC sang thứ 3
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		2				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				

9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	2	
11	Đọc. TV	0	
12	Các ngày nghỉ		HS nghỉ học HNCBCC

TUẦN 5							
Thời gian		7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				

11	Đọc. TV	1	
----	---------	---	--

TUẦN 6								
Thời gian		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật		1					
9	GDTC		2					
10	HĐ củng cố tăng cường		4					
11	Đọc. TV		1					
TUẦN 7								
Thời gian		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật			1				
9	GDTC			2				
10	HĐ củng cố tăng cường			4				
11	Đọc. TV			1				
TUẦN 8								
Thời gian		28/10	29/10	30/10	31/10	01/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 9								
Thời gian		3/11	4/11	5/11	6/11	7/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 10								
Thời gian		11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật		1						
9	GDTC		2						
10	HĐ củng cố tăng cường		4						
11	Đọc. TV		1						
TUẦN 11									
Thời gian		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư (20/11) Tổ chức kỉ niệm ngày NGVN 2 tiết TV dồn 1 tiết bù vào tiết TV(TC), chiều T5 Tiết Toán bù vào tiết Toán (TC) chiều T5 Mỹ thuật, Đạo đức dạy ghép tuần 12 TNXH, GDTC dạy ghép trong tuần.		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc			
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn		HĐ củng cố tăng cường	SHCM			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		HĐ củng cố tăng cường				
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú			
1	Tiếng Việt		10						
2	Toán		5						
3	TNXH		1						
4	Đạo đức		0						
5	HĐTN		3						
6	Tiếng Anh		2						
7	Âm nhạc		1						
8	Mĩ thuật		0						

9	GDTC		1					
10	HĐ củng cố tăng cường		2					
11	Đọc. TV		0					
12	Các ngày nghỉ trong năm		1		KỈ NIỆM NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM			
TUẦN 12								
Thời gian		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 13								
Thời gian		2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 14								
Thời gian		9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 15								
Thời gian		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật	1						
9	GDTC	2						
10	HĐ củng cố tăng cường	4						
11	Đọc. TV	1						
TUẦN 16								
Thời gian		23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú			
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					

8	Mĩ thuật		1						
9	GDTC		2						
10	HĐ củng cố tăng cường		4						
11	Đọc. TV		1						
TUẦN 17									
Thời gian		30/12	31/12	1/1/2024	2/1/2025	3/1/2025	Điều chỉnh kế hoạch tuần		
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	HS NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư (1/1/2024) Nghỉ Tết dương lịch 2 tiết TV dồn 1 tiết bù vào tiết TV(TC), chiều T5 Tiết Toán bù vào tiết Toán (TC) chiều T5 Mỹ thuật, Đạo đức dạy ghép tuần 16 TNXH, GDTC dạy ghép trong tuần.		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc			
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn		HĐ củng cố tăng cường	SHCM			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		HĐ củng cố tăng cường				
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú			
1	Tiếng Việt		10						
2	Toán		5						
3	TNXH		1						
4	Đạo đức		0						
5	HĐTN		3						
6	Tiếng Anh		2						
7	Âm nhạc		1						
8	Mĩ thuật		0						

9	GDTC	1	
10	HĐ củng cố tăng cường	2	
11	Đọc. TV	0	
	Các ngày nghỉ		HS NGHỈ TẾT DƯƠNG LỊCH
TUẦN 18			
Thời gian		6/1	7/1
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần	
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	10	
2	Toán	5	
3	TNXH	1	
4	Đạo đức	0	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	0	

9	GDTC		1				
10	HĐ củng cố tăng cường		2				
11	Đọc. TV		0				
12	Các ngày nghỉ				HS KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 1		
TUẦN 19							
Thời gian		20/1	21/1	22/1	23/1	24/1	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HS DỰ CHUYÊN ĐỀ NGOẠI KHOÁ CẤP TP	Thứ 6 (24/1) Chuyên đề ngoại khoá cấp TP Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T5. 2 Tiết TV dạy sang tiết TV (TC), Đọc TV chiều T5 Tiết HĐTN dạy dồn sang tiết HĐTN tuần tiếp theo
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		2				

6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	2	
11	Đọc. TV	0	
12	Các ngày nghỉ		HS DỰ CHUYÊN ĐỀ NGOẠI KHOÁ CẤP TP

TUẦN 20							
Thời gian		3/2	4/2	5/2	6/2	7/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	

1	Tiếng Việt	10	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 21							
Thời gian		10/2	11/2	12/2	13/2	14/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		

	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 22							
Thời gian		17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Dạy học STEM môn Toán vào thứ 5 (Toán +
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	

CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	TV), đổi 1 tiết Tiếng Việt sang thứ 6
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 23							
Thời gian		24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 24							
Thời gian		3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	

SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	10	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 25							Điều chỉnh kế hoạch tuần
Thời gian		10/3	11/3	12/3	13/3	14/3	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	

SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 26								
Thời gian		17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					
5	HĐTN		3					
6	Tiếng Anh		2					
7	Âm nhạc		1					
8	Mĩ thuật		1					

9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	

TUẦN 27								
Thời gian		24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					

5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				
TUẦN 28							
Thời gian		31/3	1/4	2/4	¾	4/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊN ĐỀ ĐỘI CẤP TP	Thứ 6 (4/4) Chuyên đề ngoại

8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	2	
11	Đọc. TV	0	
12	Các ngày nghỉ trong tuần		CHUYÊN ĐỀ ĐỘI CẤP TP

TUẦN 29							
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HS NGHỈ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ hai (7/4) HS nghỉ Giỗ Tổ Hùng Vương Tiết HĐTN dạy ghép vào tiết HĐTN thứ 6 Tiết Toán dạy dù vào tiết Toán (TC) chiều thứ 3 2 tiết Tiếng Việt dồn 1 tiết dạy vào tiết TV (TC) chiều thứ 5 Tiết Tiếng Anh dạy ghép vào tiết TA thứ 3 Tiết Âm nhạc dạy ghép vào tuần 30.
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5		Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	

1	Tiếng Việt	9	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	1	
7	Âm nhạc	0	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	1	
11	Đọc. TV	1	
	Các ngày nghỉ trong năm	1	HS NGHỈ LỄ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG

TUẦN 30							
Thời gian		14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		

	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 31							
Thời gian		21/4	22/4	23/4	24/4	25/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Dạy học STEM môn TNXH (thứ 4) , đổi tiết GDTC sang thứ 3
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	

CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 32							
Thời gian		28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	Thứ Tư, thứ Năm HS nghỉ lễ 30/4 -1/5 2 tiết TV thứ tư dồn 1 tiết dạy vào TV (TC) chiều thứ 2. Tiết Toán thứ 4 dạy vào tiết Toán(TC) chiều thứ ba
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	

	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HS NGHỈ HỌC	HS NGHỈ HỌC	Môn học bắt buộc	2 Tiết Tiếng Việt thứ 5 dồn 1 tiết dạy vào sáng thứ 6. Tiết Toán thứ 5 ghép với tiết Toán thứ 6. TNXH, GDTC dạy ghép trong tuần. HĐTN, Đạo đức, Mĩ thuật dạy ghép vào tuần 33.
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn				
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường				
Tổng số tiết/tuần		18 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		4				
3	TNXH		1				
4	Đạo đức		0				
5	HĐTN		2				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		0				
9	GDTC		1				
10	HĐ củng cố tăng cường		0				
11	Đọc. TV		1				
12	Các ngày nghỉ					02 ngày nghỉ lễ 30/4; 1/5	

TUẦN 33						
Thời gian	5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần

Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		2				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		2				
10	HĐ củng cố tăng cường		4				
11	Đọc. TV		1				

TUẦN 34							
Thời gian		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ 3 (13/5/2025) HS KT cuối kì 2 Tiết Toán, Tiếng Việt ngày thứ Ba vào các tiết tăng cường chiều ngày thứ Hai và thứ Năm. Các tiết GDTC, Tiếng Anh, TNXH ghép vào các tiết trong tuần.
	2	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Môn học tự chọn		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	HĐ củng cố tăng cường		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
Tổng số tiết/tuần		25 tiết/tuần					
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú	
1	Tiếng Việt		10				
2	Toán		5				
3	TNXH		1				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		1				
7	Âm nhạc		1				
8	Mĩ thuật		1				
9	GDTC		1				

10	HĐ củng cố tăng cường	2	
11	Đọc. TV	1	
12	Các ngày nghỉ trong năm	1	KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ 2

TUẦN 35								
Thời gian		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	Môn học tự chọn	Môn học tự chọn	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		10					
2	Toán		5					
3	TNXH		2					
4	Đạo đức		1					

5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Âm nhạc	1	
8	Mĩ thuật	1	
9	GDTC	2	
10	HĐ củng cố tăng cường	4	
11	Đọc. TV	1	
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	341/350	
2	Toán	174/175	
3	TNXH	65/70	
4	Đạo đức	31/35	
5	HĐTN	99/105	
6	Tiếng Anh	68/70	
7	Âm nhạc	34/35	
8	Mĩ thuật	30/35	
9	GDTC	65/70	
10	HĐ củng cố tăng cường	115/140	
11	Đọc. TV	32/35	
12	Sinh hoạt chuyên môn	77	
13	Các ngày nghỉ trong năm		11 ngày
14	Tổng số tiết học kì I	547/576	Giảm 25 tiết tăng cường, 3 tiết Đọc TV
15	Tổng số tiết học kì II	508/544	

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2 . (Phụ lục 2.2)

1. MÔN TIẾNG VIỆT LỚP 2

Tổng số tiết: 350 tiết / 35 tuần. Số tiết/tuần : 10 tiết / tuần

Thời lượng: 35 phút / tiết

HỌC KÌ 1

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T1/9	1. Em là búp măng non	1. Cuộc sống quanh em	Chia sẻ và đọc: Làm việc thật là vui /5	-Tiết 1:CS +Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	1 2	
			Viết : -Tập chép: Đôi bàn tay bé/8 - Chữ hoa: A/8	-Tiết 3: TC: Đôi bàn tay bé - Tiết 4: Chữ hoa: A	3 4	
			Đọc: Mỗi người một việc/9	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH Luyện tập	5 6	
			Nói và nghe: Chào hỏi, tự giới thiệu/10	-Tiết 7: Chào hỏi, tự giới thiệu	7	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (rèn luyện nghi thức lời nói)
			Viết : Luyện tập, chào hỏi, tự giới thiệu/11	Tiết 8:Luyện tập,chào hỏi,tự giới thiệu	8	
			Tự đọc sách báo: Đọc mục lục sách/12	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/13	9 10	
T2/9		2.Thời gian của em	Chia sẻ và đọc: Ngày hôm qua đâu rồi /14	-Tiết 1:CS +Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	11 12	
			Viết : -Nghe viết: Đồng hồ báo thức/16 - Chữ hoa: Ă, Â/16	-Tiết 3: TC: Đôi bàn tay bé -Tiết 4: Chữ hoa: Ă, Â	13 14	
			Đọc: Một ngày hoài phí/17	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH Luyện tập	15 16	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức lối sống (sự tiếc nuối của cậu bé khi để thời gian trôi đi hoài phí)

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T3/9			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Một ngày hoài phí/19	-Tiết 7:KC Một ngày hoài phí	17	
			Viết : Viết tự thuật/19	-Tiết 8: Viết tự thuật	18	
			Góc sáng tạo: Bạn là ai?/20 Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/20	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	19 20	
		3. Bạn bè của em	Chia sẻ và đọc: Chơi bán hàng /21	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	21 22	Tích hợp liên hệ Quyền con người (Quyền được giáo dục, học tập, vui chơi, giải trí, phát triển năng khiếu trong và ngoài nhà trường
			Viết : -Tập chép:Ếch con và bạn/24 - Chữ hoa: B /24	-Tiết 3: Tập chép:Ếch con và bạn -Tiết 4: Chữ hoa: B	23 24	
			Đọc: Mít làm thơ/25	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH Luyện tập	25 26	
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Mít làm thơ/27	-Tiết 7: KC Mít làm thơ	27	
			Viết : Viết tên riêng theo thứ tự bảng chữ cái/27	-Tiết 8	28	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về tình bạn/28	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/29	29 30	
		4. Thời gian của em	Chia sẻ và đọc: Giờ ra chơi /30	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	31 32	Tích hợp liên hệ Quyền con người (Quyền được giáo dục, học tập, vui chơi, giải trí, phát triển
			Viết : -Nghe viết: Giờ ra chơi/32 - Chữ hoa: C /32	-Tiết 3: TC: Đôi bàn tay bé -Tiết 4: Chữ hoa: C	33 34	
T4/9						

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Đọc: Phần thưởng/33	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH Luyện tập	35 36	
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Phần thưởng/35	-Tiết 7: KC Phần thưởng	37	năng khiếu trong và ngoài nhà trường.
			Viết : Lập danh sách học sinh/35	-Tiết 8: Lập danh sách học sinh	38	
			Góc sáng tạo: Thơ tặng bạn?/36 Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/36	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	39 40	
T5/10	2.Em đi học	5. Ngôi nhà thứ hai	Chia sẻ và đọc: Cái trống trường em/38	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	41 42	
			Viết : -Tập chép: Dậy sớm/39 - Chữ hoa: D /43	-Tiết 3: TC:Ếch con và bạn -Tiết 4: Chữ hoa: D	43 44	
			Đọc: Trường em/43	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH Luyện tập	45 46	
			Nói và nghe: Nói lời chào, lời chia tay. Giới thiệu về trường em/44	-Tiết 7	47	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (rèn luyện nghi thức lời nói)
			Viết : Luyện tập viết tên riêng: nội quy/45	-Tiết 8: Luyện tập viết tên riêng: nội quy	48	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về trường học/46	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/47	49 50	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T6/10		6. Em yêu trường em	Chia sẻ và đọc: Sân trường em /48	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	51 52	
			Viết : - Nghe viết: Ngôi trường mới/50 - Chữ hoa: Đ/52	-Tiết 3: Nghe viết: Ngôi trường mới -Tiết 4: Chữ hoa: Đ	53 54	
			Đọc: Chậu hoa/52	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	55 56	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (trung thực, biết nhận lỗi, sửa lỗi)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Chậu hoa/52	-Tiết 7: KC Chậu hoa	57	
			Viết : Viết về một lần mắc lỗi/54	-Tiết 8: Viết về một lần mắc lỗi	58	Tích hợp bộ phận QCN: giáo dục ý thức trách nhiệm đối với trường học, thầy cô, bạn bè.
			Góc sáng tạo: Ngôi trường mơ ước Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/55	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	59 60	
T7/10		7. Thầy cô của em	Chia sẻ và đọc: Cô giáo lớp em /57	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	61 62	
			Viết : - Nghe viết: Cô giáo lớp em/59 - Chữ hoa: E, Ê/59	-Tiết 3: Nghe viết: Cô giáo lớp em - Tiết 4: Chữ hoa: E, Ê	63 64	
			Đọc: Một tiết học vui/60	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	65 66	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T8/10			Nói và nghe: Nghe kể: mẫu giấy vụn/61	-Tiết 7	67	
			Viết : Viết về một tiết học em yêu thích/63	-Tiết 8	68	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về thầy cô/63	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: 3, tự đọc sách báo/63	69 70	
	8. Em yêu thầy cô		Chia sẻ và đọc: Bức tranh bàn tay /65	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	71 72	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Kính trọng thầy giáo, cô giáo)
			Viết : - Tập chép: Nghe thầy đọc thơ/67 - Chữ hoa: G /67	- Tiết 3: TC: Nghe thầy đọc thơ - Tiết 4: Chữ hoa: G	73 74	
			Đọc: Những cây sen đá/69	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	75 76	
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Chậu hoa/70	-Tiết 7	77	
			Viết : Viết về thầy cô/70	-Tiết 8	78	
			Góc sáng tạo: Thầy cô của em Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/71	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	79 80	
T9/11		9.	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/72	(tiết 1,2)	81 82	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
		Ôn tập giữa học kỳ 1	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/72 Đọc và làm bài tập/72, 73	(tiết 3,4)	83 44	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/74 Luyện tập/74	(tiết 5,6)	85 86	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/74 Đọc và làm bài tập/74,75,76	(tiết 7,8)	87 88	
			Đánh giá kỹ năng đọc hiểu và viết/76,77,78	(tiết 9,10)	89 90	
T10/11		10. Vui đến trường	Chia sẻ và đọc: Bài hát tới trường/79,80,81	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	91 92	
			Viết : - Nghe viết: Bài hát tới trường/82 - Chữ hoa: H /82	- Tiết 3: Nghe viết: Bài hát tới trường - Tiết 4: Chữ hoa: H	93 94	
			Đọc: Đến trường/82	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	95 96	
			Nói và nghe: Thời khóa biểu/84	-Tiết 7	97	
			Viết : Viết về một ngày đi học của em/85	-Tiết 8	98	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về học tập//85	-Tiết 1: bài 1,2 -Tiết 2: bài 3	99 100	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T11/11		11. Học chăm, học giỏi	Chia sẻ và đọc: Có chuyện này /87	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	101 102	
			Viết : - Nghe viết: Các nhà toán học của mùa xuân/89 - Chữ hoa: I /89	- Tiết 3: Nghe viết: Các nhà toán học của mùa xuân - Tiết 4: Chữ hoa: I	103 104	
			Đọc: Ươm mầm/90	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	105 106	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (có ước mơ, luôn cố gắng vươn lên trong học tập)
			Nói và nghe: Nghe – kể: Cậu bé đứng ngoài lớp học/92	-Tiết 7	107	
			Viết : Viết về một đồ vật yêu thích/93	-Tiết 8	108	
			Góc sáng tạo: Câu đố về đồ dùng học tập/93,94 Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/94	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	109 110	
T12/11	3.Em ở nhà	12. Vòng tay yêu thương	Chia sẻ và đọc: Bà kể chuyện /96	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	111 112	
			Viết : - Nghe viết: Ông và cháu/98 - Chữ hoa: K /98	- Tiết 3: Nghe viết: Ông và cháu - Tiết 4: Chữ hoa: K	113 114	
			Đọc: Sáng kiến của bé Hà/99	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	115, 116	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T13/12			Nói và nghe: Nghe- trao đổi về nội dung bài hát: Bà cháu/101	-Tiết 7	117	sống (rèn luyện nghi thức lời nói)
			Viết : Viết về ông bà/102	-Tiết 8	118	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về ông bà/102	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: 3	119 120	
	13. Yêu kính ông bà		Chia sẻ và đọc: Bà nội, bà ngoại /104	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	121 122	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu thương, quan tâm mọi người trong gia đình)
			Viết : - Nghe viết: Bà nội, bà ngoại /106 - Chữ hoa: L/107	- Tiết 3: Nghe viết: Bà nội, bà ngoại - Tiết 4: Chữ hoa: L	123 124	
			Đọc: Vàng trắng của ngoại/107	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	125 126	
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Vàng trắng của ngoại/109	-Tiết 7	127	
			Viết : Viết về một việc em đã làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà/110	-Tiết 8	128	
			Góc sáng tạo: Quà tặng ông bà Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/110,111	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	129 130	
			Chia sẻ và đọc: Con chả biết được đâu /113	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	131 132	
	14. Công cha nghĩa mẹ		Viết : - Nghe viết: Cho con/114 - Chữ hoa: M/115	- Tiết 3: Nghe viết: Cho con - Tiết 4: Chữ hoa: M	133 134	
T14/12						

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Đọc: Con nuôi/115	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	135 136	Tích hợp liên hệ QCN: Quyền được chăm sóc thay thế và nhận làm con nuôi. Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Tình yêu thương mà bạn nhỏ nhận được rất đáng trân trọng)
			Nói và nghe: Nghe- trao đổi về nội dung bài hát: Ba ngọn nến lung linh/117	-Tiết 7	137	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (rèn luyện nghi thức lời nói)
			Viết : Viết về một việc bố mẹ đã làm để chăm sóc em/118	-Tiết 8	138	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về bố em/118	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/118	139 140	
		15. Con cái thảo hiện	Chia sẻ và đọc: Nấu bữa cơm đầu tiên /120	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	141 142	
			Viết : - Nghe viết: Mai con đi nhà trẻ/122 - Chữ hoa: N/123	- Tiết 3: Nghe viết: Mai con đi nhà trẻ - Tiết 4: Chữ hoa: N	143 144	
			Đọc: Sự tích cây vú sữa/123	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	145 146	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối
T15/12						

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T16/12						sống (rèn luyện nghi thức lời nói)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Sự tích cây vú sữa/125	-Tiết 7	147	
			Viết : Viết về một việc em đã làm thể hiện tình cảm yêu quý, biết ơn bố mẹ/125	-Tiết 8	148	
			Góc sáng tạo: Trao tặng yêu thương /125 Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/126	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	149 150	
	16. Anh em thuận hòa		Chia sẻ và đọc: Để lại cho em /127	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	151 152	
			Viết : - Nghe viết: Bé Hoa/129 - Chữ hoa: O/130	- Tiết 3: Nghe viết: Cho con - Tiết 4: Chữ hoa: O	153 154	
			Đọc: Đón em/130	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	155 156	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu thương, quan tâm người thân)
			Nói và nghe: Quan sát tranh ảnh anh chị em/132	-Tiết 7	157	
			Viết : Viết về anh chị em của em/133	-Tiết 8	158	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về anh chị em/133	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/133	159 160	
T17/1		17. Chị ngã em nâng	Chia sẻ và đọc: Tiếng võng kêu /135	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	161 162	
			Viết : - Nghe viết: Tiếng võng kêu/137 - Chữ hoa: Ô, Ơ/137	- Tiết 3: Nghe viết: Mai con đi nhà trẻ - Tiết 4: Chữ hoa: Ô, Ơ	163 164	
			Đọc: Câu chuyện bó đũa/138	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: Đọc hiểu, luyện tập	165 166	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (giáo dục tinh thần đoàn kết, chia sẻ)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Câu chuyện bó đũa/139	-Tiết 7	167	
			Viết : Tập viết tin nhắn/140	-Tiết 8	168	
			Góc sáng tạo: Chúng tôi là anh chị em/141 Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/141	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	169 170	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/142	(tiết 1,2)	171 172	
T18/1		18.	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/142 Đọc và làm bài tập/142,143	(tiết 3,4)	173 174	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
		Ôn tập cuối học kỳ 1	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/144 Luyện tập/144	(tiết 5,6)	175 176	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/144 Đọc và làm bài tập/144,145	(tiết 7,8)	177 178	
			Đánh giá kỹ năng đọc hiểu và viết/146	(tiết 9,10)	179 180	
T19/1		19. Bạn trong nhà	Chia sẻ và đọc: Đàn gà mới nở	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	181 182	
			Viết : - Nghe viết: Mèo con - Chữ hoa: P	- Tiết 3: Nghe viết: Mèo con - Tiết 4: Chữ hoa: P	183 184	
			Đọc: Bò câu tung cánh	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	185 186	
			Nói và nghe: Quan sát tranh ảnh vật nuôi	-Tiết 7	187	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (chăm sóc, bảo vệ, yêu quý loài vật)
			Viết : Viết về tranh ảnh, vật nuôi	-Tiết 8	188	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về vật nuôi	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/9	189 190	
T20/1		20.	Chia sẻ và đọc: Con trâu đen lông mượt	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	191 192	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
		Gắn bó với con người	Viết : - Nghe viết: Trâu ơi - Chữ hoa: Q	- Tiết 3: Nghe viết: Trâu ơi - Tiết 4: Chữ hoa: Q	193 194	
			Đọc: Con chó nhà hàng xóm	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	195 196	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (chăm sóc, bảo vệ, yêu quý loài vật)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Con chó nhà hàng xóm	-Tiết 7	197	
			Viết : Thời gian biểu, lập thời gian biểu buổi tối	-Tiết 8	198	
			Góc sáng tạo: Viết về vật nuôi Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	199 200	
T21/2	4.Em yêu thiên nhiên	21. Lá phổi xanh	Chia sẻ và đọc: Tiếng vườn /21	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	201 202	
			Viết : - Nghe viết: Tiếng vườn/23 - Chữ hoa: R /23	- Tiết 3: NV: Tiếng vườn - Tiết 4: Chữ hoa: R	203 204	
			Đọc: Cây xanh với con người/25	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	205 206	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (chăm sóc, bảo vệ, trồng cây)
			Nói và nghe: Quan sát tranh ảnh cây, hoa, quả/26	-Tiết 7	207	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T2/2			Viết : Lập thời gian biểu một ngày đi học/28	-Tiết 8	208	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về cây cối/28	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/28	209 210	
		22. Chuyện cây, chuyện người	Chia sẻ và đọc: Mùa lúa chín/30	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	211 212	
			Viết : - Nghe viết: Mùa lúa chín - Chữ hoa: S/32	- Tiết 3: Nghe viết: Mùa lúa chín - Tiết 4: Chữ hoa: S	213 214	
			Đọc: Chiếc rễ đa tròn/33	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	215 216	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (học và làm theo lời Bác)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Chiếc rễ đa tròn/35	-Tiết 7	217	
			Viết : Viết về một hoạt động chăm sóc cây xanh/36	-Tiết 8	218	
			Góc sáng tạo: Hạt đỗ nảy mầm Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/37-37	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	219 220	
			Chia sẻ và đọc: Chim én/38	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	221 222	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T23/2		23. Thế giới loài chim	Viết : - Nghe viết: Chim én - Chữ hoa: T/40	- Tiết 1: Nghe viết: Chim én - Tiết 2: Chữ hoa: T	223 224	
			Đọc: Chim rừng tây Nguyên/42	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	225 226	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (biết bảo vệ các loài chim)
			Nói và nghe: Quan sát đồ chơi hình một loài chim/43	-Tiết 7	227	
			Viết : Viết về đồ chơi hình một loài chim/44	-Tiết 8	228	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về các loài chim/44	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản/44	229 230	
T24/2		24. Những người bạn nhỏ	Chia sẻ và đọc: Bò tre đón khách/46	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	231 232	
			Viết : - Nghe viết: Chim rừng tây Nguyên - Chữ hoa: U, U'/48	- Tiết 3: Nghe viết: Chim rừng tây Nguyên - Tiết 4: Chữ hoa: U, U'	233 234	
			Đọc: Chim sơn ca và bông cúc trắng/49	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	235 236	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (biết bảo vệ các loài chim, không săn bắt chim)
			Nói và nghe: Con quạ thông minh/51	-Tiết 7	237	
			Viết : Viết về hoạt động chăm sóc , bảo vệ loài chim/52	-Tiết 8	238	
			Góc sáng tạo: Thông điệp từ loài chim/53	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	239 240	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/54			
T25/3		25. Thế giới rừng xanh	Chia sẻ và đọc: Sư tử xuất quân/55	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	241 242	
			Viết : - Nghe viết: Sư tử xuất quân - Chữ hoa: V /58	- Tiết 3: Nghe viết: Sư tử xuất quân - Tiết 4: Chữ hoa: V	243 244	
			Đọc: Động vật “bể” con thế nào?/59	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	245 246	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (biết bảo vệ các loài động vật hoang dã)
			Nói và nghe: Quan sát đồ chơi hình một loài vật/61	-Tiết 7	247	
			Viết : Viết về đồ chơi hình một loài vật/62	-Tiết 8	248	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về các loài vật/62	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản	249 250	
			Chia sẻ và đọc: Hươu cao cổ/64	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	251 252	
T26/3		26. Những người bạn nhỏ	Viết : - Nghe viết: Con sóc - Chữ hoa: X /66	- Tiết 3: Nghe viết: Chim rừng tây Nguyên - Tiết 4: Chữ hoa: X	253 254	
			Đọc: Ai cũng có ích/67	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	255 256	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
						sống (biết bảo vệ các loài động vật, giữ gìn vệ sinh môi trường)
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Ai cũng có ích/69	-Tiết 7	257	
			Viết : Nội quy vườn thú/70	-Tiết 8	258	
			Góc sáng tạo: Khu rừng vui vẽ Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/ 71-72	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	259 260	
T27/3		27. Ôn tập giữa học kỳ 2	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/73	(tiết 1,2)	261 262	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Đọc và làm bài tập/73	(tiết 3,4	263 264	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Đọc và làm bài tập/73	(tiết 5,6)	265 266	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Luyện tập/76	(tiết 7,8)	267 268	
			Đánh giá kỹ năng đọc hiểu và viết/77	(tiết 9,10)	269 270	
T28/3		28.	Chia sẻ và đọc: Chuyện bốn mùa /80	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	271 272	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
		Các mùa trong năm	Viết : - Nghe viết: Chuyện bốn mùa - Chữ hoa: Y /83	- Tiết 1: Nghe viết: Chuyện bốn mùa - Tiết 2: Chữ hoa: Y	273 244	
			Đọc: Buổi trưa hè/84	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	275 276	
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Chuyện bốn mùa/85	-Tiết 7	277	
			Viết : Viết về một mùa em yêu thích/86	-Tiết 8	278	
			Tự đọc sách báo: Đọc và viết về các mùa/87	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản	279 280	
	T29/4	29. Con người với thiên nhiên	Chia sẻ và đọc: Ông Mạnh thắng Thần Gió/88	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	281 282	Tích hợp liên hệ QCN: Quyền được bảo vệ và ý thức tự chăm sóc, bảo vệ sức khỏe trước thiên tai...
			Viết : - Nghe viết: Buổi trưa hè - Chữ hoa: A (kiểu 2)/91	- Tiết 3: Nghe viết: Buổi trưa hè - Tiết 4: Chữ hoa: A (kiểu 2)	283 284	
			Đọc: Mùa nước nổi/92	-Tiết 5: Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	285 286	Tích hợp GDQP-AN “Học sinh phải tập bơi và biết bơi, ví dụ một số vụ việc đuối nước để giúp các em học sinh tránh được tai nạn có thể xảy ra”

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Nói và nghe: Dự báo thời tiết/93	-Tiết 7	287	Tích hợp liên hệ QCN: Quyền được bảo vệ và ý thức tự chăm sóc, bảo vệ sức khoẻ trước thiên tai...
			Viết : Viết, vẽ về thiên nhiên/94	-Tiết 8	288	
			Góc sáng tạo: Giữa lấy màu xanh Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/95-96	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	289 290	
T30/4		30. Quê huương của em	Chia sẻ và đọc: bé xem tranh/98	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	291 292	
			Viết : - Nghe viết: Bản em - Chữ hoa: M (kiểu 2)/ 100	- Tiết 3: Nghe viết: Bản em - Tiết 4:Chữ hoa: M (kiểu 2)	293 294	
			Đọc: Rơm tháng Mười/102	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	295 296	
			Nói và nghe: Nói về một trò chơi, một món ăn quê hương/103	-Tiết 7	297	5-7 phút tích hợp ND GD địa phương ở HĐ1: <i>Giới thiệu 1-2 trò chơi dân gian ở quê em theo nhóm.</i>
			Viết : Viết về một trò chơi, một món ăn quê hương/ 104	-Tiết 8	298	Tích hợp ND GD địa phương ở HĐ1 viết, chia sẻ. HĐ2 phân b, c Chuẩn bị theo tổ (dự án)

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
			Tự đọc sách báo: Đọc và viết về quê hương/105	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản	299 300	
T31/4	5.Em yêu tổ quốc Việt Nam	31. Em yêu quê hương	Chia sẻ và đọc: Về quê/106	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	301 302	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu quê hương, đất nước)
			Viết : - Nghe viết: Quê ngoại - Chữ hoa: N(kiểu 2)/ 108	-Tiết 3:Nghe viết: Buổi trưa hè - Tiết 4: Chữ hoa: N(kiểu 2)	303 304	
			Đọc: Con kênh xanh xanh/109	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	305 306	
			Nói và nghe: kể chuyện một lần về quê hoặc đi chơi/111	-Tiết 7	307	
			Viết : Viết về quê hương hoặc nơi ở/111	-Tiết 8	308	Tích hợp ND GD địa phương ở HD1 viết, chia sẻ giới thiệu về quê hương kèm tranh ảnh.
			Góc sáng tạo: Ngày hội quê hương Tự đánh giá: Em đã biết những gì? làm những gì?/ 113- 114	-Tiết 9: 1,2 -Tiết 10: tiếp 2+3, tự đánh giá	309 310	Tích hợp nội dung GD địa phương ở HD1 trưng bày, giới thiệu về quê hương(trò chơi dân gian, món ăn của quê

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T32/4						huong) kèm tranh ảnh.
		32. Người Việt Nam	Chia sẻ và đọc: Con rồng cháu tiên /115	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	311 312	Tích hợp GDQP-AN “Kể chuyện về sự đoàn kết giữa các dân tộc anh em làm nên sức mạnh to lớn để chiến thắng kẻ thù xâm lược” Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu quê hương, tự hào về đất nước và con người Việt Nam)
			Viết : - Nghe viết: Con rồng cháu tiên/117 - Chữ hoa: Q (kiểu 2)	- Tiết 3: Nghe viết: Con rồng cháu tiên - Tiết 4: Chữ hoa: Q (kiểu 2)	313 314	
			Đọc: Thư Trung thu/118	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	315 316	Tích hợp GDQP-AN “Kể chuyện về tình cảm Bác Hồ dành cho các cháu thiếu nhi trong dịp Tết Trung thu
			Nói và nghe: Kể chuyện đã học: Con rồng cháu tiên/120	-Tiết 7	317	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T33/5			Viết : Viết về đất nước, con người Việt Nam/121	-Tiết 8	318	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về người Việt nam/121	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản	319 320	Tích hợp nội dung GD địa phương ở HĐ3: Nói về một nhân vật lịch sử em yêu thích và giải thích vì sao thích nhân vật đó? Tích hợp liên hệ QCN: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc dân tộc...
		33. Những người quanh ta	Chia sẻ và đọc: Con đường của bé/123	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	321 322	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu con người, yêu lao động)
			Viết : - Nghe viết: Con đường của bé - Chữ hoa: V (kiểu 2)/ 125	- Tiết 3: Nghe viết: Con đường của bé - Tiết 4: Chữ hoa: V (kiểu 2)	323 324	
			Đọc: Người làm đồ chơi/126	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, -Tiết 6: ĐH,L. tập	325 326	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu con người, yêu lao động)
			Nói và nghe: Nghe kể: May áo/128	-Tiết 7	327	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T34/5			Viết : Viết về một người lao động ở trường/ 128	-Tiết 8	328	
			Góc sáng tạo: Những người em yêu quý/129	-Tiết 1: 1 -Tiết 2: Tiếp 1 +2,	329 330	
	34. Thiếu nhi đất Việt		Chia sẻ và đọc: Bóp nát quả cam/130	-Tiết 1: CS+Đọc thành tiếng -Tiết 2: Đọc hiểu +Luyện tập	331 332	TH GDQP-AN “Giới thiệu thêm một số tấm gương anh hùng nhỏ tuổi”
			Viết : - Nghe viết: Bé chơi - Ôn các chữ hoa: A,M,N,Q,V (kiểu 2)/ 132	- Tiết 1: Nghe viết: Bé chơi - Tiết 2: Chữ hoa: A,M,N,Q,V (kiểu 2)	333 334	
			Đọc: Những ý tưởng sáng tạo/134	-Tiết 5:Đọc thành tiếng, ĐH -Tiết 6: Luyện tập	335 336	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (yêu nước, tự hào dân tộc, luôn cố gắng vươn lên trong học tập)
			Nói và nghe: Nghe- kể: Thần đồng Lương Thế Vinh/135	-Tiết 7	337	
			Viết : Viết về một thiếu nhi Việt Nam/136	-Tiết 8	338	
			Tự đọc sách báo: Đọc sách báo viết về thiếu nhi Việt nam Tự đánh giá: Em đã biết những gì?, làm được những gì?/ 136-137	-Tiết 9: Đọc sách tự chuẩn bị -Tiết 10: Đọc văn bản	339 340	

Tuần/ tháng	Chương trình và sách giáo khoa					Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)
	Chủ đề	Bài/ Chủ điểm	Tên hoạt động/ Tên bài học /Trang	Tiết học /thời lượng	Tiết/ PPCT	
T35/5		35. Ôn tập cuối năm	Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng/138	(tiết 1,2)	341 342	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Đọc và làm bài tập/138	(tiết 3,4)	343 344	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Luyện tập/140	(tiết 5,6)	345 346	
			Đánh giá kỹ năng đọc thành tiếng, học thuộc lòng Đọc và làm bài tập/141	(tiết 7,8)	347 348	
			Đánh giá kỹ năng đọc hiểu và viết/142	(tiết 9,10)	349 350	

*****&*****

2. MÔN TOÁN LỚP 2

Tổng số tiết: 175 tiết / 35 tuần; Số tiết: 5 tiết / tuần; Thời lượng: 35 phút / tiết

HỌC KÌ I (5 tiết x 18 tuần = 90 tiết)

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
1	CD1: Ôn tập lớp 1. Phép cộng, phép	§1: Ôn tập các số đến 100	1	6		
		§1: Ôn tập các số đến 100	2	7		
		§2: Ôn tập về phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100	3	8		Bài 1,2,3
		§2: Ôn tập về phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100	4	8+9		Bài 4,5,6

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
	trừ (có nhớ) trong phạm vi 20					
2		§3: Tia số. Số liền trước – Số liền sau	5	10	Thay bằng bài học Stem: Tia số của em	
		§3: Tia số. Số liền trước – Số liền sau	6	11		
		§4: Đề-xi-mét	7	12+13		Bài 1,2
		§4: Đề-xi-mét	8	13		Bài 3,4,5
		§5: Số hạng – Tổng	9	14		
		§6: Số bị trừ – Số trừ – Hiệu	10	15		
3		§7: Luyện tập chung	11	16		
		§8: Luyện tập phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 20	12	17		
		§9: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20	13	18+19		
		§10: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 20 (tiếp theo)	14	20+21		
		§11: Luyện tập	15	22		
4		§11: Luyện tập	16	23		
		§12: Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20	17	24		
		§12: Bảng cộng (có nhớ) trong phạm vi 20	18	25		
		§13: Luyện tập	19	26		Bài 1,2,3 a
		§13: Luyện tập	20	27		Bài 3b,4,5
5		§14: Luyện tập chung	21	28		
		§15: Luyện tập phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 20	22	29		
		§16: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20	23	30+31		
		§17: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 20 (tiếp theo)	24	32+33		
		§18: Luyện tập	25	34		
6		§18: Luyện tập	26	35		
		§19: Bảng trừ (có nhớ) trong phạm vi 20	27	36		
		§19: Bảng trừ (có nhớ) trong phạm vi 20	28	37		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
7		§20: Luyện tập	29	38		Bài 1,2,3a
		§20: Luyện tập	30	39		Bài 3b,4,5
		§21: Luyện tập chung	31	40		
		§21: Luyện tập chung	32	41		
		§22: Bài toán liên quan đến phép cộng	33	42		
		§22: Bài toán liên quan đến phép trừ	34	42		
		§23: Luyện tập	35	44+45		
8		§24: Bài toán liên quan đến phép cộng, phép trừ (tiếp theo) (Bài toán về nhiều hơn)	36	46+47		
		§24: Bài toán liên quan đến phép cộng, phép trừ (tiếp theo) (Bài toán về ít hơn)	37	47+48		
		§25: Luyện tập	38	49		
		§26: Luyện tập chung	39	50		
		§26: Luyện tập chung	40	51		
9		§27: Em ôn lại những gì đã học	41	52		
		§27: Em ôn lại những gì đã học	42	53		
		§28: Em vui học toán	43	54		
		§28: Em vui học toán	44	55		
	10	CĐ2: Phép cộng - phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100	§29: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100	45	58+59	
§29: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100			46	59		Bài 2,3,4
§30: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo)			47	60		
§30: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo)			48	61		
§31: Luyện tập			49	62		
§31: Luyện tập			50	63		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
11		§32: Luyện tập (tiếp theo)	51	64		
		§32: Luyện tập (tiếp theo)	52	65		
		§33: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100	53	66+67		Bài 1
		§33: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100	54	67		Bài 2,3,4,
		§34: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo)	55	68		
12		§34: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 100 (tiếp theo)	56	69		
		§35: Luyện tập	57	70		
		§35: Luyện tập	58	71		
		§36: Luyện tập (tiếp theo)	59	72		
		§36: Luyện tập (tiếp theo)	60	73		
13		§37:Luyện tập chung	61	74		
		§37:Luyện tập chung	62	75		
		§38: Ki-lô-gam	63	76+77		Bài 1,2
		§38: Ki-lô-gam	64	77		Bài 3,4,5
		§39: Lít	65	78+79		Bài 1,2
14		§39: Lít	66	79		Bài 3,4,5
		§40: Luyện tập chung	67	80		
		§40: Luyện tập chung	68	81		
		§41: Hình tứ giác	69	82+83		
		§42: Điểm – Đoạn thẳng	70	84+85		
15			§43: Đường thẳng – Đường cong – Đường gấp khúc	71	86	

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
		§43: Đường thẳng- Đường cong- Đường gấp khúc	72	87		
		§44: Độ dài đoạn thẳng – Độ dài đường gấp khúc	73	88		
		§44: Độ dài đoạn thẳng – Độ dài đường gấp khúc	74	89		
		§45: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng	75	90		
16		§45: Thực hành lắp ghép, xếp hình phẳng	76	91		
		§46: Luyện tập chung	77	92		
		§46: Luyện tập chung	78	93		
		§47: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20	79	94		Bài 1,2,3
17		§47: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 20	80	94+95		Bài 4,5
		§48: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100	81	96		Bài 1,2,3
		§48: Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 100	82	97		Bài 4,5
		§49: Ôn tập về hình học và đo lường	83	98		
		§49: Ôn tập về hình học và đo lường	84	99		
		§50: Ôn tập	85	100+1 01		Bài 1,2,3,4
18		§50: Ôn tập	86	101+1 02		Bài 5,6,7
		§51: Em vui học toán	87	103		
		§51: Em vui học toán	88	104+1 05		
		Ôn tập kiểm tra học kì 1	89			
		Kiểm tra học kì 1	90			
HỌC KÌ II (5 tiết x 17 tuần = 85 tiết)						
19		§52: Làm quen với phép nhân- Dấu nhân	91	4+5		
		§53: Phép nhân	92	6+7		Bài 1,2

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
20	CD3: Phép nhân phép chia	§53: Phép nhân	93	7+8		Bài 3,4,5
		§54: Thừa số – Tích	94	9		
		§55: Bảng nhân 2	95	10+11		Bài 1
		§55: Bảng nhân 2	96	11		Bài 2,3,4
		§56: Bảng nhân 5	97	12		Bài 1
		§56: Bảng nhân 5	98	13		Bài 2,3,4
		§57: Làm quen với phép chia – Dấu chia	99	14+15		
		§58: Phép chia	100	16+17		
21		§59: Phép chia (tiếp theo)	101	18		
		§59: Phép chia (tiếp theo)	102	19		
		§60: Bảng chia 2	103	20		
		§60: Bảng chia 2	104	21		
22		§61: Bảng chia 5	105	22		
		§61: Bảng chia 5	106	23		
		§62: Số bị chia – Số chia – Thương	107	24		
		§63: Luyện tập	108	25		
		§64: Luyện tập chung	109	26	Thay bằng bài học Stem: Thực hành nhân nhẩm, chia nhẩm	
		§64: Luyện tập chung	110	26+27		
23		§65: Khối trụ – Khối cầu	111	28,29		
		§66: Thực hành lắp ghép, xếp hình khối	112	30		
		§66: Thực hành lắp ghép, xếp hình khối	113	31		
		§67: Ngày – Giờ	114	32		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
24		§67: Ngày – Giờ	115	32+33		
		§68: Giờ – Phút	116	34		
		§68: Giờ – Phút	117	35		
		§69: Ngày – Tháng	118	36		
		§69: Ngày – Tháng	119	37		
		§70: Luyện tập chung	120	38		
25		§70: Luyện tập chung	121	39		
		§71: Em ôn lại những gì đã học	122	40		
		§71: Em ôn lại những gì đã học	123	41		
		§72: Em vui học toán	124	42		
		§72: Em vui học toán	125	43		
26		CD4: Các số trong phạm vi 1000. Phép cộng phép trừ trong phạm vi 1000	§73: Các số trong phạm vi 1000 (Đếm theo trăm)	126	46	
	§73: Các số trong phạm vi 1000 (Đếm theo chục)		127	47		
	§73: Các số trong phạm vi 1000 (Đếm theo đơn vị)		128	48		
	§74: Các số có ba chữ số		129	49		
	§75: Các số có ba chữ số (tiếp theo)		130	50+51		
27	§76: So sánh các số có ba chữ số		131	52+53		Bài 1
	§76: So sánh các số có ba chữ số		132	53		Bài 2,3
	§77: Luyện tập		133	54		
28	§77: Luyện tập		134	55		
	§78: Luyện tập chung		135	56		
	§78: Luyện tập chung		136	57		
	§79: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000		137	58		
	§79: Phép cộng (không nhớ) trong phạm vi 1000		138	59		
	§80: Phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000		139	60		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
29		§80: Phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 1000	140	61		
		§81: Luyện tập	141	62		
		§81: Luyện tập	142	63		
		§82: Mét	143	64		
		§82: Mét	144	65		
		§83: Ki-lô-mét	145	66		
30		§83: Ki-lô-mét	146	67		
		§84: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 1000	147	68		
		§84: Phép cộng (có nhớ) trong phạm vi 1000	148	69		
		§85: Luyện tập	149	70		
31		§86: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000	150	71		
		§86: Phép trừ (có nhớ) trong phạm vi 1000	151	72		
		§87: Luyện tập	152	73		
		§88: Luyện tập chung	153	74		
		§88: Luyện tập chung	154	75		
32		§89: Luyện tập chung	155	76+77		
		§90: Thu thập – Kiểm đếm	156	78		
		§90: Thu thập – Kiểm đếm	157	79		
		§91: Biểu đồ tranh	158	80		
		§91: Biểu đồ tranh	159	81		
33		§92: Chắc chắn – Có thể – Không thể	160	82+83		
		§93: Em ôn lại những gì đã học	161	84		
		§93: Em ôn lại những gì đã học	162	85		
		§94: Em vui học toán	163	86		
		§94: Em vui học toán	164	87		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch ND kiến thức	Tên bài học	Tiết PPCT	Trang		
34		§95: Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000	165	88		
		§95: Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000	166	89		
		§96: Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (tiếp theo)	167	90		
		§96: Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 1000 (tiếp theo)	168	91		
		§97: Ôn tập về hình học và đo lường	169	92		
		§97: Ôn tập về hình học và đo lường	170	93		
35		§98: Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất	171	94+95		
		§99: Ôn tập chung	172	96		
		§99: Ôn tập chung	173	97		
		Ôn tập kiểm tra học kì II	174			
		Kiểm tra	175			

&

3. MÔN ĐẠO ĐỨC LỚP 2

Tổng số tiết: 35 tiết / 35 tuần ;Số tiết: 1 tiết / tuần ; Thời lượng: 35 phút / tiết

Tuần/ Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa		Hoạt động của từng tiết	Trang	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	Tên bài học/ Thời lượng			
1	Chủ đề 1: Quý trọng thời gian	Bài 1: Quý trọng thời gian (3 tiết)	Khởi động - Khám phá	4 - 7	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
2			Luyện tập	7 - 8	
3			Vận dụng	9	
4	Chủ đề 2: Kính trọng thầy giáo,	Bài 2: Kính trọng thầy cô giáo (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	10 -11	-Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
5			Luyện tập - Vận dụng	12 -13	

Tuần/ Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa		Hoạt động của từng tiết	Trang	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	Tên bài học/ Thời lượng			
	cô giáo và yêu quý bạn bè				-Tích hợp Quyền con người (Quyền được giáo dục, bổn phận học tập, xây dựng trường, lớp)
6		Bài 3: Yêu quý bạn bè (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	14 -15	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
7			Luyện tập - Vận dụng	16-18	
8	Chủ đề 3: Nhận lỗi và sửa lỗi	Bài 4: Nhận lỗi và sửa lỗi (3 tiết)	Khởi động - Khám phá	19-21	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
9			Luyện tập	21- 23	
10			Vận dụng	23	
11	Chủ đề 4: Tìm kiếm sự hỗ trợ	Bài 5: Khi em bị bắt nạt (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	24- 27	Tích hợp quyền và bổn phận trẻ em
12			Luyện tập - Vận dụng	27-28	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
13		Bài 6: Khi em bị lạc (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	29-32	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
14			Luyện tập - Vận dụng	32- 34	
15		Bài 7: Tiếp xúc với người lạ (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	35- 38	
16			Luyện tập - Vận dụng	39- 41	Tích hợp quyền và bổn phận trẻ em Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
17	Ôn tập cuối HK1		* Khởi động * Luyện tập Trò chơi: Rung chuông vàng		
18	Kiểm tra cuối HK1		* Luyện tập (tiếp) “Hỏi nhanh - Đáp đúng.” * Tổng kết bài học		
HỌC KÌ 2					
19		Bài 8: Bảo quản đồ dùng cá nhân	Khởi động - Khám phá	42- 45	Tích hợp quyền và bổn phận trẻ em
20			Luyện tập - Vận dụng	45- 47	

Tuần/ Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa		Hoạt động của từng tiết	Trang	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	Tên bài học/ Thời lượng			
		(2 tiết)			
21	Chủ đề 5: Bảo quản đồ dùng cá nhân và gia đình	Bài 9: Bảo quản đồ dùng gia đình (3 tiết)	Khởi động - Khám phá	48- 49	
22			Luyện tập Vận dụng	50- 51	
23				51	Tích hợp Quyền con người (Bổn phận của trẻ em đối với gia đình)
24	Chủ đề 6: Thể hiện cảm xúc bản thân	Bài 10: Thể hiện cảm xúc bản thân (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	52- 54	
25			Luyện tập - Vận dụng	54- 55	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
26		Bài 11: Kiểm chế cảm xúc tiêu cực (2 tiết)	Khởi động - Khám phá	56 -58	
27			Luyện tập - Vận dụng	58 -59	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống -Tích hợp Quyền con người (Quyền được bảo vệ, chống lạm dụng, bạo lực)
28	Chủ đề 7: Tuân thủ quy định nơi công cộng	Bài 12: Em với quy định nơi công cộng(3 tiết)	Khởi động - Khám phá	60 -62	-Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống
29			Luyện tập	63 -64	-Tích hợp Quyền con người (Quyền được vui chơi, bổn phận với cộng đồng)
30			Vận dụng	64	
31	Chủ đề 8: Quê hương em	Bài 13: Em yêu quê hương(3 tiết)	Khởi động - Khám phá	65- 67	Tích hợp nội dung GD địa phương ở HĐ2: Kể về quê hương(giới thiệu về Cát Bà), HĐ3 TL về việc làm thể hiện tình yêu quê hương.
32			Luyện tập	67 -68	Tích hợp nội dung GD địa phương ở HĐ3. Đóng vai giới thiệu về quê hương mình

Tuần/ Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa		Hoạt động của từng tiết	Trang	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề	Tên bài học/ Thời lượng			
33			Vận dụng	69	-Tích hợp nội dung GD địa phương ở HĐ3. Tham gia chơi trò chơi dân gian của QH. - Tích hợp liên hệ Quyền con người (bốn phận trẻ em đối với quê hương, đất nước) - Liên hệ GD QPAN: Giáo dục HS tình yêu quê hương đất nước, tự hào về dân tộc Việt Nam
34	Ôn tập cuối HK2		* Khởi động * Luyện tập tổng hợp		
35	Kiểm tra cuối HK2		* Luyện tập, thực hành tổng hợp * Tổng kết bài học		

&

4. MÔN TỰ NHIÊN XÃ HỘI LỚP 2

Tổng số tiết: 70 tiết / 35 tuần; Số tiết : 2 tiết / tuần; Thời lượng: 35 phút / tiết

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
1	1	Chủ đề 1: Gia đình	Bài 1: Các thế hệ trong gia đình(2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết Thông tin mở rộng/7.		
	2			Tiết 2: Từ Hoạt động 2 đến hết/9.	Tích hợp Quyền con người (Quyền được	

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
					lắng nghe, bốn phần đối với gia đình)	
2	3		Bài 2: Nghề nghiệp(2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết trang 11.	Lồng ghép GD QPAN: GV giới thiệu về công việc của những chú công an, chú bộ đội. Nói về ý nghĩa, lợi ích của nghề nghiệp đó để HS hiểu hơn.	Liên hệ trong tiết 1
	4			Tiết 2: Từ HĐ 2 đến hết trang 13		
3	5		Bài 3: Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà (2 tiết)	Tiết 1: Từ phần mở đầu đến hết t/15.		
	6			Tiết 2: Từ HĐ 3 đến hết trang /17	Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe, bốn phần đối với gia đình)	
4	7		Bài 4: Giữ vệ sinh nhà ở (2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết trang /19	Thay bằng bài học Stem: Giữ gìn vệ sinh nhà ở	
	8			Tiết 2: Từ HĐ 2 đến hết trang /22.		
5	9		Ôn tập và đánh giá chủ đề Gia đình(2 tiết)	Tiết 1: Từ HĐ 1 đến hết trang /23.		
	10			Tiết 2: Hoạt động 2 trang /24		
6	11		Bài 5: Một số sự kiện ở trường học(3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết ND 2/27	Lồng ghép GD QPAN: Giới thiệu với HS các tiết mục văn nghệ,	Liên hệ

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
		Chủ đề 2: Trường học			đóng kịch, kể chuyện về tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh. GDHS tinh thần yêu nước, truyền thống lịch sử của dân tộc Việt Nam	
	12			Tiết 2: hết ND 2/29		
	13			Tiết 3: Hết ND/30,31	Tích hợp Quyền con người (Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường, bền phậnvới nhà trường)	
7	14		Bài 6: Giữ vệ sinh trường học (2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2		
				Tiết 2: Hoạt động 3.		
				Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ1		
8	15		Bài 7: An toàn khi ở trường(3 tiết)	Tiết 2: Hoạt động 2.		
	16			Tiết 3: Hoạt động 3.	Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe)	
	17					
9	18		Ôn tập và đánh giá chủ đề Trường học (2 tiết)	Tiết 1: Hoạt động 1 đến hết HĐ2		
				Tiết 2: Hoạt động3 đến hết HĐ4		
10	19	Chủ đề 3: Cộng đồng địa phương	Bài 8: Đường và phương tiện giao thông(3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2		Tích hợp nội dung ATGT, VHGT
	20			Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4		
				Tiết 3: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ6		Lồng ghép GD QPAN: GV giới
11	21					
	22					
12	23					

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
						thiệu cho HS về đường và phương tiện đi lại thời chiến tranh. Ca ngợi chiến công vĩ đại, tinh thần chiến đấu của dân tộc ta trong kháng chiến bảo vệ tổ quốc lập lại hòa bình để có được như ngày hôm nay.
	24		Bài 9: An toàn khi đi trên phương tiện giao thông (3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2		Tích hợp nội dung ATGT, VHGT
13	25			Tiết 2: Từ HĐ 3 đến hết HĐ4		
	26			Tiết 3: Từ HĐ 5 đến hết HĐ6.		
14	27		Bài 10: Mua, bán hàng hóa (4 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2.		
	28			Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4.		
15	29			Tiết 3: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ6.		Tích hợp ND GD địa phương
	30			Tiết 4: Từ Hoạt động 7 đến hết HĐ8.		
16	31		Ôn tập và đánh giá chủ đề Cộng đồng địa phương	Tiết 1: Hoạt động 1.		
	32			Tiết 2: Từ Hoạt động 2 đến hết HĐ3		

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
				(2 tiết)		
17	33	Chủ đề 4 : Thực vật và động vật	Bài 11: Môi trường sống của thực vật và động vật(3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2.		
	34			Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ5.		
18	35			Tiết 3: Từ Hoạt động 6 đến hết HĐ8.		
	36		Bài 12: Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật(3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2		Tích hợp ND bảo vệ môi trường
HỌC KÌ 2						
19	37	Chủ đề 4 : Thực vật và động vật (Tiếp)	Bài 12: Bảo vệ môi trường sống của thực vật và động vật	Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4	Tích hợp quyền con người (Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường)	
	38			Tiết 3: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ6		
20	39		Bài 13: Thực hành: Tìm hiểu môi trường sống của thực vật, động vật(4 tiết)	Tiết 1: Từ Hoạt động 1 đến hết HĐ2.		
	40			Tiết 2: Hoạt động 3		
21	41			Tiết 3: Hoạt động 3		
	42			Tiết 4: Hoạt động 4.		
22	43		Ôn tập và đánh giá chủ đề Thực vật và động vật (2 tiết)	Tiết 1: Hoạt động 1,2.		
	44			Tiết 2: Hoạt động 3.		
23	45	Chủ đề 5: Con người	Bài 14: Cơ quan vận động	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2.		
	46			Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4		

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
24	47	và sức khỏe	(3 tiết)	Tiết 3: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ6		
	48		Bài 15: Phòng tránh cong vẹo cột sống (2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ3 Tiết 2: Hoạt động 4.		
25	49		Bài 16: Cơ quan hô hấp (2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ3 Tiết 2: Hoạt động 4.	Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe)	
	50			Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ3 Tiết 2: Hoạt động 4.		
26	51		Bài 17: Bảo vệ cơ quan hô hấp(3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến Hoạt động 2. Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4 Tiết 3: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ6		
	52					
27	53		Bài 18: Cơ quan bài tiết nước tiểu. Phòng tránh bệnh sỏi thận (3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2 Tiết 2: Hoạt động 3. Tiết 3: Hoạt động 4.		
	54				Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe)	
28	55		Ôn tập và đánh giá chủ đề Con người và sức khỏe(2t)	Tiết 1: Hoạt động 1. Tiết 2: Từ Hoạt động 2 đến hết HĐ3		
	56					
29	57		Chủ đề 6: Trái đất và bầu trời	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2. Tiết 2: Hoạt động 3. Tiết 3: Hoạt động 4.		
	58					
30	59		Bài 19: Các mùa trong năm (4 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2. Tiết 2: Hoạt động 3. Tiết 3: Hoạt động 4.		
	60					
31	61					
	62					

Tuần	Tiết PPCT	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học/ thời lượng	Hoạt động của từng tiết		
32	63			Tiết 4: Từ Hoạt động 5 đến hết HĐ7	Thay bằng bài học Stem: Các mùa trong năm ở Việt Nam	Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe)
	64		Bài 20: Một số hiện tượng thiên tai (2 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ2		
33	65			Tiết 2: Từ Hoạt động 3 đến hết HĐ4	Tích hợp Quyền con người (Quyền được tiếp nhận thông tin)	
	66		Bài 21 Một số cách ứng phó, giảm nhẹ rủi ro thiên tai (3 tiết)	Tiết 1: Từ Mở đầu đến hết HĐ3		
34	67			Tiết 2: Từ Hoạt động 4 đến hết HĐ5		
	68			Tiết 3: Từ Hoạt động 6 đến hết HĐ7	Tích hợp Quyền con người (Quyền được chăm sóc sức khỏe, quyền được bảo vệ khi gặp thiên tai)	
35	69		Ôn tập và đánh giá chủ đề Trái Đất và bầu trời (2t)	Tiết 1: Hoạt động 1.		
	70			Tiết 2: Hoạt động 2.		

*****&*****

5. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Tổng số tiết: 70 tiết /35 tuần (học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết/ tuần: 2tiết /tuần; Thời lượng: 35phút/tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Số tiết	Tiết/PPCT		
1	1.Đội hình đội ngũ	Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại (tiết 1, 2)	3	1		
				2		
2		Bài 1: Biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại (tiết 3)	4	3		
		Bài 2: Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (tiết 1)		4		
3		Bài 2: Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (tiết 2, 3)		5		
				6		
4		Bài 2: Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành hàng ngang, vòng tròn và ngược lại (tiết 4)		7		
		Bài 3: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại (tiết 1)	3	8		
5		Bài 3: Biến đổi đội hình từ một hàng ngang thành hai, ba hàng ngang và ngược lại (tiết 2, 3)		9		
				10		
6	2.Bài tập thể dục	Bài 4: Động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại (tiết 1, 2)	4	11		
				12		
7		Bài 4: Động tác giậm chân tại chỗ, đứng lại (tiết 3, 4)		13		
				14		
8		Kiểm tra đánh giá đội hình đội ngũ	1	15		Đánh giá 1
		Bài 1: Động tác vươn thở và động tác tay	1	16		
9		Bài 2: Động tác chân và động tác lườn (tiết 1, 2)	2	17		
				18		
10		Bài 3: Động tác lưng bụng và động tác toàn thân (tiết 1, 2)	2	19		
				20		
11		Bài 4: Động tác nhảy và động tác điều hòa (tiết 1, 2)	2	21		
				22		

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Số tiết	Tiết/PPCT		
12		Kiểm tra đánh giá bài tập thể dục	1	23		Đánh giá 2
		Bài 1: Đi theo các hướng (tiết 1)	6	24		
13	3.Tư thế và kĩ năng vận động cơ bản	Bài 1: Đi theo các hướng (tiết 2, 3)		25 26		
14		Bài 1: Đi theo các hướng (tiết 4, 5)		27 28		
15		Bài 1: Đi theo các hướng (tiết 6)		29		
		Bài 2: Đi kiễng gót theo các hướng (tiết 1)	6	30		
16		Bài 2: Đi kiễng gót theo các hướng (tiết 2, 3)		31 32		
17		Bài 2: Đi kiễng gót theo các hướng (tiết 4, 5)		33+34		
18		Bài 2: Đi kiễng gót theo các hướng (tiết 6)		35		
		Ôn tập học kì 1	1	36		Đánh giá 3
19		Bài 3: Đi thường nhanh dẫn chuyển sang chạy theo các hướng (tiết 1, 2)	4	37+38		
20		Bài 3: Đi thường nhanh dẫn chuyển sang chạy theo các hướng (tiết 3, 4)		39+40		
21		Bài 4: Các động tác quỳ cơ bản (tiết 1, 2)	4	41+42		
22		Bài 4: Các động tác quỳ cơ bản (tiết 3, 4)		43+44		
23		Bài 5: Các động tác ngồi cơ bản (tiết 1, 2)	4	45+46		
24		Bài 5: Các động tác ngồi cơ bản (tiết 3, 4)		47+48		
25		Kiểm tra đánh giá tư thế và kĩ năng vận động cơ bản	1	49		Đánh giá 4
		Bài 1: Dẫn (nhồi) bóng tại chỗ (tiết 1)	4	50		
26		Bài 1: Dẫn (nhồi) bóng tại chỗ (tiết 2, 3)		51+52		

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Số tiết	Tiết/PPCT		
27	Thể thao tự chọn CD2: Bóng rổ	Bài 1: Dẫn (nhòì) bóng tại chỗ (tiết 4)		53		
		Bài 2: Dẫn bóng di chuyển về trước (tiết 1)	4	54		
28		Bài 2: Dẫn bóng di chuyển về trước (tiết 2, 3)		55+56		
29		Bài 2: Dẫn bóng di chuyển về trước (tiết 4)		57		
		Bài 3: Tung - bắt bóng bằng hai tay (tiết 1)	5	58		
30		Bài 3: Tung - bắt bóng bằng hai tay (tiết 2, 3)		59+60		
31		Bài 3: Tung - bắt bóng bằng hai tay (tiết 4, 5)		61 62		
32		Bài 4: Tại chỗ ném rổ (tiết 1, 2)	5	63+64		
33		Bài 4: Tại chỗ ném rổ (tiết 3, 4)		65+66		
34		Bài 4: Tại chỗ ném rổ (tiết 5)		67		
		Kiểm tra đánh giá thể thao tự chọn	1	68		Đánh giá 5
35		Ôn tập học kì 2	1	69		Đánh giá 6
		Tổng kết môn học	1	70		Đánh giá 7

Chủ đề 1: Đội hình đội ngũ: 14 tiết Chủ đề 2: Bài tập thể dục: 7 tiết Chủ đề 3: Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản: 24 tiết

Thể thao tự chọn (bóng rổ): 18 tiết Đánh giá: 7 tiết

*****&*****

6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM - LỚP 2

Tổng số tiết: 105 tiết/ 35 tuần (3 tiết/tuần); **Thời gian:** 35 phút/tiết

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
1/9		Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng năm học mới	1	6		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Cùng bạn đến trường	2	6, 7		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (<i>nếu có</i>)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
2/9	CD1: Trường Tiểu học	Sinh hoạt lớp: Lời khen tặng bạn	3	8		
		Sinh hoạt dưới cờ: Thực hiện nội quy nhà trường	4	9		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Cùng bạn đến trường	5	9, 10	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Thực hiện đúng nội quy trường, lớp)	
		Sinh hoạt lớp: Trang trí lớp học	6	10		
3/9		Sinh hoạt dưới cờ: Tích cực tham gia sinh hoạt Sao Nhi đồng	7	11	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Sao Nhi đồng của chúng em	8	11, 12		
		Sinh hoạt lớp: Hát về Sao Nhi đồng	9	12		
4/9		Sinh hoạt dưới cờ: Vui tết Trung thu	10	13		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Chúng em tham gia câu lạc bộ	11	13, 14		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề Trường tiểu học	12	15		
5/10	CD 2: Em là ai?	Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia phát động Tìm kiếm tài năng nhí	13	17		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Ứng xử thân thiện với bạn bè	14	17, 18	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Nhận diện được hình ảnh vui vẻ, thân thiện của bản thân)	

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
6/10		Sinh hoạt lớp: Tìm kiếm tài năng của lớp	15	19		
		Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia Tìm kiếm tài năng nhí	16	20		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Em vui vẻ, thân thiện	17	20, 21	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
		Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh khuôn mặt vui vẻ	18	21	(Nhận diện được hình ảnh vui vẻ, thân thiện của bản thân)	
7/10		Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20-11	19	22	Dạy lồng ghép PCCC Bài 1	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Em tự làm lấy việc của mình	20	22, 23	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
		Sinh hoạt lớp: Thử tài <i>Ai khéo tay hơn?</i>	21	24	(Biết sắp xếp đồ dùng cá nhân ngăn nắp)	
8/10		Sinh hoạt dưới cờ: Giờ nào, việc nấy	22	25		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Em tự làm lấy việc của mình	23	25, 26	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Em là ai?</i>	24	27	(Biết sắp xếp đồ dùng cá nhân ngăn nắp)	
9/11	CD3: Em yêu lao động	Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào chăm sóc cây xanh	25	29	Tích hợp ND bảo vệ môi trường	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Chăm sóc cây xanh	26	29, 30		
		Sinh hoạt lớp: Kế hoạch chăm sóc cây xanh	27	30, 31		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (<i>nếu có</i>)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
10/11		Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với người làm vườn	28	32	Dạy lồng ghép PCCC Bài 2	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Chăm sóc cây xanh	29	33	-Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Giữ gìn cảnh quan nhà trường) - Tích hợp Quyền con người	
		Sinh hoạt lớp: Thực hành chăm sóc cây xanh	30	34		
11/11		Sinh hoạt dưới cờ: Tri ân thầy cô	31	35		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên	32	35, 36		
		Sinh hoạt lớp: Trò chơi tạo hình nhân vật	33	36		
12/11		Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11	34	37		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Sáng tạo từ vật liệu thiên nhiên	35	37, 38		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Em yêu lao động</i>	36	38	-Tích hợp Quyền con người	
13/12	CD4: Em với cộng đồng	Sinh hoạt dưới cờ: Em làm việc tốt cho cộng đồng	37	40		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn	38	40, 41	- Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND2/41 -Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống - Lồng ghép GD QPAN: GD cho HS biết yêu	

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
14/12					thương, chia sẻ, giúp đỡ và bảo vệ nhau trong học tập.	
		Sinh hoạt lớp: Câu chuyện của em	39	41		
		Sinh hoạt dưới cờ: Kể chuyện về tấm gương việc tốt	40	42	Dạy lòng ghép PCCC Bài 3	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Giúp đỡ người gặp hoàn cảnh khó khăn	41	42, 43	Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND4/43	
		Sinh hoạt lớp: Cùng nhau chia sẻ	42	43	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
15/12		Sinh hoạt dưới cờ: Phát động kết nối “ <i>Vòng tay yêu thương</i> ”	43	44	Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND1/44	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Kết nối “ <i>Vòng tay yêu thương</i> ”	44	44, 45	Lồng ghép GD QPAN: GD cho HS biết về tinh thần đoàn kết toàn dân tộc, sự hi sinh của các chiến sĩ cách mạng trong kháng chiến chống TD Pháp và ĐQ Mỹ.	

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
		Sinh hoạt lớp: Tri ân gia đình thương binh, liệt sĩ	45	46	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
16/12		Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia kết nối “ Vòng tay yêu thương ”	46	47		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Kết nối “ <i>Vòng tay yêu thương</i> ”	47	47, 48		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Em với cộng đồng</i>	48	49		
17/1		Sinh hoạt dưới cờ: Suy tầm tranh ảnh về nghề nghiệp	49	51		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân	50	51, 52		
		Sinh hoạt lớp: Chia sẻ ảnh	51	52		
18/1	CD5: Nghề nghiep trong cuộc sống	Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ về chủ đề <i>Nghề nghiệp</i>	52	53	Dạy lồng ghép PCCC Bài 4	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm hiểu nghề nghiệp của người thân	53	53, 54	Lồng ghép GD QPAN: GV giới thiệu một số hình ảnh cán bộ, chiến sĩ Quân đội ND Việt Nam, Công an ND Việt Nam đang làm nhiệm vụ bảo vệ TQ và giữ gìn trật tự an toàn xã hội.	
		Sinh hoạt lớp: Thực hành thể hiện đức tính nghề nghiệp	54	54		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (<i>nếu có</i>)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
19/1		Sinh hoạt dưới cờ: Phát động tham gia <i>Hội chợ xuân</i>	55	55	Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND quảng bá món ăn quê hương	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Mua sắm hàng hóa	56	55, 56	Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND quảng bá món ăn quê hương	
		Sinh hoạt lớp: <i>Hội chợ xuân</i> lớp em	57	56		
20/1		Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ về chủ đề <i>Mùa xuân</i>	58	57		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Mua sắm hàng hóa	59	57, 58		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Nghề nghiệp trong cuộc sống</i>	60	59		
21/2	CD6: Quê hương em	Sinh hoạt dưới cờ: Phát động phong trào bảo vệ cảnh quan địa phương	61	61		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan địa phương	62	61, 62	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống (Giữ vệ sinh trường, lớp, nơi ở)	
		Sinh hoạt lớp: Xây dựng kế hoạch <i>Bảo vệ cảnh quan địa phương</i>	63	63		
22/2		Sinh hoạt dưới cờ: Chia sẻ kế hoạch <i>Bảo vệ cảnh quan địa phương</i>	64	64	Tích hợp nội dung GD địa phương ở ND1/61	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Bảo vệ cảnh quan địa phương	65	64, 65		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
23/2		Sinh hoạt lớp: Thực hiện bảo vệ cảnh quan địa phương	66	65		
		Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng phong trào Trường xanh – lớp sạch	67	66	Dạy lồng ghép PCCC Phụ lục	
		Sinh hoạt theo chủ đề: Xây dựng Trường xanh – lớp sạch	68	67		
		Sinh hoạt lớp: Xây dựng kế hoạch Trường xanh – lớp sạch	69	67	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
24/2		Sinh hoạt dưới cờ: Hát, múa về chủ đề <i>Môi trường</i>	70	68		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Xây dựng Trường xanh – lớp sạch	71	68, 69		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Quê hương em</i>	72	69		
25/3	CĐ 7: Gia đình của em	Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8-3	73	71		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Quan tâm, chăm sóc người thân	74	71, 72		
		Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị cho ngày hội diễn	75	72		
26/3		Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ	76	73		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Quan tâm, chăm sóc người thân	77	74, 75		
		Sinh hoạt lớp: Trang trí khung ảnh gia đình	78	75		
		Sinh hoạt dưới cờ: Sống gọn gàng, ngăn nắp	79	76		
27/3		Sinh hoạt theo chủ đề: Sắp xếp đồ dùng cá nhân	80	76, 77	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống	
		Sinh hoạt lớp: Ngôi nhà gọn gàng	81	77		
28/3		Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với cha mẹ học sinh	82	78		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Sắp xếp đồ dùng cá nhân	83	79		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (<i>nếu có</i>)	Ghi chú	
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang			
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Gia đình em</i>	84	80			
29/4	CD 8: Chia sẻ và hợp tác	Sinh hoạt dưới cờ: Kể chuyện về <i>Đôi bạn cùng tiến</i>	85	82			
		Sinh hoạt theo chủ đề: Em và các bạn	86	82, 83			
		Sinh hoạt lớp: Đôi bạn cùng tiến	87	83			
30/4		Sinh hoạt dưới cờ: Tiểu phẩm về tình bạn	88	84			
		Sinh hoạt theo chủ đề: Em và các bạn	89	84, 85			
		Sinh hoạt lớp: Góc <i>Nhịp cầu tình bạn</i>	90	85	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống		
31/4		Sinh hoạt dưới cờ: Hát về tình bạn	91	86			
		Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm kiếm sự hỗ trợ từ bạn bè	92	86, 87			
		Sinh hoạt lớp: Xây dựng tình bạn tốt	93	87	Tích hợp GD lí tưởng CM, đạo đức, lối sống		
32/4		Sinh hoạt dưới cờ: Tình cảm bạn bè	94	88			
		Sinh hoạt theo chủ đề: Tìm kiếm sự hỗ trợ từ thầy cô	95	88, 89			
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>Chia sẻ và hợp tác</i>	96	90			
33/5		CD9: An toàn trong cuộc sống	Sinh hoạt dưới cờ: Trò chuyện về chủ đề <i>An toàn trong cuộc sống</i>	97	92		
			Sinh hoạt theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc	98	92, 93	Tích hợp nội dung Quyền và bổn phận trẻ em	
	Sinh hoạt lớp: Thực hành ứng xử trong tình huống có nguy cơ bị bắt cóc		99	93			
34/5	Sinh hoạt dưới cờ: Hưởng ứng phong trào <i>An toàn trong cuộc sống</i>		10	94			

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề	Tên bài học	Tiết/ PPCT	Trang		
35/5		Sinh hoạt theo chủ đề: Phòng tránh bị bắt cóc	101	94, 95		
		Sinh hoạt lớp: Thực hành phòng tránh bị bắt cóc	102	95		
		Sinh hoạt dưới cờ: Chuẩn bị Lễ tổng kết năm học	103	96		
		Sinh hoạt theo chủ đề: Đề phòng bị lạc	104	96, 97		
		Sinh hoạt lớp: Điều em học được từ chủ đề <i>An toàn trong cuộc sống</i>	105	98		

*****&*****

MÔN MỸ THUẬT 2

Thời lượng: 1 Tiết/ tuần x 35 = 35 tiết ;Học kỳ I: 1 tiết / tuần x 18 = 18 tiết ; Học Kỳ II: 1 tiết /tuần x 17 = 17 tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 1	CHỦ ĐỀ: ĐẠI DƯƠNG MÊNH MÔNG	Bài 1: Bầu trời và biển. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH:Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 2		Bài 1: Bầu trời và biển. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 3		Bài 2: Những con vật dưới đại dương.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình con vật dưới đại dương bằng giấy màu. Tích hợp GDBVMT, không săn bắt các loài động	
Tuần 4		Bài 2: Những con vật dưới đại dương. (Tiết 2)	1Tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...) vật, biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi trong nhà.	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 5		Bài 3: Đại dương trong mắt em. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 6		Bài 3: Đại dương trong mắt em. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 7	CHỦ ĐỀ: ĐƯỜNG ĐẾN TRƯỜNG EM	Bài 1: Phương tiện giao thông. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp An toàn giao thông, nâng cao nhận thức trách nhiệm khi tham gia giao thông. ND giáo dục quyền con người được tích hợp Điều .. :Quyền được chăm sóc sức khỏe	
Tuần 8		Bài 1: Phương tiện giao thông. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 9		Bài 2: Cặp sách xinh xắn. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình chiếc cặp sách bằng giấy màu. Tích hợp ND giáo dục quyền và con người	
Tuần 10		Bài 2: Cặp sách xinh xắn. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 11		Bài 3: Cổng trường nhận nhíp. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 12		Bài 3: Cổng trường nhận nhịp. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 13	CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH NHỎ	Bài 1: Con mèo tinh nghịch. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo hình con mèo bằng đất nặn.	
Tuần 14		Bài 1: Con mèo tinh nghịch. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 15		Bài 2: Chiếc bánh sinh nhật. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo hình cái bánh sinh nhật bằng đất nặn.	
Tuần 16		Bài 2: Chiếc bánh sinh nhật. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 17		Bài 3: Sinh nhật vui vẻ. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp QPAN: vẽ tranh về gia đình hạnh phúc. Lồng ghép nội dung quốc phòng và an ninh giáo dục cho HS BIẾT YÊU THƯƠNG CHIA SẺ, GIÚP ĐỖ.	
Tuần 18		Bài 3: Sinh nhật vui vẻ. (Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 19	CHỦ ĐỀ: KHU RỪNG NHIỆT ĐỚI	Bài 1: Rừng cây rậm rạp. (Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm rừng cây bằng giấy màu. Tích hợp kĩ năng sống giúp các em học sinh biết được lợi ích của rừng cây và biết bảo vệ bản thân khi đi đến các khu rừng.	
Tuần 20		Bài 1: Rừng cây rậm rạp (Tiết 2)	1Tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 21		Bài 2: Chú chim nhỏ.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 22		Bài 2: Chú chim nhỏ.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 23		Bài 3: Tắc kè hoa.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 24		Bài 3: Tắc kè hoa.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 25		Bài 4: Chú hổ trong rừng.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình chú hổ bằng giấy màu. Tích hợp kĩ năng sống giúp các em học sinh biết đặc tính và vẻ đẹp của chú Hổ trong rừng từ đó biết cách bảo vệ bản thân.	
Tuần 26		Bài 4: Chú hổ trong rừng.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 27		Bài 5: Khu rừng thân thiện.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo bức tranh khu rừng bằng giấy màu.	
Tuần 28		Bài 5: Khu rừng thân thiện.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 29	CHỦ ĐỀ: ĐỒ CHƠI THÚ VỊ	Bài 1: Khuôn mặt ngộ nghĩnh.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm khuôn mặt bằng giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 30		Bài 1: Khuôn mặt ngộ nghĩnh.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 31		Bài 2: Tạo hình rô- bốt.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm rô bốt bằng giấy bìa, giấy màu.	
Tuần 32		Bài 2: Tạo hình rô- bốt.(Tiết 2)	1Tiết		

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 33		Bài 3: Con rôi đáng yêu.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con rôi bằng giấy màu.	
Tuần 34		Bài 3: Con rôi đáng yêu.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 35		Những bài em đã học.	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm bằng giấy bìa, giấy màu.	

&

8. MÔN ÂM NHẠC 2
BỘ SÁCH KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

Tổng: 35 tuần(1 tiết/tuần); 1 tiết : 35 phút

Tuần	Chủ đề	Số tiết thực hiện	Số tiết theo ppct	Tên bài	Trang	Nội dung điều chỉnh
1	CHỦ ĐỀ 1: “SẮC MÀU ÂM THANH”	4	1	- Học bài hát: <i>Dàn nhạc trong vườn</i>	6 - 7	
2			2	- Ôn tập bài hát: <i>Dàn nhạc trong vườn</i> - Thường thức âm nhạc: <i>Ước mơ của bạn Đô</i>	8 - 9	
3			3	- Đọc nhạc: Bài số 1	10 - 11	
4			4	- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 1 - Vận dụng - sáng tạo	12	
5	CHỦ ĐỀ 2: “EM YÊU LÀN ĐIỆU DÂN CA”	4	5	- Học bài hát : <i>Con chim chích chòe</i>	13 - 15	
6			6	- Ôn tập bài hát: <i>Con chim chích chòe</i> - Nhạc cụ: <i>Song Loan</i>	16	
7			7	-Thường thức âm nhạc: <i>Đàn bầu Việt Nam</i> - Vận dụng - sáng tạo	17 - 18	
8			8	- Luyện tập và biểu diễn		
9	CHỦ ĐỀ 3: “MÁI TRƯỜNG THÂN YÊU	4	9	- Học bài hát: <i>Học sinh lớp 2 chăm ngoan</i>	19 - 21	
10			10	- Ôn tập bài hát: <i>Học sinh lớp 2 chăm ngoan</i> - Đọc nhạc: Bài số 2	22	
11			11	- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 2 - Nghe nhạc: <i>Vui đến trường</i>	23	
12			12	- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 2 - Vận dụng - sáng tạo:	24	
13	CHỦ ĐỀ 4: “TUỔI THO”	3	13	- Học bài hát: <i>Chú chim nhỏ dễ thương</i>	25 - 27	
14			14	- Ôn tập bài hát: <i>Chú chim nhỏ dễ thương</i> - Nghe nhạc: <i>Múa sư tử thật là vui</i>	28	
15			15	- Nhạc cụ: <i>Dùng nhạc cụ gõ thể hiện hình tiết tấu</i>	29	

Tuần	Chủ đề	Số tiết thực hiện	Số tiết theo ppct	Tên bài	Trang	Nội dung điều chỉnh
16 – 17	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I	3	16 - 17	- Ôn tập cuối học kì I	30 - 31	
18			18	- Kiểm tra, đánh giá cuối học kì I	32	
19	CHỦ ĐỀ 5: “MÙA XUÂN”	4	19	- Học bài hát: <i>Hoa lá mùa xuân</i>	33 - 35	
20			20	- Ôn tập bài hát: <i>Hoa lá mùa xuân</i> - Đọc nhạc: Bài số 3	36	
21			21	- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 3 - Thường thức âm nhạc: <i>Câu chuyện về bài hát Chú voi con ở Bản Đôn</i>	37 - 38	
22			22	- Ôn tập bài hát: <i>Hoa lá mùa xuân</i> - Vận dụng - sáng tạo	39 - 40	
23	CHỦ ĐỀ 6: “GIA ĐÌNH YÊU THƯƠNG”	4	23	- Học bài hát: <i>Mẹ ơi có biết</i>	41 - 43	
24			24	- Ôn tập bài hát: <i>Mẹ ơi có biết</i> - Nghe nhạc: <i>Ru con</i>	44	
25			25	- Thường thức âm nhạc: <i>Nhạc cụ ma-ra-cát (maracas)</i> - Vận dụng - sáng tạo	45 - 46	
26			26	Luyện tập và biểu diễn bài hát: <i>Mẹ ơi có biết</i>		
27	CHỦ ĐỀ 7: “NHỮNG CON VẬT QUANH EM”	4	27	- Học bài hát: <i>Trang trại vui vẻ</i>	47 - 49	
28			28	- Ôn tập bài hát: <i>Trang trại vui vẻ</i> - Đọc nhạc: Bài số 4	50	
29			29	- Ôn tập đọc nhạc: Bài số 4 - Nghe nhạc: <i>Vũ khúc đàn gà con</i>	51	
30			30	- Ôn tập bài hát: <i>Trang trại vui vẻ</i> - Vận dụng - sáng tạo	51 - 52	
31	CHỦ ĐỀ 8: “MÙA HÈ VUI”	3	31	- Học Hát: <i>Ngày hè vui</i>	53 - 55	
32			32	- Ôn tập bài hát: <i>Ngày hè vui</i> - Nhạc cụ: <i>Dùng nhạc cụ gõ thể hiện các hình</i>	57	

	4	Học nội quy và nề nếp	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	Học nội quy và nề nếp	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần	32 tiết/tuần							
--------------------------	---------------------	--	--	--	--	--	--	--

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 2							
Thời gian		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	

SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				Ghi chú
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	TNXH		2				
4	Đạo đức		1				
5	HĐTN		3				
6	Tiếng Anh		4				
7	Tin học		1				
8	Công nghệ		1				
9	Âm nhạc		1				
10	Mĩ thuật		1				
11	GDTC		2				
12	HĐ củng cố tăng cường		3				
13	Đọc. TV		1				

TUẦN 3							
Thời gian		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	

SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Chuyên đề CM cấp Quận	-Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T4.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		-Tiết TV dạy sang tiết Toán (TC) sáng T5.
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		-Tiết HĐTN dạy tiết TV (TC) chiều T5.
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		- Âm nhạc dồn tiết tuần sau
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
28 tiết/tuần		28 tiết/tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	0	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	
14	Các ngày nghỉ trong năm	01	HS nghỉ học, thực hiện chuyên đề cấp Quận

TUẦN 4							
Thời gian		30/9	1/10	2/10	3/10	4/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HN CB CC	-Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T4. -Tiết TV dạy sang tiết Toán (TC) sáng T5. -Tiết HĐTN dạy tiết TV (TC) chiều T5. - Âm nhạc dồn tiết tuần sau
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD củng cố tăng cường		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	TNXH			2			
4	Đạo đức			1			
5	HĐTN			3			
6	Tiếng Anh			4			
7	Tin học			1			
8	Công nghệ			1			
9	Âm nhạc			0			
10	Mĩ thuật			1			
11	GDTC			2			

12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	
14	Các ngày nghỉ trong năm	01	HN CBCC&NLĐ

TUẦN 5							
Thời gian		7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Tiết STEM - Tin dạy liền tiết Công nghệ. Tiết CN bù sang tiết Tin tuần 6.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	TNXH			2			
4	Đạo đức			1			
5	HĐTN			3			
6	Tiếng Anh			4			
7	Tin học			1			
8	Công nghệ			1			
9	Âm nhạc			1			
10	Mĩ thuật			1			
11	GDTC			2			

12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 6							
Thời gian		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Dạy bù Tin học 2 tiết chiều T3.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú
1		Tiếng Việt			7		
2		Toán			5		
3		TNXH			2		
4		Đạo đức			1		
5		HĐTN			3		
6		Tiếng Anh			4		
7		Tin học			1		
8		Công nghệ			1		
9		Âm nhạc			1		
10		Mĩ thuật			1		

11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 7							
Thời gian		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ 3 dạy 2 tiết STEM TNXH đổi cho tiết Toán sang chiều Thứ 5
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú
1		Tiếng Việt			7		
2		Toán			5		
3		TNXH			2		
4		Đạo đức			1		
5		HDTN			3		
6		Tiếng Anh			4		
7		Tin học			1		
8		Công nghệ			1		
9		Âm nhạc			1		

10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 8								
Thời gian		28/10	29/10	30/10	31/10	1/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học				Ghi chú
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			5				
3	TNXH			2				
4	Đạo đức			1				
5	HĐTN			3				
6	Tiếng Anh			4				
7	Tin học			1				

8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HD củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 9								
Thời gian		4/11	5/11	6/11	7/11	8/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học				Ghi chú
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			5				
3	TNXH			2				
4	Đạo đức			1				
5	HĐTN			3				
6	Tiếng Anh			4				
7	Tin học			1				
8	Công nghệ			1				

9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 10							
Thời gian		11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		TNXH		2			
4		Đạo đức		1			
5		HĐTN		3			
6		Tiếng Anh		4			

7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 11

Thời gian		18/11	18/11	20/11	21/11	22/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Tiết Toán dạy bù sang sáng T5, tiết Toán sáng T5 chuyển xuống dạy bù tiết Toán (TC). -2 tiết TV chiều T4 dạy sang sáng T5. 2 tiết sáng T5 dồn vào tiết TV (TC). -TA dồn 1 tiết dạy sáng T3. -MT dồn dạy tuần 18.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		27 tiết/tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	6	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	2	
7	Tin học	1	

8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	0	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	
14	Các ngày nghỉ	1	NGÀY NHÀ GIÁO VIỆT NAM 20/11

TUẦN 12

Thời gian		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	

8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 13								
Thời gian		2/12	3/12	4/12	5/12	6/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt			7			
2		Toán			5			
3		TNXH			2			
4		Đạo đức			1			
5		HĐTN			3			
6		Tiếng Anh			4			
7		Tin học			1			
8		Công nghệ			1			

9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 14								
Thời gian		9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt			7			
2		Toán			5			
3		TNXH			2			
4		Đạo đức			1			
5		HĐTN			3			

6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 15								
Thời gian		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt			7			
2		Toán			5			
3		TNXH			2			
4		Đạo đức			1			
5		HĐTN			3			
6		Tiếng Anh			4			

7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 16							
Thời gian		23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú
1		Tiếng Việt			7		
2		Toán			5		
3		TNXH			2		
4		Đạo đức			1		
5		HĐTN			3		

6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 17								
Thời gian		30/12	31/12	01/01	02/01	03/01	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGHỈ TẾT DƯỠNG LỊCH	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Tiết Toán dạy bù sang sáng T5, tiết Toán sáng T5 chuyển xuống dạy bù tiết Toán (TC). -2 tiết TV chiều T4 dạy sang sáng T5. 2 tiết sáng T5 dồn vào tiết TV (TC) -TA dồn 1 tiết dạy sáng T3. -MT dồn dạy tuần 18.	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		27 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		6					
2	Toán		5					

3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	3	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	0	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 18

Thời gian		6/12	7/12	8/1	9/1	10/1	Điều chỉnh kế hoạch tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6			
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	THI CUỐI HK 1	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Tiết Toán dạy bù sang sáng T5, tiết Toán sáng T5 chuyển xuống dạy bù tiết Toán (TC). -2 tiết TV chiều T4 dạy sang sáng T5. 2 tiết sáng T5 dồn vào tiết TV (TC). -TA dồn 1 tiết dạy sáng T3. -MT dồn dạy tuần 18.		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc			
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường				
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc				
Tổng số tiết/tuần		26 tiết/tuần							

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	6	

2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	3	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	0	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 19							
Thời gian		20/1	21/1	22/1	23/1	24/1	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊN ĐỀ ĐỘI CẤP THÀNH PHỐ	Tiết STEM - Tin dạy liên tiết Công nghệ. Tiết CN bù sang tiết Tin tuần 20.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		-Tiết Toán dạy sang tiết Toán (TC) chiều T4.
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		-Tiết TV dạy sang tiết Toán (TC) sáng T5.
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		-Tiết HĐTN dạy tiết TV (TC) chiều T5.
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		- Tiết Âm nhạc đón tuần 20
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		28 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt		7			

2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	2	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	0	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 20

Thời gian		3/2	4/2	5/2	6/2	7/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ 3 dạy 2 tiết CN bù tiết Tin STEM
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	

3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 21								
Thời gian		10/2	11/2	12/2	13/2	14/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú

1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 22								
Thời gian		17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 24								
Thời gian		3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6		
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc		
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	SHCM		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc			
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần						
TỔNG HỢP								
TT		Nội dung			Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt			7			

2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 25							
Thời gian		10/3	11/3	12/3	14/3	15/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần	32 tiết/tuần		
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 26							
Thời gian		17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần	32 tiết/tuần		
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 27							
Thời gian		24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần	32 tiết/tuần		
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 28							
Thời gian		31/3	1/4	2/4	3/4	4/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	CHUYÊN ĐỀ ĐIỂM THÀNH PHỐ	Môn học bắt buộc	-Toán dạy dồn tiết sang tiết Toán T6. Tiết TV dồn tiết vào tiết Toán TC chiều T4. -TNXH dạy dồn sáng T3 -GDTC dạy dồn chiều T2.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường			

Tổng số tiết/tuần	25 tiết/tuần		
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	6	
2	Toán	4	
3	TNXH	1	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	1	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 29							
Thời gian		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	NGHỈ GIỜ TỔ HÙNG VƯƠNG	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Tiết Toán dạy sang T3, Tiết Toán sáng T3 dạy sang sáng T4. Tiết Toán sáng T4 dạy xuống tiết Toán (TC). -Dạy dồn 2 Tiết TV vào 1 sang chiều T4. Tiết chiều T4 sang sáng T5. Tiết Sáng 5 bù xuống tiết TV (TC) buổi chiều. - Tiết HĐTN 1 dạy dồn vào tiết HĐTN thứ 6. HĐTN 2 dồn tuần sau. -GDTC dồn chiều T4. -Đọc TV dồn dạy tuần 30
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần		24 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		6			
2		Toán		5			
3		TNXH		2			
4		Đạo đức		1			
5		HĐTN		1			
6		Tiếng Anh		4			
7		Tin học		1			
8		Công nghệ		1			
9		Âm nhạc		1			
10		Mĩ thuật		1			
11		GDTC		1			
12		HĐ củng cố tăng cường		0			
13		Đọc. TV		0			
14		Các ngày nghỉ trong năm		1		NGHỈ GIỖ TỔ HÙNG VƯƠNG	
TUẦN 30							
Thời gian		14/3	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		TNXH		2			
4		Đạo đức		1			
5		HĐTN		3			
6		Tiếng Anh		4			
7		Tin học		1			
8		Công nghệ		1			
9		Âm nhạc		1			
10		Mĩ thuật		1			
11		GDTC		2			
12		HĐ củng cố tăng cường		3			
13		Đọc. TV		1			
14		Sinh hoạt chuyên môn		1			
TUẦN 31							
Thời gian		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		

Tổng số tiết/tuần	32 tiết/tuần		
TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 32							
Thời gian		28/4	29/4	30/4	1/5	2/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	NGHỈ 30/4	NGHỈ 1/5	Môn học bắt buộc	Tiết Toán T3 dạy vào tiết Đọc TV chiều T2. Tiết Toán sáng T4 dạy vào tiết Toán sáng T3. Toán T5 dạy dồn Toán T6. - 2 Tiết TV sáng T2 dồn vào 1, 1 tiết TV sáng T4 bù sang sáng T2; 1 tiết bù tiết Tin chiều T3; 2 tiết sáng thứ 5 dồn vào 1 bù sang tiết sáng T6. Tiết sáng T6 dạy vào tiết HĐTN. - Tiết HĐTN dạy dồn vào Thứ 2 ngày 5/5. - Tiết Tin dồn dạy bù vào tuần sau.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
Tổng số tiết/tuần		18 tiết/tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	5	
2	Toán	4	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	1	
6	Tiếng Anh	3	
7	Tin học	0	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	0	
11	GDTC	1	
12	HĐ củng cố tăng cường	0	
13	Đọc. TV	0	
14	Các ngày nghỉ	2	Nghỉ lễ 30/4, 1/5

TUẦN 33							
Thời gian		5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	-Bù 2 tiết Tiết Tin tuần 33
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HD củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú
1		Tiếng Việt			7		

2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	

TUẦN 34							
Thời gian		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	THI CUỐI HỌC KÌ II	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Tiết Toán dạy sang sáng T4. Tiết Toán sáng T4 chuyển xuống tiết Toán (TC) - Tiết Tin học dạy bù vào tiết TV (TC) sáng T5. -Đạo đức dạy dồn tuần 35 -Công nghệ dạy dồn tuần 35
	2	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường		
	6	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		

	7	Môn học bắt buộc		HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		26 tiết/tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	TNXH			1			
4	Đạo đức			0			
5	HĐTN			3			
6	Tiếng Anh			2			
7	Tin học			1			
8	Công nghệ			0			
9	Âm nhạc			1			
10	Mĩ thuật			1			
11	GDTC			2			
12	HĐ củng cố tăng cường			2			
13	Đọc. TV			1			

TUẦN 35							
Thời gian		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	Điều chỉnh kế hoạch tuần
Buổi	Tiết học	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	5	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	SHCM	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐ củng cố tăng cường	Môn học bắt buộc		
Tổng số tiết/tuần		32 tiết/tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	TNXH	2	
4	Đạo đức	1	
5	HĐTN	3	
6	Tiếng Anh	4	
7	Tin học	1	
8	Công nghệ	1	
9	Âm nhạc	1	
10	Mĩ thuật	1	
11	GDTC	2	
12	HĐ củng cố tăng cường	3	
13	Đọc. TV	1	
14	Sinh hoạt chuyên môn	0	
15	Các ngày nghỉ trong năm	11	
16	Tổng số tiết học kì I	535	
17	Tổng số tiết học kì II	503	

TỔNG HỢP HK 1

STT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	126 – 3= 123	Gộp 7 tiết tuần 11,17,18, thành 6 tiết
2	Toán	140	

3	Đạo đức	18	
4	TNXH	18	
5	GDTC	18	
6	HĐTN	$54 - 2 = 52$	-Gộp 3 tiết tuần 3, 4 thành 2 tiết.
7	Tiếng Anh	$72 - 4 = 68$	-Gộp 4 tiết tuần 3,4 thành 2 tiết
8	Tin học	18	
9	Công nghệ	18	
10	Âm nhạc	$18 - 2 = 16$	-Gộp 2 tiết Âm nhạc tuần 3,4
11	Mĩ thuật	$18 - 3 = 15$	-Gộp 3 tiết Mỹ thuật tuần 11,17,18
12	Độc TV	18	
13	HĐ củng cố tăng cường	$54 - 15 = 39$	Dạy bù các tiết chuyên môn bắt buộc tuần 3,4,11,17,18
		TỔNG HỢP HK 2	
STT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	$126 - 3 = 123$	Gộp 7 tiết tuần 28,29, thành 6 tiết Gộp 7 tiết tuần 32 thành 6 tiết
2	Toán	$140 - 2 = 138$	Gộp 5 tiết tuần 28, 32 thành 4 tiết
3	Đạo đức	$18 - 1 = 17$	Dạy dồn tiết tuần 34 sang tuần 35
4	TNXH	$18 - 2 = 16$	Gộp 2 tiết tuần 28, 34 thành 1 tiết
5	GDTC	18	
6	HĐTN	$54 - 2 = 52$	-Gộp 3 tiết tuần 29, 32 thành 2 tiết.
7	Tiếng Anh	$72 - 4 = 68$	-Gộp 4 tiết tuần 32,34 thành 2 tiết
8	Tin học	$18 - 1 = 17$	Dạy dồn tiết tuần 32 sang tuần 33
9	Công nghệ	$18 - 1 = 17$	Dạy dồn tiết tuần 34 sang tuần 35
10	Âm nhạc	18	
11	Mĩ thuật	$18 - 1 = 17$	Dạy dồn tiết tuần 32 sang tuần 33
12	Độc TV	$18 - 1 = 17$	Dạy dồn tiết tuần 32 sang tuần 33
13	HĐ củng cố tăng cường	$54 - 12 = 42$	Dạy bù các tiết chuyên môn bắt buộc tuần 28,29,32,34

TỔNG HỢP CẢ NĂM			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	239/245	
2	Toán	173/175	
3	TNXH	68/70	
4	Đạo đức	34/35	
5	HĐTN	101/105	

6	Tiếng Anh	136/144	
7	Tin học	34/35	
8	Công nghệ	34/35	
9	Âm nhạc	33/35	
10	Mĩ thuật	31/35	
11	GDTC	70	
12	HD củng cố tăng cường	78/105	
13	Đọc. TV	34/35	
14	Sinh hoạt chuyên môn	77	
15	Các ngày nghỉ trong năm		<i>11 ngày</i>
16	Tổng số tiết học kì I	535/576	<i>Giảm 27 tiết tăng cường, 1 tiết Đọc TV</i>
17	Tổng số tiết học kì II	503/544	

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3 . (Phụ lục 2.3)

1.MÔN TIẾNG VIỆT

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội điều bổ (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Chào năm học mới	1.Chia sẻ và đọc: Ngày khai trường	1		
		2. Đọc hiểu + LT: Ôn tập về từ chỉ sự vật, từ chỉ HĐ, từ chỉ ĐĐ) <i>Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về trường học (ở nhà)</i>	2		
		3. Viết: Ôn chữ hoa A – Ă – Â	3		
		4. Nói và nghe: Kể chuyện: Em chuẩn bị đi khai giảng	4		
		5. Đọc: Lễ chào cờ đặc biệt	5		
		6. Đọc hiểu + LT: Trình tự kể sự việc. Dấu hai chấm.	6		
		7. Viết: Em chuẩn bị đi khai giảng	7		
2	Chào năm học mới	1.Đọc: Bạn mới	8		
		2. Đọc hiểu + LT: Dấu ngoặc ké	9		
		3.Viết: Nghe-Viết: Ngày khai trường. Ôn bảng chữ cái. Phân biệt l/n; c/t	10		
		4. Nói và nghe: Kể chuyện: Bạn mới	11		
		5. Đọc: Mùa thu của em	12		
		*) Tự đọc sách báo: (ở nhà)			
		3. Viết: Viết chữ hoa D – Đ	31		
		4. Nói và nghe: KC: Em tiết kiệm	32		
		5. Đọc: Thả diều	33		

		6. Đọc hiểu + LT: So sánh	34		
		7. Viết: Em tiết kiệm	35		
6	Niềm vui của em	1. Đọc: Chú gấu mi – sa	36		
		2. Đọc hiểu + LT: MRVT về đồ vật	37		
		3. Viết: Nhớ - viết: Thả điều Ôn bảng chữ cái. Phân biệt ch/tr; ên/ ênh	38		
		4. Nói và nghe: Kể chuyện: Chiếc răng rụng	39		
		5. Đọc: Hai bàn tay em	40		
		6. Đọc hiểu + LT: LT về so sánh	41		
		7. Góc sáng tạo: Chuyện của em			
		*) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (<i>Thực hiện ở nhà</i>)	42		
7	Mái ấm gia đình	1. Chia sẻ và đọc: Ngưỡng cửa	43		
		2. Đọc hiểu + LT: Từ có nghĩa giống nhau *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về gia đình (ở nhà)	44		
		3. Viết: Ôn chữ viết hoa E – Ê	45		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Nhận và gọi điện thoại	46		
		5. Đọc: Cha sẽ luôn bên con	47	ĐDLS - LTCM: Giáo dục thông điệp tình cảm gia đình, tình cảm cha con thiên liêng. (Vận dụng , trải nghiệm)	
		6. Đọc hiểu + LT: Câu hỏi	48		
		7. Viết: KC em và người thân	49		
		1. Đọc: Quạt cho bà ngủ	50		

8	Mái ấm gia đình	2. Đọc hiểu + LT: Ôn tập về câu: Ai làm gì	51		
		3. Viết: Nghe – viết: Trong đêm bé ngủ. Ôn bảng chữ cái; Phân biệt r/d/gi; dấu hỏi/ dấu ngã	52		
		4. Nói và nghe: Kể chuyện: Trao đổi: Em đọc sách báo	53		
		5. Đọc: Ba con búp bê	54		
		6. Đọc hiểu + LT: MRVT về gia đình – Ôn tập câu Ai làm gì ?	55		
		7. Góc sáng tạo: Viết, vẽ về mái ấm gia đình	56		
		*) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (<i>Thực hiện ở nhà</i>)			
9	ÔN TẬP GIỮA KỲ 1	1. Ôn tập tiết 1	57		
		2. Ôn tập tiết 2	58		
		3. Ôn tập tiết 3	59		
		4. Ôn tập tiết 4	60		
		5. Ôn tập tiết 5	61		
		6. Ôn tập tiết 6	62		
		7. Ôn tập tiết 7	63		
10	Yêu thương, chia sẻ	1. Chia sẻ và đọc: Bảy sắc cầu vồng	64		
		2. Đọc hiểu + LT: Ôn tập về từ chỉ đặc điểm – LT về từ có nghĩa giống nhau. *) <i>Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về tình cảm cộng đồng (ở nhà)</i>	65		
		3. Viết: Ôn chữ hoa G – H	66		
		4. Nói và nghe: Nghe – kể: Bộ lông rực rỡ của chim thiên đường.	67		
		5. Đọc: Bạn	68		
		6. Đọc hiểu + LT: LT về từ có nghĩa giống nhau	69		
		7. Viết: Làm đơn xin cấp thẻ đọc sách	70		
		1. Đọc: Chia sẻ niềm vui	71		

11	Yêu thương, chia sẻ	2. Đọc hiểu + LT: MRVT về cộng đồng Ôn tập về câu Ai thế nào ?	72		
		3. Viết: Nhớ - viết: Bạn Phân biệt uênh/ ênh; uêch/ êch; l/n; c/t	73		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Quà tặng của em.	74		
		5. Đọc: Nhà rông	75		
		6. Đọc hiểu + LT: LT về từ có nghĩa giống nhau và dấu hai chấm	76		
		7. Góc sáng tạo: Em đọc sách *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? <i>(Thực hiện ở nhà)</i>	77		
12	Khối óc và bàn tay	1. Chia sẻ và đọc: Ông Trạng giỏi tính toán	78		
		2. Đọc hiểu + LT: Từ có nghĩa trái ngược nhau *) <i>Tự đọc sách báo về hoạt động sáng tạo (ở nhà)</i>	79		
		3. Viết: Ôn chữ viết hoa I – H	0		
		4. Nói và nghe: Nghe – kể: Chiếc gương	81	GD ĐP: Giới thiệu một số nhà bác học nổi tiếng của Việt Nam (Vận dụng , trải nghiệm)	
		5. Đọc: Cái cầu	82		
		6. Đọc hiểu + LT: LT về từ có nghĩa trái ngược nhau	83		
		7. Viết: Tả đồ vật	84		
		1. Đọc: Người trí thức yêu nước	85	GD QP – AN Nêu những tấm gương lao động sáng tạo của người thầy	

1	Khởi óc và bàn tay			thuộc bộ đội trong chiến đấu như Đặng Thùy Trâm(Vận dụng , trải nghiệm)	
		2. Đọc hiểu + LT: Ôn tập về câu hỏi Khi nào? MRVT về nghề nghiệp.	86		
		3. Viết: Nhớ - viết: Cái cầu Phân biệt uêu/êu; uyu/iu; r/d/gi; dấu hỏi/ dấu ngã	87		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	88		
		5. Đọc: Từ cậu bé làm thuê	8		
		6. Đọc hiểu + LT: Ôn tập về câu hỏi Ở đâu ? LT về dấu hai chấm	90		
		7. Góc sáng tạo: Ý tưởng của em *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (<i>Thực hiện ở nhà</i>)	91		
14	Rèn luyện thân thể	1. Chia sẻ và đọc: Cùng vui chơi	92		
		2. Đọc hiểu + LT: MRVT về thể thao *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về thể thao (ở nhà)	93		
		3. Viết: Ôn chữ hoa L	94		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em thích thể thao	95		
		5. Đọc: Lời kêu gọi toàn dân tập thể dục	96		
		6. Đọc hiểu + LT: Câu khiến – LT về từ có nghĩa trái ngược nhau.	97		
		7. Viết: Làm đơn tham gia câu lạc bộ thể thao	98		
	Rèn luyện	1. Đọc: Trong nắng chiều	99		
		2. Luyện tập: LT về câu khiến	100		
		3. Viết: Nghe – viết: Cùng vui chơi. Phân biệt oăn/ăn; oăt/ăt; o eo/eo Phân biệt ch/ tr; t/ ch	101		

15	thân thể	4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	102		
		5. Đọc: Người chạy cuối cùng	103		
		6. Đọc hiểu + LT: LT về so sánh	104		
		7. Góc sáng tạo: Bản tin thể thao			
		*) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	105		
16	Sáng tạo nghệ thuật	1. Chia sẻ và đọc: Tiếng đàn	106		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh	107		
		*) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về nghệ thuật (ở nhà)			
		3. Viết: Ôn chữ hoa M - N	108		
		4. Nói và nghe: Nghe – kể: đàn cá heo và bản nhạc	109		
		5. Đọc: Ông lão nhân hậu	110		
		6. Đọc hiểu + LT: Câu cảm	111		
		7. Viết: Em yêu nghệ thuật	112		
17	Sáng tạo nghệ thuật	1. Đọc: Bàn tay cô giáo	113		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu cảm	114		
		3. Viết: Nghe – viết: Tiếng chim	115		

		Phân biệt oay/ay; uây/ây			
		Phân biệt r/d/gi; dấu hỏi/dấu ngã			
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	116		
		5. Đọc: Quà tặng chú hề	117		
		6. Đọc hiểu + LT: Ôn tập câu hỏi Vì sao? LT về câu cảm	118		
		7. Góc sáng tạo: Nghệ sĩ nhỏ			
		*) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	119		
		1. Ôn tập tiết 1	120		

18	Ôn tập cuối học kỳ 1	2. Ôn tập tiết 2	121		
		3. Ôn tập tiết 3	122		
		4. Ôn tập tiết 4	123		
		5. Ôn tập tiết 5	124		
		6. Ôn tập tiết 6	125		
		7. Ôn tập tiết 7	126		
19	Cảnh đẹp non sông	1. Chia sẻ và đọc: Trên hồ Ba Bể	127		
		2. Đọc hiểu + LT: LT viết tên riêng Việt Nam *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về nghệ thuật (ở nhà)	128		
		3. Viết: Ôn chữ hoa O – Ô - Ơ	129		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Nói về cảnh đẹp non sông	130		
		5. Đọc: Sông Hương	131	GDĐP: Giới thiệu về đẹp hồ Tam Bạc (Vận dụng , trải nghiệm)	
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh	132		
		7. Viết: Viết về cảnh đẹp non sông	133		
20	Cảnh đẹp non sông	1. Đọc: Chợ nổi Cà M u	134		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh. Từ chỉ đặc điểm	135		
		3. Viết: Nhớ - viết: Trên hồ Ba Bể Phân biệt l/n; c/t	136		
		4. Nói và nghe: Em đọc sách báo	137		
		5. Đọc: Sự tích thành Cổ Loa	138		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh. Dấu ngoặc kép.	139		
		7. Góc sáng tạo: Đố vui về cảnh đẹp *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	140	GD ĐP: Cảnh đẹp TP, Quận, Phường (Vận	

				dụng, trải nghiệm)	
21	Đồng quê yêu dấu	1. Chia sẻ và đọc: Sông quê	1 1		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về từ có nghĩa giống nhau. Câu cảm) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về nông thôn (ở nhà)	142		
		3. Viết: Ôn chữ hoa P - Q	143		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Kì nghỉ thú vị	144		
		5. Đọc: Hương làng	145		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh	146		
		7. Viết: Viết thư thăm bạn	147		
22	Đồng quê yêu dấu	1. Đọc: Làng em	148		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về từ có nghĩa trái ngược nhau	149		
		3. Viết: Nhớ - viết: Sông quê Phân biệt s/x; n/ ng	150		
		4. Nói và nghe: Nghe – kể: Kho báu	151		
		5. Đọc: Phép màu trên sa mạc	152		
		6. Đọc hiểu + LT: Câu hỏi: Bằng gì? MRVT về nông thôn	153		
		7. Góc sáng tạo: Viết thư gửi người thân) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	1 4		
		1. Chia sẻ và đọc: Phố phường Hà Nội	155	GD ĐP: Vẽ đẹp Thành phố Hải Phòng, Quận HA (Vận dụng, trải nghiệm)	
23	Cuộc sống đô thị				

		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập viết tên riêng Việt Nam *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về cuộc sống đô thị (ở nhà)	156		
		3. Viết: Ôn chữ viết hoa R - S	157		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Bảo vệ môi trường đô thị	158		
		5. Đọc: Những tấm chân tình	159		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu hỏi: Bằng gì? Câu cảm	160		
		7. Viết: Đọc và viết thư điện tử	161		
24	Cuộc sống đô thị	1. Đọc: Trận bóng trên đường phố	162		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về dấu ngoặc kép	163	ĐDLS - LTCM: Giáo dục ý thức khi chơi trên lòng đường, hè phố. (Đọc hiểu)	
		3. Viết: Nghe – viết: Chiều trên thành phố Vinh. Phân biệt: ch/tr; t/ch	164		
		4. Nói và nghe: Trận bóng trên đường phố	165		
		5. Đọc: Con kênh xanh giữa lòng thành phố	166		
		6. Đọc hiểu + LT: MRVT về đô thị	167		
		7. Góc sáng tạo: Đô thị của em *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	168	GD ĐP: Viết vẽ về đô thị (HP) của em (HĐ Thực hành)	
25	Anh em một nhà	1. Chia sẻ và đọc: Rừng gỗ quý	169		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu hỏi: Để làm gì ? Câu khiến *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về các dân tộc anh em (ở nhà)	170		
		3. Viết: Ôn chữ viết hoa T - V	171		

	nhà	4. Nói và nghe: Kể chuyện: Rừng gỗ quý	172		
		5. Đọc: Bên ô cửa đá	173		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu kể, câu cảm. Viết tên một số dân tộc anh em	174		
		7. Viết: Viết về nhân vật yêu thích	175		
26	Anh em một nhà	1.Đọc: Hội đua ghe ngo	176		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu hỏi Để làm gì ?	177	ĐDLS - LTCM: Giáo dục văn hóa ngày hội quê hương. (Vận dụng, trải nghiệm)	
		3.Viết: Nghe – viết: Hội đua ghe ngo. Phân biệt r/d/gi; dấu hỏi/dấu ngã	178		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	179		
		5. Đọc: Nhớ Việt Bắc	180	GDQP – AN Ca ngợi tinh thần dũng cảm, mưu trí của các anh bộ đội . (Mở đầu)	
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về dấu hai chấm	181		
		7. Góc sáng tạo: Nét đẹp trăm miền *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? <i>(Thực hiện ở nhà)</i>	182		
27	Ôn tập giữa học kì 2	1. Ôn tập tiết 1	183		
		2. Ôn tập tiết 2	184		
		3. Ôn tập tiết 3	185		
		4. Ôn tập tiết 4	186		
		5. Ôn tập tiết 5	187		
		6. Ôn tập tiết 6	188		

		7. Ôn tập tiết 7	189		
28	Bảo vệ Tổ quốc	1. Chia sẻ và đọc: Chú hải quân	190		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu cảm và các dấu hai chấm; ngoặc kép; chấm than *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về bảo vệ Tổ quốc (ở nhà)	191		
		3. Viết: Ôn chữ hoa U - U'	192		
		4. Nói và nghe: Kể chuyện: Chàng trai làng Phù Ủng	193		
		5. Đọc: Hai Bà Trưng	194	GD QP – AN Nêu gương những người mẹ Việt Nam đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc (HD đọc hiểu)	
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập viết tên riêng Việt Nam	195		
		7. Viết: Viết về người anh hùng	196	ĐĐLS - LTCM: Giáo dục cảm xúc thẩm mỹ thể hiện qua cách viết câu nêu tình cảm, cảm xúc (HD thực hành)	
29	Bảo vệ Tổ quốc	1. Đọc: Trận đánh trên không	197	GD QP – AN Nêu gương những người anh hùng đã anh dũng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc . (Vận dụng, trải nghiệm)	
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về dấu gạch ngang; dấu hai chấm	198		
		3. Viết: Nghe – viết: Trần Bình Trọng. Phân biệt l/n; v/d	199		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	200		
		5. Đọc: Ở lại với chiến khu	201		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu khiến. So sánh	202		

		7. Góc sáng tạo: Người nghệ sĩ *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	203		
30	Trái đất Của em	1. Chia sẻ và đọc: Một mái nhà chung	204		
		2. Đọc hiểu + LT: MRVT về môi trường *) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về con người với thiên nhiên (ở nhà)	205		
		3. Viết: Ôn chữ hoa X – Y	206		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Tiết kiệm nước	207	GD bảo vệ, tiết kiệm nước: chia sẻ ý thức tiết kiệm và bảo vệ nước đến người thân và cộng đồng.	Phần 2 tài liệu
		5. Đọc: Chuyện của ông Biển	208		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu cảm, câu khiến	209		
		7. Viết: Nước sạch	210	GD bảo vệ, tiết kiệm nước: Hiểu và nhận thức rõ tầm quan trọng của nước sạch.	Phần 2 tài liệu
31	Trái đất Của em	1. Đọc: Em nghĩ về Trái Đất	211		
		2. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu khiến	212		
		3. Viết: Nhớ - viết: Một mái nhà chung. Phân biệt au/âu; au/ao	213		
		4. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	214		
		5. Đọc: Những bậc đá chạm mây	215		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu hỏi Vì sao? Câu cảm	216		
		7. Góc sáng tạo: Trái Đất thân yêu *) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)	217		
		1. Chia sẻ và đọc: Cu – ba tươi đẹp	218		

32	Bạn bè bốn phương	2. Đọc hiểu + LT: MRVT về tình hữu nghị <i>*) Tự đọc sách báo: Đọc sách báo về một nước bạn hoặc về tình hữu nghị (ở nhà)</i>	219		
		3. Viết: Ôn các chữ viết hoa	220		
		4. Nói và nghe: Nghe – kể: Sự tích cây lúa	221		
		5. Đọc: Gặp gỡ ở Lúc – xăm - bua	222		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập viết tên riêng nước ngoài	223		
		7. Viết: Nhớ - viết: Cu – ba tươi đẹp. Phân biệt ay/ây; ay/ i	224		
33	Bạn bè bốn phương	1. Nói và nghe: Thực hành giao lưu	225		
		2. Đọc: Một kì quan	226		
		3. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về cách sắp xếp các đoạn văn	227		
		4. Viết: Viết thư làm quen	228		
		5. Đọc: Nhập gia tùy tục	229		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về câu khiến	230		
		7. Viết: Nghe – viết: Hạt mưa. Phân biệt l/n; v/d	231		
34	Bạn bè bốn phương	1. Nói và nghe: Trao đổi: Em đọc sách báo	232		
		2. Đọc: Bác sĩ Y – éc - xanh	233		
		3. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về dấu hai chấm	234		
		4. Viết: Em kể chuyện	235		
		5. Đọc: Người hồi sinh di tích	236		
		6. Đọc hiểu + LT: Luyện tập về so sánh	237		
		7. Góc sáng tạo: Viết về một nhân vật trong truyện <i>*) Tự đánh giá: Em đã biết những gì, làm được những gì? (Thực hiện ở nhà)</i>	238		
		1. Ôn tập tiết 1	239		
		2. Ôn tập tiết 2	24		

3	Ôn tập cuối năm	3. Ôn tập tiết 3	241		
		4. Ôn tập tiết 4	242		
		5. Ôn tập tiết 5	243		
		6. Ôn tập tiết 6	244		
		7. Ôn tập tiết 7	245		

*****&*****

2. MÔN TOÁN 3

Tuần tháng	Chương trình và sách giáo khoa			ND điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Bảng nhân, bảng chia	1. Ôn tập về các số trong phạm vi 1.000	1		
		2. Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1.000	2		
		3. Ôn tập về phép cộng, phép trừ trong phạm vi 1.000	3		
		4. Ôn tập về hình học và đo lường	4		
		5. Ôn tập về hình học và đo lường	5		
2		6. Mi – li - mét	6		
		7. Mi – li - mét	7		
		8. Ôn tập về phép nhân, bảng nhân 2, bảng nhân 5	8		
		9. Bảng nhân 3	9		
		10. Bảng nhân 3	10		
		11. Bảng nhân 4	11		
		12. Bảng nhân 4	12		
3		13. Bảng nhân 6	13		

	14. Bảng nhân 6	14		
	15. Gấp một số lên một số lần	15		
	16. Bảng nhân 7	16		
	17. Bảng nhân 7	17		
4	18. Bảng nhân 8	18		
	19. Bảng nhân 8	19		
	20. Bảng nhân 9	20		
	21. Bảng nhân 9	21		
5	22. Luyện tập	22		
	23. Luyện tập (tiếp theo)	23		
	24. Gam	24		
	25. Gam	25		
6	26. Ôn tập về phép chia, bảng chia 2, bảng chia 5	26		
	27. Bảng chia 3 (T1)	27		
	28. Bảng chia 3 (T2)	28		
	29. Bảng chia 4 (T1)	29		
	30. Bảng chia 4 (T2)	30		
7	31. Bảng chia 6 (T1)	31		
	32. Bảng chia 6 (T2)	32		
	33. Giảm một số đi một số lần	33		
	34. Bảng chia 7 (T1)	34		
	35. Bảng chia 7 (T2)	35		

8	Nhân, chia các số trong phạm vi 1000	36. Bảng chia 8 (T1)	36		
		37. Bảng chia 8 (T2)	37		
		38. Bảng chia 9 (T1)	38		
		39. Bảng chia 9 (T2)	39		
		40. Luyện tập	40		
9		41. Luyện tập (tiếp theo)	41		
		42. Một phần hai. Một phần tư	42		
		43. Một phần ba. Một phần năm. Một phần sáu	43		
		44. Một phần bảy. Một phần tám. Một phần chín	44		
		45. Em ôn lại những gì đã học (T1)	45		
10		46. Em ôn lại những gì đã học (T2)	46		
		47. Em vui học Toán (T1)	47		
		48. Em vui học Toán (T2)	48		
		11	49. Nhân số tròn chục với số có một chữ số	49	
50. Nhân với số có một chữ số (không nhớ)			50		
51. Luyện tập			51		
		52. Phép chia hết. Phép chia có dư (T1)	52		
		53. Phép chia hết. Phép chia có dư (T2)	53		
		54. Chia số tròn chục, tròn trăm cho số có một chữ số	54		
		55. Chia cho số có một chữ số	55		

12	56. Luyện tập	56		
	57. Luyện tập chung	57		
	58. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T1)	58		
	59. So sánh số lớn gấp mấy lần số bé (T2)	59		
	60. Giải bài toán có đến hai bước tính (T1)	60		
13	61. Giải bài toán có đến hai bước tính (T2)	61		
	62. Làm quen với biểu thức số	62		
	63. Tính giá trị của biểu thức số	63		
	64. Tính giá trị của biểu thức số (tiếp theo) (T1)	64		
14	65. Tính giá trị của biểu thức số (tiếp theo) (T2)	65		
	66. Luyện tập chung (T1)	66		
	67. Luyện tập chung (T2)	67		
	68. Mi – li – lít (T1)	68		
	69. Mi – li – lít (T2)	69		
15	70. Nhiệt độ	70		
	71. Góc vuông. Góc không vuông (T1)	71		
	72. Góc vuông. Góc không vuông (T2)	72	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
	73. Hình tam giác. Hình tứ giác	73		
	74. Chu vi hình tam giác. Chu vi hình tứ giác (T1)	74		
16	75. Chu vi hình tam giác. Chu vi hình tứ giác (T2)	75		
	76. Hình chữ nhật	76		

		77. Hình vuông	77		
		78. Chu vi hình chữ nhật. Chu vi hình vuông (T1)	78		
		79. Chu vi hình chữ nhật. Chu vi hình vuông (T 2)	79		
		80. Em ôn lại những gì đã học (T1)	80		
17		81. Em ôn lại những gì đã học (T2)	81		
		82. Em vui học toán (T1)	82		
		83. Em vui học toán (T2)	83		
		84. Ôn tập về phép nhân, phép chia trong phạm vi 1.000	84		
		85. Ôn tập về phép nhân, phép chia trong phạm vi 1.000	85		
18		86. Ôn tập về hình học và đo lường (T1)	86		
		87. Ôn tập về hình học và đo lường (T2)	87		
		88. Ôn tập chung (T1)	88		
		89. Ôn tập chung (T2)	89		
		90. Kiểm tra	90		
19	Các số trong phạm vi 100 000	91. Các số trong phạm vi 10.000 (tiết 1)	91		
		92. Các số trong phạm vi 10.000 (tiết 2)	92		
		93. Các số trong phạm vi 10.000 (tiếp theo)	93		
		94. Các số trong phạm vi 10.000 (tiếp theo)	94		
		95. Làm quen với chữ số La Mã	95		

20	96. Các số trong phạm vi 100.000(tiết 1)	96		
	97. Các số trong phạm vi 100.000 (tiết 2)	97		
	98. Các số trong phạm vi 100.000 (tiếptheo) (tiết 1)	98		
	99. Các số trong phạm vi 100.000 (tiếptheo) (tiết 2)	99		
	100. So sánh các số trong phạm vi 100.000 (tiết 1)	100		
21	101.So sánh các số trong phạm vi 100.000(tiết 2)	101		
	102.Luyện tập	102		
	103. Điểm ở giữa. Trung điểm của đoạn thẳng	103	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
	104. Hình tròn, tâm, đường kính, bán kính	104	Đại bài học STEM: Dụng cụ tìm tâm hình tròn	
	105. Vẽ trang trí hình tròn	105		
22	106. Làm tròn số đến hàng chục, hàng trăm	106		
	107.Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn (T1)	107		
	108. Làm tròn số đến hàng nghìn, hàng chục nghìn (T2)	108		
	109. Luyện tập chung (tiết 1)	199		
	110. Luyện tập chung (tiết 2)	110		
	111. Khối hộp chữ nhật. Khối lập phương	111		
	112. Thực hành xem đồng hồ (tiết 1)	112		
23				

		113. Thực hành xem đồng hồ (tiết 2)	113		
		114. Thực hành xem đồng hồ (tiếp theo) (tiết 1)	114	Dạy bằng bài học STEM: Hoa mặt trời	
		115. Thực hành xem đồng hồ (tiếp theo) (tiết 2)	115		
24		116. Tháng – Năm (tiết 1)	116		
		117. Tháng – Năm (tiết 2)	117		
		118. Em ôn lại những gì đã học (tiết 1)	128		
		119. Em ôn lại những gì đã học (tiết 2)	119		
		120. Em vui học Toán (tiết 1)	120		
25		121. Em vui học Toán (tiết 2)	121		
	Cộng, trừ, nhân, chia trong phạm vi 100 000	122. Phép cộng trong phạm vi 100.000 (tiết 1)	122		
		123. Phép cộng trong phạm vi 100.000 (tiết 2)	123		
		124. Phép trừ trong phạm vi 100.000 (tiết 1)	124		
		125. Phép trừ trong phạm vi 100.000 (tiết 2)	125		
26		126. Tiền 137Việt Nam	126		
		127. Nhân với số có một chữ số (không nhớ)	127		
		128. Nhân với số có một chữ số (có nhớ) (tiết 1)	128		

		129. Nhân với số có một chữ số (có nhớ) (tiết 2)	129		
		130. Luyện tập	130		
27		131. Luyện tập	131		
		132. Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100.000	132		
		133. Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100.000 (tiếp theo) (tiết 1)	133		
		134. Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100.000 (tiếp theo) (tiết 2)	134		
		135. Luyện tập (T1)	135		
		136. Luyện tập (T2)	136		
28		137. Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100.000(tiếp theo) (tiết 1)	137		
		138. Chia cho số có một chữ số trong phạm vi 100.000 (tiếp theo) (tiết 2)	138		
		139. Luyện tập (T1)	139		
		140. Luyện tập (T2)	140		
29		141. Luyện tập chung	141		
		142. Luyện tập chung	142		
		143. Tìm thành phần chưa biết của phép tính (tiết 1)	143		
		144. Tìm thành phần chưa biết của phép tính (tiết 2)	144		

		145. Tìm thành phần chưa biết của phép tính (tiếp theo) (T1)	145		
30		146. Tìm thành phần chưa biết của phép tính (tiếp theo) (T2)	146		
		147. Luyện tập chung (tiết 1)	147		
		148. Luyện tập chung (tiết 2)	148		
		149. Diện tích một hình	149		
		150. Đơn vị đo diện tích. Xăng - ti – mét vuông (T1)	150		
31		151. Đơn vị đo diện tích. Xăng - ti – mét vuông (T2)	151		
		152. Diện tích HCN - Diện tích hình vuông (T1)	152		
		153. Diện tích HCN - Diện tích hình vuông (T2)	153		
		154. Luyện tập chung (T1)	154		
		155. Luyện tập chung (T2)	155		
32		156. Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê (T1)	156		
		157. Thu thập, phân loại, ghi chép số liệu thống kê(T2)	157		
		158. Bảng số liệu thống kê (T1)	158		
		159. Bảng số liệu thống kê(T2)	159		
		160. Khả năng xảy ra của một sự kiện	160		

33	161. Em ôn lại những gì đã học (T1)	161		
	162. Em ôn lại những gì đã học (T2)	162		
	163. Em vui học toán (T1)	163		
	164. Em vui học toán (T2)	164		
	165. Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100.000 (T1)	165		
34	166. Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100.000 (T2)	166		
	167. Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100.000 (tiếp theo) (T1)	167		
	168. Ôn tập về số và phép tính trong phạm vi 100.000 (tiếp theo) (T2)	168		
	169. Ôn tập về hình học và đo lường (T1)	169		
	170. Ôn tập về hình học và đo lường (T2)	170		
35	171. Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất (T1)	171		
	172. Ôn tập về một số yếu tố thống kê và xác suất (T2)	172		
	173. Ôn tập chung (T1)	173		
	174. Ôn tập chung (T2)	174		
	175. Kiểm tra	175		

3.TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI

				ND điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	CHỦ ĐỀ 1 GIA ĐÌNH (10 TIẾT)	Bài 1: Họ hàng nội, ngoại Tiết 1. Mối quan hệ họ hàng nội, ngoại.	1		
		Tiết 2. Tình cảm, sự gắn bó của em với họ hàng nội, ngoại.	2		
Bài 2: Một số ngày kỉ niệm, sự kiện củagia đình Tiết 1. Một số ngày kỉ niệm, sự kiện quan trọng của gia đình.		3			
		Tiết 2. Sự thay đổi của gia đình theo thờigian.	4		
3		Bài 3: Phòng tránh hỏa hoạn khi ở nhà Tiết 1. Một số nguyên nhân và thiệt hại có thể xảy ra khi cháy nhà.	5	Tích hợp PCCC Hướng dẫn phòng cháy chữa cháy (Vận dụng, trải nghiệm)	

		Tiết 2. Cách ứng xử phù hợp trong tình huống có cháy xảy ra	6		
4		Bài 4: Giữ vệ sinh xung quanh nhà ở Tiết 1. Một số việc làm giữ gìn vệ sinh xung quanh nhà ở.	7		
		Tiết 2. Sự cần thiết của việc giữ vệ sinh xung quanh nhà ở.	8		
5		Ôn tập chủ đề gia đình Tiết 1. Em đã học được gì về chủ đề Gia đình?	9		
		Tiết 2. Xử lý tình huống.	10		
6		Bài 5: Một số hoạt động kết nối với xã hội của trường học Tiết 1 Hoạt động kết nối với xã hội của trường học và ý nghĩa của hoạt động đó.	11		
		T2- Sự tham gia của học sinh trong hoạt động kết nối với xã hội của trường học.	12		
7		Bài 6: Truyền thông trường em Tiết 1: Lập kế hoạch để tìm hiểu về truyền thông nhà trường	13	Dạy bài học STEM: Truyền thông trường em	

	CHỦ ĐỀ 2 TRƯỜNG HỌC (10 TIẾT)	Tiết 2: Tổng hợp và trình bày kết quả	14		
8		Bài 7: Thực hành: khảo sát về sự an toàn của trường học			
		Tiết 1. Lập kế hoạch khảo sát về sự an toàn của trường học	15		
		Tiết 2: Tổng hợp và trình bày kết quả	16		
9		Bài 8 Giữ vệ sinh trường học			
		Tiết 1: Một số việc làm để giữ vệ sinh trường học.	17		
		Tiết 2: Thực hiện giữ vệ sinh trong trường học và khu vực xung quanh	18	GDQP – AN về sinh trường lớp, nơi sinh sống (HD vận dụng, trải nghiệm)	
10	Ôn tập chủ đề trường học				
	Tiết 1: Em đã học được gì về chủ đề Trường học.	19			
		Tiết 2: Xử lý tình huống	20		
11	CHỦ ĐỀ 3 CỘNG ĐỒNG ĐỒNG	Bài 9: Hoạt động sản xuất nông nghiệp			
		Tiết 1: Một số hoạt động sản xuất nông nghiệp.	21		
Tiết 2: Một số sản phẩm của hoạt động sản xuất nông nghiệp.		22			
12		Tiết 3: Giới thiệu hoạt động sản xuất nông nghiệp	23		

	ĐỊA PHƯƠNG 11 TIẾT)	ở địa phương			
		Bài 10: Hoạt động sản xuất công nghiệp và thủ công Tiết 1: Một số hoạt động sản xuất công nghiệp	24		
13		Tiết 2: Một số hoạt động sản xuất thủ công	25		
		Tiết 3: Giới thiệu hoạt động sản xuất CN hoặc TC ở địa phương	26		
14		Bài 11: Di tích lịch sử - văn hóa và cảnh quan thiên nhiên Tiết 1: Tìm hiểu di tích lịch sử - Văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương	27	GD ĐP: Di tích lịch sử - văn hóa TP Hải Phòng, (HĐ vận dụng)	
		Tiết 2: Tìm hiểu di tích lịch sử - Văn hóa hoặc cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (TT)	28		
		Tiết 3: Tôn trọng di tích lịch sử - văn hóa, cảnh quan thiên nhiên...	29		
15		Ôn tập chủ đề cộng đồng địa phương Tiết 1: Em đã học được những gì về chủ đề Cộng đồng địa phương	30		
16		Tiết 2: Xử lý tình huống	31		
		Bài 12: Các bộ phận của thực vật và chức			

	CHỦ ĐỀ 4 THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT (12 TIẾT)	năng của chúng Tiết 1: Rễ cây + Thân cây	32		
17		Tiết 2: Lá cây + Hoa và quả	33		
		Tiết 3+4: Dạy bài học STEM	34+35	Dạy bài học STEM: Em yêu cây xanh	
18		Bài 13: Các bộ phận của động vật và chức năng của chúng Tiết 1: Một số bộ phận bên ngoài của động vật và chức năng của chúng	36		
19		Tiết 2: Một số bộ phận bên ngoài của động vật và chức năng của chúng (TT)	37		
		Tiết 3: Phân loại động vật	38		
20		Bài 14: Sử dụng hợp lí thực vật và động vật Tiết 1: Sử dụng động vật, thực vật làm thức ăn, đồ uống	39		
		Tiết 2: Sử dụng động vật, thực vật làm nguyên liệu, đồ dùng....	40		
		Tiết 3: Nhận xét về một số cách sử dụng thực vật, động vật làm ra đồ dùng, nguyên liệu sản	41		
		Ôn tập chủ đề thực vật và động vật Tiết 1: Em đã học được những gì về chủ đề Thực vật và động vật			
22		Tiết 2: Xử lí tình huống	43		
		Bài 15: Cơ quan tiêu hóa Tiết 1: Các bộ phận chính của cơ quan tiêu hóa	44		

23		Tiết 2: Chức năng của cơ quan tiêu hóa	45		
		Tiết 3: Bảo vệ cơ quan tiêu hóa	46		
24	CHỦ ĐỀ 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHỎE (15 TIẾT)	Bài 16: Cơ quan tuần hoàn			
		Tiết 1: Các bộ phận chính của cơ quan tuần hoàn	47		
		Tiết 2: Chức năng của cơ quan tuần hoàn	48		
25		Tiết 3: Bảo vệ cơ quan tuần hoàn	49		
		Bài 17: Cơ quan thần kinh			
Tiết 1: Các bộ phận chính của cơ quan thần kinh		50			
26		Tiết 2: Chức năng của cơ quan thần kinh	51		
		Tiết 3: Bảo vệ cơ quan thần kinh	52		
27		Bài 18: Thức ăn , đồ uống có lợi cho sức khỏe	53		
		Tiết 1: Một số thức ăn, đồ uống có lợi			
		Tiết 2:Một số thức ăn, đồ uống không có lợi	54		
28		Bài 19: Một số chất có hại đối với các cơ quan tiêu hóa, tuần hoàn, thần kinh	55		
		Tiết 1: Tìm hiểu về tác hại của thuốc lá, rượu,ma túy đối với các cơ quan tiêu hóa, tuần hoàn, thần kinh			
		Tiết 2: Phòng tránh thuốc lá, rượu, ma túy	56		
29		Ôn tập chủ đề con người và sức khỏe	57		
	Tiết 1: Em đã học được những gì về chủ đềCon người và sức khỏe				
	Tiết 2: Xử lí tình huống	58			
		Bài 20: Phương hướng			
		Tiết 1: Các phương hướng trong không gian +cách	59		

30	CHỦ ĐỀ 6. TRÁI ĐẤT VÀ BẦU	xác định các phương..			
		Tiết 2: Xác định các phương chính bằng labàn	60		
31		Bài 21: Hình dạng trái đất các đới khí hậu Tiết 1: Quả địa cầu + Các đới khí hậu	61		
		Tiết 2: Một số hoạt động tiêu biểu của con người ở các đới khí hậu	62		
32		Bài 22: Bề mặt trái đất Tiết 1: Các châu lục và đại dương	63		
		Tiết 2: Một số dạng địa hình trên bề mặt Trái đất	64		
33		Bài 23: Trái đất trong hệ mặt trời Tiết 1: Vị trí của trái đất trong hệ mặt trời	65	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
		Tiết 2: Chuyển động của trái đất	66		
34		Tiết 3: Chuyển động của Mặt trăng quanh Trái đất	67		
		Tiết 4: Thực hành chỉ và nói với bạn về chuyển động của Trái Đất, Mặt Trăng trong sơ đồ	68	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
35		Ôn tập chủ đề Trái đất và bầu trời Tiết 1: Em đã học được gì về chủ đề Trái đất và bầu trời	69		
		Tiết 2: Trưng bày hình ảnh đã sưu tầm về chủ đề.	70		

4. MÔN ĐẠO ĐỨC

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Em yêu Tổ quốc Việt Nam	Bài 1. Em khám phá đất nước Việt Nam (tiết 1)	1	GD ĐP: Khám phá về TP Hải Phòng, Quận Hải An, Phường Đông Hải 1 (Vận dụng – Tiết 3)	
2		Bài 1. Em khám phá đất nước Việt Nam (tiết 2)	2		
3		Bài 1. Em khám phá đất nước Việt Nam (tiết 3)	3		
4		Bài 2. Em yêu Tổ quốc Việt Nam (tiết 1)	4		
5		Bài 2. Em yêu Tổ quốc Việt Nam (tiết 2)	5		
6		Bài 2. Em yêu Tổ quốc Việt Nam (tiết 3)	6	GD QP – AN Nêu những tấm gương nhỏ tuổi đã mưu trí, dũng cảm bảo vệ Tổ quốc như Võ Thị Sáu, Kim Đồng (HĐ Vận dụng)	
7	Quan tâm hàng xóm láng giềng	Bài 3. Em quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 1)	7		
8		Bài 3. Em quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 2)	8		
9		Bài 3. Em quan tâm hàng xóm láng giềng (tiết 3)	9	ĐĐLS - LTCM: GD việc quan tâm hàng xóm và vì sao quan tâm làng xóm láng giềng. (HĐ vận dụng)	

10		Ôn tập giữa HK 1	10		
11	Ham học hỏi	Bài 4. Em ham học hỏi (tiết 1)	11		
12		Bài 4. Em ham học hỏi (tiết 2)	12		
13		Bài 4. Em ham học hỏi (tiết 3)	13		
14	Giữ lời hứa	Bài 5. Em giữ lời hứa (tiết 1)	14		
15		Bài 5. Em giữ lời hứa (tiết 2)	15		
16		Bài 5. Em giữ lời hứa (tiết 3)	16		
17		Ôn tập cuối học kỳ 1	17		
18	Tích cực hoàn thành nhiệm vụ	Bài 6. Em tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 1)	18		
19		Bài 6. Em tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 2)	19		
20		Bài 6. Em tích cực hoàn thành nhiệm vụ (tiết 3)	20		
21	Khám phá bản thân	Bài 7. Em khám phá bản thân (tiết 1)	21		
22		Bài 7. Em khám phá bản thân (tiết 2)	22		
23		Bài 8. Em hoàn thiện bản thân (tiết 1)	23		
24		Bài 8. Em hoàn thiện bản thân (tiết 2)	24		
25		Bài 8. Em hoàn thiện bản thân (tiết 3)	25	ĐDLS - LTCM: Giáo dục niềm tin, thái độ tích cực trong học tập. (Vận dụng)	
26	Xử lý bất hòa với bạn bè	Bài 9. Em nhận biết những bất hòa với bạn (tiết 1)	26		
27		Bài 9. Em nhận biết những bất hòa với bạn (tiết 2)	27		
28		Ôn tập giữa HK 2	28		
		Bài 10. Em xử lý bất hòa với bạn (tiết 1)	29		

29					
30		Bài 10. Em xử lí bất hòa với bạn (tiết 2)	30	ĐĐLS - LTCM: GD Giữ gìn và phát triển tình bạn.(HĐ vận dụng)	
31	Tuân thủ quy tắc an toàn giao thông	Bài 11. Em nhận biết quy tắc an toàn giao thông (t1)	31	GD ATGT: Ý nghĩa của việc tôn trọng Luật Giao thông, giữ gìn được tính mạng và tài sản của bản thân và cộng đồng (Vận dụng, trải nghiệm)	
32		Bài 11. Em nhận biết quy tắc an toàn giao thông (t2)	32		
33		Bài 12. Em tuân thủ quy tắc an toàn giao thông (t 1)	33		
34		Bài 12. Em tuân thủ quy tắc an toàn giao thông (ti2)	34	ĐĐLS - LTCM: GD tuân thủ quy tắc ATGT trên mọi phương tiện. (Vận dụng)	
35		Kiểm tra cuối năm học Tổng kết năm học	35		

5. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh,bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Chủ đề 1:Đội hình đội ngũ	BÀI 1: ĐỘI HÌNH – ĐỘI NGŨ Tiết 1. ĐHDN: Biến đổi đội hình từ một vòng tròn thành hai, ba vòng tròn và ngược lại /7,8,9,10,11	1		
		Tiết 2. Biến đổi đội hình từ một vòng tròn thành hai, ba vòng tròn và ngược lại /11,12	2		
2		Tiết 3.Biến đổi đội hình từ một vòng tròn thành hai, ba vòng tròn và ngược lại /12	3		
		BÀI 2: BIẾN ĐỔI ĐỘI HÌNH (3 TIẾT) Tiết 1. Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành một hàng ngang và ngược lại /13,14	4		
3		Tiết 2. Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành một hàng ngang và ngược lại /15	5		
		Tiết 3. Biến đổi đội hình từ hàng dọc thành một hàng ngang và ngược lại /16,17	6		
4		BÀI 3: DÒN HÀNG VÀ DÒN HÀNG THEOKHỐI Tiết 1. ĐHDN: Dàn hàng và dòn hàng theo khối (Dòn hàng và dòn hàng theo khối /18,19,20,21	7		

		Tiết 2. Dồn hàng và dồn hàng theo khối /21,22	8		
		Tiết 3. Dồn hàng và dồn hàng theo khối /22,23	9		
5		BÀI 4: ĐỘNG TÁC ĐI ĐỀU, ĐỨNG LẠI Tiết 1 Động tác đi đều, đứng lại /24,25(hoạt động 1)	10		
6		Tiết 2. : Động tác đi đều, đứng lại, đứng lại /25(hoạt động 2)	11		
		Tiết 3. Động tác đi đều, đứng lại, đứng lại /26,27	12		
7		Ôn tập ĐHDN và Kiến thức chung (T1)	13		
		Ôn tập ĐHDN và Kiến thức chung (T2)	14		
8	Chủ đề 2: Bài tập thể dục	Kiểm tra ĐHDN	15		
		Bài 1: Động tác vươn thở và động tác tay	16		
9		Bài 2: Động tác chân và động tác vặn mình	17		
		Bài 3: Động tác lưng - bụng và động tác phối hợp	18		
10		Bài 4: Động tác nhảy và động tác điều hòa	19		
		Ôn tập Bài tập thể dục (Tiết 1)	20		
11		Ôn tập Bài tập thể dục (Tiết 2)	21		
		Ôn tập Bài tập thể dục (Tiết 3)	22		
12		Kiểm tra bài tập thể dục	23		
	Chủ đề 3 Tư thế và kỹ năng vận động cơ bản	Tiết 1. Bài 1: Di chuyển vượt chướng ngại vật thấp (Dạy hoạt động 1 phần KT mới và luyện tập)	24		
13		Tiết 2. Bài 1: Di chuyển vượt chướng ngại vật thấp (Dạy hoạt động 2 phần KT mới và luyện tập)	25		
		Tiết 3. Bài 1: Di chuyển vượt chướng ngại vật thấp (Ôn tập)	26		

14	Tiết 4. Bài 1: Di chuyển vượt chướng ngại vật thấp (Ôn tập)	27		
	Tiết 1. Bài 2: Di chuyển vượt chướng ngại vật cao /(Dạy hoạt động 1 phần KT mới và luyện tập)	28		
15	Tiết 2. Bài 2: Di chuyển vượt chướng ngại vật cao /(Dạy hoạt động 2 phần KT mới và luyện tập)	29		
	Tiết 3. Bài 2: Di chuyển vượt chướng ngại vật cao (Ôn tập)	30		
16	Tiết 4. Bài 2: Di chuyển vượt chướng ngại vật cao (Ôn tập)	31		
	Tiết 1. Bài 3: Phối hợp di chuyển vượt qua các chướng ngại vật khác nhau (Dạy hoạt động 1 phần KT mới và luyện tập)	32		
17	Tiết 2: Bài 3: Phối hợp di chuyển vượt qua các chướng ngại vật khác nhau /(Dạy hoạt động 2 phần KT mới và luyện tập)	33		
	Tiết 3: Bài 3: Phối hợp di chuyển vượt qua các chướng ngại vật khác nhau /(Ôn tập)	34		
18	Tiết 4: Bài 3: Phối hợp di chuyển vượt qua các chướng ngại vật khác nhau/(Ôn tập)	35		
	Ôn tập và kiểm tra học kì 1	36		
19	Tiết 1. Bài 4: Tại chỗ tung và bắt bóng bằng hai Tay	37		
	Tiết 2. Bài 4: Tại chỗ tung và bắt bóng bằng hai tay	38		
20	Tiết 3. Bài 4: Tại chỗ tung và bắt bóng bằng hai tay	39		

		Tiết 4. Bài 4: Tại chỗ tung và bắt bóng bằng hai tay	40		
21		Tiết 1. Bài 5: Tại chỗ tung bóng một tay và bắt bóng hai tay	41		
		Tiết 2. Bài 5: Tại chỗ tung bóng một tay và bắt bóng hai tay	42		
22		Tiết 3. Bài 5: Tại chỗ tung bóng một tay và bắt bóng hai tay	43		
		Tiết 4. Bài 5: Tại chỗ tung bóng một tay và bắt bóng hai tay (tiết 4)	44		
23		Tiết 1. Bài 6: Di chuyển tung và bắt bóng hai tay (tiết 1)	45		
		Tiết 2. Bài 6: Di chuyển tung và bắt bóng hai tay	46		
		Tiết 3. Bài 6: Di chuyển tung và bắt bóng hai tay	47		
24		Tiết 4. Bài 6: Di chuyển tung và bắt bóng hai tay	48		
25		Ôn tập tư thế và kĩ năng vận động cơ bản	49		
		Kiểm tra TT&KNVĐCB	50		
26		Tiết 1. Bài 1: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và dẫn (nhồi) bóng tại chỗ	51		
		Tiết 2. Bài 1: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và dẫn (nhồi) bóng tại chỗ	52		
27		Tiết 3. Bài 1: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và dẫn (nhồi) bóng tại chỗ	53		
		Tiết 4. Bài 1: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và dẫn (nhồi) bóng tại chỗ	54		

**Thể
thao
tự
chọn**

28	Tiết 1. Bài 2: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và chuyền bóng bằng hai tay trước ngực	55		
	Tiết 2. Bài 2: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và chuyền bóng bằng hai tay trước ngực	56		
29	Tiết 3. Bài 2: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và chuyền bóng bằng hai tay trước ngực	57		
	Tiết 4. Bài 2: Làm quen phối hợp dẫn bóng di chuyển và chuyền bóng bằng hai tay trước ngực	58		
30	Tiết 1. Bài 3: Làm quen phối hợp dẫn (nhồi) bóng tại chỗ và ném rổ bằng hai tay	59		
	Tiết 2. Bài 3: Làm quen phối hợp dẫn (nhồi) bóng tại chỗ và ném rổ bằng hai tay	60		
31	Tiết 3. Bài 3: Làm quen phối hợp dẫn (nhồi) bóng tại chỗ và ném rổ bằng hai tay	61		
	Tiết 4. Bài 3: Làm quen phối hợp dẫn (nhồi) bóng tại chỗ và ném rổ bằng hai tay	62		
32	Tiết 1. Bài 4: Làm quen phối hợp dẫn bóng theo hướng thẳng và ném rổ bằng hai tay	63		
	Tiết 2. Bài 4: Làm quen phối hợp dẫn bóng theo hướng thẳng và ném rổ bằng hai tay	64		
33	Tiết 3. Bài 4: Làm quen phối hợp dẫn bóng theo hướng thẳng và ném rổ bằng hai tay	65		
	Tiết 4. Bài 4: Làm quen phối hợp dẫn bóng theo hướng thẳng và ném rổ bằng hai tay	66		
34	Ôn tập thể thao tự chọn	67		
	Kiểm tra đánh giá thể thao tự chọn	68		
35	Ôn tập học kì 2	60		
	Tổng kết môn học	70		

6. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM 3

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh,bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Trường học mến yêu	1.Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng năm học mới	1		
		2.HĐGD theo CD: Lớp học của chúng em	2		
		3.Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị trang trí lớp học	3		
2		1.Sinh hoạt dưới cờ: An toàn giao thông nơi công trường	4		
		2.HĐGD theo CD: Lớp học của chúng em	5		
		3.Sinh hoạt lớp: Sáng tạo tranh về chủ đề: Trường học thân yêu	6		
3		1. Sinh hoạt dưới cờ: Xây dựng lớp học thân thiện	7		
		2.HĐGD theo CD:Lớp học thân thiện của chúng em	8		
		3.Sinh hoạt lớp: Cảm nghĩ về lớp học thân thiện	9		
4		1. Sinh hoạt dưới cờ: Vui tết Trung thu cùng thầy cô và bạn bè	10		
		2.HĐGD theo CD:Thầy cô của em	11		

		3.Sinh hoạt lớp: Lớp em vui tết Trungthu	12	GD ĐP: Truyền thốngmúa lân, tổ chức trung thu ở địa phương, ở trường (Vận dụng)	
5	Khám phá bản thân	1. Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia phátđộng Tìm kiếm tài năng nhí	13		
		2.HĐGD theo CĐ:Nét riêng của em	14		
		3.Sinh hoạt lớp: Lựa chọn tài năng củalớp	15		
6		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tìm kiếm tàinăng nhí	16	Dạy lồng ghép PCCC. Bài 1: Phương tiện báo cháy và chữa cháy (HĐ 2)	
		2.HĐGD theo CĐ:Nét riêng của em	17		
		3.Sinh hoạt lớp: Trò chơi: Đoán tênbạn	18		
7		1. Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngàyPhụ nữ Việt Nam 20 – 10	19		
		2.HĐGD theo CĐ:Sở thích của em	20		
		3.Sinh hoạt lớp: Tham gia trò chơi yêu thích	21		
		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tôn trọng sởthích cá nhân	22		
		2.HĐGD theo CĐ:Sản phẩm em yêuthích	23		
8		3.Sinh hoạt lớp: Trình diễn trang phụcyêu thích	24		
9		1. Sinh hoạt dưới cờ: Biết quý trọngthời gian	25		

		2.HĐGD theo CD:Thời gian biểu của em	26		
		3.Sinh hoạt lớp: Kết quả thực hiện thời gian biểu	27		
10	Em yêu lao động	1. Sinh hoạt dưới cờ: Xây dựng không gian xanh ở gia đình	28	Dạy lồng ghép PCCC. Bài 2: Các chất và vật dụng có thể chữa cháy (HĐ 2)	
		2.HĐGD theo CD:Trang trí ngôi nhà của em	29		
		3.Sinh hoạt lớp: Trò chơi: Mảnh ghép ngôi nhà	30		
11		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tri ân thầy cô	31		
		2.HĐGD theo CD:Báo tường về chủ đề Nhớ ơn thầy cô	32		
		3.Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị văn nghệ chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 – 11	33		
		1. Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20 - 11	34		
		2.HĐGD theo CD:Sản phẩm tri ân thầy cô	35		
		3.Sinh hoạt lớp: Trò chơi <i>Hái hoa dân chủ</i> về chủ đề “Tri ân thầy cô”	36		

13	Những người sống quanh em	1. Sinh hoạt dưới cờ: Nói lời hay làm việc tốt	37		
		2. HĐGD theo CĐ: Quan tâm đến những người xung quanh	38		
		3. Sinh hoạt lớp: Món quà yêu thương	39		
14		1. Sinh hoạt dưới cờ: Kể chuyện về tấm gương người tốt, việc tốt	40	Dạy lồng ghép PCCC. Bài 3: Một số kĩ năng chữa cháy đơn giản (HDD2)	
		2. HĐGD theo CĐ: Em và những người xung quanh	41		
		3. Sinh hoạt lớp: Kết quả tham gia thử thách	42		
15		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tiếp nối truyền thống quê hương	43	ĐĐLS - LTCM: Giáo dục ý thức, bảo vệ cảnh quan, cảnh đẹp quê hương. (Vận dụng, trải nghiệm)	
		2. HĐGD theo CĐ: Truyền thống quê hương	44	GD ĐP: Truyền thống văn hóa TP, quận, Phường ĐH1(Vận dụng, trải nghiệm)	
		3. Sinh hoạt lớp: Trò chơi <i>Giải ô chữ</i>	45		
16		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tham gia Kết nối “ <i>Vòng tay yêu thương</i> ”	46		
		2. HĐGD theo CĐ: Chung tay xây dựng cộng đồng	47		
		3. Sinh hoạt lớp: Đội Nhi đồng tình nguyện	48		

17	Nghề em yêu thích	1. Sinh hoạt dưới cờ: Em với nghề yêu thích	49		
18		2. HĐGD theo CĐ: Nghề yêu thích của em	50		
		3. Sinh hoạt lớp: Tiểu phẩm về nghề yêu thích	51		
		1. Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ về chủ đề <i>Nghề nghiệp</i>	52	Dạy lồng ghép PCCC. Bài 4: Ý thức phòng tránh cháy nổ hàng ngày (HĐ 2)	
		2. HĐGD theo CĐ: Nghề yêu thích của em	53		
		3. Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh về nghề yêu thích	54		
19		1. Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào tiết kiệm	55		
		2. HĐGD theo CĐ: Mua sắm tiết kiệm	56		
		3. Sinh hoạt lớp: Thu thập và chi tiêu trong gia đình	57		
20		1. Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ về chủ đề <i>Mùa xuân trên quê hương</i>	58		
		2. HĐGD theo CĐ: Mua sắm tiết kiệm	59		
	3. Sinh hoạt lớp: Ý nghĩa ba chiếc hộp	60	ĐDLS - LTCM: Giáo dục chi tiêu hợp lý, tiết kiệm (Vận dụng, trải nghiệm)		
21	1. Sinh hoạt dưới cờ: Vẽ đẹp cảnh quan thiên nhiên	61			
	2. HĐGD theo CĐ: Cảnh đẹp quê hương	62			
	3. Sinh hoạt lớp: Giới thiệu cảnh đẹp quê hương	63	GD ĐP: Cảnh đẹp TP, Quận, phường ĐH1 (Vận dụng, trải nghiệm)		
22		1. Sinh hoạt dưới cờ: Chung tay bảo vệ cảnh	64	Dạy lồng ghép PCCC. Bài KT PCCC: Kiến thức PCCC ở nhà, ở trường, nơi công cộng (HĐ 2)	

	Em yêu quê hương	đẹp quê em			
		2.HĐGD theo CĐ:Cảnh đẹp quê hương	65		
		3.Sinh hoạt lớp: Bảo vệ cảnh đẹp quê hương	66		
23		1. Sinh hoạt dưới cờ: Phong trào Chúng em bảo vệ môi trường	67		
		2.HĐGD theo CĐ:Em với môi trường	68		
		3.Sinh hoạt lớp: Vệ sinh môi trường lớp học	69	GDQP – AN Vệ sinh trường, lớp (Vận dụng, trải nghiệm)	
24		1. Sinh hoạt dưới cờ: Văn nghệ về chủ đề <i>Bảo vệ môi trường</i>	70	ĐDLST - LTCM: Tuyên truyền bạn bè, người thân bảo vệ cảnh quan thiên nhiên (Vận dụng, trải nghiệm)	
		2.HĐGD theo CĐ:Em với môi trường	71		
		3.Sinh hoạt lớp: Vẽ tranh về chủ đề <i>Phòng, chống ô nhiễm môi trường</i>	72		
25		1. Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày <i>Quốc tế Phụ nữ 8-3</i>	73		
		2.HĐGD theo CĐ:Quan tâm, chăm sóc người thân	74		
		3.Sinh hoạt lớp: Chuẩn bị cho ngày hội diễn văn nghệ	75		
26		1. Sinh hoạt dưới cờ: Hội diễn văn nghệ	76		
		2.HĐGD theo CĐ:Quan tâm, chăm sóc người thân	77		
		3.Sinh hoạt lớp: Tiểu phẩm <i>Tình cảm gia đình</i>	78		

27	Gia đình yêu thương	1. Sinh hoạt dưới cờ: Sống gọn gàng,ngăn nắp	79	ĐDLS- LTCM : Giáo dục ý thức giữ nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp. (Vận dụng, trải nghiệm)	
		2. HĐGD theo CD: Giữ gìn nhà cửa gọn gàng, ngăn nắp	80		
		3. Sinh hoạt lớp: Kết quả thực hiện kế hoạch	81		
28		1. Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu với cha mẹ học sinh	82		
		2. HĐGD theo CD: Tiết kiệm điện, nước trong gia đình	83		
		3. Sinh hoạt lớp: Chung tay tiết kiệm điện, nước	84	GD bảo vệ, tiết kiệm nước :Tìm hiểu về nguồn nước. chia sẻ ý thức tiết kiệm và bảo vệ nước đến người thân và cộng đồng.	Tài liệu phần 2.
29		1. Sinh hoạt dưới cờ: Kết nối “ <i>Vòng tay bạn bè</i> ”	85		
		2. HĐGD theo CD: Vòng tay bạn bè	86		
		3. Sinh hoạt lớp: Trò chơi <i>Truyền tin</i>	87		
30	Em và những người bạn	1. Sinh hoạt dưới cờ: Những người bạn tốt	88		
		2. HĐGD theo CD: Vòng tay bạn bè	89		
		3. Sinh hoạt lớp: Tủ sách tình bạn	90		
31		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tiếng hát bạn bè	91		
		2. HĐGD theo CD: Hòa giải bất đồng với bạn	92		
		3. Sinh hoạt lớp: Câu chuyện về tình bạn	93		
32		1. Sinh hoạt dưới cờ: Tình cảm bạn bè	94		

		2.HĐGD theo CĐ:Hòa giải bất đồng với bạn	95		
		3.Sinh hoạt lớp: Tiêu phẩm về hòa giải bất đồng với bạn	96	ĐDLS: Giáo dục cách ứng xử khi có bất đồng xảy ra. (HĐ thực hành)	
33	An toàn trong cuộc sống	1. Sinh hoạt dưới cờ: An toàn vệ sinh thực phẩm	97		
		2.HĐGD theo CĐ:An toàn trong ăn uống	98		
		3.Sinh hoạt lớp: Nguy cơ ngộ độc thực phẩm	99		
		1. Sinh hoạt dưới cờ: Đảm bảo an toàn trong ăn uống	100		
		2.HĐGD theo CĐ:An toàn trong ăn uống	101		
34		3.Sinh hoạt lớp: Trò chơi <i>Giải ô chữ</i>	102		
		1. Sinh hoạt dưới cờ: Chuẩn bị <i>Lễ tổng kết năm học</i>	103		
		2.HĐGD theo CĐ:An toàn trong lao động	104		
35		3.Sinh hoạt lớp: Vệ sinh trường lớp	105		

7. MÔN CÔNG NGHỆ

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1; 2	Công nghệ và đời sống	Bài 1. Tự nhiên và công nghệ Tiết 1:Đối tượng tự nhiên và sản phẩm công nghệ	1		
		Tiết 2: Sản phẩm công nghệ trong gia đình	2		
Bài 2. Sử dụng đèn học Tiết 1: Tác dụng của đèn học		3			
Tiết 2: Một số loại đèn học + Các bộ phận của đèn học		4			
Tiết 3: Sử dụng đèn học		5			
Tiết 4:An toàn khi sử dụng đèn học		6			
3; 4; 5; 6		Bài 3. Sử dụng quạt điện Tiết 1: Tác dụng của quạt điện + Một số loại quạt điện	7		
		Tiết 2: Các bộ phận chính của quạt điện	8		
7; 8; 9; 10		Tiết 3:Sử dụng quạt điện	9		
		Tiết 4: An toàn khi sử dụng quạt điện	10		

11,12, 13,14	Bài 4. Sử dụng máy thu thanh Tiết 1: Tác dụng của máy thu thanh	11		
	Tiết 2: Mối quan hệ giữa đài phát thanh và máy thuthanh	12		
	Tiết 3: Một số chương trình phát thanh dành cho lứa tuổi học sinh	13		
	Tiết 4: Chọn kênh và điều chỉnh âm lượng máy thuthanh	14		
15,16, 17,18	Bài 5. Sử dụng máy thu hình Tiết 1: Tác dụng của máy thu hình	15		
	Tiết 2: Mối quan hệ giữa đài truyền hình và máythu hình	16		
	Tiết 3: Một số chương trình truyền hình dành cho lứa tuổi học sinh	17	Hành tranh công dân số: Xem tin tức trên Internet (VTV7)	
	Tiết 4: Chọn kênh và điều chỉnh âm lượng ti vi +Ngồi xem ti vi đúng cách	18		
19 , 20	Bài 6. An toàn với môi trường công nghệ tronggia đình Tiết 1: An toàn với các đồ dùng sắc nhọn, dễ vỡ + An toàn với các đồ dùng có nhiệt độ cao, khí ga	19		
	Tiết 2: An toàn với các đồ dùng sử dụng điện	20		

21,22, 23,24	Thủ công kĩ thuật	Bài 7. Làm đồ dùng học tập Tiết 1: Làm thẻ đánh dấu trang	21		
		Tiết 2: Làm thẻ đánh dấu trang (TT)	22		
		Tiết 3: Làm ống đựng bút	23		
		Tiết 4: Làm ống đựng bút (TT)	24		
25,26, 27,28		Bài 8. Làm biển báo giao thông Tiết 1: Tìm hiểu về biển báo giao thông	25	Tiết 1 + 2: Dạy kiến thức nền. Tiết 3+4 làm sản phẩm STEM: Giao thông quanh em	
		Tiết 2: Tìm hiểu về biển báo giao thông (TT)	26		
		Tiết 3: Làm mô hình biển báo giao thông	27		
		Tiết 4: Làm mô hình biển báo giao thông (TT)	28		
29,30, 31,32,		Bài 9. Làm đồ chơi Tiết 1: Tìm hiểu về đồ chơi dành cho lứa tuổi học sinh	29	Tiết 1 + 2 : Dạy kiến thức nền. Tiết 3+4 làm sản phẩm STEM: Ô tô em thích	
33		Tiết 2: Làm máy bay giấy	30		
	Tiết 3: Làm mô hình đua xe	31			
	Tiết 4: Làm mô hình đua xe	32			
	Tiết 5: Tính chi phí làm đồ chơi	33			
34	Ôn tập	34			
35	Kiểm tra định kì	35			

8. MÔN TIN HỌC

Tuần, tháng	Chủ đề/ Mạch nội dung	Chương trình và sách giáo khoa		Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Tiết học/ thời lượng		
1	Khám phá máy tính	Bài 1. Các thành phần của máy tính	1		
2		Bài 2. Những máy tính thông dụng	2		
3		Bài 3. Em tập sử dụng chuột	3		
4		Bài 4. Em bắt đầu sử dụng máy tính	4		
5		Bài 5. Bảo vệ sức khỏe khi dùng máy tính	5	Dạy bài học STEM: Chăm nang sử dụng máy tính đúng cách, an toàn	
6	Thông tin và xử lý thông tin	Bài 1. Thông tin và quyết định	6		
7		Bài 2. Các dạng thông tin thường gặp	7		
8		Bài 3. Xử lý thông tin	8		
9		Bài 4. Ôn tập về thông tin và xử lý thông tin	9		
10	Làm quen với cách gõ bàn phím	Bài 1. Em làm quen với bàn phím	10		
11		Bài 2. Em tập gõ hàng phím cơ sở	11		
12		Bài 3. Em tập gõ hàng phím trên và dưới	12		
13		Bài 4. Cùng thi đua gõ phím	13		

14	Mạng máy tính và internet	Bài 1. Thông tin trên Internet	14	Hành trang công dân số mạng XH: Zalo, Youtube,...	
15		Bài 2. Nhận biết những thông tin trên Internet không phù hợp với em	15		
16	Sắp xếp dễ tìm	Bài 1. Sự cần thiết của sắp xếp	16		
17		Bài 2. Sơ đồ hình cây	17	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
18	Làm quen với thư mục lưu trữ thông tin trong máy tính	Bài 1. Sắp xếp phân loại các tệp trong máy tính	18		
19		Bài 2. Cây thư mục	19	Dạy bài học	
20		Bài 3. Em tập thao tác với thư mục	20	STEM:Thực hành với tệp và thư mục trong máy tính	
21	Đạo đức phẩm luật và văn hóa trong môi trường số	Bài học. Bảo vệ thông tin cá nhân	21		
22	Làm quen với bài trình chiếu đơn giản	Bài 1. Em làm quen với phần mềm trình chiếu	22		
23		Bài 2. Thêm ảnh vào trang trình chiếu	23		
24		Bài 3. Bài trình chiếu của em	24	Hành trang công dân số: Tạo bài trình chiếu	
25	Sử dụng phần mềm luyện tập thao tác với chuột máy tính	Bài 1. Làm quen với phần mềm Mouse Skills	25		
26		Bài 2. Em luyện tập sử dụng chuột	26		
27	Sử dụng công	Bài 1. Máy tính giúp em quan sát hạt	27	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	

	cụ đa phương	đậu nảy mầm			
28	tiện để tìm hiểu thế giới tự nhiên	Bài 2. Máy tính giúp em quan sát nhiều điều kì thú	28	Hành trang công dân số: Giải trí học tập trên Internet, khám phá thế giới tự nhiên	
29	Thực hiện công việc theo các bước	Bài 1. Làm việc theo từng bước	29		
30		Bài 2. Thực hiện một việc tùy thuộc vào điều kiện	30		
31		Bài 3. Em tập làm người chỉ huy giỏi	31		
32	Nhiệm vụ của em và sự trợ giúp của máy tính	Bài 1. Phát biểu nhiệm vụ và tìm sự trợ giúp của máy tính	32		
33		Bài 2. Thực hành: Nhiệm vụ và sản phẩm	33		
34		Ôn tập	34		
35		Kiểm tra định kỳ	35		

9. MÔN MĨ THUẬT

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
Tuần 1	CHỦ ĐỀ: TRƯỜNG EM	Bài 1: Sắc màu của chữ.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: , Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 2		Bài 1: Sắc màu của chữ.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 3		Bài 2: Những người bạn thân thiện.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 4		Bài 2: Những người bạn thân thiện.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 5	CHỦ ĐỀ: MÙA THU QUÊ EM	Bài 1: Mặt nạ Trung thu.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình chiếc mặt nạ bằng giấy màu.	
Tuần 6		Bài 1: Mặt nạ Trung thu.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 7		Bài 2: Vui tết Trung thu.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 8		Bài 2: Vui tết Trung thu.(Tiết 2)	1Tiết		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
Tuần 9		Bài 3: Phong cảnh mùa thu.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ lá cây khô. Tích hợp quyền con người: + Q1: Quyền sống và phát triển + Nêu được một số nét cơ bản của vẻ đẹp của đất nước của con người Việt Nam	
Tuần 10		Bài 3: Phong cảnh mùa thu.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 11	CHỦ ĐỀ: MÁI ẤM GIA ĐÌNH.	Bài 1: Đồ vật thân quen.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Hình minh hoạ các bước tạo hình đồ vật bằng đất nặn.	
Tuần 12		Bài 1: Đồ vật thân quen.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 13		Bài 2: Người em yêu quý.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 14		Bài 2: Người em yêu quý.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 15		Bài 3: Gia đình yêu thương.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 16		Bài 3: Gia đình yêu thương.(Tiết 2)	1Tiết		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
Tuần 17	CHỦ ĐỀ: GÓC HỌC TẬP CỦA EM	Bài 1: Chậu hoa xinh xắn.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh họa các bước tạo sản phẩm chậu hoa từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 18		Bài 1: Chậu hoa xinh xắn.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 19		Bài 2: Con vật ngộ nghĩnh.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh họa các bước tạo sản phẩm con vật từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác. Tích hợp giáo dục bảo vệ môi trường, không săn bắt các loại động vật, biết chăm sóc bảo vệ vật nuôi trong nhà.	
Tuần 20		Bài 2: Con vật ngộ nghĩnh.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 21		Bài 3: Ống đựng bút tiện dụng.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh họa các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu. Bài học STEM: ống đựng bút xinh xắn	
Tuần 22		Bài 3: Ống đựng bút tiện dụng.(Tiết 2)	1Tiết		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
				Tích hợp: Công nghệ, Toán, TNXH Thiết bị dạy học: Lõi giấy vệ sinh, Vỏ lon nhựa bỏ đi, mẫu vẽ, giấy thủ công, băng dính 2 mặt, kéo, chai, bìa cứng	
Tuần 23	CHỦ ĐỀ: KHU VƯỜN NHỎ.	Bài 1: Cây trong vườn.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 24		Bài 1: Cây trong vườn.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 25		Bài 2: Những sinh vật nhỏ trong vườn.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm bằng hình in con vật.	
Tuần 26		Bài 2: Những sinh vật nhỏ trong vườn.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 27		Bài 3: Khu vườn kì diệu.(Tiết 1)	1Tiết		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
Tuần 28		Bài 3: Khu vườn kì diệu.(Tiết 2)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp An ninh quốc phòng: Hình ảnh học sinh tham gia bảo vệ môi trường ở địa phương và nhà trường.	
Tuần 29	CHỦ ĐỀ: ĐÔ THỊ NGÀY NAY.	Bài 1: Mô hình nhà cao tầng.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu, Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu.	
Tuần 30		Bài 1: Mô hình nhà cao tầng.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 31		Bài 2: Khu vui chơi của chúng em.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu.Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 32		Bài 2: Khu vui chơi của chúng em.(Tiết 2)	1Tiết		

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/ Thời lượng		
Tuần 33		Bài 3: Đô thị trong mắt em.(Tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 34		Bài 3: Đô thị trong mắt em.(Tiết 2)	1Tiết		
Tuần 35	Tổng kết	Bài 4: Hành trình đến đô thị.(1 Tiết)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	

10. MÔN TIẾNG ANH

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú	
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học			
Tuần 1		Làm quen với Chương trình và sách giáo khoa Tiếng Anh 3 và các tài liệu hỗ trợ liên quan trên mạng		1 tiết	1			
	ME AND MY FRIENDS	STARTER	A. Numbers	1 tiết	2	Tích hợp toán học, học sinh làm phép tính cộng trừ trong phạm vi 100 bằng Tiếng Anh		
		STARTER	B. The alphabet	1 tiết	3			
		STARTER	C. Funtime	1 tiết	4			
Tuần 2		UNIT 1 Hello	Lesson 1 – Activity 1 – 3	1 tiết	5			
			Lesson 1 – Activity 4 – 6	1 tiết	6	*Let’s sing: Tích hợp âm nhạc, học bài hát “Hello song”		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	7			
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	8			
			Tuần 3	Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	9		
					Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	10	
UNIT 2 Our names		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	11				
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	12				

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú		
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học				
Tuần 4			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	13				
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	14				
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	15				
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	16	*Project: Tích hợp mỹ thuật, học sinh tự vẽ thẻ học sinh của bản thân			
Tuần 5		UNIT 3 Our friends	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	17				
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	18				
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	19				
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	20				
			Tuần 6		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	21		
					Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	22		
Tuần 7		UNIT 4 Our bodies	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	23				
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	24				
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	25				
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	26				
				Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	27			
				Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	28	*Project: Lồng ghép nội dung môn khoa học, học sinh kể tên các bộ phận trên cơ thể bằng tiếng Anh		

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 8		UNIT 5 My hobbies	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	29		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	30		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	31		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	32		
Tuần 9			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	33		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	34		
REVIEW 1			Activity 1 - 2	1 tiết	35		
			Activity 3 - 5	1 tiết	36		
Tuần 10		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	37		
ME AND MY SCHOOL		UNIT 6 Our school	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	38		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	39		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	40		
	Lesson 2 – Activity 4 - 6		1 tiết	41			
	Lesson 3 – Activity 1 - 3		1 tiết	42			
	Lesson 3 – Activity 4 - 6		1 tiết	43			
	UNIT 7 Classroom Instructions	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	44			
		Lesson 1 –Activity 4 - 6	1 tiết	45			
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	46			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	47			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	48			
		Tuần 12					

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 13	My school things		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	49		
		UNIT 8	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	50		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	51		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	52		
Tuần 14		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	53			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	54			
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	55	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ cặp sách của em		
Tuần 15		UNIT 9 Colours	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	56		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	57		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	58		
	Lesson 2 – Activity 4 - 6		1 tiết	59			
	Lesson 3 – Activity 1 - 3		1 tiết	60			
	Lesson 3 – Activity 4 - 6		1 tiết	61			
Tuần 16	UNIT 10 Break time activities	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	62			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	63			
Tuần 17		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	64			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	65			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	66			
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	67			
	REVIEW 2	Activity 1 - 2	1 tiết	68			

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 18			Activity 3 - 5	1 tiết	69		
		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	70		
		Kiểm tra Học kì 1		1 tiết	71		
		Chữa bài		1 tiết	72		
Tuần 19	ME AND MY FAMILY	UNIT 11 My family	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	73		
Lesson 1 – Activity 4 - 6			1 tiết	74			
Lesson 2 – Activity 1 - 3			1 tiết	75			
Lesson 2 – Activity 4 - 6			1 tiết	76			
Tuần 20			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	77		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	78	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ bức tranh về gia đình em.	
Tuần 21		UNIT 12 Jobs	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	79		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	80		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	81		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	82		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	83		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	84		
Tuần 22		UNIT 13 My house	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	85		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	86		

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 23			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	87		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	88		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	89		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	90		
UNIT 14 My bedroom		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	91			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	92			
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	93			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	94			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	95			
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	96			
UNIT 15 At the dining table		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	97			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	98			
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	99			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	100			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	101			
Tuần 26		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	102	*Project: Tích hợp kĩ năng sống, phỏng vấn các bạn trong nhóm về món ăn, đồ uống yêu thích của bạn		
		REVIEW 3	Activity 1 - 2	1 tiết	103		
			Activity 3 - 5	1 tiết	104		

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 27	ME AND THE WORLD AROUND	EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	105		
Tuần 28		UNIT 16 My pets	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	106		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	107		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	108		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	109		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	110		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	111	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ con vật nuôi yêu thích của em	
Tuần 29		UNIT 17 Our toys	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	112		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	113		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	114		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	115		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	116		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	117		
Tuần 30		UNIT 18 Playing and doing	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	118		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	119		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	120		
Tuần 31			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	121		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	122		
	Lesson 3 – Activity 4 - 6		1 tiết	123			
	UNIT 19	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	124			

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú	
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học			
Tuần 32		Outdoor activities	Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	125			
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	126			
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	127			
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	128			
Tuần 33		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	129				
			UNIT 20 At the zoo	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	130		
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	131		
				Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	132		
Tuần 34		Lesson 2 – Activity 4 - 6		1 tiết	133			
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	134			
				Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	135	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ con vật em thích nhất khi đi tham quan sở thú	
			Tuần 35	REVIEW 4	Activity 1 - 2	1 tiết	136	
Activity 3 - 5		1 tiết			137			
EXTENSION ACTIVITIES		Activity 1 - 3		1 tiết	138			
		Kiểm tra Học kì 2			1 tiết	139		
		Chữa bài			1 tiết	140		

Mỗi đơn vị bài học (Unit) được dạy trong 6 tiết.

Tiết 1: LESSON 1	1. Look, listen and repeat.
	2. Listen, point and say.
	3. Let's talk.
Tiết 2: LESSON 1	4. Listen and... với các dạng khác nhau như Listen and circle./ Listen and tick./ Listen and number./ Listen and tick or cross. /Listen and match. (phát triển kỹ năng nghe hiểu)
	5. Reading & writing qua các dạng khác nhau như Read and complete./ Read and circle. v.v... (để đưa vào sử dụng các cấu trúc trọng tâm mới trong Lesson 1.)
	6. Let's sing./ Listen, complete and sing. / Let's play.
Tiết 3: LESSON 2	1. Look, listen and repeat.
	2. Listen, point and say.
	3. Let's talk.
Tiết 4: LESSON 2	4. Listening qua các dạng khác nhau như Listen and number. / Listen and match./ Listen and tick./ Listen and tick or cross/ Listen and circle. (phát triển kỹ năng nghe hiểu)
	5. Reading & writing qua dạng Read and complete. (để đưa vào sử dụng các cấu trúc trọng tâm mới trong Lesson 2.)
	6. Let's sing./ Listen, complete and sing. / Let's play.
Tiết 5: LESSON 3	1. Listen and repeat.
	2. Circle, listen and check. / Listen and underline one more (the) stressed word(s). Then repeat. / Listen and repeat. Pay attention to the intonation.
	3. Let's chant.

Tiết 6: LESSON 3	4. Reading qua các dạng khác nhau như Read and match./ Read and tick True or False./ Read and answer./ Read and complete/ Read and circle./ .v.v. (phát triển kỹ năng đọc hiểu và luyện tập mở rộng từ vựng và cấu trúc trọng tâm ở Lesson 1 và Lesson 2.)
	5. Writing (qua dạng Let's write. / Look and write.)
	6. Project

Mỗi đơn vị bài ôn tập (Review) được thực hiện trong 3 tiết:

Tiết 1	1. Listen and tick/ Listen and circle a, b, c.
	2. Ask and answer./ Answer the questions.
Tiết 2	3. Vocabulary and structures (qua dạng Read and match.)
	4. Reading (qua dạng Read and complete./ Read and number./ Read and circle.)
	5. Let's write.
Tiết 3	Extension activities

11. MÔN ÂM NHẠC

Tuần	Chủ đề	Số tiết theo ppct	Số tiết thực hiện	Tên bài	Trang	Nội dung điều chỉnh
1	CHỦ ĐỀ 1: “LỄ HỘI ÂM THANH”	4	1	Học bài hát: Múa lân	5 - 7	
2			2	Ôn bài hát: Múa lân Đọc nhạc: Bài số 1	8 - 9	
3			3	Ôn đọc nhạc: Bài số 1 Thường thức Âm nhạc: Dân trống dân tộc	10 - 11	
4			4	Tổ chức hoạt động: Vận dụng - sáng tạo	12	
5	CHỦ ĐỀ 2: “EM YÊU TỔ QUỐC VIỆT NAM”	4	5	Học bài hát: Quốc ca Việt Nam	13 - 15	
6			6	Ôn bài hát: Quốc ca Việt nam Nghe nhạc: Ca ngợi tổ quốc	16	
7			7	Nhạc cụ: Ma - ra - cat (Maracas)	17 - 18	
8			8	Tổ chức hoạt động: Vận dụng - sáng tạo	18	
9	CHỦ ĐỀ 3: “VUI ĐẾN TRƯỜNG”	4	9	Học bài hát: Vui đến trường	19 - 21	
10			10	Ôn bài hát: Vui đến trường Đọc nhạc: Bài số 2	22	
11			11	Ôn đọc nhạc: Bài số 2 Nghe nhạc: Đi học	23	

12			12	Tổ chức hoạt động: Vận dụng - sáng tạo	24	
13	CHỦ ĐỀ 4: “EM YÊU LÀN ĐIỀU DÂN CA”	4	13	Học bài hát : Khúc nhạc trên nương xa	25 - 27	
14			14	Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ	28	
15			15	Nghe nhạc: Suối đàn T`rưng Vận dụng sáng tạo	29	
16			16	Thường thức Âm nhạc: Những khúc hát ru	29 - 30	
17	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I	2	17	Ôn tập cuối học kỳ 1	31	
18			18	Kiểm tra , đánh giá học kỳ 1	32	
19	CHỦ ĐỀ 5: “ĐÓN XUÂN VỀ”	4	19	Học bài hát: Đón xuân về	33 - 35	
20			20	Đọc nhạc: Bài số 3 Nghe nhạc: Mùa xuân ơi	36 - 37	
21			21	Ôn bài hát: Đón xuân về Ôn đọc nhạc: Bài số 3	37 - 38	
22			22	Thường thức Âm nhạc: Giới thiệu đàn Vi – ô – lông (Violon) Vận dụng sáng tạo	38 - 40	
23		4	23	Học bài hát: Đẹp mãi tuổi thơ	41 - 43	
24			24	Ôn bài hát: Đẹp mãi tuổi thơ Nghe nhạc: Ước mơ hồng	44	

25	CHỦ ĐỀ 6: “ĐẸP MÃI TUỔI THO”		25	Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ	45	
26			26	Tổ chức hoạt động: Vận dụng - sáng tạo	46	
27	CHỦ ĐỀ 7: “ÂM NHẠC NƯỚC NGOÀI”	4	27	Học bài hát: Con chim non	47 - 49	
28			28	Nghe nhạc: Van – xơ Pha – vô – rít (Valse Favorite) Đọc nhạc: Bài số 4	50	
29			29	Ôn bài hát: Con chim non Ôn đọc nhạc: Bài số 4	51	
30			30	Tổ chức hoạt động: Vận dụng - sáng tạo	52	
31	CHỦ ĐỀ 8: “VUI ĐÓN HÈ”	3	31	Học bài hát: Hè về vui quá	53 - 55	
32			32	Nhạc cụ: Thể hiện các hình tiết tấu bằng nhạc cụ gõ Ôn bài hát: Hè về vui quá	56	
33			33	Thường thức Âm nhạc: Cá heo với Âm nhạc Hoạt động vận dụng – sáng tạo	57 - 59	
34	ÔN TẬP, ĐÁNH GIÁ CUỐI NĂM	2	34	Ôn tập cuối năm học	60 - 61	
35			35	Kiểm tra, đánh giá cuối năm học	61 - 62	

TỔNG HỢP							
TT		Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú		
1		Tiếng Việt	7				
2		Toán	5				
3		Lịch sử - Địa lý	2				
4		Khoa học	2				
5		Đạo đức	1				
6		GDTC	2				
7		Công nghệ	1				
8		Tin học	1				
9		Mỹ thuật	1				
10		Âm nhạc	1				
11		Tiếng Anh	4				
12		HĐTN	3				
13		Đọc TV	1				
TUẦN 2 (Thực hiện từ 16/9 đến 20/9)							
THỜI GIAN		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú		
1		Tiếng Việt	7				
2		Toán	5				
3		Lịch sử - Địa lý	2				
4		Khoa học	2				
5		Đạo đức	1				

6	GDTC		2					
7	Công nghệ		1					
8	Tin học		1					
9	Mỹ thuật		1					
10	Âm nhạc		1					
11	Tiếng Anh		4					
12	HĐTN		3					
13	Đọc TV		1					
TUẦN 3 (Thực hiện từ 23/9 đến 27/9)								
THỜI GIAN		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	Điều chỉnh kế hoạch Tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu		
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	Nghỉ thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp quận	- Thực hiện dạy bù tiết Tiếng Việt (ngày thứ 6) vào tiết tự học sáng Thứ Năm (26/9) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(26/9) - Thực hiện ghép tiết HĐTN dạy bù vào chiều Thứ Năm(26/9)	
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	4							
	5							
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			
		HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc			
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung		Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt		6					
2	Toán		4					
3	Lịch sử - Địa lý		1					
4	Khoa học		1					
5	Đạo đức		1					
6	GDTC		2					
7	Công nghệ		1					
8	Tin học		1					
9	Mỹ thuật		1					
10	Âm nhạc		1					
11	Tiếng Anh		4					
12	HĐTN		2					
13	Đọc TV		1					

14		Các ngày nghỉ trong năm			1	Nghỉ thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp quận	
TUẦN 4 (Thực hiện từ 30/9 đến 4/10)							
THỜI GIAN		30/9	01/10	02/10	3/10	4/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	Nghị Đại hội CB CC - VC	- Thực hiện dạy bù tiết Tiếng Việt (ngày thứ 6) vào tiết tự học sáng Thứ Năm (3/10) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(3/10) - Thực hiện ghép tiết HĐTN dạy bù vào chiều Thứ Năm(3/10)
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			6			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			1			
4	Khoa học			1			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			2			
13	Đọc TV			1			
14	Các ngày nghỉ trong năm			1		Nghị Đại hội CB CC - VC	
TUẦN 5 (Thực hiện từ 7/10 đến 11/10)							
THỜI GIAN		7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		* Dạy STEM môn Toán thứ Hai(7/10)

SÁNG	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		- Thứ Hai (7/10)dạy STEM 2 tiết Toán của ngày thứ 2;3 - Thứ Ba(8/10) dạy tiết Khoa học của ngày thứ Hai
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 6 (Thực hiện từ 14/10 đến 18/10)							
THỜI GIAN		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Độc TV			1			
TUẦN 7 (Thực hiện từ 21/10 đến 25/10)							
THỜI GIAN		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		* Dạy STEM môn Khoa học thứ Tư(23/10) - Thứ Tư (23/10)dạy STEM 2 tiết Khoa học của ngày thứ Tư(Tuần 7;8) - Thứ Tư(23/10) tiết GDTC của Tuần 7 chuyển sang Tuần 8
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			

4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Độc TV			1			
TUẦN 8 (Thực hiện từ 28/10 đến 01/11)							
THỜI GIAN		28/10	29/10	30/10	31/10	01/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		- Thứ Tư (30/10) tiết GDTC của Tuần 7 chuyển sang Tuần 8
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung	Số lượng tiết học			Ghi chú		
1	Tiếng Việt	7					
2	Toán	5					
3	Lịch sử - Địa lý	2					
4	Khoa học	2					
5	Đạo đức	1					
6	GDTC	2					
7	Công nghệ	1					
8	Tin học	1					
9	Mỹ thuật	1					
10	Âm nhạc	1					
11	Tiếng Anh	4					

12		HĐTN				3								
13		Đọc TV				1								
TUẦN 9 (Thực hiện từ 4/11 đến 8/11)														
THỜI GIAN		4/11		5/11		6/11		7/11		8/11		Điều chỉnh kế hoạch Tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ Hai		Thứ Ba		Thứ Tư		Thứ Năm		Thứ Sáu				
SÁNG		1	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc					
		2	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc					
		3	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc					
		4												
		5												
CHIỀU		6	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
		7	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
		8	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
		9	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc			
		10	HĐGD bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc		HĐGD bắt buộc			
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần												
TỔNG HỢP														
TT		Nội dung				Số lượng tiết học				Ghi chú				
1		Tiếng Việt				7								
2		Toán				5								
3		Lịch sử - Địa lý				2								
4		Khoa học				2								
5		Đạo đức				1								
6		GDTC				2								
7		Công nghệ				1								
8		Tin học				1								
9		Mỹ thuật				1								
10		Âm nhạc				1								
11		Tiếng Anh				4								
12		HĐTN				3								
13		Đọc TV				1								
TUẦN 10 (Thực hiện từ 11/11 đến 15/11)														
THỜI GIAN		11/11		12/11		13/11		14/11		15/11		Điều chỉnh kế hoạch Tuần		
Buổi	Tiết học	Thứ Hai		Thứ Ba		Thứ Tư		Thứ Năm		Thứ Sáu				
		1	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc				* Nghi thi GHKI thứ Tư(13/11)	

SÁNG	2	Môn học bắt buộc		Nghỉ thi GHK 1	Môn học bắt buộc		- Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(14/11). - Thực hiện dạy bù 2 tiết Tiếng Việt vào tiết tự học sáng Thứ Năm(14/11) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết Khoa học vào chiều ngày thứ Hai(11/11). - Thực hiện dạy ghép 2 tiết GDTT vào sáng ngày thứ Hai(11/11) .	
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	4							
	5							
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần						

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	5	
2	Toán	4	
3	Lịch sử - Địa lý	1	
4	Khoa học	1	
5	Đạo đức	1	
6	GDTC	1	
7	Công nghệ	1	
8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HĐTN	2	
13	Độc TV	1	
14	Các ngày nghỉ trong tuần	1	Nghỉ thi GHK 1

TUẦN 11 (Thực hiện từ 18/11 đến 22/11)							
THỜI GIAN		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc		Nghỉ 20/11	Môn học bắt buộc		* Nghỉ 20/11 thứ Tư (20/11) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(21/11). - Thực hiện dạy bù 2 tiết Tiếng Việt vào tiết tự học sáng Thứ Năm(21/11) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết Khoa học vào chiều ngày thứ Hai(18/11).
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Thực hiện dạy ghép 2 tiết GDTT vào sáng ngày thứ Hai(18/11) .	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt			5				
2	Toán			4				
3	Lịch sử - Địa lý			1				
4	Khoa học			1				
5	Đạo đức			1				
6	GDTC			1				
7	Công nghệ			1				
8	Tin học			1				
9	Mỹ thuật			1				
10	Âm nhạc			1				
11	Tiếng Anh			4				
12	HĐTN			2				
13	Đọc TV			1				
14	Các ngày nghỉ trong năm			1		Nghỉ 20/11		
TUẦN 12 (Thực hiện từ 25/11 đến 29/11)								
THỜI GIAN		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu		
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc			
	4							
	5							
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt			7				

2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Độc TV			1			
TUẦN 13 (Thực hiện từ 02/12 đến 6/12)							
THỜI GIAN		02/12	3/12	4/12	5/12	6/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
		HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				

10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 14 (Thực hiện từ 9/12 đến 13/12)							
THỜI GIAN		9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		* Dạy STEM môn Công nghệ thứ Năm(12/12) - Thứ Năm (12/12)dạy STEM 2 tiết Công nghệ của ngày thứ Năm(Tuần 14;15) - Thứ Năm(12/12) tiết HĐTN của Tuần 14 chuyển sang Tuần 15
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 15 (Thực hiện từ 16/12 đến 20/12)							
THỜI GIAN		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần

Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		- Thứ Năm(19/12) dạy 2 tiết HĐTN của Tuần 14 và Tuần 15
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 16 (Thực hiện từ 23/12 đến 27/12)							
THỜI GIAN		23/12	24/12	25/12	26/12	27/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

CHIỀU	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 17 (Thực hiện từ 31/12 đến 3/01)							
THỜI GIAN		30/12	31/12	01/01	02/01	3/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc		Nghỉ Tết dương lịch	Môn học bắt buộc		* Nghi Tết DL thứ Tư (01/01) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(02/01). - Thực hiện dạy bù 2 tiết Tiếng Việt vào tiết tự học sáng Thứ Năm(02/01) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết Khoa học vào chiều ngày thứ Hai(30/12). - Thực hiện dạy ghép 2 tiết GDTT vào sáng ngày thứ Hai(30/12) .
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				

1	Tiếng Việt		5	
2	Toán		4	
3	Lịch sử - Địa lý		1	
4	Khoa học		1	
5	Đạo đức		1	
6	GDTC		1	
7	Công nghệ		1	
8	Tin học		1	
9	Mỹ thuật		1	
10	Âm nhạc		1	
11	Tiếng Anh		4	
12	HĐTN		2	
13	Đọc TV		1	
14	Các ngày nghỉ trong năm		1	Nghỉ Tết dương lịch

TUẦN 18 (Thực hiện từ 6/01 đến 10/01)							
THỜI GIAN		6/01	7/01	8/01	9/01	10/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc		Nghỉ thi CHK 1	Môn học bắt buộc		* Nghỉ thi CHKI thứ Tư (08/01) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(09/01). - Thực hiện dạy bù 2 tiết Tiếng Việt vào tiết tự học sáng Thứ Năm(09/01) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết Khoa học vào chiều ngày thứ Hai(06/1). - Thực hiện dạy ghép 2 tiết GDTT vào sáng ngày thứ Hai(06/1) .
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	
1	Tiếng Việt	5	
2	Toán	4	
3	Lịch sử - Địa lý	1	
4	Khoa học	1	
5	Đạo đức	1	
6	GDTC	1	
7	Công nghệ	1	

8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HĐTN	2	
13	Đọc TV	1	
14	Các ngày nghỉ trong năm	1	Nghỉ thi CHK 1

TUẦN 19 (Thực hiện từ 20/01 đến 24/01)

THỜI GIAN		20/01	21/01	22/01	23/01	24/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	Chuyên đề Đội cấp thành phố	* Nghi thi CD Đội thứ Sáu (24/01) - Thực hiện ghép tiết Toán, TV dạy bù vào tiết tự học sáng Thứ Năm(23/01). - Thực hiện ghép tiết HĐTN dạy ghép tiết vào chiều Thứ Năm(23/01).
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần					

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	
1	Tiếng Việt	6	
2	Toán	4	
3	Lịch sử - Địa lý	1	
4	Khoa học	1	
5	Đạo đức	1	
6	GDTC	2	
7	Công nghệ	1	
8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HĐTN	2	
13	Đọc TV	1	

14		Các ngày nghỉ trong năm			1		Chuyên đề Đội cấp thành phố					
TUẦN 20 (Thực hiện từ 3/2 đến 7/2)												
THỜI GIAN		3/2		4/2		5/2		6/2		7/2		Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai		Thứ Ba		Thứ Tư		Thứ Năm		Thứ Sáu		
SÁNG	1	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc				
	2	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc				
	3	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc				
	4											
	5											
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
	7	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
	8	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
	9	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		
	10	HĐGD bắt buộc		Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc		HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần										
TỔNG HỢP												
TT		Nội dung				Số lượng tiết học						
1		Tiếng Việt				7						
2		Toán				5						
3		Lịch sử - Địa lý				2						
4		Khoa học				2						
5		Đạo đức				1						
6		GDTC				2						
7		Công nghệ				1						
8		Tin học				1						
9		Mỹ thuật				1						
10		Âm nhạc				1						
11		Tiếng Anh				4						
12		HĐTN				3						
13		Độc TV				1						
TUẦN 21 (Thực hiện từ 10/2 đến 14/2)												
THỜI GIAN		10/2		11/2		12/2		13/2		14/2		Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai		Thứ Ba		Thứ Tư		Thứ Năm		Thứ Sáu		
	1	Môn học bắt buộc						Môn học bắt buộc				

SÁNG	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 22 (Thực hiện từ 17/2 đến 21/2)							
THỜI GIAN		17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Độc TV		1				
TUẦN 23 (Thực hiện từ 24/2 đến 28/2)							
THỜI GIAN		24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				

4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Độc TV			1			
TUẦN 24 (Thực hiện từ 3/3 đến 7/3)							
THỜI GIAN		3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				

12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 25 (Thực hiện từ 10/3 đến 14/3)							
THỜI GIAN		10/3	11/3	12/3	13/3	14/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 26 (Thực hiện từ 17/3 đến 21/3)							
THỜI GIAN		17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	

SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 27 (Thực hiện từ 24/3 đến 28/3)							
THỜI GIAN		24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc		Nghỉ thi GHK 2	Môn học bắt buộc		* Nghi thi GHKII thứ Tư (26/03) - Thực hiện ghép tiết Toán dạy bù vào chiều Thứ Năm(09/01). - Thực hiện dạy bù 2 tiết Tiếng Việt vào tiết tự học sáng Thứ Năm(27/03) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết Khoa học vào chiều ngày thứ Hai(24/3).
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Thực hiện dạy ghép 2 tiết GDTT vào sáng ngày thứ Hai(24/3)
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		26 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			5			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			1			
4	Khoa học			1			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			1			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			2			
13	Đọc TV			1			
14	Các ngày nghỉ trong năm			1		Nghỉ thi GHK 2	
TUẦN 28 (Thực hiện từ 31/3 đến 4/4)							
THỜI GIAN		31/3	01/4	02/4	03/4	4/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Chuyên đề điểm thành phố		* Nghi CĐ TP thứ Năm (03/04) - Thực hiện ghép tiết Toán, TV dạy bù vào chiều Thứ Sáu(04/04). - Thực hiện dạy bù 2 tiết LS&ĐL vào chiều Thứ Ba(01/04) . - Thực hiện dạy ghép 2 tiết HĐTN vào chiều ngày thứ Sáu(04/04). - Thứ Năm(10/04) tiết Công nghệ của Tuần 28 chuyển sang Tuần 29
	2	Môn học bắt buộc					
	3	Môn học bắt buộc					
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		23 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			

1	Tiếng Việt		6				
2	Toán		4				
3	Lịch sử - Địa lý		1				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		0				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		2				
12	HĐTN		2				
13	Độc TV		0				
TUẦN 29 (Thực hiện từ 7/4 đến 11/4)							
THỜI GIAN		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương			Môn học bắt buộc		- Thứ Năm(10/04) tiết Công nghệ của Tuần 28 chuyển sang Tuần 29(dạy STEM) - Nghi Lễ (7/4) - Thực hiện dạy GDTC, Khoa học dạy ghép vào ngày thứ Tư(9/4) -Thực hiện dạy ghép Đạo đức vào Tuần 30(16/4) - Thực hiện dạy HĐTN ghép vào ngày thứ Năm(10/4)
	2				Môn học bắt buộc		
	3				Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		23 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		6				
2	Toán		4				
3	Lịch sử - Địa lý		1				
4	Khoa học		1				
5	Đạo đức		0				
6	GDTC		1				

7	Công nghệ		1				
8	Tin học		0				
9	Mỹ thuật		0				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		2				
13	Đọc TV		1				
14	Các ngày nghỉ trong năm		0	Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương			
TUẦN 30 (Thực hiện từ 14/4 đến 18/4)							
THỜI GIAN		14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				

11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 31 (Thực hiện từ 21/4 đến 25/4)							
THỜI GIAN		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		* STEM khoa học - Thực hiện dạy 2 tiết STEM Khoa học vào chiều thứ Hai (21/4) - Thực hiện chuyển tiết Đạo đức sang thứ Tư(23/4) Tiết TV thứ Hai chuyển sang buổi sáng thay tiết Đạo đức.
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 32 (Thực hiện từ 28/4 đến 02/5)							
THỜI GIAN		28/4	29/4	30/4	01/5	02/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	

SÁNG	1	Môn học bắt buộc					* Ngày 30/4 - Thực hiện dạy Toán. Khoa học , GDTT vào tiết tự học ngày thứ Hai(28/4) - Thực hiện dạy 2 tiết TV vào ngày 02/5 * Ngày 01/5 - Thự hiện dạy vào thứ Bảy ngày 02/5
	2	Môn học bắt buộc					
	3	Môn học bắt buộc					
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5		
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	10	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		18 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		4			
2		Toán		3			
3		Lịch sử - Địa lý		1			
4		Khoa học		1			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		1			
7		Công nghệ		0			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		0			
11		Tiếng Anh		2			
12		HDTN		2			
13		Đọc TV		0			
14		Các ngày nghỉ trong năm		2		Nghỉ lễ 30/4;01/5	
TUẦN 33 (Thực hiện từ 5/5 đến 9/5)							
THỜI GIAN		5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Đọc TV			1			
TUẦN 34 (Thực hiện từ 12/5 đến 16/5)							
THỜI GIAN		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		* Dạy STEM môn Toán - Thực hiện dạy 2 tiết STEM môn Toán vào thứ Sáu(16/5) - Tiết TV chuyển sang dạy vào ngày thứ Năm(15/5)
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			

2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 35 (Thực hiện từ 19/5 đến 23/5)							
THỜI GIAN		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	2	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc		
	4						
	5						
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	8	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	9	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	10	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP TUẦN 35							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				

10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HĐTN	3	
13	Đọc TV	1	
TỔNG HỢP CẢ NĂM			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	
1	Tiếng Việt	227/245	
2	Toán	163/175	
3	Lịch sử - Địa lý	68/70	
4	Khoa học	63/70	
5	Đạo đức	34/35	
6	GDTC	63/70	
7	Công nghệ	33/35	
8	Tin học	34/35	
9	Mỹ thuật	34/35	
10	Âm nhạc	35	
11	Tiếng Anh	34/35	
12	HĐTN	99/105	
13	Đọc TV	33/35	
14	Sinh hoạt chuyên môn	105	
15	Các ngày nghỉ trong năm	77	
16	Tổng số tiết học kì I	537/558	
17	Tổng số tiết học kì II	499/527	

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4 .(Phụ lục 2.4)

1. MÔN TIẾNG VIỆT

Tổng số tiết: 245 tiết/ 35 tuần (Số tiết: 7 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	CHỦ ĐỀ 1: MỖI	BÀI 1: ĐIỀU KÌ DIỆU		3	
		Đọc: Điều kì diệu	1	1	
		Luyện từ và câu: Danh từ	2	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
2	NGƯỜI MỘT VẼ	Viết: Tìm hiểu đoạn văn và câu chủ đề	3	1	
		BÀI 2: THI NHẠC		4	
		Đọc: Thi nhạc	4 + 5	2	
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến	6	1	
		Nói và nghe: Tôi và bạn	7	1	GD KNS: Hiểu được một số yêu cầu khi thể hiện bài thuyết trình. Tích hợp QCN : Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân.(HD Vận dụng, trải nghiệm)
		BÀI 3: ANH EM SINH ĐÔI		3	
		Đọc: Anh em sinh đôi	8	1	Tích hợp QCN : Quyền được tôn trọng đặc điểm và giá trị riêng của bản thân(Câu hỏi 3- liên hệ)
		Luyện từ và câu: Danh từ chung, danh từ riêng	9	1	GD QPAN: Ca ngợi tinh thần dũng cảm của anh Kim Đồng đã hi sinh từ khi còn rất nhỏ tuổi để bảo vệ tổ quốc.(Bài tập 3 - Liên hệ)
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến	10	1	
		BÀI 4: CÔNG CHÚA VÀ NGƯỜI DẪN CHUYỆN		4	
		Đọc: Công chúa và người dẫn chuyện	11+12	2	
		Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến	13	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Đọc mở rộng	14	1	
		BÀI 5: THẦN LẦN XANH VÀ TẮC KÈ		3	
		Đọc: Thần lẫn xanh và tắc kè	15	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ	16	1	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu ý kiến	17	1	
		BÀI 6: NGHỆ SĨ TRỐNG		4	
3		Đọc: Nghệ sĩ trống	18+19	2	Tích hợp QCN: Quyền được bình đẳng về cơ hội học tập và giáo dục ; được phát triển tài năng, năng khiếu sáng tạo và thực iện ước mơ. (Vận dụng, trải nghiệm)
		Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo thảo luận nhóm	20	1	
		Nói và nghe: Kể chuyện Bốn anh tài	21	1	
		BÀI 7: NHỮNG BỨC CHÂN DUNG		3	
		Đọc: Những bức chân dung	22	1	
4		Luyện từ và câu: Quy tắc viết tên cơ quan, tổ chức	23	1	
		Viết: Lập dàn ý cho báo cáo thảo luận nhóm	24	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		BÀI 8: ĐÒ NGANG		4	
		Đọc: Đò ngang	25+26	2	ATGT: HĐ 1: Tìm hiểu về giao thông đường thủy/ trang 20.
		Viết: Viết báo cáo thảo luận nhóm	27	1	Tích hợp QCN: Quyền tham gia ý kiến về một vấn đề thiết thực , gần gũi(Vận dụng, trải nghiệm)
		Đọc mở rộng	28	1	
5	CHỦ ĐỀ 2: TRẢI NGHIỆM VÀ KHÁM PHÁ	BÀI 9: BẦU TRỜI TRONG QUẢ TRỨNG		3	
		Đọc: Bầu trời trong quả trứng	29	1	
		Luyện từ và câu: Động từ	30	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn thuật lại một sự việc	31	1	
		BÀI 10: TIẾNG NÓI CỦA CỎ CÂY		4	
		Đọc: Tiếng nói của cỏ cây	32+33	2	GD KNS: Biết trồng và chăm sóc cây cối góp phần bảo vệ môi trường sống.(Bài 2-Tiết 33)
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc	34	1	
		Nói và nghe: Trải nghiệm đáng nhớ	35	1	
6		BÀI 11: TẬP LÀM VĂN		3	
		Đọc: Tập làm văn	36	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
7		Luyện từ và câu: Luyện tập về động từ	37	1	
		Viết: Viết bài văn thuật lại một sự việc	38	1	
		BÀI 12: NHÀ PHÁT MINH 6 TUỔI		4	
		Đọc: Nhà phát minh 6 tuổi	39+40	2	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể lại một câu chuyện	41	1	
		Đọc mở rộng	42	1	
		BÀI 13: CON VỆT XANH		3	
		Đọc: Con vẹt xanh	43	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về động từ	44	1	
		Viết: Luyện viết mở bài, kết bài cho bài văn kể lại một câu chuyện	45	1	
		BÀI 14: CHÂN TRỜI CUỐI PHỐ		4	
		Đọc: Chân trời cuối phố	46+47	2	
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể lại một câu chuyện	48	1	
		Nói và nghe: Việc làm có ích	49	1	Tích hợp QCN: Quyền tham gia các hoạt động xã hội, đóng góp vào sự phát triển cộng đồng GD, trường lớp bằng việc làm có ích(Vận dụng, trải nghiệm)
		8		BÀI 15: GẶT CHỮ TRÊN NON	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Đọc: Gặt chữ trên non	50	1	
		Luyện từ và câu: Cách dùng và công dụng của từ điển	51	1	
		Viết: Viết bài văn kể lại một câu chuyện	52	1	
		BÀI 16: TRƯỚC NGÀY XA QUÊ		4	
		Đọc: Trước ngày xa quê	53+54	2	GD KNS: Biết cách thể hiện tình cảm của bản thân đối với gia đình. (Bài 2- Tiết 54)
		Viết: Trả bài văn kể lại một câu chuyện	55	1	
		Đọc mở rộng	56	1	
9		ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I		7	
		Ôn tập giữa học kì 1 (T1-2)	57+58	2	
		Ôn tập giữa học kì 1 (T3-4)	59+60	2	
		Ôn tập giữa học kì 1 (T5)	61	1	
		Ôn tập giữa học kì 1 (T6-7) Kiểm tra	62+63	2	
10	CHỦ ĐỀ 3: NIỀM VUI SÁNG TẠO	BÀI 17: VẼ MÀU		3	
		Đọc: Vẽ màu	64	1	
		Luyện từ và câu: Biện pháp nhân hóa	65	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn tưởng tượng	66	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		BÀI 18: ĐỒNG CỎ NỞ HOA		4	
		Đọc: Đồng cỏ nở hoa	67+68	2	
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn tưởng tượng	69	1	
		Nói và nghe: Chúng em sáng tạo	70	1	
11		BÀI 19: THANH ÂM CỦA NÚI		3	
		Đọc: Thanh âm của núi	71	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về biện pháp nhân hóa	72	1	
		Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng	73	1	
		BÀI 20: BẦU TRỜI MÙA THU		4	
		Đọc: Bầu trời mùa thu	74+75	2	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng	76	1	
		Đọc mở rộng	77	1	
12		BÀI 21: LÀM THỎ CON BẰNG GIẤY		3	
		Đọc: Làm thỏ con bằng giấy	78	1	
		Luyện từ và câu: Tính từ	79	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết hướng dẫn thực hiện một công việc	80	1	
		BÀI 22: BỨC TƯỜNG CÓ NHIỀU PHÉP LẠ		4	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
13		Đọc: Bức tường có nhiều phép lạ	81+82	2	GD KNS: Biết được biểu hiện của tư duy sáng tạo và nguyên nhân dẫn đến thiếu tính sáng tạo. (Câu hỏi 5- Tiết 81)
		Viết: Viết hướng dẫn thực hiện một công việc	83	1	
		Nói và nghe: Kể chuyện Nhà phát minh và bà cụ	84	1	
		BÀI 23: BÉT-TÔ-VEN VÀ BẢN XÔ-NÁT ÁNH TRẮNG		3	
		Đọc: Bét-tô-ven và bản Xô-nát Ánh trắng	85	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ	86	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết đơn	87	1	
		BÀI 24: NGƯỜI TÌM ĐƯỜNG LÊN CÁC VÌ SAO		4	
		Đọc: Người tìm đường lên các vì sao	88+89	2	GD KNS: Biết được biểu hiện của tư duy sáng tạo và nguyên nhân dẫn đến thiếu tính sáng tạo. (Vận dụng, trải nghiệm)
		Viết: Viết đơn	90	1	
		Đọc mở rộng	91	1	
		BÀI 25: BAY CÙNG ƯỚC MƠ		3	
		Đọc: Bay cùng ước mơ	92	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
14	CHỦ ĐỀ 4: CHẮP CÁNH ƯỚC MƠ	Luyện từ và câu: Luyện tập về tính từ	93	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả con vật	94	1	
		BÀI 26: CON TRAI NGƯỜI LÀM VƯỜN		4	
		Đọc: Con trai người làm vườn	95+96	2	Tích hợp QCN:Quyền được học tập, được yêu thương, chăm sóc từng ước mơ, tạo động lực để ước mơ chắp cánh(Câu hỏi 5- Tiết 95)
		Viết: Quan sát con vật	97	1	
		Nói và nghe: Ước mơ của em	98	1	
15		BÀI 27: NẾU EM CÓ MỘT KHU VƯỜN		3	
		Đọc: Nếu em có một khu vườn	99	1	GD KNS: Biết được biểu hiện của tư duy sáng tạo và nguyên nhân dẫn đến thiếu tính sáng tạo. (Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Dấu gạch ngang	100	1	
		Viết: Luyện viết đoạn văn miêu tả con vật	101	1	
		BÀI 28: BỐN MÙA MƠ ƯỚC		4	
		Đọc: Bốn mùa mơ ước	102+103	2	
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn miêu tả con vật	104	1	
		Đọc mở rộng	105	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
16		BÀI 29: Ở VƯƠNG QUỐC TƯƠNG LAI		3	
		Đọc: Ở vương quốc tương lai	106	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về dấu gạch ngang	107	1	
		Viết: Viết bài văn miêu tả con vật	108	1	
		BÀI 30: CÁNH CHIM NHỎ		4	
		Đọc: Cánh chim nhỏ	109+110	2	Tích hợp QCN: Quyền được hỗ trợ đối với trẻ có khuyết tật đặc biệt (Câu hỏi 4- Tiết 109)
		Viết: Trả bài văn miêu tả con vật	111	1	
		Nói và nghe: Kể chuyện Đôi cánh của ngựa trắng	112	1	
		BÀI 31: NẾU CHÚNG MÌNH CÓ PHÉP LẠ		3	
17		Đọc: Nếu chúng mình có phép lạ	113	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ	114	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết thư	115	1	
		BÀI 32: ANH BA		4	
		Đọc: Anh Ba	116+117	2	
		Viết: Viết thư	118	1	
		Đọc mở rộng	119	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
18		ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ I		7	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1 (T1-2)	120+121	2	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1 (T3-4)	122-123	2	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1 (T5)	124	1	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1 (T6-7) Kiểm tra	125+126	2	
19	CHỦ ĐỀ 5: SỐNG ĐỂ YÊU THƯƠNG	BÀI 1: HẢI THƯỢNG LÃN ÔNG		3	
		Đọc: Hải Thượng Lãn Ông	127	1	GD KNS: Biết được ý nghĩa của việc làm chủ cảm xúc đối với bản thân. - Tích hợp ĐĐLS: Lòng nhân ái:lòng biết ơn đối với những người thầy thuốc. (Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Câu	128	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc	129	1	
		BÀI 2: VỆT PHẤN TRÊN MẶT BÀN		4	
		Đọc: Vệt phấn trên mặt bàn	130+131	2	Tích hợp QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe, được yêu thương và quan tâm (Vận dụng, trải nghiệm)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một người gần gũi, thân thiết	132	1	
		Nói và nghe: Giúp bạn	133	1	
20		BÀI 3: ÔNG BỤT ĐÃ ĐẾN		3	
		Đọc: Ông bụt đã đến	134	1	
		Luyện từ và câu: Hai thành phần chính của câu	135	1	
		Viết: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một người gần gũi, thân thiết	136	1	
		BÀI 4: QUẢ NGỌT CUỐI MÙA		4	
		Đọc: Quả ngọt cuối mùa	137+138	2	
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học	139	1	
		Đọc mở rộng	140	1	
21		BÀI 5: TỜ BÁO TƯỜNG CỦA TÔI		3	
	Đọc: Tờ báo tường của tôi	141	1	Tích hợp QCN: Quyền được bảo vệ và hỗ trợ trong những tình huống đặc biệt (Vận dụng, trải nghiệm)	
	Luyện từ và câu: Luyện tập về chủ ngữ	142	1		

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
22		Viết: Viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học	143	1	
		BÀI 6: TIẾNG RU		4	
		Đọc: Tiếng ru	144+145	2	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu tình cảm, cảm xúc về một nhân vật trong văn học	146	1	
		Nói và nghe: Kể chuyện Bài học quý	147	1	
		BÀI 7: CON MUỐN LÀM MỘT CÁI CÂY		3	
		Đọc: Con muốn làm một cái cây	148	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về vị ngữ	149	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm	150	1	
		BÀI 8: TRÊN KHÓM TRE ĐẦU NGÕ		4	
		Đọc: Trên khóm tre đầu ngõ	151+152	2	
		Viết: Viết hướng dẫn sử dụng một sản phẩm	153	1	
		Đọc mở rộng	154	1	
		23	CHỦ ĐỀ 6: UỐNG NƯỚC	BÀI 9: SỰ TÍCH CON RỒNG CHÁU TIÊN	
Đọc: Sự tích con Rồng cháu Tiên	155			1	- Tích hợp ĐDL: Lòng tự hào về truyền thống dân tộc

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	NHỚ NGUỒN				(Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Luyện tập về hai thành phần chính của câu	156	1	
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể lại một câu chuyện	157	1	- Tích hợp ĐDL: Lòng biết ơn, lòng yêu nước (Vận dụng, trải nghiệm)
		BÀI 10: CẢM XÚC TRƯỜNG SA		4	
		Đọc: Cảm xúc Trường Sa	158+ 159	2	QPAN: + Khẳng định chủ quyền của đất nước ta: hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam. + Ca ngợi tấm gương người lính đảo dũng cảm, kiên cường, hiền lành, giản dị. Họ đã thầm lặng cống hiến tuổi trẻ của mình để bảo vệ vùng biển đảo của đất nước. (Câu hỏi 4- Tiết 158)
		Viết: Viết bài văn kể lại một câu chuyện	160	1	
		Nói và nghe: Những tấm gương sáng	161	1	Tích hợp QCN: Quyền dùng tiếng nói, chữ viết , giữ gìn bản sắc, phát huy truyền thống văn hoá, phong tục tập quán tốt đẹp của dân tộc mình (Vận dụng, trải nghiệm)
24		BÀI 11: SÁNG THÁNG NĂM		3	
		Đọc: Sáng tháng năm	162	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ	163	1	
		Viết: Trả bài văn kể lại một câu chuyện	164	1	
		BÀI 12: CHÀNG TRAI LÀNG PHÙ ỨNG		4	
		Đọc: Chàng trai làng Phù Ủng	165+166	2	
		Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến	167	1	
		Đọc mở rộng	168	1	
25		BÀI 13: VƯỜN CỦA ÔNG TÔI		3	
		Đọc: Vườn của ông tôi	169	1	
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ thời gian, nơi chốn	170	1	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn nêu ý kiến	171	1	
		BÀI 14: TRONG LỜI MẸ HÁT		4	
		Đọc: Trong lời mẹ hát	172+173	2	
		Viết: Lập dàn ý cho bài văn thuật lại một sự việc	174	1	
		Nói và nghe: Truyền thống Uống nước nhớ nguồn	175	1	- Tích hợp ĐDL :Lòng biết ơn, phát huy truyền thống giá trị của dân tộc (Vận dụng, trải nghiệm)
		26	BÀI 15: NGƯỜI THẦY ĐẦU TIÊN CỦA BỐ TÔI		3
Đọc: Người thầy đầu tiên của bố tôi	176		1		

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ nguyên nhân, mục đích	177	1	
		Viết: Viết bài văn thuật lại một sự việc	178	1	
		BÀI 16: NGỰA BIÊN PHÒNG		4	
		Đọc: Ngựa biên phòng	179+180	2	QPAN: HS hiểu nhiệm vụ của các chiến sĩ biên phòng đang vất vả ngày đêm canh giữ, bảo vệ biên cương của tổ quốc. (Câu hỏi 5- Tiết 179)
		Viết: Trả bài văn thuật lại một sự việc	181	1	
		Đọc mở rộng	182	1	
27	CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ 2		7	
		Ôn tập giữa học kì 2 (T1-2)	183+184	2	
		Ôn tập giữa học kì 2 (T3-4)	185+186	2	
		Ôn tập giữa học kì 2 (T5)	187	1	
		Ôn tập giữa học kì 2 (T6-7) Kiểm tra	188+189	2	
BÀI 17: CÂY ĐA QUÊ HƯƠNG			3		
28		Đọc: Cây đa quê hương	190	1	- Tích hợp ĐDL: Tình yêu quê hương gắn liền với những sự vật quen thuộc(Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Trạng ngữ chỉ phương tiện	191	1	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả cây cối	192	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	TRONG TÔI	BÀI 18: BƯỚC MÙA XUÂN		4	
		Đọc: Bước mùa xuân	193+194	2	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn miêu tả cây cối (tiếp theo)	195	1	
		Nói và nghe: Những miền quê yêu dấu	196	1	GD KNS: Hiểu được một số yêu cầu khi thể hiện bài thuyết trình. (Vận dụng, trải nghiệm)
29		BÀI 19: ĐI HỘI CHÙA HƯƠNG		3	
		Đọc: Đi hội chùa Hương	197	1	
		Luyện từ và câu: Dấu ngoặc kép	198	1	
		Viết: Quan sát cây cối	199	1	
		BÀI 20: CHIỀU NGOẠI Ô		4	
		Đọc: Chiều ngoại ô	200+201	2	
		Viết: Luyện viết đoạn văn miêu tả cây cối	202	1	
		Đọc mở rộng	203	1	
30		BÀI 21: NHỮNG CÁNH BUỒM		3	
		Đọc: Những cánh bướm	204	1	
		Luyện từ và câu: Dấu ngoặc đơn	205	1	
		Viết: Luyện viết mở bài, kết bài cho bài văn miêu tả cây cối	206	1	
		BÀI 22: CÁI CẦU		4	
		Đọc: Cái cầu	207+208	2	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
31		Viết: Lập dàn ý cho bài văn miêu tả cây cối	209	1	
		Nói và nghe: Kể chuyện Về quê ngoại	210	1	
		BÀI 23: ĐƯỜNG ĐI SA PA		3	
		Đọc: Đường đi Sa Pa	211	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập viết tên cơ quan, tổ chức	212	1	
		Viết: Viết bài văn miêu tả cây cối	213	1	
		BÀI 24: QUÊ NGOẠI		4	
		Đọc: Quê ngoại	214+215	2	
		Viết: Trả bài văn miêu tả cây cối	216	1	
		Đọc mở rộng	217	1	
32	CHỦ ĐỀ 9: VÌ MỘT THẾ GIỚI BÌNH YÊN	BÀI 25: KHU BẢO TỒN ĐỘNG VẬT HOANG DÃ NGÔ-RÔNG-GÔ-RÔ		3	
		Đọc: Khu bảo tồn động vật hoang dã Ngô-rông-gô-rô	218	1	Tích hợp QCN: Quyền được bảo vệ trước các tác động của thiên tai, ô nhiễm môi trường (Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Lựa chọn từ ngữ	219	1	
		Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng	220	1	
		BÀI 26: NGÔI NHÀ CỦA YÊU THƯƠNG		4	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Đọc: Ngôi nhà của yêu thương	221+222	2	
		Viết: Trả bài viết đoạn văn tưởng tượng	223	1	
		Nói và nghe: Chung tay bảo vệ động vật	224	1	- Tích hợp ĐDLs: Tình yêu động vật và sứ mệnh bảo vệ động vật của con người. (Vận dụng, trải nghiệm)
33		BÀI 27: BĂNG TAN		3	
		Đọc: Băng tan	225	1	Tích hợp QCN: Quyền được bảo vệ trước các tác động của thiên tai, ô nhiễm môi trường. (Vận dụng, trải nghiệm)
		Luyện từ và câu: Luyện tập lựa chọn từ ngữ	226	1	
		Viết: Viết đoạn văn tưởng tượng	227	1	
		BÀI 28: CHUYẾN DU LỊCH THÚ VỊ		4	
		Đọc: Chuyến du lịch thú vị	228+229	2	
		Viết: Hướng dẫn cách viết thư	230	1	
		Đọc mở rộng	231	1	
		BÀI 29: LỄ HỘI Ở NHẬT BẢN		3	
34		Đọc: Lễ hội ở Nhật Bản	232	1	
		Luyện từ và câu: Luyện tập về dấu câu	233	1	
		Viết: Viết thư	234	1	
		BÀI 30: NGÀY HỘI		4	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Đọc: Ngày hội	235+236	2	
		Viết: Viết giấy mời	237	1	
		Nói và nghe: Cuộc sống xanh	238	1	
35		ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 2			
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 2 (T1-2)	239+240	2	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 2 (T3-4)	241-242	2	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 2 (T5)	243	1	
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì 2 (T6-7) Kiểm tra	244-245	2	

*****&*****

MÔN TOÁN

Tổng số tiết: 175 tiết/ 35 tuần (Số tiết: 5 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	CHỦ ĐỀ 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập các số đến 100000		2	
		Luyện tập	1	1	
		Luyện tập	2	1	

2		Bài 2: Ôn tập các phép tính trong phạm vi 100000		3	
		Luyện tập	3	1	
		Luyện tập	4	1	
		Luyện tập	5	1	
		Bài 3: Số chẵn, số lẻ		2	
		Số chẵn, số lẻ	6	1	
		Luyện tập	7	1	
		Bài 4: Biểu thức chứa chữ		3	
		Biểu thức chứa chữ	8	1	
		Luyện tập	9	1	
		Luyện tập	10	1	
		3		Bài 5: Giải toán có 3 bước tính Giải toán có 3 bước tính.(T1)	11
Luyện tập	12			1	
Bài 6: Luyện tập chung Luyện tập (T1)	13			1	
Luyện tập (T2)	14			1	
Bài 7: Đo góc, đơn vị đo góc (T1)	15			1	
4	CHỦ ĐỀ 2: GÓC VÀ ĐƠN VỊ ĐO GÓC	Luyện tập	16		
		Bài 8: Góc nhọn, góc tù, góc bẹt		3	
		Góc nhọn, góc tù, góc bẹt	17	1	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh.
		Luyện tập	18	1	
		Luyện tập	19	1	
		Bài 9: Luyện tập chung		1	

		Luyện tập	20	1	Tiết LT/32 HS tự học buổi chiều
5	CHỦ ĐỀ 3: SỐ CÓ NHIỀU CHỮ SỐ	Bài 10: Số có sáu chữ số. Số 1000000		3	Thay bằng tiết học STEM Bộ số bí ẩn
		Số có sáu chữ số.	21	1	
		Số 1000000	22	1	
		Luyện tập	23	1	
		Bài 11: Hàng và lớp		3	
		Hàng và lớp (Tiết 1)	24	1	
		Hàng và lớp (Tiết 2)	25	1	
6		Luyện tập	26	1	
		Bài 12: Các số trong phạm vi lớp triệu		3	
		Các số trong phạm vi lớp triệu	27	1	
		Luyện tập	28	1	
		Luyện tập	29	1	
		Bài 13: Làm tròn số đến hàng trăm nghìn		2	
		Làm tròn số đến hàng trăm nghìn	30	1	Luyện tập/46 HS tự học buổi chiều
7		Bài 14: So sánh các số có nhiều chữ số		2	
		So sánh các số có nhiều chữ số	31	1	
		Luyện tập	32	1	
		Bài 15: Làm quen với dãy số tự nhiên		2	
		Làm quen với dãy số tự nhiên	33	1	
		Luyện tập	34	1	
		Bài 16: Luyện tập chung		3	
8		Luyện tập	35	1	
		Luyện tập	36	1	

		Luyện tập	37	1		
	CHỦ ĐỀ 4: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO ĐẠI LƯỢNG	Bài 17: Yến , tạ, tấn		3		
		Yến , tạ, tấn	38	1		
		Luyện tập	39	1		
Luyện tập		40	1			
9		Bài 18: Đề - xi – mét vuông, mét vuông, Mi – li- mét vuông		4		
		Đề - xi – mét vuông, mét vuông, Mi – li- mét vuông	41	1		
		Đề - xi – mét vuông, mét vuông, Mi – li- mét vuông	42	1		
		Đề - xi – mét vuông, mét vuông, Mi – li- mét vuông	43	1		
		Luyện tập	44	1		
		Kiểm tra giữa kì I	45	1		
			Bài 19: Giấy, thế kỉ (2 tiết)		2	
			Giấy, thế kỉ	46	1	
10		Luyện tập	47	1		
		Bài 20: Thực hành và trải nghiệm một số đơn vị đo đại lượng		3		
		Thực hành và trải nghiệm một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 1)	48	1		
		Thực hành và trải nghiệm một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 2)	49	1	Bài 20(Tiết 3) chuyển sang tiết tự học buổi chiều.	
	Bài 21: Luyện tập chung		2			
	Luyện tập	50	1			
	Luyện tập	51	1			
11		Bài 22: Phép cộng các số có nhiều chữ số		2		
	Phép cộng các số có nhiều chữ số	52	1			

	CHỦ ĐỀ 5:PHÉP CỘNG VÀ PHÉP TRỪ.	Luyện tập	53	1	Lồng ghép GD đạo đức, lối sống cho HS: Văn hóa xếp hàng khi mua vé xem phim(Bài tập 4/78)
		Bài 23: Phép trừ các số có nhiều chữ số		2	
		Phép trừ các số có nhiều chữ số	54	1	
		Luyện tập	55	1	
12		Bài 24: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng		3	
		Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng (Tiết 1)	56	1	
		Tính chất giao hoán và kết hợp của phép cộng (Tiết 2)	57	1	
		Luyện tập	58	1	
		Bài 25: Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó		2	
		Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó	59	1	
	Luyện tập	60	1		
13	Bài 26: Luyện tập chung		3		
	Luyện tập	61	1		
	Luyện tập	62	1		
	Luyện tập	63	1	Lồng ghép GD đạo đức, lối sống cho HS: Tham gia trồng cây để bảo vệ môi trường (Bài tập 3/90)	

	CHỦ ĐỀ 6: ĐƯỜNG THẲNG VUÔNG GÓC, ĐƯỜNG THẲNG SONG SONG	Bài 27: Hai đường thẳng vuông góc		2	
		Hai đường thẳng vuông góc	64	1	
		Luyện tập	65	1	
14		Bài 28: Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc		2	
		Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc (Tiết 1)	66	1	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh.
		Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng vuông góc (Tiết 2)	67	1	
		Bài 29: Hai đường thẳng song song		2	
		Hai đường thẳng song song	68	1	
		Luyện tập	69	1	
		Bài 30: Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng song song		2	
		Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng song song (Tiết 1)	70	1	
		15	Thực hành và trải nghiệm vẽ hai đường thẳng song song (Tiết 2)	71	1
Bài 31: Hình bình hành, hình thoi				3	
Hình bình hành			72	1	
Hình thoi			73	1	
Luyện tập			74	1	
Bài 32: Luyện tập chung				3	
Luyện tập			75	1	
16		Luyện tập	76	1	
	Luyện tập	77	1		
	Bài 33: Ôn tập các số đến lớp triệu		2		

17	CHỦ ĐỀ 7: ÔN TẬP HỌC KÌ I	Luyện tập	78	1	
		Luyện tập	79	1	
		Bài 34: Ôn tập phép cộng, phép trừ		3	
		Luyện tập	80	1	
		Luyện tập	81	1	
		Luyện tập	82	1	
		Bài 35: Ôn tập hình học		3	
		Luyện tập	83	1	
		Luyện tập	84	1	
		Luyện tập	85	1	
		Bài 36: Ôn tập đo lường		2	
		Luyện tập	86	1	
Luyện tập		87	1		
Bài 37: Ôn tập chung			3		
Luyện tập		88	1		
Luyện tập		89	1	Luyện tập/129 HS tự học buổi chiều	
Kiểm tra cuối học kì I		90	1		
19		CHỦ ĐỀ 8: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA	Bài 38: Nhân với số có một chữ số		2
	Nhân với số có một chữ số		91	1	
	Luyện tập		92	1	
	Bài 39: Chia cho số có một chữ số			2	
	Chia cho số có một chữ số		93	1	
	Luyện tập		94	1	
	Bài 40: Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân			3	
	Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân		95	1	

20	Tính chất giao hoán và kết hợp của phép nhân	96	1	
	Luyện tập	97	1	
	Bài 41: Nhân, chia với 10, 100, 1000...		2	
	Nhân, chia với 10, 100, 1000...	98	1	
	Luyện tập	99	1	
	Bài 42: Tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng		3	
	Tính chất phân phối của phép nhân đối với phép cộng	100	1	
21	Luyện tập	101	1	
	Luyện tập	102	1	
	Bài 43: Nhân với số có hai chữ số		3	
	Nhân với số có hai chữ số	103	1	
	Luyện tập	104	1	
	Luyện tập	105	1	
	Bài 44: Chia cho số có hai chữ số		3	
22	Chia cho số có hai chữ số	106	1	
	Luyện tập	107	1	Lồng ghép GD đạo đức, lối sống cho HS: Tham gia trồng cây để bảo vệ môi trường(Bài tập)
	Luyện tập	108	1	
	Bài 45: Thực hành và trải nghiệm ước lượng trong tính toán		1	
	Thực hành và trải nghiệm ước lượng trong tính toán	109	1	
	Bài 46: Tìm số trung bình cộng		2	

		Tìm số trung bình cộng	110	1	
23		Luyện tập	111	1	
		Bài 47: Bài toán liên quan đến rút về đơn vị		2	
		Bài toán liên quan đến rút về đơn vị	112	1	
		Bài toán liên quan đến rút về đơn vị (TT)	113	1	
		Bài 48: Luyện tập chung		3	
		Luyện tập	114	1	
		Luyện tập	115	1	
		Luyện tập	116	1	
24		Bài 49: Dãy số liệu thống kê		2	
		Dãy số liệu thống kê	117	1	
		Luyện tập	118	1	
		Bài 50: Biểu đồ cột		2	
		Biểu đồ cột	119	1	
		Luyện tập	120	1	
		Bài 51: Số lần xuất hiện của một sự kiện		2	
25	CHỦ ĐỀ 9: LÀM QUEN VỚI YẾU TỐ THỐNG KÊ, XÁC SUẤT	Số lần xuất hiện của một sự kiện	121	1	
		Luyện tập	122	1	
		Bài 52: Luyện tập chung		1	
		Luyện tập chung	123	1	
		Bài 53: Khái niệm phân số		2	
		Khái niệm phân số	124	1	
		Luyện tập	125	1	
		Bài 54: Phân số và phép chia số tự nhiên		2	
26	CHỦ ĐỀ 10: PHÂN SỐ, KHÁI NIỆM PHÂN SỐ	Phân số và phép chia số tự nhiên	126	1	
		Luyện tập	127	1	
		Bài 55: Tính chất cơ bản của phân số		2	

	CHỦ ĐỀ 11: PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ PHÂN SỐ	Tính chất cơ bản của phân số	128	1	
		Luyện tập	129	1	
		Bài 56: Rút gọn phân số		2	
		Rút gọn phân số	130	1	
27		Luyện tập	131	1	
		Bài 57: Qui đồng mẫu số các phân số		2	
		Qui đồng mẫu số các phân số	132	1	
		Luyện tập	133	1	
		Bài 58: So sánh phân số		3	
		So sánh phân số	134	1	
28		So sánh phân số	135	1	
		Luyện tập	136	1	
		Bài 59: Luyện tập chung		3	
		Luyện tập	137		
		Luyện tập	138		
		Luyện tập	139		
		Kiểm tra giữa học kì II		1	
		29	Bài 60: Phép cộng phân số		4
Phép cộng phân số có cùng mẫu số			140	1	
Luyện tập			141	1	
Phép cộng phân số khác mẫu số	142		1		
Luyện tập	143		1		
Bài 61: Phép trừ phân số			3		
Phép trừ hai phân số có cùng mẫu số	144		1		
Phép trừ hai phân số khác mẫu số	145		1		
30	Luyện tập	146	1		
	Bài 62: Luyện tập chung		3		

		Luyện tập	147	1		
		Luyện tập	148	1		
		Luyện tập	149	1		
31	CHỦ ĐỀ 12: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA PHÂN SỐ	Bài 63: Phép nhân phân số		4		
		Phép nhân phân số	150	1		
		Luyện tập	151	1		
		Luyện tập	152	1		
		Luyện tập	153	1		
		Bài 64: Phép chia phân số		3		
		Phép chia phân số	154	1		
		Luyện tập	155	1		
		Luyện tập	156	1		
32		Bài 65: Tìm phân số của một số		2		
		Tìm phân số của một số	157	1		
		Luyện tập	158	1		
		Bài 66: Luyện tập chung		3		
		Luyện tập	159	1		
		Luyện tập	160	1		
		Luyện tập	161	1		
		33	Bài 67: Ôn tập số tự nhiên		2	
			Luyện tập	162	1	
Luyện tập			163	1		
Bài 68: Ôn tập phép tính với số tự nhiên				2		
Luyện tập			164	1		
Luyện tập			165	1		
34			Bài 69: Ôn tập phân số		2	
	Luyện tập		166	1		

	CHỦ ĐỀ 16: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Luyện tập	167	1	
		Bài 70: Ôn tập phép tính với phân số		2	
		Luyện tập	168	1	
		Luyện tập	169	1	Bài học STEM: Làm hộp đựng quà
		Bài 71: Ôn tập hình học và đo lường		1	
		Luyện tập	170	1	
35		Bài 72: Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất		1	
		Luyện tập	171	1	
		Bài 73: Ôn tập chung		3	
		Luyện tập	172	1	
		Luyện tập	173	1	
		Luyện tập	174	1	
		Kiểm tra cuối năm	175	1	

*****&*****

3. MÔN KHOA HỌC

Tổng số tiết: 70 tiết/năm (Số tiết: 2 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tuần

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	CHỦ ĐỀ 1: CHẤT	Bài 1: Tính chất của nước và nước với cuộc sống		2	
		Tính chất của nước và nước với cuộc sống (Tiết 1)	1	1	
		Tính chất của nước và nước với cuộc sống (Tiết 2)	2	1	
2		Bài 2: Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên		2	

		Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên (Tiết 1)	3	1	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh.
		Sự chuyển thể của nước và vòng tuần hoàn của nước trong tự nhiên (Tiết 2)	4	1	
3		Bài 3: Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước, một số cách làm sạch nước		2	BVMT: Tích hợp sự ô nhiễm môi trường, ô nhiễm không khí, nguồn nước.(HĐ 1)
		Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước, một số cách làm sạch nước	5	1	- Tích hợp QCN: HĐKP: -Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường. - Quyền được chăm sóc SK. Bồn phân của TE đối với cộng đồng, XH (HĐ3)
		Sự ô nhiễm và bảo vệ nguồn nước, một số cách làm sạch nước (Tiết 2)	6	1	
4		Bài 4: Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí		2	
		Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí (Tiết 1)	7	1	
		Không khí có ở đâu? Thành phần và tính chất của không khí (Tiết 2)	8	1	
5		Bài 5: Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành		2	
		Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành (T1)	9	1	- Tích hợp QCN: Quyền và nghĩa vụ bảo

					vệ môi trường. - Quyền được bảo đảm an toàn về SK, thân thể. Bón phân của TE đối với cộng đồng, XH (HĐ4)
		Vai trò của không khí và bảo vệ bầu không khí trong lành (T 2)	10	1	
6		Bài 6: Gió, bão và phòng chống bão		2	KNS: Biết một số biện pháp xử lý tình huống khi có mưa to, sấm sét (HĐ3)
		Gió, bão và phòng chống bão (Tiết 1)	11	1	
		Gió, bão và phòng chống bão (Tiết 2)	12	1	Sử dụng thiết bị phòng học thông minh.
		Bài 7: Ôn tập chủ đề: Chất	13	1	
7	CHỦ ĐỀ 2: NĂNG LƯỢNG	Bài 8: Ánh sáng và sự truyền ánh sáng		2	Bài học STEM: Rạp chiếu bóng mini (HĐ2)
		Ánh sáng và sự truyền ánh sáng (Tiết 1)	14	1	
		Ánh sáng và sự truyền ánh sáng (Tiết 2)	15	1	
8		Bài 9: Vai trò của ánh sáng		2	
		Vai trò của ánh sáng (Tiết 1)	16	1	
		Vai trò của ánh sáng (Tiết 2)	17	1	
9		Bài 10: Âm thanh và sự truyền âm thanh		2	
		Âm thanh và sự truyền âm thanh(Tiết 1)	18	1	
		Âm thanh và sự truyền âm thanh (Tiết 2)	19	1	
10		Ôn tập đánh giá giữa HKI	20	1	
		Bài 11: Âm thanh trong cuộc sống		2	
11		Âm thanh trong cuộc sống (Tiết 1)	21	1	

		Âm thanh trong cuộc sống (Tiết 2)	22	1	
12		Bài 12: Nhiệt độ và sự truyền nhiệt		2	
		Nhiệt độ và sự truyền nhiệt (Tiết 1)	23	1	GD KNS: Vận dụng kĩ năng trong cuộc sống.(HĐ2)
		Nhiệt độ và sự truyền nhiệt (Tiết 2)	24	1	
13		Bài 13: Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém		2	
		Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém (Tiết 1)	25	1	
		Vật dẫn nhiệt tốt, vật dẫn nhiệt kém (Tiết 2)	26	1	
		Bài 14: Ôn tập chủ đề: Năng lượng	27	1	
14	CHỦ ĐỀ 3: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	Bài 15: Thực vật cần gì để sống?		3	
		Thực vật cần gì để sống? (Tiết 1)	28	1	
15		Thực vật cần gì để sống? (Tiết 2)	29	1	
		Thực vật cần gì để sống? (Tiết 3)	30	1	
16		Bài 16: Động vật cần gì để sống?		3	
		Động vật cần gì để sống? (Tiết 1)	31	1	
		Động vật cần gì để sống? (Tiết 2)	32	1	
		Động vật cần gì để sống? (Tiết 3)	33	1	
17		Bài 17: Chăm sóc cây trồng, vật nuôi		2	GD KNS: Tuyên truyền các phương pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong trồng trọt và chăn nuôi(HĐ3)
		Chăm sóc cây trồng, vật nuôi (Tiết 1)	34	1	- Tích hợp QCN:HĐKP: Quyền

					và nghĩa vụ bảo vệ môi trường. Bồn phận của TE đối với cộng đồng, XH(Liên hệ) (HĐ3)
18		Chăm sóc cây trồng, vật nuôi (Tiết 2)	35	1	
		Ôn tập đánh giá HKI	36	1	
19		Bài 18: Ôn tập chủ đề: Thực vật và động vật	37	1	
	CHỦ ĐỀ 4: NẤM	Bài 19: Đặc điểm chung của nấm		2	
		Đặc điểm chung của nấm (Tiết 1)	38	1	
		Đặc điểm chung của nấm (Tiết 2)	39	1	
20		Bài 20: Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm		2	
		Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm (Tiết 1)	40	1	
		Nấm ăn và nấm trong chế biến thực phẩm (Tiết 2)	41	1	
21		Bài 21: Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc		2	
		Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc (Tiết 1)	42	1	
22		Nấm gây hỏng thực phẩm và nấm độc (Tiết 2)	43	1	- Tích hợp QCN: Quyền được chăm sóc SK. Bồn phận của TE đối với gia đình. (HĐ3)
		Bài 22: Ôn tập chủ đề: Nấm	44	1	
23		Bài 23: Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể		2	
		Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể (Tiết 1)	45	1	
		Vai trò của chất dinh dưỡng đối với cơ thể (Tiết 2)	46	1	- Tích hợp QCN: Quyền được

					chăm sóc , nuôi dưỡng để phát triển, thể chất, trí tuệ. (HĐ2)
24		Bài 24: Chế độ ăn uống cân bằng		3	KNS: Tự nhận thức về sự cần thiết phối hợp các loại thức ăn. Bước đầu hình thành kỹ năng tự phục vụ (HĐ2)
		Chế độ ăn uống cân bằng (Tiết 1)	47	1	
		Chế độ ăn uống cân bằng (Tiết 2)	48	1	- Tích hợp QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe(HĐ1)
25		Chế độ ăn uống cân bằng (Tiết 3)	49	1	
		Bài 25: Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng		3	
		Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng (Tiết 1)	50	1	
26		Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng (Tiết 2)	51	1	
		Một số bệnh liên quan đến dinh dưỡng (Tiết 3)	52	1	- Tích hợp QCN: Quyền được chăm sóc sức khỏe HĐ3
		Bài 26: Thực phẩm an toàn		2	GD KNS: Biết phân biệt và sử dụng thực phẩm an toàn hằng ngày. HĐ1
27		Thực phẩm an toàn (Tiết 1)	53	1	
		Thực phẩm an toàn (Tiết 2)	54	1	

28		Ôn tập đánh giá giữa HKII	55	1	
		Bài 27: Phòng tránh đuối nước (Tiết 1)	56	2	ATGT: Nhận biết và phòng tránh những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông đường thủy. Nhắc nhở mọi người tham gia giao thông đường thủy an toàn. (HĐ1)
Phòng tránh đuối nước (Tiết 2)		57	1	- Tích hợp QCN:HĐKP: Quyền được bảo vệ khỏi các tình huống tai nạn, thiên tai nguy hiểm (HĐ3)	
Bài 28: Ôn tập chủ đề: Con người và sức khỏe (Tiết 1)		58	1		
Ôn tập chủ đề: Con người và sức khỏe (Tiết 2)		59	1		
Bài 29: Chuỗi thức ăn trong tự nhiên			3		
Chuỗi thức ăn trong tự nhiên (Tiết 1)		60	1		
Chuỗi thức ăn trong tự nhiên (Tiết 2)		61	1	Bài học STEM: Làm mô hình chuỗi thức ăn (HĐ2)	
Chuỗi thức ăn trong tự nhiên (Tiết 3)		62	1		
30		Bài 30: Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn		3	
	Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn (Tiết 1)	63	1		
31	CHỦ ĐỀ 5 CON NGƯỜI &SỨC KHỎE	Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn (Tiết 2)	64	1	- Tích hợp QCN:Quyền , nghĩa vụ
32					

					bảo vệ môi trường(Liên hệ) (HĐ3)
33		Vai trò của thực vật trong chuỗi thức ăn (Tiết 3)	65	1	
		Bài 31: Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường	66	1	
34	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ, TỔNG KẾT CUỐI NĂM	Ôn tập và đánh giá cuối năm (Tiết 1)	67	1	
		Ôn tập và đánh giá cuối năm (Tiết 2)	68	1	
35		Tổng kết môn học (Tiết 1)	69	1	
		Tổng kết môn học (Tiết 2)	70	1	

*****&*****

4. MÔN LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

Tổng số tiết: 70 tiết/35 tuần (Số tiết: 2 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	MỞ ĐẦU	Bài 1: Làm quen với phương tiện học tập môn Lịch sử và Địa lí	1+2	2	GDQP - AN: Giới thiệu Bản đồ hành chính Việt Nam và khẳng định hai Quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam
2	CHỦ ĐỀ 1: ĐỊA PHƯƠNG	Bài 2: Thiên nhiên và con người ở địa phương em	3+4	2	GD địa phương: Tìm hiểu về thiên nhiên và con người Hải Phòng(Toàn bài)
3	EM (TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC	Bài 3: Lịch sử và văn hóa truyền thống địa phương em	5+6	2	GD địa phương: Tìm hiểu về lịch sử và văn hóa truyền thống của Hải Phòng(Toàn bài)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	TRUNG ƯƠNG)				
	CHỦ ĐỀ 2: TRUNG DU VÀ MIỀN NÚI BẮC BỘ	Bài 4: Thiên nhiên vùng trung du và miền núi Bắc Bộ		3	GDQP - AN: Nêu ý nghĩa và tầm quan trọng của dãy Hoàng Liên Sơn trong cuộc chiến tranh chống giặc ngoại xâm. (Vận dụng trải nghiệm)
4		Thiên nhiên và vùng trung du miền núi Bắc Bộ	7	1	
		Thiên nhiên và vùng trung du miền núi Bắc Bộ	8	1	
5		Thiên nhiên và vùng trung du miền núi Bắc Bộ	9	1	
		Bài 5: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ		3	
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	10	1	
6		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	11	1	
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	12	1	
7		Bài 6: Một số nét văn hóa ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ		2	
		Một số nét văn hóa ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	13	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	8	Một số nét văn hóa ở vùng trung du và miền núi Bắc Bộ	14	1	
		Bài 7: Đền Hùng và Lễ giỗ tổ Hùng Vương		2	
		Đền Hùng và Lễ giỗ tổ Hùng Vương	15	1	GD KNS: Có ý thức giữ gìn, bảo tồn di sản của cha ông để lại, khi tham gia lễ hội cần giữ gìn vệ sinh chung. (Vận dụng trải nghiệm)
		Đền Hùng và Lễ giỗ tổ Hùng Vương	16	1	
9	CHỦ ĐỀ 3: ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ	Bài 8: Thiên nhiên vùng Đông bằng Bắc Bộ		3	
		Thiên nhiên vùng Đông bằng Bắc Bộ	17	1	GD địa phương:- Tìm hiểu về sông Bạch Đằng, sông Cẩm, sông Văn Úc,...(HĐ2)
		Thiên nhiên vùng Đông bằng Bắc Bộ	18	1	
		Thiên nhiên vùng Đông bằng Bắc Bộ	19	1	
10		Bài 9: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ		3	GD địa phương: Sưu tầm tranh ảnh tư liệu về các lễ hội, làng quê Hải Phòng: Hội đua thuyền, Lễ hội Khai bút, Đấu vật, chọi trâu,...(HĐ3)
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ	20	1	
11		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ	21	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Đồng bằng Bắc Bộ	22	1	
12		Bài 10: Một số nét văn hóa ở vùng Đông bằng Bắc Bộ		2	
		Một số nét văn hóa ở vùng Đông bằng Bắc Bộ	23	1	
		Một số nét văn hóa ở vùng Đông bằng Bắc Bộ	24	1	
13		Bài 11: Sông Hồng và văn minh sông Hồng		2	
		Sông Hồng và văn minh sông Hồng	25	1	
		Sông Hồng và văn minh sông Hồng	26	1	
14		Bài 12: Thăng Long - Hà Nội		3	
		Thăng Long - Hà Nội	27	1	GD KNS: Ô nhiễm không khí, nguồn nước, đất do phát triển sản xuất công nghiệp; Xử lí chất thải công nghiệp (Vận dụng trải nghiệm)
		Thăng Long - Hà Nội	28	1	
15		Thăng Long - Hà Nội	29	1	
		Bài 13: Văn Miếu - Quốc Tử Giám		2	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Văn Miếu - Quốc Tử Giám	30	1	Có ý thức giữ gìn, bảo tồn di sản của cha ông để lại. (Vận dụng trải nghiệm)
16		Văn Miếu - Quốc Tử Giám	31	1	
		Bài 14: Ôn tập - Kiểm tra HK I		2	
		Ôn tập - Kiểm tra HK I	33	1	
		Kiểm tra học kì I		1	
17		Bài 15: Thiên nhiên vùng Duyên hải Miền Trung		3	
		Thiên nhiên vùng Duyên hải Miền Trung	34	1	
18		Thiên nhiên vùng Duyên hải Miền Trung	35	1	
		Thiên nhiên vùng Duyên hải Miền Trung	36	1	
	CHỦ ĐỀ 4: DUYÊN HẢI MIỀN TRUNG	Bài 16: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải Miền Trung		3	
19		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải Miền Trung	37	1	
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải Miền Trung	38	1	
20		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Duyên hải Miền Trung	39	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH	
		Bài 17: Một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải Miền Trung		2		
		Một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải Miền Trung	40	1		
		21	Một số nét văn hóa ở vùng Duyên hải Miền Trung	41	1	
			Bài 18: Cổ đô Huế		2	
			Cổ đô Huế	42	1	
22		Cổ đô Huế	43	1		
		Bài 19: Phố cổ Hội An		2		
		Phố cổ Hội An	44	1		
23		Phố cổ Hội An	45	1		
		CHỦ ĐỀ 5: TÂY NGUYÊN	Bài 20: Thiên nhiên vùng Tây Nguyên		3	
	Thiên nhiên vùng Tây Nguyên		46	1		
24	Thiên nhiên vùng Tây Nguyên		47	1		
	Thiên nhiên vùng Tây Nguyên		48	1		
25	Bài 21: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên			2		
	Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên		49	1		
	Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Tây Nguyên		50	1		

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
26		Bài 22: Một số nét văn hoá và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên		2	GDQP - AN: Tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ của các dân tộc Tây Nguyên cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ. (Vận dụng trải nghiệm)
		Một số nét văn hoá và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên	51	1	
		Một số nét văn hoá và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Tây Nguyên	52	1	
27		Bài 23: Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên		2	
		Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên	53	1	
		Lễ hội Cồng chiêng Tây Nguyên	54	1	
28	CHỦ ĐỀ 6: NAM BỘ	Bài 24: Thiên nhiên vùng Nam Bộ		3	
		Thiên nhiên vùng Nam Bộ	55	1	
		Thiên nhiên vùng Nam Bộ	56	1	
29		Thiên nhiên vùng Nam Bộ	57	1	
		Bài 25: Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ		3	
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ	58	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
30		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ	59	1	
		Dân cư và hoạt động sản xuất ở vùng Nam Bộ	60	1	
Bài 26: Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ			2	GDQP - AN: Tinh thần đoàn kết, dũng cảm của đồng bào Nam Bộ cùng với bộ đội trong kháng chiến chống Pháp và Mỹ. (Vận dụng trải nghiệm)	
Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ		61	1		
Một số nét văn hóa và truyền thống yêu nước, cách mạng của đồng bào Nam Bộ		62	1		
Bài 27: Thành phố Hồ Chí Minh			2		
		Thành phố Hồ Chí Minh	63	1	
		Thành phố Hồ Chí Minh	64	1	
Bài 28: Địa đạo Củ Chi			1		
		Địa đạo Củ Chi	65		
		Bài 29: Ôn tập		3	
Ôn tập		66	1		
34		Ôn tập	67	1	
		Ôn tập	68	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
35		Kiểm tra cuối năm học	69+70	2	
		Kiểm tra cuối năm học	69	1	
		Kiểm tra cuối năm học	70	1	

*****&*****

5. MÔN ĐẠO ĐỨC

Tổng số tiết: 35 tiết/35 tuần (Số tiết: 1tiết/ tuần);Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPC T	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	CHỦ ĐỀ 1: BIẾT ƠN NGƯỜI LAO ĐỘNG	Bài 1: Biết ơn người lao động		4	
1		Biết ơn người lao động(Tiết 1)	1	1	HĐKP2: Tích hợp QCN - Quyền tự do biểu đạt. - Bồn phận đối với cộng đồng, xã hội.(HĐ 2)
2		Biết ơn người lao động(Tiết 2)	2	1	- Tích hợp ĐĐLS: Cần phải biết ơn người lao động vì họ đã góp mồ hôi, công sức vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước. Thể hiện được lòng biết ơn người lao động bằng lời nói, việc làm cụ thể(Vận dụng trải nghiệm)

3		Biết ơn người lao động(Tiết 3)	3	1	
4		Biết ơn người lao động(Tiết 4)	4	1	
	CHỦ ĐỀ 2: CẢM THÔNG, GIÚP ĐỠ NGƯỜI GẶP KHÓ KHĂN	Bài 2: Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn		4	
5		Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn(Tiết 1)	5	1	
6		Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn(Tiết 2)	6	1	GDQP - AN: Giải thích cho HS hiểu được lợi ích của việc bảo vệ tài sản chung Tích hợp QCN Quyền được bảo vệ khỏi sự phân biệt đối xử. Quyền được bảo vệ đặc biệt đối với trẻ em không gia đình.(Vận dụng trải nghiệm)
7		Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn(Tiết 3)	7	1	- Tích hợp ĐĐLS: Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn bằng những lời nói, việc làm cụ thể phù hợp với lứa tuổi. sẵn sàng giúp đỡ người gặp khó khăn phù hợp với khả năng của bản thân(HĐ 1)
8		Cảm thông, giúp đỡ người gặp khó khăn(Tiết 4)	8	1	
9	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ I	Thực hành kĩ năng giữa học kì I	9	1	
	CHỦ ĐỀ 3: YÊU LAO ĐỘNG	Bài 3: Yêu lao động		4	
10		Yêu lao động(Tiết 1)	10	1	
11		Yêu lao động(Tiết 2)	11	1	- Tích hợp ĐĐLS: Tích cực, tự giác tham gia hoạt động lao

					động phù hợp với khả năng của bản thân. Quý trọng người yêu lao động; không đồng tình với những biểu hiện lười lao động.(Vận dụng trải nghiệm)
12		Yêu lao động(Tiết 3)	12	1	
13		Yêu lao động(Tiết 4)	13	1	
		Bài 4: Tôn trọng tài sản của người khác		3	
14		Tôn trọng tài sản của người khác(Tiết 1)	14	1	Tích hợp QCN Quyền về tài sản. (HĐ 2)
15	CHỦ ĐỀ 4: TÔN TRỌNG TÀI SẢN CỦA NGƯỜI KHÁC	Tôn trọng tài sản của người khác(Tiết 2)	15	1	- Tích hợp ĐĐLS: Thể hiện thái độ tôn trọng tài sản của người khác bằng những lời nói,việc làm cụ thể phù hợp.Nhắc nhở bạn bè, người thân tôn trọng tài sản của người khác (Vận dụng trải nghiệm)
16		Tôn trọng tài sản của người khác(Tiết 3)	16	1	
17	ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ I	Thực hành kĩ năng cuối học kì I	17	1	
		Bài 5: Bảo vệ của công		3	
18	CHỦ ĐỀ 5: BẢO VỆ CỦA CÔNG	Bảo vệ của công(Tiết 1)	18	1	Tích hợp QCN Quyền và bổn phận được tham gia giữ gìn, bảo vệ của công .(HĐ 2)

19		Bảo vệ của công(Tiết 2)	19	1	- Tích hợp ĐDLs: Có những việc làm cụ thể để bảo vệ của công.Nhắc nhở mọi người giữ gìn, bảo vệ của công. (Vận dụng trải nghiệm)
20		Bảo vệ của công(Tiết 3)	20	1	
		Bài 6: Thiết lập quan hệ bạn bè		2	
21		Thiết lập quan hệ bạn bè (Tiết 1)	21	1	GD KNS: Biết nhường nhịn bạn bè là cách nuôi dưỡng tình bạn(HĐ 1)
22	CHỦ ĐỀ 6: THIẾT LẬP QUAN HỆ BẠN BÈ	Thiết lập quan hệ bạn bè (Tiết 2)	22	1	
		Bài 7: Duy trì quan hệ bạn bè		3	
23		Duy trì quan hệ bạn bè(Tiết 1)	23	1	GD KNS: Biết nhường nhịn bạn bè là cách nuôi dưỡng tình bạn(Vận dụng trải nghiệm)
24		Duy trì quan hệ bạn bè(Tiết 2)	24	1	
25		Duy trì quan hệ bạn bè(Tiết 3)	25	1	
26					
26	ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II	Thực hành kĩ năng giữa học kì II	26	1	
		Bài 8: Quý trọng đồng tiền		4	
27	CHỦ ĐỀ 7: QUÝ TRỌNG ĐỒNG TIỀN	Quý trọng đồng tiền(Tiết 1)	27	1	Tích hợp QCN : Quyền về tài sản. Bỏn phận đối với gia đình, với cộng đồng, xã hội. (Liên hệ sau HĐKP)

28		Quý trọng đồng tiền(Tiết 2)	28	1	- Tích hợp ĐĐLS: Biết bảo quản và tiết kiệm tiền; mua sắm quần áo, đồ dùng, đồ chơi, quà bánh,... đúng mức, phù hợp với hoàn cảnh gia đình. Nhắc nhở bạn bè chi tiêu tiết kiệm (Vận dụng trải nghiệm)
29		Quý trọng đồng tiền(Tiết 3)	29	1	
30		Quý trọng đồng tiền(Tiết 4)	30	1	
		Bài 9: Quyền và bổn phận của trẻ em		4	
31		Quyền và bổn phận của trẻ em(Tiết 1)	31	1	
32	CHỦ ĐỀ 8: QUYỀN VÀ BỔN PHẬN CỦA TRẺ EM	Quyền và bổn phận của trẻ em(Tiết 2)	32	1	- Tích hợp ĐĐLS: Sống kỉ luật và tuân thủ pháp luật (Vận dụng trải nghiệm)
33		Quyền và bổn phận của trẻ em(Tiết 3)	33	1	
34		Quyền và bổn phận của trẻ em (Tiết 4)	34	1	
35		Thực hành kĩ năng cuối học kì II	35	1	
	ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ II				

*****&*****

6. MÔN CÔNG NGHỆ

Tổng số tiết: 35 tiết HKI: 18 tiết. HKII: 17 tiết Số tiết trên tuần: 1 tiết/ tuần;Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THE O PPC T	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		PHẦN 1: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG			
1	HOA VÀ CÂY CẢNH TRONG ĐỜI SỐNG	Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (Tiết 1)	1	1	GD KNS: Biết lợi ích của hoa, cây cảnh trong môi trường sống. (Vận dụng trải nghiệm)
2		Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (Tiết 2)	2	1	
3		Bài 1: Lợi ích của hoa, cây cảnh đối với đời sống (Tiết 3)	3	1	
4		Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến (Tiết 1)	4	1	
5		Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến (Tiết 2)	5	1	
6		Bài 2: Một số loại hoa, cây cảnh phổ biến (Tiết 3)	6	1	
7	TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH	Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 1)	7	1	
8		Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 2)	8	1	
9		Bài 3: Vật liệu và dụng cụ trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 3)	9	1	
10		Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 1)	10	1	
11		Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 2)	11	1	

12	TRONG CHẬU	Bài 4: Gieo hạt hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 3)	12	1	
13		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 1)	13	1	
14		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 2)	14	1	Bài dạy STEM: Chậu hoa cây cảnh mini
15		Bài 5: Trồng hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 3)	15	1	
16		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 1)	16	1	
17	TRỒNG HOA VÀ CÂY CẢNH TRONG CHẬU	Ôn tập học kì I	17	1	
18		Kiểm tra/ đánh giá HK I			
19		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 2)	19	1	
20		Bài 6: Chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu (Tiết 3)	18	1	GD KNS: Biết chăm sóc hoa, cây cảnh trong chậu để làm đẹp môi trường. Sử dụng phân bón, thuốc trừ sâu hợp lí để bảo vệ môi trường.(Vận dụng trải nghiệm)
		PHẦN 2: THỦ CÔNG KỸ THUẬT			
21	LẮP GHÉP MÔ HÌNH KỸ THUẬT	Bài 7: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật (Tiết 1)	21	1	
22		Bài 7: Giới thiệu bộ lắp ghép mô hình kỹ thuật (Tiết 2)	22	1	
23		Bài 8: Lắp ghép mô hình bập bênh (Tiết 1)	23	1	GD KNS: Vận dụng tư duy sáng tạo để lắp ghép mô hình bập bênh. (Luyện tập thực hành)

24		Bài 8: Lắp ghép mô hình bập bênh (Tiết 2)	24	1	
25		Bài 9: Lắp ghép mô hình robot (Tiết 1)	25	1	GD KNS: Vận dụng tư duy sáng tạo để lắp ghép mô hình rô – bốt (Luyện tập thực hành)
26		Bài 9: Lắp ghép mô hình robot (Tiết 2)	26	1	
27		Bài 9: Lắp ghép mô hình robot (Tiết 3)	27	1	
28		Bài 10: Đồ chơi dân gian (Tiết 1)	28	1	Bài học STEM: Làm chong chóng
29		Bài 10: Đồ chơi dân gian (Tiết 2)	29	1	
30	LÀM ĐỒ CHƠI DÂN GIAN	Bài 11: Làm đèn lồng (Tiết 1)	30	1	GD KNS: Vận dụng tư duy sáng tạo để làm đồ chơi dân gian(Luyện tập thực hành)
31		Bài 11: Làm đèn lồng (Tiết 2)	31	1	GD KNS:Vận dụng tư duy sáng tạo để làm đèn lồng (Vận dụng trải nghiệm)
32		Bài 12: Làm chuồn chuồn thả bằng (Tiết 1)	32	1	GD KNS: Vận dụng tư duy sáng tạo để làm chuồn chuồn thả bằng.(Vận dụng trải nghiệm)
33		Bài 12: Làm chuồn chuồn thả bằng (Tiết 2)	33	1	
34		Ôn tập học kì II	34	1	
35		Kiểm tra/ đánh giá cuối năm	35	1	

*****&*****

7. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Tổng số tiết: 70 tiết/ 35 tuần (Số tiết: 2 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THE O PPC T	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	CHỦ ĐỀ 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ	Bài 1: Đi đều vòng bên phải (Tiết 1)	1	1	
		Bài 1: Đi đều vòng bên phải (Tiết 2)	2	1	
2		Bài 1: Đi đều vòng bên phải (Tiết 3)	3	1	
		Bài 1: Đi đều vòng bên phải (Tiết 4)	4	1	
		Bài 1: Đi đều vòng bên phải (Tiết 5)	5	1	
3		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 1)	6	1	
4		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 2)	7	1	
		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 3)	8	1	
5		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 4)	9	1	
		Bài 2: Đi đều vòng bên trái (Tiết 5)	10	1	
6		Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 1)	11	1	
		Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 2)	12	1	
7		Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 3)	13	1	
		Bài 3: Đi đều vòng sau (Tiết 4)	14	1	
		Ôn tập đội hình đội ngũ	15	1	
8	CHỦ ĐỀ 2: BÀI TẬP THỂ DỤC	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay , chân với vòng(Tiết 1)	16	1	
9		Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, chân với vòng (Tiết 2)	17	1	

		Bài 2 : Động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 1)	18	1	
10		Bài 2 : Động động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 2)	19	1	
		Bài 2 : Động động tác lườn, động tác lưng bụng, động tác toàn thân với vòng (Tiết 3)	20	1	
		Bài 3: Động tác động tác nhảy và động tác điều hòa với vòng (Tiết 1)	21	1	
11		Bài 3: Động tác động tác nhảy và động tác điều hòa với vòng (Tiết 2)	22	1	
12		Ôn bài thể dục phát triển chung với vòng	23	1	
	CHỦ ĐỀ 3: TƯ THỂ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG ĐƠN GIẢN	Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 1)	24	1	
13		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 2)	25	1	
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 3)	26	1	
14		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 4)	27		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 5)	28	1	
15		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng thăng bằng (Tiết 6)	29	1	
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 1)	30	1	
16		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 2)	31	1	
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 3)	32	1	
17		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 4)	33	1	
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 5)	34	1	
18		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật xa (Tiết 6)	35	1	
		Sơ kết đánh giá học kì 1	36	1	
19		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật cao (Tiết 1)	37	1	
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng bật cao (Tiết 2)	38	1	

20		Bài 3: Bài tập rèn luyện kĩ năng bật cao (Tiết 3)	39	1	
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kĩ năng bật cao (Tiết 4)	40	1	
21		Bài 3: Bài tập rèn luyện kĩ năng bật cao (Tiết 5)	41	1	
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kĩ năng bật cao (Tiết 6)	42	1	
22		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 1)	43	1	
		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 2)	44	1	
23		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 3)	45	1	
		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 4)	46	1	
24		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 5)	47	1	
		Bài 4: Nhảy dây (Tiết 6)	48	1	
25		Ôn tập tư thế và kĩ năng vận động đơn giản	49	1	
		CHỦ ĐỀ 4: MÔN THỂ THAO TỰ CHỌN (BÓNG RỔ)	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 1)	50	1
26	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 2)		51	1	
	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 3)		52	1	
27	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng (Tiết 4)		53	1	
	Bài 1: Các động tác làm tăng khả năng điều khiển bóng(Tiết 5)		54	1	
28	Bài 2: Động tác tại chỗ dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 1)		55	1	
	Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V,dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 2)		56	1	
29	Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V,dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 3)		57	1	

		Bài 2: Các động tác dẫn bóng theo hình chữ V, dẫn bóng vượt chướng ngại vật (Tiết 4)	58	1	
30		Bài 3: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 1)	59	1	
		Bài 3: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 2)	60	1	
31		Bài 3: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 3)	61	1	
		Bài 3: Động tác chuyền, bắt bóng bằng hai tay trước ngực (Tiết 4)	62	1	
32		Bài 4: Động tác ném rổ bằng một tay trên vai (Tiết 1)	63	1	
		Bài 4: Động tác ném rổ bằng một tay trên vai (Tiết 2)	64	1	
33		Bài 4: Động tác ném rổ bằng một tay trên vai (Tiết 3)	65	1	
		Bài 4: Động tác ném rổ bằng một tay trên vai (Tiết 4)	66	1	
34		Bài 4: Động tác ném rổ bằng một tay trên vai (Tiết 5)	67	1	
		Ôn tập học kì 2	68	1	
35		Ôn tập và đánh giá học kì 2	69	1	
		Tổng kết năm học.	70	1	

8. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tổng số tiết: 105 tiết/năm (Số tiết: 3 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
1	CHỦ ĐỀ 1: NHẬN DIỆN BẢN THÂN	Bài 1: Chào năm học mới		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chào năm học mới	1	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	(Thực hiện trong các Tuần 1 - 4)	Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Em tự hào về bản thân	2	1	GD KNS: Hãy luôn nở nụ cười thân thiện để gắn kết tình cảm của chúng ta với mọi người xung quanh và luôn được mọi người yêu quý. (HĐ 2) -Tích hợp ĐĐLS: Nhận ra được giá trị của bản thân (HĐ 3)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Tự hào thể hiện khả năng của bản thân	3	1	HD1: Tích hợp QCN – Quyền được bảo vệ chống lại sự can thiệp vào đời tư. (Vận dụng trải nghiệm)
2		Bài 2: Câu lạc bộ của em		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Câu lạc bộ của em	4	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Những việc làm đáng tự hào của bản thân	5	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Niềm tự hào trong tim	6	1	
3		Bài 3: Giao lưu tài năng học trò với chủ đề “Nụ cười lan tỏa niềm vui”		3	- Tích hợp GD kỹ năng sống: Hãy luôn nở nụ cười thân thiện để gắn kết tình cảm của chúng ta

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Giao lưu tài năng học trò với chủ đề: Nụ cười lan toả niềm vui	7	1	với mọi người xung quanh và luôn được mọi người yêu quý. (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khả năng điều chỉnh cảm xúc	8	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Điều chỉnh cảm xúc	9	1	
4	CHỦ ĐỀ 2: NẾP SỐNG VÀ TƯ DUY KHOA HỌC (Thực hiện trong các Tuần 5 - 8)	Bài 4: Ngày hội “ Cùng làm cùng vui”		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội “ Cùng làm cùng vui”	10	1	Tích hợp ATGT Biết cách điều khiển xe đạp an toàn khi tham gia giao thông.(HĐ 1)
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Suy nghĩ tích cực	11	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Nghĩ tích cực - Sống vui tươi.	12	1	
5		Bài 5: Trung thu của em		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Trung thu của em.	13	1	Tích hợp PCCC (Bài 1: Các chất và vật dụng dễ cháy) (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nền nếp sinh hoạt	14	1	-Tích hợp ĐĐLS: Ý thức xây dựng nếp sống khoa học theo phong cách HCM (Vận dụng trải nghiệm)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Sinh hoạt theo chủ đề:Giúp nhau thực hiện nền nếp.	15	1	- Tích hợp ĐDL S: Học tập phong cách sống khoa học của Bác Hồ (HĐ 2)
6		Bài 6: Cuộc phiêu lưu của sách, bút		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Cuộc phiêu lưu của sách, bút	16	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kỹ năng đặt câu hỏi để tìm hiểu thông tin	17	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Rèn luyện tư duy khoa học.	18	1	
7		Bài 7: Hội chợ đồ tái chế		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Hội chợ đồ tái chế	19	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Phân loại và sắp xếp hoạt động cá nhân	20	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	CHỦ ĐỀ 3: YÊU TRƯỜNG - MẾN LỚP	Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Triển lãm sơ đồ tư duy.	21	1	
8		Bài 8: Ngày hội STEM		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội STEM	22	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nếp sống khoa học	23	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Tự đánh giá việc rèn luyện tư duy khoa học	24	1	
9		Bài 9: Góc đọc xanh		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Góc đọc xanh	25	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thực trạng vệ sinh trường, lớp	26	1	Tích hợp QCN – Quyền và nghĩa vụ tham gia vào các hoạt động văn hóa (do nhà trường, địa phương tổ chức) (HĐ2).

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	(Thực hiện trong các Tuần 9 - 12)	Tiết 3: Sinh hoạt lớp:Sinh hoạt theo chủ đề : Khảo sát thực trạng vệ sinh trường, lớp .	27	1	
10		Bài 10: Mái trường thân yêu			
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Mái trường thân yêu.	28	1	Tích hợp PCCC (Bài 2: Những nơi dễ cháy) (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Giữ gìn trường học xanh, sạch đẹp.	29	1	Tích hợp QCN: Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.(HD 1)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Hành động giữ gìn trường học xanh, sạch, đẹp.	30	1	
11		Bài 11: Đội viên cùng tiến		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Đội viên cùng tiến.	31	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tình bạn	32	1	Tích hợp QCN – Quyền tự do bày tỏ ý kiến (không trái pháp luật). - Quyền tự do kết giao, hội họp tụ tập một cách hòa bình (HD 2)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Cam kết tình bạn.	33	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
12		Bài 12: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20-11.	34	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Thông điệp yêu thương.	35	1	Tích hợp QCN – Quyền tự do bày tỏ ý kiến (không trái pháp luật). (HD 2)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Món quà tặng thầy cô	36	1	
13	CHỦ ĐỀ 4: TỰ LỰC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ (Thực hiện trong các Tuần 13 - 16)	Bài 13: Tự học – Tự làm		3	- Tích hợp GD kỹ năng sống: Lập kế hoạch thời gian biểu cho hoạt động của mình (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Tự học – Tự làm.	37	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chủ động lập kế hoạch.	38	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Chủ động thực hiện nhiệm vụ đọc sách	39	1	
14		Bài 14: Kế hoạch hoạt động tại thư viện		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Kế hoạch hoạt động tại thư viện.	40	1	Tích hợp PCCC (Bài 3: Các nguồn nhiệt dẫn đến cháy nổ) (Vận dụng trải nghiệm)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Luyện tập giới thiệu sách.	41	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Hợp tác thực hiện nhiệm vụ.	42	1	
15		Bài 15: Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22-12	43	1	GANQP: HS hiểu về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam; Học tập tấm gương anh bộ đội cụ Hồ. (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tự lực thực hiện nhiệm vụ ở trường	44	1	KNS: Rèn kỹ năng tự giác phục vụ bản thân với những công việc phù hợp cả ở lớp và ở nhà. (HD 2) -Tích hợp ĐDL: Có ý thức học tập và làm theo tư tưởng ĐĐ , phong cách HCM (Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Vượt khó và sáng tạo.	45	1	
16		Bài 16: Gìn giữ nét đẹp , tâm hồn học trò.		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Gìn giữ nét đẹp tâm hồn học trò.	46	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	CHỦ ĐỀ 5: MÁI ẤM GIA ĐÌNH (Thực hiện trong các Tuần 17 - 20)	Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Tự lực thực hiện nhiệm vụ ở nhà	47	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp : Đánh giá về khả năng tự lực.	48	1	
17		Bài 17: Kỉ niệm gia đình		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Kỉ niệm gia đình.	49	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Gắn kết yêu thương.	50	1	Tích hợp QCN – Quyền được đoàn tụ, liên hệ và tiếp xúc với cha mẹ.(HD 2)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Ngày cuối tuần yêu thương.	51	1	
18		Bài 18: Biết ơn người thân.		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Biết ơn người thân.	52	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đồng hành bên nhau.	53	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Những khoảnh khắc hạnh phúc.	54	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
19		Bài 19: Đón tết bên người thân.		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Đón tết bên người thân.	55	1	KNS: Tìm hiểu những hành vi không an toàn khi tham gia giao thông; Thảo luận và chỉ ra những việc cần làm để phòng tránh tai nạn giao thông.(Vận dụng trải nghiệm)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Sử dụng tiền tiết kiệm cá nhân.	56	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Lựa chọn chi tiêu " Cần, muốn và có thể"	57	1	
20		Bài 20: Chào xuân mới		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chào xuân mới.	58	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chi tiêu tiết kiệm trong gia đình.	59	1	Tích hợp QCN – Quyền được đảm bảo an sinh, xã hội. (HD 1)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Mua sắm thông minh.	60	1	
21			Bài 21: Khoẻ thể chất, mạnh tinh thần.		3

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	CHỦ ĐỀ 6: PHÒNG TRÁNH BỊ XÂM HẠI (Thực hiện trong các Tuần 21- 24)	Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Khoẻ thể chất - Mạnh tinh thần	61	1	Tích hợp PCCC (Bài 4: Ý thức ngăn ngừa cháy nổ)HD 1
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hành vi xâm hại trẻ em.	62	1	Tích hợp QCN Quyền được đảm bảo an toàn về tính mạng, sức khỏe, thân thể.(HD 1)
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Nhận diện nguy cơ xâm hại trẻ em.	63	1	
22		Bài 22: Sống an toàn - lành mạnh		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Sống an toàn, lành mạnh	64	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hành vi xâm hại thân thể.	65	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Phòng tránh bị xâm hại.	66	1	
23		Bài 23: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8 – 3.	67	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hành vi xâm hại tinh thần.	68	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Chia sẻ những điều khó nói.	69	1	
		Bài 24: Tự bảo vệ bản thân		3	
24		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Tự bảo vệ bản thân	70	1	
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hành vi xâm hại tình dục.	71	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Phòng tránh bị xâm hại tình dục.	72	1	
		Bài 25: Ngày hội truyền thống quê em.		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội truyền thống quê em.	73	1	
25	CHỦ ĐỀ 7: KẾT NỐI CỘNG ĐỒNG (Thực hiện trong các Tuần 25- 27)	Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề:Kết nối những người sống quanh em.	74	1	HD1 : Tích hợp QCN – Quyền tự do kết giao, hội họp tụ tập một cách hòa bình. HD2: Quyền tự do bày tỏ ý kiến (không trái pháp luật)
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp:Sinh hoạt theo chủ đề:Cộng đồng cùng hành động.	75	1	-Tích hợp ĐĐLS: Có tinh thần đoàn kết, xây dựng tập thể(Vận dụng trải nghiệm)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
26		Bài 26: Hoạt động về chủ đề “Đền ơn đáp nghĩa”		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Hoạt động về chủ đề “Đền ơn đáp nghĩa”	76	1	
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Đền ơn đáp nghĩa”	77	1	-Tích hợp ĐDLs: Phát hiện ra những biểu hiện tiêu cực của chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, ích kỉ(Liên hệ HĐKP)
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Uống nước nhớ nguồn.	78	1	GDDP: HS nhớ ơn các vị vua Hùng đã có công dựng nước. GDQP - AN: Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm(Vận dụng trải nghiệm)
27		Bài 27: Lòng nhân ái kết nối cộng đồng.		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Lòng nhân ái kết nối cộng đồng	79	1	
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Ứng xử có văn hoá.	80	1	-Tích hợp ĐDLs: Tự giác chấp hành nội quy, quy định của PL(Liên hệ)
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Cộng đồng văn minh.	81	1	
28		Bài 28: Quê hương em tươi đẹp		3	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
	CHỦ ĐỀ 8: QUÊ HƯƠNG EM TUỔI ĐẸP (Thực hiện trong các Tuần 28- 31)	Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: : Quê hương em tươi đẹp	82	1	Tích hợp BVNước: Chủ đề 1: Nước làm sao thế? Chặng 1: Hãy yêu nước sạch Chặng 2: Nước bị làm sao thế HS làm BT và chia sẻ kiến thức và HĐ của mình với các bạn
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Xây dựng hành trình trải nghiệm.	83	1	
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Hành trình trải nghiệm.	84	1	
29		Bài 29: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	85	1	- Tích hợp BVNước: Chủ đề 2:Chúng ta có thể làm gì? Chặng 3:Chúng ta bảo vệ nước sạch như thế nào? (HS làm BT, thực hiện hành động tiết kiệm và bảo vệ nước tại trường học và cộng đồng)
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Cảnh quan thiên nhiên quê hương em.	86	1	HĐ1:QCN: Quyền và nghĩa vụ bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên.
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Giới thiệu cảnh quan thiên nhiên ở địa phương	87	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
30		Bài 30: Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Chung tay bảo vệ cảnh quan địa phương	88	1	GDDP: HS có ý thức góp phần chăm sóc bảo vệ cảnh quan thiên nhiên ở địa phương (Liên hệ) - Tích hợp BVNước: Chủ đề 2: Chúng ta có thể làm gì? Chặng 3: Chúng ta bảo vệ nước sạch như thế nào? (HS làm BT, thực hiện hành động tiết kiệm và bảo vệ nước tại trường học và cộng đồng)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khảo sát thực trạng cảnh quan địa phương.	89	1	
		Tiết 3: Sinh hoạt lớp: Kết quả khảo sát thực trạng cảnh quan địa phương.	90	1	
31		Bài 31: Ngày hội sống xanh- Bảo vệ môi trường.		3	
		Tiết 1: Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội sống xanh - Bảo vệ môi trường	91	1	- Tích hợp BVNước: Chủ đề 3: Em yêu nước sạch (Tổng kết các HĐ vì nước sạch của HS, thi đua giữa các nhóm tổ trong lớp)
		Tiết 2: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên.	92	1	-Tích hợp ĐDLs: Có ý thức tìm hiểu về phẩm chất của công dân toàn cầu(Liên hệ)

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Thực hiện kế hoạch chăm sóc, bảo vệ cảnh quan thiên nhiên	93	1	
32	CHỦ ĐỀ 9: TRẢI NGHIỆM NGHỀ TRUYỀN THỐNG (Thực hiện trong các Tuần 32- 35)	Bài 32: Thế giới nghề nghiệp quanh em		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Thế giới nghề nghiệp quanh em	94	1	Tích hợp GD kỹ năng sống: Nghề nào cũng đáng quý, đáng trân trọng và đem lại lợi ích cho xã hội. HD2: Tích hợp QCN – Quyền được tiếp cận thông tin thích hợp.
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Nghề truyền thống.	95	1	
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Theo dấu nghề nhân.	96	1	
33		Bài 33: Ngày hội “ Nghệ nhân tương lai”		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Ngày hội “ Nghệ nhân tương lai"	97	1	
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Khéo tay – thạo việc.	98	1	
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Sản phẩm của nghề truyền thống ở địa phương.	99	1	
34		Bài 34: Kỉ niệm sinh nhật Bác Hồ		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Kĩ niệm sinh nhật Bác Hồ.	100	1	

TUẦN	CHỦ ĐỀ	TÊN BÀI	TIẾT THEO PPCT	TIẾT THỰC HIỆN	NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH
35		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Triền lãm “Theo dấu nghệ nhân”	101	1	
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Tổng kết hoạt động “Theo dấu nghệ nhân”	102	1	
		Bài 35: Tổng kết năm học		3	
		Tiết 1:Sinh hoạt dưới cờ: Tổng kết năm học	103	1	
		Tiết 2:Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Hồ sơ trải nghiệm.	104	1	
		Tiết 3:Sinh hoạt lớp: Chia sẻ yêu thương.	105	1	

9. MÔN ÂM NHẠC

Tổng số tiết: 35 tiết/ 35 tuần (Số tiết: 1 tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa			Tiết học	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng		
1	Chủ đề 1: Âm thanh ngày mới	- Lý thuyết âm nhạc: Một số kí hiệu ghi nhạc - Đọc nhạc Bài số 1	1	1	
2		- Ôn đọc nhạc Bài số 1 - Học bài hát Chuông gió leng keng	1	2	
3		- Ôn bài hát Chuông gió leng keng - Thường thức âm nhạc: Hình thức biểu diễn trong ca hát	1	3	
4		- Tổ chức hoạt động Vận dụng-Sáng tạo	1	4	
5	Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	- Học bài hát Chim sáo	1	5	
6		- Ôn bài hát Chim sáo - Nhạc cụ: Thể hiện nhạc cụ giai điệu	1	6	
7		- Thường thức âm nhạc: Giới thiệu đàn tranh - Nghe nhạc: Lý ngựa ô	1	7	

8		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	8	
9	Chủ đề 3: Thầy cô với chúng em	-Lý thuyết âm nhạc: Giới thiệu các hình nốt Độc nhạc Bài số 2	1	9	
10		- Ôn đọc nhạc Bài số 2 Học bài hát Nếu em là...	1	10	Lồng ghép giáo dục QP và AN: Giới thiệu bản đồ hành chính Việt Nam
11		- Ôn bài hát Nếu em là... Nghe nhạc: Điều mong ước tặng thầy	1	11	
12		Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	12	
13		Học hát bài Vui đón Tết	1	13	
14	Chủ đề 4: Vui đón Tết	-Ôn bài hát Vui đón Tết -Nhạc cụ: Thể hiện nhạc cụ giai điệu	1	14	
15		Thường thức âm nhạc: Hình tượng âm nhạc thông qua câu chuyện Pi-tơ và chó sói	1	15	
16		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	16	

17	Ôn tập và đánh giá cuối Học kỳ I	Ôn tập và đánh giá cuối Học kỳ I	1	17	
18			1	18	
19	Chủ đề 5: Thiên nhiên tươi đẹp	-Lý thuyết âm nhạc: Dấu lặng Độc nhạc Bài số 3	1	19	
20		-Học bài hát Hạt mưa kể chuyện Ôn đọc nhạc Bài số 3	1	20	
21		-Nghe nhạc: Không gian xanh Ôn bài hát Hạt mưa kể chuyện	1	21	
22		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	22	
23	Chủ đề 6: Tình bạn tuổi thơ	-Học bài hát Tình bạn tuổi thơ	1	23	
24		-Ôn bài hát Tình bạn tuổi thơ -Nhạc cụ: Thể hiện nhạc cụ giai điệu	1	24	
25		- Ôn nhạc cụ Thể hiện nhạc cụ gõ hoặc nhạc cụ giai điệu -Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Lưu Hữu Phước và bài hát Reo vang bình minh.	1	25	
26		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	26	

27	Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài	- Lý thuyết âm nhạc : Ôn tập - Đọc nhạc Bài số 4	1	27	
28		- Học bài hát Miền quê em - Ôn đọc nhạc Bài số 4	1	28	
29		- Ôn bài hát Miền quê em -Thường thức âm nhạc:Giới thiệu kèn t'rumpet -Nghe nhạc: Khúc nhạc mở đầu (U-vec-tuya)	1	29	
30		Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	30	
31	Chủ đề 8: Chào mùa hè	-Học bài hát: Em yêu mùa hè quê em.	1	31	
32		-Ôn bài hát Em yêu mùa hè quê em -Nhạc cụ: Thể hiện nhạc cụ giai điệu	1	32	
33		-Nghe nhạc: Khúc ca vào hè - Tổ chức hoạt động Vận dụng- Sáng tạo	1	33	
34	Ôn tập và đánh giá cuối năm	Ôn tập và đánh giá cuối năm	1	34	Bài học stem
35				35	

MÔN MĨ THUẬT
(CHÂN TRỜI SÁNG TẠO- BẢN 1)

Tổng số tiết: 35 tiết/35 tuần (Số tiết: 1tiết/ tuần);Thời lượng: 35 phút/ Tiết

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung <i>(Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)</i>
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng	
Tuần 1	CHỦ ĐỀ: GIA ĐÌNH VUI VẺ	Bài 1: Tranh xé dán giấy màu (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước xé dán tranh. Tích hợp giáo dục môi trường.
Tuần 2		Bài 1: Tranh xé dán giấy màu (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 3		Bài 2: Phong cảnh quê em (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Tì vi- máy chiếu, học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 4		Bài 2: Phong cảnh quê em (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 5	Chủ đề:2 NGÔI TRƯỜNG HẠNH PHÚC	Bài 1: Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Tì vi- máy chiếu, học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 6		Bài 1: Tranh vẽ với các hình nối tiếp nhau (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 7		Bài 2: Không gian trong thư viện (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 8		Bài 2: Không gian trong thư viện (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 9		Bài 3: Tranh chân dung nhân vật (tiết 1)	1Tiết	

Tuần 10		Bài 3: Tranh chân dung nhân vật (tiết 2)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 11	Chủ đề:3 THỂ GIỚI TỰ NHIÊN	Bài 1: Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 12		Bài 1: Sản phẩm mỹ thuật với các lớp cảnh (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 13		Bài 2: Tranh chấm màu (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 14		Bài 2: Tranh chấm màu (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 15		Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con vật từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác. Phối hợp được một số kỹ năng cắt, dán, xếp, gắntrong thực hành sáng tạo. Tích hợp: KNS giáo dục môi trường.
Tuần 16		Bài 3: Tạo hình động vật từ vật liệu đã qua sử dụng (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 17		Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con vật. Tích hợp giáo dục môi trường.
Tuần 18		Bài 4: Mô hình khu bảo tồn thiên nhiên (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 19	Chủ đề:4 QUÊ HƯƠNG ĐẤT NƯỚC	Bài 1: Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp an ninh quốc phòng Giới thiệu bản đồ hành chính việt nam, khẳng định chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo hoàng sa và trường sa. Tích hợp kĩ năng công dân số:
Tuần 20		Bài 1: Tranh vẽ về biển đảo Việt Nam (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 21		Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc (tiết 1)	1Tiết	

Tuần 22		Bài 2: Nhân vật với trang phục dân tộc (tiết 2)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu.
Tuần 23		Bài 3: Món ăn truyền thống (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình món ăn từ đất nặn. Bài học STEM: Tuần 18: Tìm hiểu phong tục đón năm mới của địa phương (trang 4
Tuần 24		Bài 3: Món ăn truyền thống (tiết 2)	1Tiết	Môn: HĐTN Làm được sản phẩm vẽ, cắt, xé dán, trang trí theo sở thích Thiết bị dạy học: Sử dụng được giấy, đất nặn vật liệu sẵn có để trang trí sản phẩm bài học, tên nhóm, gian trưng bày có tính sáng tạo cao. QCN: Quyền giữ gìn, phát huy bản sắc (chia sẻ được nét của trang phục và ý tưởng giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc trong học tập và trong cuộc sống
Tuần 25		Bài 1: Tạo hình của nhà rông (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con vật từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.
Tuần 26	Chủ đề:5 CUỘC SỐNG QUANH EM	Bài 1: Tạo hình của nhà rông (tiết 2)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình dáng người từ đất nặn.
Tuần 27		Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D (tiết 1)	1Tiết	
Tuần 28		Bài 2: Hoạt cảnh với nhân vật 3D (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 29		Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.
Tuần 30		Bài 3: Tranh vẽ hoạt động vì cộng đồng (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 31	CHỦ ĐỀ 6: ĐỒ	Bài 1: Đồ gia dụng quen thuộc (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.
Tuần 32		Bài 1: Đồ gia dụng quen thuộc (tiết 2)	1Tiết	

Tuần 33	DÙNG HỮU ÍCH	Bài 2: Hình in với giấy gói quà (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ hình in.
Tuần 34		Bài 2: Hình in với giấy gói quà (tiết 2)	1Tiết	
Tuần 35	BÀI TỔNG KẾT	Bài tổng kết: Mô hình bài học từ những mảnh ghép	1Tiết	Triển lãm sản phẩm STEM cuối học kì 2

*****&*****

MÔN TIẾNG ANH 4 - GLOBAL SUCCESS

Tổng số tiết: 140 tiết/35 tuần (Số tiết: 4tiết/ tuần); Thời lượng: 35 phút/ Tiết

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		
Tuần 1	ME AND MY FRIENDS	Làm quen với Chương trình và sách giáo khoa Tiếng Anh 4 và các tài liệu hỗ trợ liên quan trên mạng		1 tiết	1		
		STARTER	A. Hello again!	1 tiết	2		
		STARTER	B. Classroom activities	1 tiết	3		
		STARTER	C. Outdoor activities	1 tiết	4		
Tuần 2		UNIT 1 My friends	Lesson 1 – Activity 1 – 3	1 tiết	5		
			Lesson 1 – Activity 4 – 6	1 tiết	6		

			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	7		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	8		
Tuần 3			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	9		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	10	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ về người bạn thân thiết của em	
Tuần 4		UNIT 2 Time and daily routines	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	11		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	12		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	13		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	14		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	15		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	16		
Tuần 5		UNIT 3 My week	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	17		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	18		

			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	19		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	20	*Let’s sing: Tích hợp âm nhạc, học bài hát “Days of week?”	
Tuần 6			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	21		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	22		
	UNIT 4 My birthday party	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	23			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	24			
Tuần 7		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	25			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	26			
	Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	27				
	Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	28	*Project: Tích hợp mỹ thuật, học sinh tự thiết kế thiệp mời sinh nhật			
Tuần 8		UNIT 5	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	29		

Tuần 9		Things we can do	Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	30		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	31		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	32		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	33		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	34		
		REVIEW 1	Activity 1 - 2	1 tiết	35		
			Activity 3 - 5	1 tiết	36		
Tuần 10	ME AND MY SCHOOL	EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	37		
		UNIT 6 Our school facilities	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	38		
Lesson 1 – Activity 4 - 6			1 tiết	39			
Lesson 2 – Activity 1 - 3			1 tiết	40			
Lesson 2 – Activity 4 - 6			1 tiết	41			
Lesson 3 – Activity 1 - 3			1 tiết	42			
Lesson 3 – Activity 4 - 6			1 tiết	43			
Tuần 11							

		UNIT 7 Our timetables	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	44		
Tuần 12			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	45		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	46		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	47		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	48		
Tuần 13			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	49	*Project: Tích hợp kỹ năng sống, kỹ năng quản lý, sắp xếp thời gian biểu	
		UNIT 8 My favourite subjects	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	50		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	51		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	52		
Tuần 14			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	53		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	54		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	55		

		UNIT 9 Our sport day	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	56		
Tuần 15			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	57		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	58		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	59		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	60		
Tuần 16			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	61		
		UNIT 10 Our summer holidays	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	62		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	63		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	64		
Tuần 17			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	65		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	66		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	67	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ địa điểm em đi du lịch trong hè.	
		REVIEW 2	Activity 1 - 2	1 tiết	68		
			Activity 3 - 5	1 tiết	69		

Tuần 18		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	70		
		Kiểm tra Học kì 1		1 tiết	71		
		Chữa bài		1 tiết	72		
Tuần 19	ME AND MY FAMILY	UNIT 11 My home	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	73		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	74		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	75		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	76		
Tuần 20			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	77		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	78		
		UNIT 12 Jobs	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	79		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	80		
Tuần 21			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	81		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	82		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	83		

			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	84		
Tuần 22		UNIT 13 Appearance	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	85		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	86		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	87		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	88		
Tuần 23			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	89		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	90	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ về người thân trong gia đình em.	
		UNIT 14 Daily activities	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	91		
Lesson 1 – Activity 4 - 6			1 tiết	92			
Tuần 24			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	93		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	94		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	95		

			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	96			
Tuần 25		UNIT 15 My family weekend	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	97			
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	98			
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	99			
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	100			
Tuần 26			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	101			
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	102			
		REVIEW 3	Activity 1 - 2	1 tiết	103			
			Activity 3 - 5	1 tiết	104			
Tuần 27		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	105			
		ME AND THE WORLD AROUND	UNIT 16 Weather	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	106		
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	107		
				Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	108		
Tuần 28	Lesson 2 – Activity 4 - 6			1 tiết	109			

			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	110		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	111		
UNIT 17 In the city		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	112			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	113			
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	114			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	115			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	116			
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	117			
UNIT 18 At the shopping center		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	118			
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	119			
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	120			
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	121			
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	122			

			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	123	*Project: Tích hợp toán học, Học sinh lên kế hoạch chi tiêu tại trung tâm mua sắm trong khoản tiền được cho	
		UNIT 19 The animal world	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	124		
Tuần 32			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	125		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	126		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	127		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	128		
Tuần 33			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	129		
		UNIT 20 At summer camp	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	130		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	131		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	132		
Tuần 34			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	133		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	134		

Tuần 35			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	135	*Project: Tích hợp mỹ thuật, vẽ hoạt động yêu thích của em ở nơi cắm trại	
		REVIEW 4	Activity 1 - 2	1 tiết	136		
			Activity 3 - 5	1 tiết	137		
		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	138		
		Kiểm tra Học kì 2		1 tiết	139		
		Chữa bài		1 tiết	140		

Mỗi đơn vị bài học (Unit) được dạy trong 6 tiết.

Tiết 1: LESSON 1	1. Look, listen and repeat.
	2. Listen, point and say.
	3. Let's talk.
Tiết 2: LESSON 1	4. Listen and... với các dạng khác nhau như Listen and circle./ Listen and tick./ Listen and number./ Listen and tick or cross. /Listen and match. (phát triển kỹ năng nghe hiểu)
	5. Reading & writing qua các dạng khác nhau như Read and complete./ Read and circle. v.v... (để đưa vào sử dụng các cấu trúc trọng tâm mới trong Lesson 1.)
	6. Let's sing./ Listen, complete and sing. / Let's play.
Tiết 3: LESSON 2	1. Look, listen and repeat.

	2. Listen, point and say.
	3. Let's talk.
Tiết 4: LESSON 2	4. Listening qua các dạng khác nhau như Listen and number. / Listen and match/ Listen and tick/ Listen and tick or cross/ Listen and circle. (phát triển kỹ năng nghe hiểu)
	5. Reading & writing qua dạng Read and complete. (để đưa vào sử dụng các cấu trúc trọng tâm mới trong Lesson 2.)
	6. Let's sing./ Listen, complete and sing. / Let's play.
Tiết 5: LESSON 3	1. Listen and repeat.
	2. Circle, listen and check. / Listen and underline one more (the) stressed word(s). Then repeat. / Listen and repeat. Pay attention to the intonation.
	3. Let's chant.
Tiết 6: LESSON 3	4. Reading qua các dạng khác nhau như Read and match./ Read and tick True or False./ Read and answer./ Read and complete/ Read and circle./ .v.v. (phát triển kỹ năng đọc hiểu và luyện tập mở rộng từ vựng và cấu trúc trọng tâm ở Lesson 1 và Lesson 2.)
	5. Writing (qua dạng Let's write. / Look and write.)
	6. Project

Mỗi đơn vị bài ôn tập (Review) được thực hiện trong 3 tiết:

Tiết 1	1. Listen and tick/ Listen and circle a, b, c.
	2. Ask and answer./ Answer the questions.

Tiết 2	3. Vocabulary and structures (qua dạng Read and match.)
	4. Reading (qua dạng Read and complete/ Read and number/ Read and circle.)
	5. Let's write.
Tiết 3	Extension activities

MÔN TIN HỌC

Tổng số tiết: 35 tiết/35 tuần (Số tiết: 1tiết/ tuần);Thời lượng: 35 phút/ Tiết

Tuần	Tên bài	Lý thuyết	Thực hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung Nội dung tích hợp	Ghi chú
Chủ đề 1	Máy tính và em				
1, 2	Bài 1. Phần cứng và phần mềm máy tính	2	0		
3,4	Bài 2. Gõ bàn phím đúng cách	1	1		
5,6	Bài 12B: Phần mềm Phần luyện gõ bàn phím	1	1		Chuyển Bài 12B lên
Chủ đề 2	Mạng máy tính và Internet				
7,8	Bài 3. Thông tin trên trang Web	2	0		
Chủ đề 3	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin				

9,10	Bài 4. Tìm kiếm thông tin trên web	1	1	Tích hợp hành trang công dân số: tìm kiếm thông tin trên internet	
11,12	Bài 5.thao tác với tệp và thư mục	1	1		
Chủ đề 4	Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số				
13	Bài 6. Sử dụng phần mềm khi được phép	1			
Chủ đề 5	Ứng dụng tin học				
14,15	Bài 7. Tạo bài trình chiếu	1	1	Bài học STEM: Tạo bài trình chiếu giới thiệu lịch sử văn hoá Tích hợp môn lịch sử, địa lý(giới thiệu lịch sử văn hoá ở địa phương em)	
16	Bài 8. Định dạng văn bản trên trang chiếu	1			
17	Bài 9. Hiệu ứng chuyển trang		1		
17	Ôn tập	1			
18	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1	1			

Học kỳ 2

Tuần	Tên bài	Lý thuyết	Thực hành		
19	Bài 9. Hiệu ứng chuyển trang (tiếp)		1		
20, 21	Bài 10. Phần mềm soạn thảo văn bản	1	1		

22, 23	Bài 11. Chỉnh sửa văn bản	1	1		
24,	Bài 12A. Tìm hiểu lịch sử, văn hóa qua công cụ đa phương tiện (tự chọn)	1		Tích hợp môn lịch sử, địa lý, (giới thiệu lịch sử văn hoá, đặc sản ở quê hương, địa phương em)	
Chủ đề 6	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính				
26, 27	Bài 13. Chơi với máy tính	1	1	Tích hợp hành trang công dân số: điều khiển rô- bốt	
28, 29	Bài 14. Khám phá môi trường lập trình trực quan	1	1		
30, 31	Bài 15. Sử dụng chương trình để diễn tả ý tưởng	1	1		
32, 33	Bài 16. Chương trình của em	1	1	Bài học STEM: Bài 16: Chương trình của em	
34	Ôn tập	1			
35	KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2	1			

c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Dạy học giúp học sinh phát triển năng lực giao tiếp toán học thông qua việc sử dụng thiết bị phòng học thông minh trong giờ dạy Toán lớp 4	Toán	Tháng 11/2024	Chuyên đề cấp Trường

3.5. Đối với khối 5 (Học 7 buổi/tuần)

a, Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học hoạt động giáo dục thực hiện trong năm học cụ thể theo tuần (*Phụ lục 1đ và Phụ lục 1.4.5*)

Phụ lục 1. 4. 5

HỌC KÌ I								
TUẦN 1 (Thực hiện từ 6/9 đến 13/9)								
THỜI GIAN		6/9	9/9	10/9	11/9	12/9	13/9	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Sáu	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Học nội quy và ôn tập kiến thức	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8		Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				

Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung	Số lượng tiết học		Ghi chú		
1		Tiếng Việt	7				
2		Toán	5				
3		Lịch sử - Địa lý	2				
4		Khoa học	2				
5		Đạo đức	1				
6		GDTC	2				
7		Công nghệ	1				
8		Tin học	1				
9		Mỹ thuật	1				
10		Âm nhạc	1				
11		Tiếng Anh	4				
12		HĐTN	3				
13		Đọc TV	1				
TUẦN 2 (Thực hiện từ 16/9 đến 20/9)							
THỜI GIAN		16/9	17/9	18/9	19/9	20/9	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần	31 tiết/ tuần						
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HDTN			3			
13	Đọc TV			1			
TUẦN 3 (Thực hiện từ 23/9 đến 27/9)							
THỜI GIAN		23/9	24/9	25/9	26/9	27/9	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp quận	Thứ Sáu ngày (27/9) nghỉ chuyên đề chuyên môn cấp quận. - Toán thứ Sáu dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		

	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		- Tiếng Việt thứ Sáu dạy vào tiết tự học chiều thứ Ba - Khoa học thứ Sáu dạy ghép vào tiết Khoa học thứ Hai - LSĐL thứ Sáu dạy ghép vào tiết LSĐL thứ Hai - HĐTN thứ Sáu dạy ghép vào tiết HĐTN thứ Năm
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			1			
4	Khoa học			1			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			2			
13	Đọc TV			1			
14	Các ngày nghỉ trong năm			1		Nghỉ thực hiện chuyên đề chuyên môn cấp quận	
TUẦN 4 (Thực hiện từ 30/9 đến 4/10)							
THỜI GIAN	30/9	01/10	02/10	3/10	4/10		

Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ Đại hội CB CC - VC	Thứ Sáu ngày (4/10) nghỉ Đại hội CB CC - VC. - Toán thứ Sáu dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai - Tiếng Việt thứ Sáu dạy vào tiết tự học thứ Ba - Khoa học thứ Sáu dạy ghép vào tiết Khoa học thứ Hai - LSĐL thứ Sáu dạy ghép vào tiết LSĐL thứ Hai - HĐTN thứ Sáu dạy ghép vào tiết HĐTN thứ Năm
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc		
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				

Tổng số tiết/ tuần	28 tiết/ tuần						
--------------------	---------------	--	--	--	--	--	--

TỔNG HỢP			
TT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi chú
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Lịch sử - Địa lý	1	
4	Khoa học	1	
5	Đạo đức	1	
6	GDTC	2	
7	Công nghệ	1	
8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	

11	Tiếng Anh		4				
12	HDTN		2				
13	Đọc TV		1				
14	Các ngày nghỉ trong năm		1		Nghỉ Đại hội CB CC - VC		
TUẦN 5 (Thực hiện từ 7/10 đến 11/10)							
THỜI GIAN		7/10	8/10	9/10	10/10	11/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			

8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HDTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 6 (Thực hiện từ 14/10 đến 18/10)							
THỜI GIAN		14/10	15/10	16/10	17/10	18/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Sáu (18/10) - Tiết Tiếng Việt dạy Toán Bài học Stem
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			6			
2	Toán			6			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			

6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HDTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 7 (Thực hiện từ 21/10 đến 25/10)							
THỜI GIAN		21/10	22/10	23/10	24/10	25/10	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Hai (21/10) - Tiết Toán dạy Tiếng Việt bài thứ Sáu (18/10)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học		Ghi chú	
1	Tiếng Việt			8			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			2			

4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				
8	Tin học		1				
9	Mỹ thuật		1				
10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 8 (Thực hiện từ 28/10 đến 01/11)							
THỜI GIAN		28/10	29/10	30/10	31/10	01/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		7			

TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 10 (Thực hiện từ 11/11 đến 15/11)							
THỜI GIAN		11/11	12/11	13/11	14/11	15/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ thi GHK 1	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư ngày (13/11) nghỉ thi GHK 1 - Toán thứ Tư dạy ghép vào Toán thứ Năm (14/11) - Tiếng Việt thứ Tư dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba.
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/		28 tiết/ tuần					

tuần							
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học		Ghi chú	
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		4			
3		Lịch sử - Địa lý		1			
4		Khoa học		1			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		2			
12		HĐTN		2			
13		Đọc TV		1			
14		Các ngày nghỉ trong năm		1		Nghỉ thi GHK 1	
TUẦN 11 (Thực hiện từ 18/11 đến 22/11)							
THỜI GIAN		18/11	19/11	20/11	21/11	22/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ 20/11	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư ngày (20/11) nghỉ - Toán thứ Tư dạy ghép vào Toán thứ Năm (21/11) - Tiếng Việt thứ Tư dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba Thứ Sáu (22/11) dạy Bài học Stem Khoa học
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				

CHIỀU	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				- LSĐL thứ Sáu (22/11) dạyvào tiết Khoa học thứ Hai (25/11)
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		4			
3		Lịch sử - Địa lý		1			
4		Khoa học		3			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		2			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
14		Các ngày nghỉ trong năm		1		Nghỉ 20/11	
TUẦN 12 (Thực hiện từ 25/11 đến 29/11)							
THỜI GIAN		25/11	26/11	27/11	28/11	29/11	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Tiết Khoa học thứ Hai (25/11) dạy tiết LSĐL thứ Sáu (22/11)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		3			
4		Khoa học		1			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 13 (Thực hiện từ 02/12 đến 6/12)							
THỜI GIAN		02/12	3/12	4/12	5/12	6/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 14 (Thực hiện từ 9/12 đến 13/12)							
THỜI GIAN		9/12	10/12	11/12	12/12	13/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

SÁNG	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Toán thứ Năm và thứ Sáu dạy Bài học Stem môn Toán - Tiết Tiếng Việt thứ Năm (12/12) dạy Toán thứ Sáu (13/12) - Tiết Toán thứ Sáu (13/12) dạy Tiếng Việt thứ Năm (12/12)
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 15 (Thực hiện từ 16/12 đến 20/12)							
THỜI GIAN		16/12	17/12	18/12	19/12	20/12	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	

SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HDTN			3			
13	Đọc TV			1			
TUẦN 16 (Thực hiện từ 23/12 đến 27/12)							
THỜI GIAN	23/12	24/12	25/12	26/12	27/12		

Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HDTN			3			
13	Đọc TV			1			

TUẦN 17 (Thực hiện từ 31/12 đến 3/01)							
THỜI GIAN		30/12	31/12	01/01	02/01	3/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ 20/11	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư ngày (01/01) nghỉ Tết dương lịch - Toán thứ Tư dạy ghép vào Toán thứ Năm (02/01) - Tiếng Việt thứ Tư (01/01) dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			2			

12	HĐTN		3					
13	Đọc TV		1					
14	Các ngày nghỉ trong năm		1		Nghỉ Tết dương lịch			
TUẦN 18 (Thực hiện từ 6/01 đến 10/01)								
THỜI GIAN		6/01	7/01	8/01	9/01	10/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần	
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu		
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ thi CHK 1	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư ngày (08/01) nghỉ thi CHK 1 - Toán thứ Tư dạy ghép vào Toán thứ Năm (09/01) - Tiếng Việt thứ Tư dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc					
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc					
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc					
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần						
TỔNG HỢP								
TT	Nội dung			Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt			7				
2	Toán			4				
3	Lịch sử - Địa lý			2				
4	Khoa học			2				
5	Đạo đức			1				
6	GDTC			2				
7	Công nghệ			1				
8	Tin học			1				

9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	2	
12	HĐTN	3	
13	Đọc TV	1	
14	Các ngày nghỉ trong năm	1	Nghỉ thi CHK 1

HỌC KÌ II

TUẦN 19 (Thực hiện từ 20/01 đến 24/01)

THỜI GIAN		20/01	21/01	22/01	23/01	24/01	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Chuyên đề Đội cấp thành phố	Thứ Sáu ngày (24/01) nghỉ Chuyên đề Đội cấp thành phố - Toán thứ Sáu dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai - Tiếng Việt thứ Sáu dạy vào tiết tự học chiều thứ Ba - Khoa học thứ Sáu dạy ghép vào tiết Khoa học thứ Hai - LSĐL thứ Sáu dạy ghép vào tiết LSĐL thứ Hai - HĐTN thứ Sáu dạy ghép vào tiết HĐTN thứ Năm
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc		
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			

2	Toán		5	
3	Lịch sử - Địa lý		1	
4	Khoa học		1	
5	Đạo đức		1	
6	GDTC		2	
7	Công nghệ		1	
8	Tin học		1	
9	Mỹ thuật		1	
10	Âm nhạc		1	
11	Tiếng Anh		4	
12	HDTN		2	
13	Đọc TV		1	
14	Các ngày nghỉ trong năm		1	Nghỉ chuyên đề Đội cấp thành phố

TUẦN 20 (Thực hiện từ 3/2 đến 7/2)							
THỜI GIAN		3/2	4/2	5/2	6/2	7/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Hai (27/01) dạy Bài học Stem Khoa học - Tiết LSĐL thứ Hai (27/01) dạy vào tiết Khoa học thứ Sáu (31/01) - Tiết Toán thứ Hai (27/01) dạy vào tiết LS & ĐL thứ Hai (27/01)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/		31 tiết/ tuần					

tuần							
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 21 (Thực hiện từ 10/2 đến 14/2)							
THỜI GIAN		10/2	11/2	12/2	13/2	14/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Năm (13/2) dạy Bài học Stem Toán - Tiết Toán thứ Tư (12/2) dạy tiết Tiếng Việt thứ Năm (13/2) - Tiết Tiếng Việt thứ Năm (13/2) dạy tiết Toán thứ Tư (12/2) Bài học Stem
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				

CHIỀU	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 22 (Thực hiện từ 17/2 đến 21/2)							
THỜI GIAN		17/2	18/2	19/2	20/2	21/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 23 (Thực hiện từ 24/2 đến 28/2)							
THỜI GIAN		24/2	25/2	26/2	27/2	28/2	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
14		Sinh hoạt chuyên môn		0			
TUẦN 24 (Thực hiện từ 3/3 đến 7/3)							
THỜI GIAN		3/3	4/3	5/3	6/3	7/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

SÁNG	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			3			
13	Đọc TV			1			
14	Sinh hoạt chuyên môn			1			
15	Các ngày nghỉ trong năm			0			
16	Tổng số tiết học kì I						
17	Tổng số tiết học kì II						

TUẦN 25 (Thực hiện từ 10/3 đến 14/3)							
THỜI GIAN		10/3	11/3	12/3	13/3	14/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			

12	HĐTN	3	
13	Đọc TV	1	
14	Sinh hoạt chuyên môn	1	
15	Các ngày nghỉ trong năm	0	
16	Tổng số tiết học kì I		
17	Tổng số tiết học kì II		

TUẦN 26 (Thực hiện từ 17/3 đến 21/3)

THỜI GIAN		17/3	18/3	19/3	20/3	21/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Hai (10/2) dạy Bài học Stem Toán - Tiết Khoa học thứ Hai (10/3) dạy tiết Toán thứ Ba (11/3) Bài học Stem - Tiết Toán thứ Ba (11/3) dạy tiết Khoa học thứ Hai (10/3)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					

TỔNG HỢP

TT	Nội dung	Số lượng tiết học	
1	Tiếng Việt	7	
2	Toán	5	
3	Lịch sử - Địa lý	2	
4	Khoa học	2	
5	Đạo đức	1	

6	GDTC	2	
7	Công nghệ	1	
8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HDTN	3	
13	Đọc TV	1	
14	Sinh hoạt chuyên môn	1	
15	Các ngày nghỉ trong năm	0	
16	Tổng số tiết học kì I		
17	Tổng số tiết học kì II		

TUẦN 27 (Thực hiện từ 24/3 đến 28/3)

THỜI GIAN		24/3	25/3	26/3	27/3	28/3	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ thi GHK 2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Tư ngày (19/3) nghỉ thi GHK 2 - Toán thứ thứ Tư dạy ghép vào Toán thứ Năm (20/3) - Tiếng Việt thứ Tư dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/		28 tiết/ tuần					

tuần							
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		4			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		2			
12		HĐTN		3			
13		Đọc TV		1			
14		Sinh hoạt chuyên môn		0			
15		Các ngày nghỉ trong năm		1		Nghỉ thi GHK 2	
TUẦN 28 (Thực hiện từ 31/3 đến 4/4)							
THỜI GIAN		31/3	01/4	02/4	03/4	4/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Chuyên đề điểm thành phố	Môn học bắt buộc	Thứ Năm ngày (02/4) nghỉ chuyên đề điểm thành phố - HĐTN thứ Năm dạy ghép vào HĐTN thứ Sáu (4/4) - Tiếng Việt thứ Năm dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc		HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				

							- Toán thứ Năm dạy vào tiết tự học chiều thứ Ba
Tổng số tiết/ tuần		28 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		0			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		0			
11		Tiếng Anh		4			
12		HĐTN		2			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 29 (Thực hiện từ 7/4 đến 11/4)							
THỜI GIAN		7/4	8/4	9/4	10/4	11/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ 2 (7/4) nghỉ lễ giỗ Tổ Hùng Vương - HĐTN thứ Hai (7/4) dạy ghép vào HĐTN thứ Năm (10/4) - Toán thứ Hai (7/4) dạy vào Toán thứ Ba (11/4)
	2		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	5		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	- Toán thứ Ba (8/4) dạy ghép vào Toán thứ Tư (9/4) - Khoa học thứ Hai (7/4) dạy ghép vào Khoa học thứ Sáu (11/4) - LSĐL thứ Hai (7/4) dạy ghép vào LSĐL thứ Sáu (11/4) - GDTC thứ Hai (7/4) dạy ghép vào GDTC thứ Ba (8/4) - Tiếng Việt thứ Hai dạy thành 1 tiết vào tiết tự học chiều thứ Ba
CHIỀU	6		Môn học bắt buộc				
	7		Môn học bắt buộc				
	8		HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		24 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			6			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			1			
4	Khoa học			1			
5	Đạo đức			0			
6	GDTC			1			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			4			
12	HĐTN			2			
13	Đọc TV			1			
14	Các ngày nghỉ trong năm			0		Nghỉ lễ Giỗ Tổ Hùng Vương	

TUẦN 30 (Thực hiện từ 14/4 đến 18/4)							
THỜI GIAN		14/4	15/4	16/4	17/4	18/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			5			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			2			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			1			
9	Mỹ thuật			1			

10	Âm nhạc		1				
11	Tiếng Anh		4				
12	HĐTN		3				
13	Đọc TV		1				
TUẦN 31 (Thực hiện từ 21/4 đến 25/4)							
THỜI GIAN		21/4	22/4	23/4	24/4	25/4	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung		Số lượng tiết học				
1	Tiếng Việt		7				
2	Toán		5				
3	Lịch sử - Địa lý		2				
4	Khoa học		2				
5	Đạo đức		1				
6	GDTC		2				
7	Công nghệ		1				

8	Tin học	1	
9	Mỹ thuật	1	
10	Âm nhạc	1	
11	Tiếng Anh	4	
12	HĐTN	3	
13	Đọc TV	1	
14	Sinh hoạt chuyên môn	1	
15	Các ngày nghỉ trong năm	0	
16	Tổng số tiết học kì I		
17	Tổng số tiết học kì II		

TUẦN 32 (Thực hiện từ 28/4 đến 02/5)

THỜI GIAN		28/4	29/4	30/4	01/5	02/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HĐGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Nghỉ lễ 30/4	Nghỉ lễ 01/5	Môn học bắt buộc	Thứ Tư (30/4) nghỉ lễ 30/4 - Toán thứ Tư (30/4) dạy ghép vào Toán thứ Ba (29/4) - Tiếng Việt thứ Tư (30/4) dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai và thứ Ba Thứ Năm (01/5) nghỉ lễ 30/4 - Toán thứ Năm (01/5) dạy ghép vào Toán thứ Sáu (02/5) - Tiếng Việt thứ Năm (01/5) dạy ghép vào Tiếng Việt thứ Sáu (02/5)
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc			HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				

							- HĐTN thứ Năm (01/5) dạy ghép vào HĐTN thứ Sáu (02/5)
Tổng số tiết/ tuần		23 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		6			
2		Toán		3			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		0			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		0			
11		Tiếng Anh		2			
12		HĐTN		2			
13		Đọc TV		1			
14		Sinh hoạt chuyên môn		1			
15		Các ngày nghỉ trong năm		0			
16		Tổng số tiết học kì I					
17		Tổng số tiết học kì II					
TUẦN 33 (Thực hiện từ 5/5 đến 9/5)							
THỜI GIAN		5/5	6/5	7/5	8/5	9/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	

	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT		Nội dung		Số lượng tiết học			
1		Tiếng Việt		7			
2		Toán		5			
3		Lịch sử - Địa lý		2			
4		Khoa học		2			
5		Đạo đức		1			
6		GDTC		2			
7		Công nghệ		1			
8		Tin học		1			
9		Mỹ thuật		1			
10		Âm nhạc		1			
11		Tiếng Anh		4			
12		HDTN		3			
13		Đọc TV		1			
TUẦN 34 (Thực hiện từ 12/5 đến 16/5)							
THỜI GIAN		12/5	13/5	14/5	15/5	16/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
	1	HĐGD bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Thứ Ba ngày (13/5) nghỉ thi CHK 2

SÁNG	2	Môn học bắt buộc	Nghỉ thi CHK 2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	- Toán thứ Ba ngày (13/5) dạy ghép vào tiết Toán thứ Hai (12/5) - GDTC thứ Ba ngày (13/5) dạy ghép vào tiết GDTC thứ Hai (12/5) - Tiếng Việt thứ Ba ngày (13/5) dạy vào tiết tự học chiều thứ Hai ngày (12/5) - Đọc TV thứ Ba ngày (13/5) dạy ghép vào tiết đọc TV tuần 35
	3	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc		Môn học bắt buộc	HĐGD bắt buộc	HĐGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc					
	7	Môn học bắt buộc					
	8	Môn học bắt buộc					
Tổng số tiết/ tuần		24 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			7			
2	Toán			4			
3	Lịch sử - Địa lý			2			
4	Khoa học			2			
5	Đạo đức			1			
6	GDTC			1			
7	Công nghệ			1			
8	Tin học			0			
9	Mỹ thuật			0			
10	Âm nhạc			1			
11	Tiếng Anh			2			
12	HDTN			3			
13	Đọc TV			0			
14	Sinh hoạt chuyên môn			1			
15	Các ngày nghỉ trong năm			1		Nghỉ thi CHK 2	
16	Tổng số tiết học kì I						
17	Tổng số tiết học kì II						

TUẦN 35 (Thực hiện từ 19/5 đến 23/5)							
THỜI GIAN		19/5	20/5	21/5	22/5	23/5	Điều chỉnh kế hoạch Tuần
Buổi	Tiết học	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	
SÁNG	1	HDGD bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	2	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	3	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	4	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	
	5	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc	HDGD bắt buộc	
CHIỀU	6	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	7	Môn học bắt buộc	Môn học bắt buộc				
	8	Môn học bắt buộc	HDGD bắt buộc				
Tổng số tiết/ tuần		31 tiết/ tuần					
TỔNG HỢP							
TT	Nội dung			Số lượng tiết học			
1	Tiếng Việt			243			
2	Toán			166			
3	Lịch sử - Địa lý			66			
4	Khoa học			66			
5	Đạo đức			34			
6	GDTC			68			
7	Công nghệ			33			
8	Tin học			34			
9	Mỹ thuật			34			
10	Âm nhạc			33			
11	Tiếng Anh			126			
12	HĐTN			99			

13	Đọc TV	34	
14	Sinh hoạt chuyên môn	24	
15	Các ngày nghỉ trong năm	13	
16	Tổng số tiết học kì I	540	
17	Tổng số tiết học kì II	496	

TỔNG HỢP KÌ 1			
STT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi nhớ
1	Tiếng Việt	126	
2	Toán	$90 - 4 = 86$	Gộp 2 tiết tuần 10 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 11 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 17 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 18 thành 1 tiết
3	Đạo đức	18	
4	Khoa học	$36 - 2 = 34$	Gộp 2 tiết tuần 3 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 4 thành 1 tiết
5	LS & ĐL	$36 - 2 = 34$	Gộp 2 tiết tuần 3 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 4 thành 1 tiết
6	HĐTN	$54 - 2 = 52$	Gộp 2 tiết tuần 3 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 4 thành 1 tiết
7	GDTC	36	
8	Công nghệ	18	
9	Tin học	18	
10	Âm nhạc	18	
11	Mỹ thuật	18	
12	Tiếng Anh	$72 - 8 = 64$	Gộp 4 tiết tuần 10 thành 2 tiết Gộp 4 tiết tuần 11 thành 2 tiết Gộp 4 tiết tuần 17 thành 2 tiết Gộp 4 tiết tuần 18 thành 2 tiết

13	Độc TV	18	
----	--------	----	--

TỔNG HỢP KÌ 2

STT	Nội dung	Số lượng tiết học	Ghi nhớ
1	Tiếng Việt	$119 - 2 = 117$	Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 32 thành 1 tiết
2	Toán	$85 - 5 = 80$	Gộp 2 tiết tuần 27 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 4 tiết tuần 32 thành 2 tiết Gộp 2 tiết tuần 34 thành 1 tiết
3	Đạo đức	$17 - 1 = 16$	Gộp 1 tiết tuần 29 + 1 tiết tuần 30 thành 1 tiết
4	Khoa học	$34 - 2 = 32$	Gộp 2 tiết tuần 19 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết
5	LS & ĐL	$34 - 2 = 32$	Gộp 2 tiết tuần 19 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết
6	HĐTN	$51 - 4 = 47$	Gộp 2 tiết tuần 19 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 28 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 32 thành 1 tiết
7	GDTC	$34 - 2 = 32$	Gộp 2 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 2 tiết tuần 34 thành 1 tiết
8	Công nghệ	$17 - 2 = 15$	Gộp 1 tiết tuần 28 + 1 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 1 tiết tuần 32 + 1 tiết tuần 33 thành 1 tiết
9	Tin học	$17 - 1 = 16$	Gộp 1 tiết tuần 34 + 1 tiết tuần 35 thành 1 tiết
10	Âm nhạc	$17 - 2 = 15$	Gộp 1 tiết tuần 28 + 1 tiết tuần 29 thành 1 tiết Gộp 1 tiết tuần 32 + 1 tiết tuần 33 thành 1 tiết

11	Mỹ thuật	17 - 1 = 16	Gộp 1 tiết tuần 34 + 1 tiết tuần 35 thành 1 tiết
12	Tiếng Anh	68 - 6 = 62	Gộp 4 tiết tuần 27 thành 2 tiết Gộp 4 tiết tuần 32 thành 2 tiết Gộp 4 tiết tuần 34 thành 2 tiết
13	Độc TV	17 - 1 = 16	Gộp 1 tiết tuần 34 + 1 tiết tuần 35 thành 1 tiết

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5. (Phụ lục 2.5)

1. MÔN: TIẾNG VIỆT

Tổng số tiết: 245 tiết/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, Học kì II: 17 tuần)

Số tiết: 7 tiết/ tuần; Thời lượng: 35 phút/tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					
1	THẾ GIỚI TUỔI THƠ	Bài 1: Thanh âm của gió	3		
		Đọc: Thanh âm của gió	1	- Tích hợp GD Quyền con người: Quyền vui chơi của trẻ em (Liên hệ) - ĐĐLS: Yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên.	
		LTVC: Luyện tập về danh từ, động từ, tính từ	2		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo	3		
		Bài 2: Cánh đồng hoa	4		
		Đọc: Cánh đồng hoa	4+5	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên. - GDĐP: Góp phần làm thôn xóm sạch đẹp.	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn kể chuyện sáng tạo (Tiếp theo)	6		
		Đọc mở rộng	7		
			Bài 3: Tuổi ngựa	3	

2	Đọc: Tuổi ngựa	8	- Tích hợp GD Quyền con người: Quyền mơ ước của trẻ em. - ĐĐLS: Yêu thương mẹ.	
	LTVC: Đại từ	9		
	Viết: Lập dàn ý cho bài văn kể chuyện sáng tạo	10		
	Bài 4: Bến sông tuổi thơ	4		
	Đọc: Bến sông tuổi thơ	11+12	- ĐĐLS: Yêu quê hương. - GDĐP: tìm hiểu cảnh quan TN nơi em ở, tự hào cảnh đẹp quê hương.	
	Viết: Viết bài văn kể chuyện sáng tạo	13		
	Nói và nghe: Những câu chuyện thú vị	14		
3	Bài 5: Tiếng hạt nảy mầm	3		
	Đọc: Tiếng hạt nảy mầm	15	Tích hợp GD Quyền con người: Quyền được chăm sóc, học tập của trẻ em	
	LTVC: Luyện tập về đại từ	16		
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn kể chuyện sáng tạo	17		
	Bài 6: Ngôi sao sân cỏ	4		
	Đọc: Ngôi sao sân cỏ	18+19	Tích hợp GD Quyền con người: Quyền được vui chơi của trẻ em	
	Viết: Tìm hiểu cách viết báo cáo công việc	20		
4	Đọc mở rộng	21		
	Bài 7: Bộ sưu tập độc đáo	3		
	Đọc: Bộ sưu tập độc đáo	22	Tích hợp GD Quyền con người: Quyền được vui chơi, học tập của trẻ em	
	LTVC: Luyện tập về đại từ (Tiếp theo)	23		
	Viết: Viết báo cáo công việc	24		
	Bài 8: Hành tinh kì lạ	4		
	Đọc: Hành tinh kì lạ	25+26	- ĐĐLS: Yêu quê hương.	

				- CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
		Viết: Đánh giá, chỉnh sửa báo cáo công việc	27		
		Nói và nghe: Những điểm vui chơi lí thú	28	- CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi. Bình luận các bài viết, TT trên mạng lịch sự, tránh những TT sai lệch.	
5	THIÊN NHIÊN KÌ THÚ	Bài 9: Trước công trời	3		
		Đọc: Trước công trời	29	- ĐĐLS: Yêu quê hương, thiên nhiên, con người miền núi. - TH GDĐP, BVMT: bảo vệ cảnh quan TN nơi em ở, tự hào cảnh đẹp quê hương.	
		LTVC: Từ đồng nghĩa	30		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh	31		
		Bài 10: Kì diệu rừng xanh	4		
		Đọc: Kì diệu rừng xanh	32+33	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên rừng, bảo vệ rừng.	
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả phong cảnh (Tiếp theo)	34		
		Đọc mở rộng	35		
6		Bài 11: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú	3		
		Đọc: Hang Sơn Đoòng - Những điều kì thú	36	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên. - GDĐP: Tự hào cảnh đẹp quê hương (trình chiếu 1 số cảnh đẹp ĐP: bãi biển Đồ Sơn, Cát Bà,...) - CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	

	LTVC: Luyện tập về từ đồng nghĩa	37		
	Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả phong cảnh	38		
	Bài 12: Những hòn đảo trên Vịnh Hạ Long	4		
	Đọc: Những hòn đảo trên Vịnh Hạ Long	39+40	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên, bảo vệ thiên nhiên biển đảo, bảo vệ động vật hoang dã. - GDĐP: Vườn quốc gia Cát Bà (Liên hệ rừng nguyên sinh Cát Bà - Khu dự trữ sinh quyển thế giới)	
	Viết: Quan sát phong cảnh	41		
7	Nói và nghe: Bảo tồn động vật hoang dã	42		
	Bài 13: Mầm non	3		
	Đọc: Mầm non	43	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên	
	LTVC: Từ đa nghĩa	44		
	Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh	45		
	Bài 14: Những ngọn núi nóng rẫy	4		
	Đọc: Những ngọn núi nóng rẫy	46+47	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên. - CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
	Viết: Viết đoạn văn tả phong cảnh	48		
8	Đọc mở rộng	49		
	Bài 15: Bài ca về mặt trời	3		
	Đọc: Bài ca về mặt trời	50	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên.	
	LTVC: Luyện tập về từ đa nghĩa	51		
	Viết: Viết bài văn tả phong cảnh	52		
	Bài 16: Xin chào, Xa - ha - ra	4		
	Đọc: Xin chào, Xa - ha - ra	53+54	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên. - CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả phong cảnh	55		

		Nói và nghe: Cảnh đẹp thiên nhiên	56	- GDĐP: tự hào cảnh đẹp quê hương (trình chiếu 1 số cảnh đẹp ĐP: bãi biển Đồ Sơn, Cát Bà,...) Tích hợp DH môn LS: trình chiếu phong cảnh đền Hùng, 1 số di tích LS ở địa phương: Từ Lương Xâm, khu tưởng niệm Vương Triều Mạc; cảng HP; bến Nghiêng Đồ Sơn năm 1955 chiếc tàu chở những binh sĩ Pháp cuối cùng rời khỏi HP. - CDS: khám phá thế giới tự nhiên qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi. Bình luận các bài viết, TT trên mạng lịch sự, tránh những TT sai lệch.	
9	ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ GHK 1	Ôn tập và đánh giá giữa học kì I	7		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (Tiết 1 - 2)	57+58		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (Tiết 3 - 4)	59+60		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (Tiết 5)	61		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì I (Tiết 6 - 7)	62+63		
10	TRÊN CON ĐƯỜNG HỌC TẬP	Kiểm tra			
		Bài 17: Thư gửi các học sinh	3		
		Đọc: Thư gửi các học sinh	64	Tích hợp GD Quyền con người: Quyền học tập QPAN: Biết ơn những người hi sinh vì Tổ quốc, cần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.	
		LTVC: Sử dụng từ điển	65		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách	66	- CDS: khám phá các cuốn sách qua mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	

	Bài 18: Tắm gương tự học	4		
	Đọc: Tắm gương tự học	67+68	- GDDP: Giới thiệu tắm gương ở ĐP: Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, Trạng nguyên Lê Ích Mộc,...	
	Viết: Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách	69		
	Đọc mở rộng	70		
11	Bài 19: Trải nghiệm để sáng tạo	3		
	Đọc: Trải nghiệm để sáng tạo	71		
	LTVC: Luyện tập sử dụng từ điển	72		
	Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách	73		
	Bài 20: Khổ luyện thành tài	4		
	Đọc: Khổ luyện thành tài	74+75	- ĐĐLS: Chịu khó, kiên trì, chăm chỉ. - GDDP: Giới thiệu tắm gương ở ĐP: Trạng trình Nguyễn Bình Khiêm, Trạng nguyên Lê Ích Mộc,...	
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một cuốn sách	76		
	Nói và nghe: Cuốn sách tôi yêu	77		
12	Bài 21: Thể giới trong trang sách	3		
	Đọc: Thể giới trong trang sách	78		
	LTVC: Dấu gạch ngang	79		
	Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	80		
	Bài 22: Từ những câu chuyện ấu thơ	4		
	Đọc: Từ những câu chuyện ấu thơ	81+82		
	Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	83		
	Đọc mở rộng	84		
	Bài 23: Giới thiệu sách ĐỀ MÈN PHIÊU LƯU KÍ	3		

13		Đọc: Giới thiệu sách DẾ MÈN PHIÊU LƯU KÍ	85		
		LTVC: Luyện tập về dấu gạch ngang	86		
		Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	87		
		Bài 24: Tinh thần học tập của nhà Phi - lít	4		
		Đọc: Tinh thần học tập của nhà Phi - lít	88+89		
		Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một câu chuyện	90		
		Nói và nghe: Lợi ích của tự học	91		
14	NGHỆ THUẬT MUÔN MÀU	Bài 25: Tiếng đàn Ba - la - lai - ca trên sông Đà	3		
		Đọc: Tiếng đàn Ba - la - lai - ca trên sông Đà	92	- GDQPAN: Tinh đoàn kết, giúp đỡ các nước. - ĐĐLS: Yêu thiên nhiên.	
		LTVC: Biện pháp điệp từ, điệp ngữ	93		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	94		
		Bài 26: Trí tưởng tượng phong phú	4		
		Đọc: Trí tưởng tượng phong phú	95+96		
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	97		
15		Đọc mở rộng	98		
		Bài 27: Tranh làng Hồ	3		
		Đọc: Tranh làng Hồ	99	- ĐĐLS: Yêu quê hương, văn hoá dân tộc.	
		LTVC: Luyện tập về điệp từ, điệp ngữ	100		
		Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	101		
		Bài 28: Tập hát quan họ	4		
		Đọc: Tập hát quan họ	102+103	- ĐĐLS: Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hoá dân tộc.	
		Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một bài thơ	104		
		Nói và nghe: Chương trình nghệ thuật em yêu thích	105		

16	Bài 29: Phim hoạt hình CHÚ ỐC SÊN BAY	3		
	Đọc: Phim hoạt hình CHÚ ỐC SÊN BAY	106		
	LTVC: Kết từ	107		
	Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình	108	- CDS: giải trí, học tập trên Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
	Bài 30: Nghệ thuật múa ba lê	4		
	Đọc: Nghệ thuật múa ba lê	109+110		
	Viết: Tìm ý cho đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình	111		
	Đọc mở rộng	112	- CDS: giải trí, học tập trên Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
17	Bài 31: Một ngôi chùa độc đáo	3		
	Đọc: Một ngôi chùa độc đáo	113	- ĐDL: Quý trọng, bảo tồn di tích lịch sử, văn hoá dân tộc, thế giới. - GDĐP: giới thiệu 1 qố công trình kiến trúc ở ĐP: Đền Phú Xá, Từ Lương Xâm...	
	LTVC: Luyện tập về kết từ	114		
	Viết: Viết đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình	115	- CDS: giải trí, học tập trên Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
	Bài 32: Sự tích chú Tễu	4		
	Đọc: Sự tích chú Tễu	116+117		
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn giới thiệu nhân vật trong một bộ phim hoạt hình	118		
	Nói và nghe: Bộ phim yêu thích	119	- CDS: ứng xử lịch sự khi bình luận các bài viết, bộ phim trên mạng Internet.	
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì I	7		
	Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (Tiết 1 - 2)	120+121		

18		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (Tiết 3 - 4)	122+123		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (Tiết 5)	124		
		Ôn tập và đánh giá cuối học kì I (Tiết 6 - 7) Kiểm tra	125+126		
HỌC KÌ II					
19	VỀ ĐẸP CUỘC SỐNG	Bài 1: Tiếng hát của người đá	3		
		Đọc: Tiếng hát của người đá	127	- GDQPAN: Tình dân quân. - ĐĐLS: Yêu đất nước, gia đình.	
		LTVC: Câu đơn và câu ghép	128		
		Viết: Tìm hiểu cách viết bài văn tả người	129		
		Bài 2: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ	4		
		Đọc: Khúc hát ru những em bé lớn trên lưng mẹ	130+131		
		Viết: Viết mở bài và kết bài cho bài văn tả người	132		
20		Đọc mở rộng	133		
		Bài 3: Hạt gạo làng ta	3		
		Đọc: Hạt gạo làng ta	134	GDQPAN: Ca ngợi tình dân quân	
		LTVC: Cách nối các vế câu ghép	135		
		Viết: Quan sát để viết bài văn tả người	136		
		Bài 4: Hộp quà màu thiên thanh	4		
		Đọc: Hộp quà màu thiên thanh	137+138	- ĐĐLS: Kính trọng, biết ơn thầy cô.	
21	Viết: Lập dàn ý cho bài văn tả người	139			
	Nói và nghe: Nét đẹp học đường	140			
	Bài 5: Giỗ hoa tháng năm	3			
	Đọc: Giỗ hoa tháng năm	141	- ĐĐLS: Ca ngợi tình bạn. - GDĐP: Lễ hội xuân, Tết Nguyên Đán ở địa phương.		
	LTVC: Cách nối các vế câu ghép (Tiếp theo)	142			
	Viết: Viết đoạn văn tả người	143			

		Bài 6: Thư của bố	4		
		Đọc: Thư của bố	144+145	GDQPAN: Ca ngợi người lính hi sinh cuộc sống riêng để bảo vệ Tổ quốc	
		Viết: Viết bài văn tả người	146		
		Đọc mở rộng	147		
22		Bài 7: Đoàn thuyền đánh cá	3		
		Đọc: Đoàn thuyền đánh cá	148	- ĐĐLS: Yêu thiên nhiên, lao động.	
		LTVC: Luyện tập về câu ghép	149		
		Viết: Đánh giá, chỉnh sửa bài văn tả người	150		
		Bài 8: Khu rừng của Mát	4		
		Đọc: Khu rừng của Mát	151+152	- ĐĐLS: Tìm hiểu nội dung: Ca ngợi ý chí, nghị lực.	
		Viết: Viết bài văn tả người	153		
		Nói và nghe: Những ý kiến khác biệt	154		
23	HƯƠNG SẮC TRĂM MIỀN	Bài 9: Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân	3		
		Đọc: Hội thổi cơm thi ở Đồng Vân	155	- Tích hợp liên môn LS và ĐL - Bài 7: Đền Hùng và lễ giỗ Tổ Hùng Vương. - GDĐP: Trò chơi dân gian và lễ hội ở Hải Phòng (Giới thiệu một số trò chơi dân gian ở Hải Phòng)	
		LTVC: Liên kết câu bằng cách lặp từ ngữ	156		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc	157	- CDS: ứng xử lịch sự khi bày tỏ cảm xúc bình luận các bài viết trên mạng Internet.	
		Bài 10: Những búp chè trên cây cổ thụ	4		
		Đọc: Những búp chè trên cây cổ thụ	158+159		
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc	160	- CDS: ứng xử lịch sự khi bày tỏ cảm xúc qua các bài viết trên mạng Internet.	
		Đọc mở rộng	161		

24	Bài 11: Hương cốm mùa thu	3		
	Đọc: Hương cốm mùa thu	162		
	LTVC: Liên kết câu bằng từ ngữ nối	163		
	Viết: Viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc	164		
	Bài 12: Vũ điệu trên nền thổ cẩm	4		
	Đọc: Vũ điệu trên nền thổ cẩm	165+166	- ĐĐLS: Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hoá dân tộc.	
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc	167		
25	Nói và nghe: Địa điểm tham quan, du lịch	168	- CDS: giải trí, học tập trên Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
	Bài 13: Đàn T'Rưng - Tiếng ca đại ngàn	3		
	Đọc: Đàn T'Rưng - Tiếng ca đại ngàn	169	- ĐĐLS: Yêu quý, trân trọng, giữ gìn, bảo tồn văn hoá dân tộc.	
	LTVC: Liên kết câu bằng từ ngữ thay thế	170		
	Viết: Tìm hiểu cách viết chương trình hoạt động	171		
	Bài 14: Đường quê Đồng Tháp Mười	4		
	Đọc: Đường quê Đồng Tháp Mười	172+173	- GDĐP: Giới thiệu 1 số cảnh đẹp ĐP (biển ĐS, Cát Bà,...)	
26	Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 1)	174		
	Đọc mở rộng	175		
	Bài 15: Xuông ba lá quê tôi	3		
	Đọc: Xuông ba lá quê tôi	176		
	LTVC: Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn	177		
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa chương trình hoạt động	178		
	Bài 16: Về thăm Đất Mũi	4		
	Đọc: Về thăm Đất Mũi	179+180		
	Viết: Viết chương trình hoạt động (Bài viết số 2)	181		

		Nói và nghe: Sản vật địa phương	182	- GPĐP: giới thiệu sản vật bánh đa cua, cuốn,... - CDS: ứng xử lịch sự khi bình luận các bài viết trên mạng Internet.	
27		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II	7		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 1 - 2)	183+184		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 3 - 4)	185+186		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 5)	187		
		Ôn tập và đánh giá giữa học kì II (Tiết 6 - 7)	188+189		
		Kiểm tra			
28	TIẾP BƯỚC CHA ÔNG	Bài 17: Nghìn năm văn hiến	3		
		Đọc: Nghìn năm văn hiến	190	- ĐĐLS: Ca ngợi truyền thống hiếu học và nền văn hiến lâu đời trên đất nước ta. - GDĐP: Giới thiệu di tích LS ở địa phương: miếu Phương Lưu, đền Phú Xá, Từ Lương Xâm	
		LTVC: Luyện tập về đại từ và kết từ	191		
		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng	192		
		Bài 18: Người thầy của muôn đời	4		
		Đọc: Người thầy của muôn đời	193+194	- ĐĐLS: Ca ngợi, giữ gìn, phát huy truyền thống “Tôn sư trọng đạo” của người dân Việt Nam.	
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng	195	- CDS: ứng xử lịch sự khi bày tỏ ý kiến về các bài viết trên mạng Internet.	
		Đọc mở rộng	196		
		Bài 19: Danh y Tuệ Tĩnh	3		
		Đọc: Danh y Tuệ Tĩnh	197	- ĐĐLS: Yêu nước, tự tôn dân tộc.	

29	LTVC: Luyện tập về từ đồng nghĩa và từ đa nghĩa	198		
	Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 1)	199		
	Bài 20: Cụ đồ Chiếu	4		
	Đọc: Cụ đồ Chiếu	200+201	- GDQPAN: Biết ơn những người có công đối với đất nước. - Tích hợp nếp sống TLVM: Kính trọng người lớn tuổi: Thể hiện được thái độ kính trọng người lớn tuổi.	
	Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng	202		
	Nói và nghe: Đền ơn đáp nghĩa	203	- GDĐP: Tìm hiểu thương binh, liệt sĩ, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa ở ĐP.	
30	Bài 21: Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa	3		
	Đọc: Anh hùng lao động Trần Đại Nghĩa	204	GDQPAN: Biết ơn những người có công với đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước.	
	LTVC: Luyện tập về câu ghép	205		
	Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến tán thành một sự việc, hiện tượng (Bài viết số 2)	206		
	Bài 22: Bộ đội về làng	4		
	Đọc: Bộ đội về làng	207+208	GDQPAN: Biết ơn những người hi sinh vì đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước.	
	Viết: Luyện viết đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc về một sự việc	209		
	Đọc mở rộng	210		

31		Bài 23: Về ngôi nhà đang xây	3		
		Đọc: Về ngôi nhà đang xây	211		
		LTVC: Viết hoa danh từ chung để thể hiện sự tôn trọng đặc biệt	212		
		Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả phong cảnh	213		
		Bài 24: Việt Nam quê hương ta	4		
		Đọc: Việt Nam quê hương ta	214+215	- GDQPAN: Biết ơn những người hi sinh vì đất nước. Phát huy truyền thống yêu nước. - GDĐP: Giới thiệu cuốn sách LSDL Hải Phòng; giáo dục HS yêu quê hương, đất nước.	
		Viết: Luyện viết bài văn tả phong cảnh	216		
32	THẾ GIỚI CỦA CHÚNG TA	Nói và nghe: Di tích lịch sử	217	- GDĐP: Giới thiệu một số địa điểm di tích lịch sử ở địa phương: Bạch Đằng Giang, Bến tàu không số...	
		Bài 25: Bài ca trái đất	3		
		Đọc: Bài ca trái đất	218	GDQPAN: Góp phần giữ gìn một thế giới hoà bình, đoàn kết, không chiến tranh.	
		LTVC: Cách viết tên người và tên địa lí nước ngoài	219		
		Viết: Luyện tập lập dàn ý cho bài văn tả người	220		
		Bài 26: Những con hạc giấy	4		
		Đọc: Những con hạc giấy	221+222	GDQPAN: Lên án chiến tranh, kêu gọi gìn giữ hoà bình.	
		Viết: Luyện viết bài văn tả người	223		
33		Đọc mở rộng	224		
		Bài 27: Một người hùng thầm lặng	3		
		Đọc: Một người hùng thầm lặng	225	- ĐĐLS: Ca ngợi lòng nhân ái.	
		LTVC: Luyện tập về dấu gạch ngang	226		

		Viết: Tìm hiểu cách viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng	227		
		Bài 28: Giờ trái đất	4		
		Đọc: Giờ trái đất	228+229	- ĐĐLS: Nâng cao ý thức bảo vệ Trái đất, môi trường sống.	
		Viết: Tìm ý cho đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng	230		
		Nói và nghe: Trải nghiệm ngày hè	231		
34		Bài 29: Điện thoại di động	3		
		Đọc: Điện thoại di động	232		
		LTVC: Luyện tập về liên kết câu trong đoạn văn	233		
		Viết: Viết đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng	234		
		Bài 30: Thành phố thông minh Mát - xđa	4		
		Đọc: Thành phố thông minh Mát - xđa	235+236	- ĐĐLS: Nâng cao ý thức bảo vệ Trái đất, môi trường sống.	
		Viết: Đánh giá, chỉnh sửa đoạn văn nêu ý kiến phản đối một sự việc, hiện tượng	237		
		Đọc mở rộng	238		
35		Ôn tập và đánh giá cuối năm học	3		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 1 - 2)	239+240		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 3 - 4)	241+242		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 5)	243		
		Ôn tập và đánh giá cuối năm học (Tiết 6 - 7)	244+245		

2. MÔN: TOÁN

Tổng số tiết: 175 tiết/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 5 tiết/tuần, Thời lượng: 35 phút/ tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					

1	Chủ đề 1: ÔN TẬP VÀ BỔ SUNG	Bài 1: Ôn tập số tự nhiên	2		
		Bài 1: Ôn tập số tự nhiên (Tiết 1)	1		
		Bài 2: Ôn tập số tự nhiên (Tiết 2)	2		
		Bài 2: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên	2		
		Bài 2: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 1)	3		
		Bài 2: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên (Tiết 2)	4		
2		Bài 3: Ôn tập phân số	3		
		Bài 3: Ôn tập phân số (Tiết 1)	5		
		Bài 3: Ôn tập phân số (Tiết 2)	6		
		Bài 4: Phân số thập phân	1		
		Bài 4: Phân số thập phân	7		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số	3		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 1)	8		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 2)	9		
		Bài 5: Ôn tập các phép tính với phân số (Tiết 3)	10		
		3	Bài 6: Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số	2	
Bài 6: Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 1)			11		
Bài 6: Cộng, trừ hai phân số khác mẫu số (Tiết 2)			12		
Bài 7: Hỗn số			2		
Bài 7: Hỗn số (Tiết 1)			13		
Bài 7: Hỗn số (Tiết 2)	14				
4	Bài 8: Ôn tập hình học và đo lường	2			
	Bài 8: Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 1)	15			
	Bài 8: Ôn tập hình học và đo lường (Tiết 2)	16			
	Bài 9: Luyện tập chung	3			
	Bài 9: Luyện tập chung (Tiết 1)	17			
	Bài 9: Luyện tập chung (Tiết 2)	18			
	Bài 9: Luyện tập chung (Tiết 3)	19			
	Bài 10: Khái niệm số thập phân	3			
	Bài 10: Khái niệm số thập phân (Tiết 1)	20			
	Bài 10: Khái niệm số thập phân (Tiết 2)	21			
	Bài 10: Khái niệm số thập phân (Tiết 3)	22			
		Bài 11: So sánh các số thập phân	2		

5	Chủ đề 2: SỐ THẬP PHÂN	Bài 11: So sánh các số thập phân (Tiết 1)	23	- Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
		Bài 11: So sánh các số thập phân (Tiết 2)	24		
		Bài 12: Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân	3		
Bài 12: Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 1)		25			
Bài 12: Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 2)		26			
Bài 12: Viết số đo đại lượng dưới dạng số thập phân (Tiết 3)		27			
Bài 13: Làm tròn số thập phân		2			
Bài 13: Làm tròn số thập phân (Tiết 1)		28			
Bài 13: Làm tròn số thập phân (Tiết 2)		29			
Bài 14: Luyện tập chung		2	Dạy Bài học STEM: Dụng cụ học số thập phân		
Bài 14: Luyện tập chung (Tiết 1)	30				
Bài 14: Luyện tập chung (Tiết 2)	31				
7	Chủ đề 3: MỘT SỐ ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH	Bài 15: Ki - lô - mét vuông. Héc - ta	2		
		Bài 15: Ki - lô - mét vuông. Héc - ta (Tiết 1)	32		
		Bài 15: Ki - lô - mét vuông. Héc - ta (Tiết 2)	33		
		Bài 16: Các đơn vị đo diện tích	2		
		Bài 16: Các đơn vị đo diện tích (Tiết 1)	34		
		Bài 16: Các đơn vị đo diện tích (Tiết 2)	35		
8	Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng	2			
		Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 1)	36		
		Bài 17: Thực hành và trải nghiệm với một số đơn vị đo đại lượng (Tiết 2)	37		
		Bài 18: Luyện tập chung	2		
		Bài 18: Luyện tập chung (Tiết 1)	38		
		Bài 18: Luyện tập chung (Tiết 2)	39		
	9	Chủ đề 4: CÁC PHÉP TÍNH	Bài 19: Phép cộng số thập phân	2	
Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 1)			40		
Bài 19: Phép cộng số thập phân (Tiết 2)			41		
Bài 20: Phép trừ số thập phân			2		
Bài 20: Phép trừ số thập phân (Tiết 1)			42		
Bài 20: Phép trừ số thập phân (Tiết 2)			43		
Bài 21: Phép nhân số thập phân			3		
Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 1)	44				

	VỚI SỐ THẬP PHÂN	Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 2)	45		
		Bài 21: Phép nhân số thập phân (Tiết 3)	46	Dạy vào tiết tự học - Thay bằng tiết Kiểm tra giữa HKI	
10		Bài 22: Phép chia số thập phân	4		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 1)	47		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 2)	48		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 3)	49		
		Bài 22: Phép chia số thập phân (Tiết 4)	50		
		Bài 23: Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1 000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001;...	2		
11		Bài 23: Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1 000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001;... (Tiết 1)	51		
		Bài 23: Nhân, chia số thập phân với 10; 100; 1 000;... hoặc với 0,1; 0,01; 0,001;... (Tiết 2)	52		
		Bài 24: Luyện tập chung	3		
		Bài 24: Luyện tập chung (Tiết 1)	53		
		Bài 24: Luyện tập chung (Tiết 2)	54		
		Bài 24: Luyện tập chung (Tiết 3)	55		
12		Bài 25: Hình tam giác. Diện tích hình tam giác	4		
		Bài 25: Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 1)	56		
		Bài 25: Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 2)	57		
		Bài 25: Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 3)	58		
		Bài 25: Hình tam giác. Diện tích hình tam giác (Tiết 4)	59		
		Bài 26: Hình thang. Diện tích hình thang	4		
		Bài 26: Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 1)	60		
		Bài 26: Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 2)	61		
		Bài 26: Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 3)	62		
		Bài 26: Hình thang. Diện tích hình thang (Tiết 1)	63		
13		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn	5		
		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 1)	64		
		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 2)	65		
		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 3)	66		
		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 4)	67		
		Bài 27: Đường tròn. Chu vi và diện tích hình tròn (Tiết 5)	68		
		Bài 28: Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình	2		

14		Bài 28: Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 1)	69	Dạy Bài học STEM: Thực hành trải nghiệm cùng bộ lắp ghép hình Tagram		
		Bài 28: Thực hành và trải nghiệm đo, vẽ, lắp ghép, tạo hình (Tiết 2)	70			
15		Bài 29: Luyện tập chung	3			
		Bài 29: Luyện tập chung (Tiết 1)	71			
		Bài 29: Luyện tập chung (Tiết 2)	72			
		Bài 29: Luyện tập chung (Tiết 3)	73			
		Chủ đề 6: ÔN TẬP HỌC KÌ 1	Bài 30: Ôn tập số thập phân	3		
			Bài 30: Ôn tập số thập phân (Tiết 1)	74		
Bài 30: Ôn tập số thập phân (Tiết 2)	75					
Bài 30: Ôn tập số thập phân (Tiết 3)	76					
Bài 31: Ôn tập các phép tính với số thập phân	4					
	Bài 31: Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 1)		77			
	Bài 31: Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 2)		78			
	Bài 31: Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 3)		79			
	Bài 31: Ôn tập các phép tính với số thập phân (Tiết 4)		80			
17			Bài 32: Ôn tập một số hình phẳng	2		
		Bài 32: Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 1)	81			
		Bài 32: Ôn tập một số hình phẳng (Tiết 2)	82			
		Bài 33: Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng	3			
		Bài 33: Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 1)	83			
		Bài 33: Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 2)	84			
18		Bài 33: Ôn tập diện tích, chu vi một số hình phẳng (Tiết 3)	85			
		Bài 34: Ôn tập đo lường	2			
		Bài 34: Ôn tập đo lường (Tiết 1)	86			
		Bài 34: Ôn tập đo lường (Tiết 2)	87			
		Bài 35: Ôn tập chung	3			
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 1)	88			
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 2)	89			
		Bài 35: Ôn tập chung (Tiết 3)	90	Dạy vào tiết tự học - Thay bằng tiết Kiểm tra cuối HKI		
		HỌC KÌ II				
		Bài 36: Tỉ số phần trăm	2			
		Bài 36: Tỉ số phần trăm (Tiết 1)	91			
		Bài 36: Tỉ số phần trăm (Tiết 2)	92			

19	Chủ đề 7: TỈ SỐ VÀ CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN	Bài 37: Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng	2			
		Bài 37: Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (Tiết 1)	93			
		Bài 37: Tỉ lệ bản đồ và ứng dụng (Tiết 2)	94			
		Bài 38: Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó	2			
20		Bài 38: Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (Tiết 1)	95			
		Bài 38: Tìm hai số khi biết tổng và tỉ số của hai số đó (Tiết 2)	96			
		Bài 39: Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó	2			
		Bài 39: Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (Tiết 1)	97			
		Bài 39: Tìm hai số khi biết hiệu và tỉ số của hai số đó (Tiết 2)	98			
		Bài 40: Tìm tỉ số phần trăm của hai số	2			
		Bài 40: Tìm tỉ số phần trăm của hai số (Tiết 1)	99			
		Bài 40: Tìm tỉ số phần trăm của hai số (Tiết 2)	100			
		21	Bài 41: Tìm giá trị phần trăm của một số	2		
			Bài 41: Tìm giá trị phần trăm của một số(Tiết 1)	101		
Bài 41: Tìm giá trị phần trăm của một số(Tiết 2)			102			
Bài 42: Máy tính cầm tay			2			
Bài 42: Máy tính cầm tay (Tiết 1)			103	Dạy Bài học STEM: Sử dụng máy tính cầm tay		
Bài 42: Máy tính cầm tay (Tiết 2)			104			
Bài 43: Thực hành và trải nghiệm sử dụng máy tính cầm tay			1			
Bài 43: Thực hành và trải nghiệm sử dụng máy tính cầm tay			105			
22		Bài 44: Luyện tập chung	2			
		Bài 44: Luyện tập chung (Tiết 1)	106			
		Bài 44: Luyện tập chung (Tiết 2)	107			
	Bài 45: Thể tích của một hình	1				
	Bài 45: Thể tích của một hình	108				
	Bài 46: Xăng - ti - mét khối. Đề - xi - mét khối	2				
	Bài 46: Xăng - ti - mét khối. Đề - xi - mét khối (Tiết 1)	109				
	Bài 46: Xăng - ti - mét khối. Đề - xi - mét khối (Tiết 2)	110				
	Chủ đề 8: THỂ TÍCH. ĐƠN VỊ ĐO THỂ TÍCH	Bài 47: Mét khối	2			
		Bài 47: Mét khối (Tiết 1)	111			
Bài 47: Mét khối (Tiết 2)		112				

23		Bài 48: Luyện tập chung	2		
		Bài 48: Luyện tập chung (Tiết 1)	113		
		Bài 48: Luyện tập chung (Tiết 2)	114		
24	Chủ đề 9: DIỆN TÍCH VÀ THỂ TÍCH CỦA MỘT SỐ HÌNH KHỐI	Bài 49: Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ	2		
		Bài 49: Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (Tiết 1)	115	- Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
		Bài 49: Hình khai triển của hình lập phương, hình hộp chữ nhật và hình trụ (Tiết 2)	116		
		Bài 50: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật	3		
		Bài 50: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (Tiết 1)	117		
		Bài 50: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (Tiết 2)	118		
		Bài 50: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình hộp chữ nhật (Tiết 3)	119		
		Bài 51: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương	2		
		Bài 51: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (Tiết 1)	120		
		Bài 51: Diện tích xung quanh và diện tích toàn phần của hình lập phương (Tiết 2)	121		
25		Bài 52: Thể tích của hình hộp chữ nhật	2		
		Bài 52: Thể tích của hình hộp chữ nhật (Tiết 1)	122		
		Bài 52: Thể tích của hình hộp chữ nhật (Tiết 2)	123		
		Bài 53: Thể tích của hình lập phương			
		Bài 53: Thể tích của hình lập phương (Tiết 1)	124		
		Bài 53: Thể tích của hình lập phương (Tiết 2)	125		
26		Bài 54: Thực hành tính toán và ước lượng thể tích một số hình khối	1		
		Bài 54: Thực hành tính toán và ước lượng thể tích một số hình khối	126	Dạy Bài học STEM: Ngôi nhà nhỏ tiện ích (2 tiết)	
		Bài 55: Luyện tập chung	3		
		Bài 55: Luyện tập chung (Tiết 1)	127		
		Bài 55: Luyện tập chung (Tiết 2)	128		
		Bài 55: Luyện tập chung (Tiết 3)	129		

		Bài 56: Các đơn vị đo thời gian	1		
		Bài 56: Các đơn vị đo thời gian	130		
27	Chủ đề 10: SỐ ĐO THỜI GIAN. VẬN TỐC. CÁC BÀI TOÁN LIÊN QUAN ĐẾN CHUYỂN ĐỘNG ĐỀU	Bài 57: Cộng, trừ số đo thời gian	2		
		Bài 57: Cộng, trừ số đo thời gian (Tiết 1)	131		
		Bài 57: Cộng, trừ số đo thời gian (Tiết 2)	132		
		Bài 58: Nhân, chia số đo thời gian với một số	3		
		Bài 58: Nhân, chia số đo thời gian với một số (Tiết 1)	133		
		Bài 58: Nhân, chia số đo thời gian với một số (Tiết 2)	134		
		Bài 58: Nhân, chia số đo thời gian với một số (Tiết 3)	135	Dạy vào tiết tự học - Thay bằng tiết Kiểm tra giữa HKII	
28		Bài 59: Vận tốc của một chuyển động đều	2		
		Bài 59: Vận tốc của một chuyển động đều (Tiết 1)	136		
		Bài 59: Vận tốc của một chuyển động đều (Tiết 2)	137		
		Bài 60: Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều	3		
		Bài 60: Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (Tiết 1)	138		
		Bài 60: Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (Tiết 2)	139		
		Bài 60: Quãng đường, thời gian của một chuyển động đều (Tiết 3)	140		
29		Bài 61: Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều	2		
		Bài 61: Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 1)	141		
		Bài 61: Thực hành tính toán và ước lượng về vận tốc, quãng đường, thời gian trong chuyển động đều (Tiết 2)	142		
		Bài 62: Luyện tập chung	3		
		Bài 62: Luyện tập chung	143		
		Bài 62: Luyện tập chung	144		
		Bài 62: Luyện tập chung	145		
		Bài 63: Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	1		
		Bài 63: Thu thập, phân loại, sắp xếp các số liệu	146		
		Bài 64: Biểu đồ hình quạt tròn	2		

30	Chủ đề 11: MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT	Bài 64: Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 1)	147		
		Bài 64: Biểu đồ hình quạt tròn (Tiết 2)	148		
		Bài 65: Tỉ số của số lần lặp lại một sự kiện so với tổng số lần thực hiện	1		
		Bài 65: Tỉ số của số lần lặp lại một sự kiện so với tổng số lần thực hiện	149		
		Bài 66: Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê	2		
		Bài 66: Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 1)	150		
31		Bài 66: Thực hành và trải nghiệm thu thập, phân tích, biểu diễn các số liệu thống kê (Tiết 2)	151		
		Bài 67: Luyện tập chung	1		
		Bài 67: Luyện tập chung	152		
		32	Chủ đề 12: ÔN TẬP CUỐI NĂM	Bài 68: Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân	3
Bài 68: Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 1)	153				
Bài 68: Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 2)	154				
Bài 68: Ôn tập số tự nhiên, phân số, số thập phân (Tiết 3)	155				
Bài 69: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân	4				
Bài 69: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân	156				
Bài 69: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân	157				
Bài 69: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân	158				
Bài 69: Ôn tập các phép tính với số tự nhiên, phân số, số thập phân	159				
33		Bài 70: Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm		2	
		Bài 70: Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 1)	160		
		Bài 70: Ôn tập tỉ số, tỉ số phần trăm (Tiết 2)	161		
		Bài 71: Ôn tập hình học	4		
		Bài 71: Ôn tập hình học (Tiết 1)	162		
		Bài 71: Ôn tập hình học (Tiết 2)	163		
		Bài 71: Ôn tập hình học (Tiết 3)	164		
		Bài 71: Ôn tập hình học (Tiết 4)	165		

34		Bài 72: Ôn tập đo lường	2		
		Bài 72: Ôn tập đo lường (Tiết 1)	166		
		Bài 72: Ôn tập đo lường (Tiết 2)	167		
		Bài 73: Ôn tập toán chuyển động đều	2		
		Bài 73: Ôn tập toán chuyển động đều	168		
		Bài 73: Ôn tập toán chuyển động đều	169		
		Bài 74: Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất	2	- CDS: tìm kiếm được dữ liệu, TT và ND số qua cách tìm kiếm đơn giản trong MT kĩ thuật số	
35		Bài 74: Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 1)	170		
		Bài 74: Ôn tập một số yếu tố thống kê và xác suất (Tiết 2)	171		
		Bài 75: Ôn tập chung	4		
		Bài 75: Ôn tập chung (Tiết 1)	172		
		Bài 75: Ôn tập chung (Tiết 2)	173		
		Bài 75: Ôn tập chung (Tiết 3)	174		
		Bài 75: Ôn tập chung (Tiết 4)	175	Dạy vào tiết tự học - Thay bằng tiết Kiểm tra cuối năm	

3. MÔN KHOA HỌC

Tổng số tiết: 70/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 2/tuần, Thời lượng: 35 phút/tiết.

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú	
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT			
HỌC KÌ I						
1		Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng	2			
		Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (Tiết 1)	1			
		Bài 1: Thành phần và vai trò của đất đối với cây trồng (Tiết 2)	2			
Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất		3	Tích hợp Tiết kiệm bảo vệ nguồn nước: HD1: Bảo vệ nguồn nước chính là bảo vệ môi trường đất.			
					Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (Tiết 1)	3
					Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (Tiết 2)	4
2		Bài 2: Ô nhiễm, xói mòn đất và bảo vệ môi trường đất (Tiết 3)	5			
		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch	2			
3		Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (Tiết 1)	6			

4	Chủ đề 1: CHẤT	Bài 3: Hỗn hợp và dung dịch (Tiết 2)	7		
		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất	2		
		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất (Tiết 1)	8		
5		Bài 4: Đặc điểm của chất ở trạng thái rắn, lỏng, khí. Sự biến đổi trạng thái của chất (Tiết 2)	9		
		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất	2		
6		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (Tiết 1)	10		
		Bài 5: Sự biến đổi hoá học của chất (Tiết 2)	11		
		Bài 6: Ôn tập chủ đề Chất	1 12		
7	Chủ đề 2: NĂNG LƯỢNG	Bài 7: Vai trò của năng lượng	2		
		Bài 7: Vai trò của năng lượng (Tiết 1)	13		
		Bài 7: Vai trò của năng lượng (Tiết 2)	14		
8		Bài 8: Sử dụng năng lượng điện	2	- ĐĐLS: Tiết kiệm năng lượng điện.	
		Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (Tiết 1)	15		
		Bài 8: Sử dụng năng lượng điện (Tiết 2)	16		
9		Bài 9: Mạch điện đơn giản. Vật dẫn điện và vật cách điện	2	Tích hợp KNPCCC: - Cần chú ý an toàn khi làm thí nghiệm để xác định vật dẫn điện vật cách điện.	
		Bài 9: Mạch điện đơn giản. Vật dẫn điện và vật cách điện (Tiết 1)	17		
		Ôn tập giữa học kì I	18		
10		Bài 9: Mạch điện đơn giản. Vật dẫn điện và vật cách điện (Tiết 2)	19	- Tích hợp KNPCCC: Cần chú ý an toàn khi làm thí nghiệm để xác định vật dẫn điện vật cách điện. - CDS: tìm hiểu 1 số đồ dùng trong gđ, nêu được cách sử dụng an toàn, bảo mật đơn giản.	
		Bài 10: Năng lượng chất đốt	2		- ĐĐLS: Cần tiết kiệm năng lượng chất đốt; đảm bảo an toàn và bảo vệ môi trường. - Tích hợp KNPCCC: Chú ý khi thực hiện các biện pháp phòng chống cháy, nổ khi sử dụng năng lượng chất đốt.
		Bài 10: Năng lượng chất đốt (Tiết 1)	20		
		Bài 10: Năng lượng chất đốt (Tiết 2)	21		

11		Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy	3		
		Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (Tiết 1)	22	Dạy Bài học STEM: Tách muối ra khỏi dung dịch (2 Tiết)	
		Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (Tiết 2)	23		
		Bài 11: Sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng nước chảy (Tiết 3)			
12		Bài 12: Ôn tập chủ đề Năng lượng	1 24	Tích hợp KNPCCC: Chú ý an toàn khi vận dụng kỹ năng của chủ đề vào giải quyết một số tình huống đơn giản trong cuộc sống.	
13	Chủ đề 3: THỰC VẬT VÀ ĐỘNG VẬT	Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa	2		
		Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa (Tiết 1)	25		
		Bài 13: Sinh sản của thực vật có hoa (Tiết 2)	26		
14		Bài 14: Sự sinh sản của cây con	3		
		Bài 14: Sự sinh sản của cây con (Tiết 1)	27		
		Bài 14: Sự sinh sản của cây con (Tiết 2)	28		
		Bài 14: Sự sinh sản của cây con (Tiết 3)	29		
15		Bài 15: Sinh sản của động vật	2		
		Bài 15: Sinh sản của động vật (Tiết 1)	30		
		Bài 15: Sinh sản của động vật (Tiết 2)	31		
		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật	2		
		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (Tiết 1)	32		
		Bài 16: Vòng đời và sự phát triển của động vật (Tiết 2)	33		
17		Bài 17: Ôn tập chủ đề thực vật và động vật	1 34		
18	Ôn tập và Kiểm tra	Ôn tập cuối học kì I	1 35		
		Kiểm tra cuối học kì I	1 36		
HỌC KÌ II					
19		Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta	2		
		Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (Tiết 1)	37		
		Bài 18: Vi khuẩn xung quanh chúng ta (Tiết 2)	38		
		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm	2		
		Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (Tiết 1)	39		

20	Chủ đề 4: VI KHUẨN	Bài 19: Vi khuẩn có ích trong chế biến thực phẩm (Tiết 2)	40	Dạy Bài học STEM: Cẩm nang hướng dẫn chế biến thực phẩm sử dụng vi khuẩn có ích	
21		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh	2	Tích hợp GD Quyền con người: - Quyền được chăm sóc sức khỏe - Bổn phận của trẻ em với gia đình (Tích hợp thông qua hoạt động thực hành, vận dụng tr72, 73, 74).	
		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (Tiết 1)	41		
		Bài 20: Vi khuẩn gây bệnh ở người và cách phòng tránh (Tiết 2)	42		
22	Chủ đề 5: CON NGƯỜI VÀ SỨC KHOẺ	Bài 21: Ôn tập chủ đề Vi khuẩn	1 43		
23		Bài 22: Sự hình thành cơ thể người	2	Tích hợp GD Quyền con người: Quyền sống và phát triển	
		Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (Tiết 1)	44		
		Bài 22: Sự hình thành cơ thể người (Tiết 2)	45		
24		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người	3	- ĐĐLS: Cần biết yêu thương, chăm sóc người thân.	
		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (Tiết 1)	46		
		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (Tiết 2)	47		
25		Bài 23: Các giai đoạn phát triển chính của con người (Tiết 3)	48		
		Bài 24: Nam và nữ	2	Tích hợp GD Quyền con người: HD 2: Bình đẳng giới	
		Bài 24: Nam và nữ (Tiết 1)	49		
Bài 24: Nam và nữ (Tiết 2)		50			
26		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì	3	Dạy Bài học STEM: Cẩm nang chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (2 Tiết)	
		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (Tiết 1)	51		
		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (Tiết 2)	52		
		Bài 25: Chăm sóc sức khỏe tuổi dậy thì (Tiết 3)			
27		Ôn tập giữa học kì II	1 53		
		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại	4		
		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (Tiết 1)	54	Tích hợp GD Quyền con người: - Quyền được bảo vệ để không bị bạo lực, bỏ rơi, bỏ mặc. (HD1)	
28			Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (Tiết 2)	55	

29		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (Tiết 3)	56	- Quyền bảo vệ trẻ em chống lại sự lạm dụng và bóc lột tình dục - Quyền được bảo vệ để không bị xâm hại tình dục. - CDS: sử dụng thư điện tử an toàn, giữ bí mật mật khẩu, phòng chống bị bắt nạt trên mạng’ bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.	
		Bài 26: Phòng tránh bị xâm hại (Tiết 4)	57		
		Bài 27: Ôn tập chủ đề Con người và sức khỏe	1 58		
30	Chủ đề 6: SINH VẬT VÀ MÔI TRƯỜNG	Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật	4	- ĐĐLS: Cần có ý thức bảo vệ môi trường. - Tích hợp GD Quyền con người: Quyền, nghĩa vụ bảo vệ môi trường	
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (Tiết 1)	59		
Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (Tiết 2)		60			
31		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (Tiết 3)	61		
		Bài 28: Chức năng của môi trường đối với sinh vật (Tiết 4)	62		
32		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường	3	- ĐĐLS: Cần có ý thức bảo vệ môi trường. - Tích hợp GD Quyền con người: Bổn phận của trẻ em với cộng đồng, xã hội.	
		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (Tiết 1)	63		
		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (Tiết 2)	64		
33		Bài 29: Tác động của con người và một số biện pháp bảo vệ môi trường (Tiết 3)	65		
		Bài 30: Ôn tập chủ đề Sinh vật và môi trường	1 66		
34	Ôn tập và Kiểm tra	Ôn tập cuối học kì II	1 67		
35		Ôn tập cuối năm	1 68		
		Ôn tập cuối năm	1 69		
		Kiểm tra cuối năm	1 70		

4. MÔN: ĐẠO ĐỨC

Tổng số tiết: 35/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1/tuần, Thời lượng: 35 phút/tiết.

	Chương trình và sách giáo khoa		Ghi chú
--	---------------------------------------	--	----------------

Tuần, tháng	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	
HỌC KÌ I					
1	Chủ đề: BIẾT ƠN NHỮNG NGƯỜI CÓ CÔNG VỚI QUÊ HƯƠNG, ĐẤT NƯỚC	Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước	4	Tích hợp GDQPAN: Nêu những tấm gương dũng cảm của tuổi trẻ Việt Nam trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	
		Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (Tiết 1)	1		
2		Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (Tiết 2)	2		
3		Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (Tiết 3)	3		
4		Bài 1: Biết ơn những người có công với quê hương, đất nước (Tiết 4)	4		
5	Chủ đề: TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT CỦA NGƯỜI KHÁC	Bài 2: Tôn trọng sự khác biệt của người khác	3		
		Bài 2: Tôn trọng sự khác biệt của người khác (Tiết 1)	5	Tích hợp nếp sống TLVM: Kính trọng người lớn tuổi: Thể hiện bằng lời nói, hành động, thái độ tôn trọng sự khác biệt của người khác.	
6		Bài 2: Tôn trọng sự khác biệt của người khác (Tiết 2)	6		
7	Bài 2: Tôn trọng sự khác biệt của người khác (Tiết 3)	7			
8	Chủ đề: VƯỢT QUA KHÓ KHĂN	Bài 3: Vượt qua khó khăn	5		
		Bài 3: Vượt qua khó khăn (Tiết 1)	8		
9		Ôn tập tổng hợp giữa học kì I	9		
10		Bài 3: Vượt qua khó khăn (Tiết 2)	10	Tích hợp nếp sống TLVM: Thương người như thể thương thân: Biết sẻ chia với những hoàn cảnh khó khăn.	
11		Bài 3: Vượt qua khó khăn (Tiết 3)	11		
12		Bài 3: Vượt qua khó khăn (Tiết 4)	12		
13	Chủ đề: BẢO VỆ CÁI ĐÚNG, CÁI TỐT	Bài 4: Bảo vệ cái đúng, cái tốt	3		
		Bài 4: Bảo vệ cái đúng, cái tốt (Tiết 1)	13		
14		Bài 4: Bảo vệ cái đúng, cái tốt (Tiết 2)	14		
15		Bài 4: Bảo vệ cái đúng, cái tốt (Tiết 3)	15		
16	Chủ đề: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG	Bài 5: Bảo vệ môi trường sống	5		
		Bài 5: Bảo vệ môi trường sống (Tiết 1)	16		
17		Bài 5: Bảo vệ môi trường sống (Tiết 2)	17		
18		Bài 5: Bảo vệ môi trường sống (Tiết 3)	18		
HỌC KÌ II					
19		Bài 5: Bảo vệ môi trường sống (Tiết 4)	19		

	Chủ đề: BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG SỐNG				
20		Bài 5: Bảo vệ môi trường sống (Tiết 5)	20		
21	Chủ đề: LẬP KẾ HOẠCH CÁ NHÂN	Bài 6: Lập kế hoạch cá nhân	4		
		Bài 6: Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 1)	21		
22		Bài 6: Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 2)	22		
23		Bài 6: Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 3)	23		
24		Bài 6: Lập kế hoạch cá nhân (Tiết 4)	24		
25	Chủ đề: PHÒNG, TRÁNH XÂM HẠI	Bài 7: Phòng, tránh xâm hại	6	- CDS: sử dụng thư điện tử, ứng xử trên MT mạng an toàn, phòng chống bị bắt nạt trên mạng; không mở các thư điện tử không rõ nguồn gốc, giữ bí mật mật khẩu... bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.	
		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 1)	25		
26		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 2)	26		
27		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 3)	27		
28		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 4)	28		
29		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 5)	29		
30		Bài 7: Phòng, tránh xâm hại (Tiết 6)	30		
31	Chủ đề: SỬ DỤNG TIỀN HỢP LÝ	Bài 8: Sử dụng tiền hợp lý	4	Tích hợp nếp sống TLVM: Đi mua đồ dung: Thực hiện được việc sử dụng tiền hợp lý.	
		Bài 8: Sử dụng tiền hợp lý (Tiết 1)	31		
32		Bài 8: Sử dụng tiền hợp lý (Tiết 2)	32		
33		Bài 8: Sử dụng tiền hợp lý (Tiết 3)	33		
34		Bài 8: Sử dụng tiền hợp lý (Tiết 4)	34		
35		Ôn tập tổng hợp cuối năm	1 35		

5. MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ

Tổng số tiết: 70 tiết/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 2 tiết/tuần - Thời lượng: 35 phút/tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					
1		Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca	2	Tích hợp GDQPAN: Giới thiệu bản đồ Việt Nam và khẳng định chủ quyền đối với hai hòn đảo Hoàng Sa và Trường Sa là của Việt Nam	
		Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 1)	1		

	Chủ đề 1: ĐẤT NƯỚC VÀ CON NGƯỜI VIỆT NAM	Bài 1: Vị trí địa lí, lãnh thổ, đơn vị hành chính, Quốc kì, Quốc huy, Quốc ca (Tiết 2)	2			
2		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam	4			
		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 1)	3	- Sử dụng thiết bị phòng học thông minh		
		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 2)	4			
3		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 3)	5	Tích hợp GDĐP: Vườn quốc gia Cát Bà (Liên hệ rừng ngập mặn của Hải Phòng)		
		Bài 2: Thiên nhiên Việt Nam (Tiết 4)	6	GDĐP: Tìm hiểu về cảnh đẹp của địa phương em: Cát Bà, Đồ Sơn...		
4		Bài 3: Biển, đảo Việt Nam	3			
		Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 1)	7	Tích hợp GDQPAN: Làm rõ tầm quan trọng của vùng biển nước ta trong phát triển kinh tế và quốc phòng an ninh		
		Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 2)	8			
Bài 3: Biển, đảo Việt Nam (Tiết 3)		9				
5		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam	3			
		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 1)	10	- GDĐP: cập nhật dân số địa phương 2024.		
6		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 2)	11			
		Bài 4: Dân cư và dân tộc ở Việt Nam (Tiết 3)	12			
7	Chủ đề 2: NHỮNG QUỐC GIA ĐẦU TIÊN TRÊN LÃNH THỔ VIỆT NAM	Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc	3			
		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 1)	13			
		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 2)	14			
8		Bài 5: Nhà nước Văn Lang, Nhà nước Âu Lạc (Tiết 3)	15			
		Bài 6: Vương quốc Phù Nam	1 16			
9		Bài 7: Vương quốc Chăm - pa	2			
		Bài 7: Vương quốc Chăm - pa (Tiết 1)	17			
		Bài 7: Vương quốc Chăm - pa (Tiết 2)	18			
10 11		Chủ đề 3: XÂY DỰNG VÀ BẢO	Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc	3		
			Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 1)	19		
			Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 2)	20		
			Bài 8: Đấu tranh giành độc lập thời kì Bắc thuộc (Tiết 3)	21		

	VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM	Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long	3		
12		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 1)	22		
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 2)	23		
		Bài 9: Triều Lý và việc định đô ở Thăng Long (Tiết 3)	24		
13		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược	4		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược (Tiết 1)	25		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược (Tiết 2)	26		
14		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược (Tiết 3)	27		
		Bài 10: Triều Trần xây dựng đất nước và kháng chiến chống quân Mông - Nguyên xâm lược (Tiết 4)	28		
15		Bài 11: Ôn tập	2		
		Bài 11: Ôn tập (Tiết 1)	29		
		Bài 11: Ôn tập (Tiết 2)	30		
16		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê	3		
		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 1)	31		
		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 2)	32		
17		Bài 12: Khởi nghĩa Lam Sơn và Triều Hậu Lê (Tiết 3)	33		
		Bài 13: Triều Nguyễn	4		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 1)	34		
18		Ôn tập cuối học kì I	35		
		Kiểm tra cuối học kì I	36		
HỌC KÌ II					
19	Chủ đề 3: XÂY DỰNG VÀ BẢO	Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 2)	37		
		Bài 13: Triều Nguyễn (Tiết 3)	38		
20		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945	2		
		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 1)	39		
		Bài 14: Cách mạng tháng Tám năm 1945 (Tiết 2)	40	GDĐP: Tìm hiểu truyền thống cách mạng T8 ở địa phương.	

21	VỆ ĐẤT NƯỚC VIỆT NAM	Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954	2	Tích hợp GDQPAN: Thăm khu di tích: Nêu những tấm gương anh dũng hi sinh trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm.	
		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 1)	41		
		Bài 15: Chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954 (Tiết 2)	42		
22		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975	2		
		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 1)	43		
		Bài 16: Chiến dịch Hồ Chí Minh năm 1975 (Tiết 2)	44		
23		Bài 17: Đất nước Đổi mới	2		
		Bài 17: Đất nước Đổi mới (Tiết 1)	45	- CDS: học tập trên mạng Internet an toàn, phù hợp với lứa tuổi.	
		Bài 17: Đất nước Đổi mới (Tiết 2)	46	GDĐP: Xây dựng phát triển đổi mới ở quê hương em.	
24	Chủ đề 4: CÁC NƯỚC LÁNG GIỀNG	Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa	2		
		Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 1)	47		
		Bài 18: Nước Cộng hoà Nhân dân Trung Hoa (Tiết 2)	48		
25		Bài 19: Nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào	2		
		Bài 19: Nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 1)	49		
		Bài 19: Nước Cộng hoà Dân chủ Nhân dân Lào (Tiết 2)	50		
26		Bài 20: Vương quốc Cam - pu - chia	2		
		Bài 20: Vương quốc Cam - pu - chia (Tiết 1)	51		
		Bài 20: Vương quốc Cam - pu - chia (Tiết 2)	52		
27		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á	2		
		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 1)	53		
		Bài 21: Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (Tiết 2)	54		
28		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới	5		
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 1)	55	- Sử dụng thiết bị phòng học thông minh	
		Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 2)	56		
29	Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 3)	57			
	Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 4)	58			
30	Bài 22: Các châu lục và đại dương trên thế giới (Tiết 5)	59			
	Bài 23: Dân số và các chủng tộc chính trên thế giới	2			
	Bài 23: Dân số và các chủng tộc chính trên thế giới (Tiết 1)	60			
31	Bài 23: Dân số và các chủng tộc chính trên thế giới (Tiết 2)	61	Tích hợp GDQPAN: Học sinh kể những hoạt động, việc làm		

	Chủ đề 5: TÌM HIỂU THẾ GIỚI			thể hiện tinh thần yêu chuộng hoà bình của nhân dân Việt Nam.		
		Bài 24: Văn minh Ai Cập	1	62		
32		Bài 25: Văn minh Hy Lạp	1	63	Tích hợp nếp sống TLVM: - Su rư ăm đư ợc các câu chuyện về lịch sử của Hy Lạp. - Nêu đư ợc các việc làm thể hiện đư ợc bảo vệ môi trường ở các khu du di tích	
		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp	2		Tích hợp nếp sống TLVM: Em yêu thiên nhiên: Nêu đư ợc các biện pháp xây dựng thế giới xanh, sạch, đẹp.	
		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp (Tiết 1)		64		
		Bài 26: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp (Tiết 2)		65		
33		Bài 27: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp	2			
		Bài 27: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp (Tiết 1)		66		
34		Bài 27: Xây dựng thế giới xanh - sạch - đẹp (Tiết 2)		67		
		Bài 28: Ôn tập	2			
35		Bài 28: Ôn tập (Tiết 1)		68		
		Bài 28: Ôn tập (Tiết 2)		69		
	Kiểm tra cuối năm		70			

6. MÔN CÔNG NGHỆ

Tổng số tiết: 35 tiết/35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1 tiết/tuần, Thời lượng: 35 phút/tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					
1		Bài 1: Vai trò của công nghệ	2		
		Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 1)	1		
2		Bài 1: Vai trò của công nghệ (Tiết 2)	2	- CDS: Biết cuộc sống có những máy móc tiếp nhận TT để giải quyết hành động.	
3		Bài 2: Nhà sáng chế	4		
		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 1)	3		

4	Phần một: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG	Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 2)	4		
5		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 3)	5		
6		Bài 2: Nhà sáng chế (Tiết 4)	6		
7		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế	2		
		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 1)	7		
8		Bài 3: Tìm hiểu thiết kế (Tiết 2)	8		
9		Bài 4: Thiết kế sản phẩm	4		
		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 1)	9		
10		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 2)	10		
11		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 3)	11		
12		Bài 4: Thiết kế sản phẩm (Tiết 4)	12		
13		Bài 5: Sử dụng điện thoại	4		
		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 1)	13	- Tích hợp KNPCCC: - Chú ý an toàn khi sử dụng điện thoại. - CDS: sử dụng thư điện tử, ứng xử trên MT mạng an toàn, phòng chống bị bắt nạt trên mạng; giữ bí mật mật khẩu,...bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.	
14		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 2)	14		
15		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 3)	15		
16		Bài 5: Sử dụng điện thoại (Tiết 4)	16		
17		Ôn tập cuối học kì I	1 17		
18		Kiểm tra cuối học kì I	1 18		
HỌC KÌ II					
19	Phần một: CÔNG NGHỆ VÀ ĐỜI SỐNG	Bài 6: Sử dụng tủ lạnh	3		
		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 1)	19		
20		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 2)	20		
21		Bài 6: Sử dụng tủ lạnh (Tiết 3)	21		
22		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin	4		
		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 1)	22		
23		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 2)	23		
24		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 3)	24		
25		Bài 7: Lắp ráp mô hình xe điện chạy bằng pin (Tiết 4)	25		
26		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió	4		
		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 1)	26		
27		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 2)	27		
28		Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 3)	28		

29	Phần hai: THỦ CÔNG KĨ THUẬT	Bài 8: Mô hình máy phát điện gió (Tiết 4)	29		
30		Bài 9: Mô hình điện mặt trời	4		
		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 1)	30		
31		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 2)	31		
32		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 3)	32		
33		Bài 9: Mô hình điện mặt trời (Tiết 4)	33		
34		Ôn tập cuối học kì II	34		
35		Kiểm tra cuối năm	35		

7. HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

Tổng số tiết: 105 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 3 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên hoạt động	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					
1	Chủ đề: EM LỚN LÊN MỖI NGÀY	SHDC: Chào năm học mới	1		
		HĐGDCĐ: Chúng mình đã lớn	2	- Tích hợp Quyền con người: Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình. - CDS: sử dụng thư điện tử, ứng xử trên MT mạng an toàn, phòng chống bị bắt nạt trên mạng; giữ bí mật mật khẩu,...bảo vệ dữ liệu cá nhân và quyền riêng tư.	
		SHL: Bậc thang trưởng thành	3		
2		SHDC: Ngày hội câu lạc bộ	4		
		HĐGDCĐ: Từng bước trưởng thành	5		
		SHL: Tiến bộ trong việc nhà	6		
3		SHDC: Niềm vui nhân đôi, nỗi buồn chia nửa	7		
		HĐGDCĐ: Cân bằng cảm xúc	8		
		SHL: Thực hành cân bằng cảm xúc	9	Tích hợp Quyền con người: Quyền bất khả xâm phạm về đời sống riêng tư, bí mật cá nhân và bí mật gia đình.	
4		SHDC: Sự trưởng thành của học sinh lớp 5	10		
		HĐGDCĐ: Thể hiện cảm xúc phù hợp	11	- CDS: ứng xử trên MT mạng phù hợp.	
		SHL: Khả năng kiểm soát cảm xúc	12		
		SHDC: Vui trung thu cùng bạn	13		
		HĐGDCĐ: Các vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ bạn bè và cách giải quyết	14	- CDS: ứng xử trên MT mạng phù hợp.	
		SHL: Thực hành giải quyết vấn đề nảy sinh trong tình bạn	15		

5					
6	Chủ đề: GIỮ GÌN TÌNH BẠN	SHDC: Sách bút đồng hành cùng em	16		
		HĐGDCĐ: Những vấn đề nảy sinh giữa bạn bè trong học tập và rèn luyện	17		
		SHL: Hợp tác để thực hiện sản phẩm chung	18		
7		SHDC: Ngày hội trao đổi sách	19		
		HĐGDCĐ: Giữ gìn tình bạn	20		
		SHL: Nuôi dưỡng tình bạn	21		
		SHDC: Trò chuyện về chủ đề “Khoa học sáng tạo”	22		
8		HĐGDCĐ: Kế hoạch hoạt động “Cùng làm nên kỉ niệm”	23		
		SHL: Cùng làm nên kỉ niệm	24		
9	Chủ đề: TÔN SƯ TRỌNG ĐẠO	SHDC: Phát động tổ chức sự kiện về truyền thống Tôn sư trọng đạo	25		
		HĐGDCĐ: Sự kiện về truyền thống Tôn sư trọng đạo	26		
		SHL: Giới thiệu về truyền thống nhà trường	27		
10		SHDC: Các truyền thống của nhà trường	28		
		HĐGDCĐ: Tâm sự Thầy - Trò	29		
		SHL: Giải quyết một số vấn đề nảy sinh trong mối quan hệ thầy trò	30		
11		SHDC: Văn nghệ về chủ đề “Tình thầy trò”	31		
		HĐGDCĐ: Vun đắp tình thầy trò	32		
		SHL: Sản phẩm tri ân thầy cô	33		
		SHDC: Lễ kỉ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20 - 11	34		
12		HĐGDCĐ: Chuẩn bị chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20 - 11	35	Tích hợp nếp sống TLVM: Tôn trọng người lao động: Biết kính trọng người lao động và trân trọng các sản phẩm của người lao động.	
		SHL: Chào mừng Ngày nhà giáo Việt Nam 20 - 11	36		
13	Chủ đề: QUẢN LÝ CHI TIÊU VÀ LẬP KẾ HOẠCH KINH DOANH	SHDC: Chủ động tham gia tiết kiệm chi tiêu	37	- CDS: an toàn khi sử dụng chi tiêu, mua bán trên mạng.	
		HĐGDCĐ: Sổ tay ghi chép chi tiêu trong gia đình	38		
		SHL: Ghi chép chi tiêu	39		
	14	SHDC: Phát triển thư viện	40		
		HĐGDCĐ: Ý tưởng kinh doanh	41	- CDS: an toàn khi kinh doanh mua bán trên mạng.	

15		SHL: Thực hiện khảo sát nhu cầu khách hàng	42		
		SHDC: Chào mừng Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam 22 - 12	43		
		HĐGDCĐ: Việc cần làm để thực hiện kế hoạch kinh doanh	44	- CDS: an toàn khi sử dụng chi tiêu, mua bán, kinh doanh trên mạng.	
		SHL: Kinh doanh hiệu quả	45	- CDS: an toàn khi sử dụng chi tiêu, mua bán, kinh doanh trên mạng.	
16		SHDC: Xây dựng quỹ nhân ái	46		
		HĐGDCĐ: Xây dựng kế hoạch kinh doanh	47	- CDS: an toàn khi sử dụng chi tiêu, mua bán, kinh doanh trên mạng.	
		SHL: Kế hoạch kinh doanh của lớp	48		
17	Chủ đề: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM	SHDC: Gia đình yêu thương	49		
		HĐGDCĐ: Trách nhiệm của em trong gia đình	50		
		SHL: Thể hiện trách nhiệm với gia đình	51		
18		SHDC: Lòng biết ơn	52		
		HĐGDCĐ: Biết ơn người thân trong gia đình	53		
		SHL: Thể hiện lòng biết ơn với người thân	54		
HỌC KÌ II					
19	Chủ đề: GIA ĐÌNH ĐÀM ẤM	SHDC: Tết đoàn viên	55		
		HĐGDCĐ: Gia đình là tổ ấm	56		
		SHL: Vun đắp tình cảm gia đình	57		
20		SHDC: Hội chợ Xuân gây quỹ nhân ái	58		
		HĐGDCĐ: Ngày cuối tuần vui vẻ, đầm ấm	59		
		SHL: Buổi tối nhà em	60		
21	Chủ đề: SỐNG AN TOÀN VÀ TỰ CHỦ	SHDC: Rèn luyện sức khỏe	61		
		HĐGDCĐ: Nhận diện các môi trường học tập mới	62	- CDS: ứng xử trên zalo nhóm lớp phù hợp.	
		SHL: Trải nghiệm môi trường học tập mới	63	- CDS: ứng xử trên MT mạng an toàn, phòng chống bị bắt nạt trên mạng. Sử dụng thư điện tử an toàn.	
		SHDC: Rèn luyện thể chất và tinh thần để thích ứng với cuộc sống	64		

22		HĐGDCĐ: Các đức tính cần thiết trong môi trường học tập mới	65			
		SHL: Rèn luyện đức tính cần thiết để thích ứng với môi trường học tập mới	66			
SHDC: Kỷ niệm Ngày quốc tế phụ nữ 8 - 3		67				
HĐGDCĐ: Tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng		68	- CDS: ứng xử trên MT mạng an toàn, phòng chống bị bắt nạt trên mạng. Sử dụng thư điện tử an toàn.			
SHL: Ứng xử theo quy tắc tự chủ và đảm bảo an toàn khi giao tiếp trên mạng		69				
24		SHDC: Tự hào về bản thân	70			
		HĐGDCĐ: Nguyên nhân và cách phòng chống hoả hoạn	71			
		SHL: Thực hành thoát hiểm	72			
25		Chủ đề: THAM GIA HOẠT ĐỘNG XÃ HỘI	SHDC: Lễ hội truyền thống địa phương	73		
			HĐGDCĐ: Tham gia lễ hội truyền thống ở địa phương	74	Tích hợp nếp sống TLVM: Tham gia giao thông: Chú ý an toàn khi tham gia các hoạt động xã hội.	
	SHL: Tái hiện lễ hội truyền thống		75			
	26		SHDC: Tham gia hoạt động xã hội ở địa phương	76		
HĐGDCĐ: Tham gia hoạt động xã hội			77	- GDĐP: Chia sẻ với trẻ em khuyết tật ở Hải Phòng (Chia sẻ khó khăn với các bạn HS khuyết tật ở trường em)		
SHL: Chung tay vì cộng đồng			78			
27	SHDC: Gương người tốt, việc tốt		79			
	HĐGDCĐ: Thân thiện với người xung quanh		80			
	SHL: Đánh giá việc tham gia hoạt động xã hội		81			
28	SHDC: Hình ảnh quê hương		82			
		HĐGDCĐ: Tự hào về cảnh quan thiên nhiên của quê hương, đất nước	83			
		SHL: Việt Nam trong mắt em	84			
29	SHDC: Bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	85	- GDĐP: Vườn quốc gia Cát Bà (Một số việc làm bảo vệ tài nguyên rừng quốc gia Cát Bà)			
	HĐGDCĐ: Biện pháp bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	86				

	Chủ đề: TỰ HÀO QUÊ HƯƠNG EM	SHL: Tuyên truyền về việc bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	87		
		SHDC: Sản phẩm tuyên truyền bảo tồn cảnh quan thiên nhiên	88		
30		HĐGDCĐ: Lập kế hoạch khảo sát thực trạng môi trường quanh em	89		
		SHL: Chúng tôi lên tiếng vì môi trường	90		
	31	SHDC: Ngày hội “Chữa lành vết thương Trái đất”	91		
		HĐGDCĐ: Chung tay bảo vệ môi trường quanh ta	92		
		SHL: Mỗi hành động - Một chiếc lá	93		
32	Chủ đề: ƯỚC MƠ NGHỀ NGHIỆP	SHDC: Diễn đàn “Nghề nghiệp tương lai”	94		
		HĐGDCĐ: Nghề em mơ ước	95		
		SHL: Câu chuyện của người làm nghề	96		
		SHDC: Toạ đàm “Chọn nghề - Đường tới thành công	97		
33		HĐGDCĐ: An toàn nghề nghiệp	98		
		SHL: Thiết bị bảo hộ lao động	99		
		SHDC: Kỉ niệm ngày sinh Bác Hồ kính yêu	100		
34		HĐGDCĐ: Mơ ước nghề nghiệp của em	101		
		SHL: Tâm danh thiệp tương lai	102		
		SHDC: Lễ tổng kết năm học	103		
35		HĐGDCĐ: Hồ sơ trải nghiệm	104		
		SHL: Chia tay trường Tiểu học	105		

8. MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT

Tổng số tiết: 70 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 2 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần, tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (nếu có)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết PPCT		
HỌC KÌ I					
Phần 1: KIẾN THỨC CHUNG					
Trong mỗi tiết học GDTC, GV dành thời gian cho HS tìm hiểu, thực hiện về một số nội dung ở phần Kiến thức chung					
1		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ	4	Các nhóm chất dinh dưỡng thiết yếu	
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (Tiết 1)	1		
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (Tiết 2)	2	Tìm hiểu về chất bột đường, nguồn cung cấp chất bột đường	
2		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (Tiết 3)	3		
		Bài 1: Bài tập phối hợp đội hình đội ngũ (Tiết 4)	4		

3	PHẦN 2: VẬN ĐỘNG CƠ BẢN Chủ đề 1: ĐỘI HÌNH ĐỘI NGŨ	Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình	6	và vai trò của chất bột đường đối với cơ thể trong tập luyện.	
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 1)	5		
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 2)	6		
4		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 3)	7	Tìm hiểu về chất đạm, nguồn cung cấp chất đạm và vai trò của chất đạm đối với cơ thể trong tập luyện.	
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 4)	8		
5		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 5)	9		
		Bài 2: Bài tập phối hợp biến đổi đội hình (Tiết 6)	10	Tìm hiểu về chất béo, nguồn cung cấp chất béo và vai trò của chất béo đối với cơ thể trong tập luyện.	
		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng	4		
6		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (Tiết 1)	11		
		Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (Tiết 2)	12		
7	Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (Tiết 3)	13			
	Bài 3: Bài tập phối hợp đi đều vòng các hướng (Tiết 4)	14	Tìm hiểu về chất vi-ta-min và khoáng chất; nguồn cung cấp vi-ta-min và khoáng chất; vai trò của vi-ta-min và khoáng chất đối với cơ thể trong tập luyện.		
8	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, động tác chân với gậy	2			
	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, động tác chân với gậy (Tiết 1)	15			
	Bài 1: Động tác vươn thở, động tác tay, động tác chân với gậy (Tiết 2)	16			
9	Bài 2: Động tác bụng, động tác vận mình, động tác toàn thân với gậy	3			
	Bài 2: Động tác bụng, động tác vận mình, động tác toàn thân với gậy (Tiết 1)	17			
	Bài 2: Động tác bụng, động tác vận mình, động tác toàn thân với gậy (Tiết 2)	18			
10	Bài 2: Động tác bụng, động tác vận mình, động tác toàn thân với gậy (Tiết 3)	19	Tìm hiểu về nước, vai trò của nước đối với cơ thể trong tập luyện.		
	Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hoà với gậy	2			
	Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hoà với gậy (Tiết 1)	20			
	Bài 3: Động tác nhảy, động tác điều hoà với gậy (Tiết 2)	21			

11	Chủ đề 3: TƯ THỂ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Ôn bài thể dục phát triển chung với gậy (Tiết 1)	22	Những lưu ý về chế độ ăn uống đảm bảo dinh dưỡng trong tập luyện		
12		Ôn bài thể dục phát triển chung với gậy (Tiết 2)	23	Không bỏ bữa sáng		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn	6			
13		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 1)	24	Bổ sung năng lượng trước và sau tập luyện		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 2)	25			
14		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 3)	26	Ăn uống điều độ, đúng giờ		
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 4)	27			
15		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 5)	28			
		Bài 1: Bài tập rèn luyện kỹ năng lăn (Tiết 6)	29			
16		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi	6			
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 1)	30			
17		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 2)	31			
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 3)	32			
18		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 4)	33	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng trong tập luyện nhằm tăng khả năng vận động		
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 5)	34			
		Bài 2: Bài tập rèn luyện kỹ năng lộn xuôi (Tiết 6)	35			
Sơ kết đánh giá học kì I			36			
HỌC KÌ II						
19	Chủ đề 3: TƯ THỂ VÀ KỸ NĂNG VẬN ĐỘNG CƠ BẢN	Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo	6			
20		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 1)	37			
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 2)	38			
21		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 3)	39			
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 4)	40			
22		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 5)	41			
		Bài 3: Bài tập rèn luyện kỹ năng leo (Tiết 6)	42			
23		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo	6			
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 1)	43			
24		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 2)	44			
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 3)	45			
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 4)	46			
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 5)	47			
		Bài 4: Bài tập rèn luyện kỹ năng trèo (Tiết 6)	48			
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng	6			

25	PHẦN 3: THỂ THAO TỰ CHỌN Môn bóng rổ	Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 1)	49	Hướng dẫn chế độ dinh dưỡng trong tập luyện nhằm tăng khả năng vận động	
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 2)	50		
26		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 3)	51		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 4)	52		
27		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 5)	53		
		Bài 1: Dẫn bóng thay đổi tốc độ, dẫn bóng theo đường vòng (Tiết 6)	54		
28		Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao	4		
		Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao (Tiết 1)	55		
		Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao (Tiết 2)	56		
29		Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao (Tiết 3)	57		
		Bài 2: Động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao (Tiết 4)	58		
30		Ôn động tác chuyên, bắt bóng bằng hai tay trên cao	59		
		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai	8		
31		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 1)	60		
		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 2)	61		
		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 3)	62		
32		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 4)	63		
		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 5)	64		
33		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 6)	65		
		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 7)	66		
34		Bài 3: Động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai (Tiết 8)	67		
		Ôn động tác hai bước ném bóng rổ bằng một tay trên vai	68		
35		Ôn tập và đánh giá học kì II	69		

		Tổng kết năm học	70		
--	--	------------------	----	--	--

9. MÔN TIN HỌC

Tổng số tiết: 35 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần	Tên bài	Lý thuyết	Thực hành	Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, , bổ sung tích hợp liên môn;	Ghi chú
Chủ đề 1	Máy tính và em				
1, 2	Bài 1. Em có thể làm gì với máy tính?	1	1		
Chủ đề 2	Mạng máy tính và Internet				
3, 4	Bài 2. Tìm kiếm thông tin trên website	1	1		
Chủ đề 3	Tổ chức lưu trữ, tìm kiếm và trao đổi thông tin				
5, 6	Bài 3. Tìm kiếm thông tin trong giải quyết vấn đề	1	1	Lồng ghép môn địa lý trong hoạt động 1	
7, 8	Bài 4. Cây thư mục	1	1		
Chủ đề 4	Đạo đức, pháp luật và văn hoá trong môi trường số				
9, 10	Bài 5. Bản quyền nội dung thông tin	2	0	Lồng ghép: đạo đức, hoạt động trải nghiệm(phòng, chống khi bị bắt nạt)l	
Chủ đề 5	Ứng dụng tin học				

11, 12	Bài 6. Định dạng kí tự và bố trí hình ảnh trong văn bản	1	1		
13, 14	Bài 7. Thực hành soạn thảo văn bản	0	2	Tích hợp hành trang công dân số chủ đề soạn thảo văn bản	
15, 16	Bài 8A. Làm quen với phần mềm đồ hoạ hoặc Bài 8B. Làm sản phẩm thủ công theo video hướng dẫn	1	1	Sách giáo khoa, màn hìnhTV, Tích hợp môn: Mỹ thuật (vẽ, gấp thuyền giấy)	
17	Ôn tập	1			
18	<i>KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 1</i>	1			
19	Bài 9A. Sử dụng phần mềm đồ hoạ tạo sản phẩm số Hoặc Bài 9B. Thực hành tạo đồ dùng gia đình theo video hướng dẫn	0	1	Tích hợp môn: Mỹ thuật (làm thùng rác từ vật liệu tái chế)	
Chủ đề 6	Giải quyết vấn đề với sự trợ giúp của máy tính			Tích hợp hành trang công dân số chủ đề 4 lập trình scratch.	
20, 21	Bài 10. Cấu trúc tuần tự	1	1		
22, 23	Bài 11. Cấu trúc lặp	2	0		
24, 25	Bài 12. Thực hành sử dụng lệnh lặp	0	2		
26, 27	Bài 13. Cấu trúc rẽ nhánh	1	1		
28, 29	Bài 14. Sử dụng biến trong chương trình	1	1		
30, 31	Bài 15. Sử dụng biểu thức trong chương trình	1	1		

32, 33	Bài 16. Từ kịch bản đến chương trình	1	1	Bài học STEM: Bài 16: Lập trình trò chơi	
34	Ôn tập	1			
35	<i>KIỂM TRA CUỐI HỌC KỲ 2</i>	1			

10. MÔN: MĨ THUẬT

Tổng số tiết: 35 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần/ Tháng	Chương trình và sách giáo khoa			Nội dung điều chỉnh, bổ sung (Những điều chỉnh về nội dung, thời lượng, thiết bị dạy học và học liệu tham khảo; xây dựng chủ đề học tập, bổ sung tích hợp liên môn; thời gian và hình thức tổ chức...)	Ghi chú
	Chủ đề/ Mạch nội dung	Tên bài học	Tiết học/Thời lượng		
Tuần 1	CHỦ ĐỀ NGÔI TRƯỜNG THÂN YÊU	Bài 1: Quang cảnh trường em (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước xé dán tranh. Tích hợp giáo dục môi trường.	
Tuần 2		Bài 1: Quang cảnh trường em (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 3		Bài 2: Bạn cùng học của em (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Ti vi- máy chiếu, học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 4		Bài 2: Bạn cùng học của em (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 5	CHỦ ĐỀ THIÊN NHIÊN TƯƠI ĐẸP	Bài 1: Thiên nhiên trong tranh in (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Ti vi- máy chiếu, học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 6		Bài 1: Thiên nhiên trong tranh in (tiết 2)	1Tiết		

Tuần 7		Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh. Tích hợp công nghệ số	
Tuần 8		Bài 2: Những sắc màu thiên nhiên (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 9		Bài 3: Động vật hoang dã ở châu phi (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 10		Bài 3: Động vật hoang dã ở châu phi (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 11	CHỦ ĐỀ GIA ĐÌNH VÀ ĐỒ VẬT QUEN THUỘC	Bài 1: Đồ gốm sứ trong gia đình (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 12		Bài 1: Đồ gốm sứ trong gia đình (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 13		Bài 2: Họa tiết trang trí từ hình giấy cắt (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 14		Bài 2: Họa tiết trang trí từ hình giấy cắt (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 15		Bài 3: Ngày tết trong gia đình (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con vật từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác. Phối hợp được một số kỹ năng cắt, dán, xếp, gắntrong thực hành sáng tạo. Tích hợp: KNS giáo dục môi trường.	
Tuần 16		Bài 3: Ngày tết trong gia đình (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 17	CHỦ ĐỀ KHÁM PHÁ THẾ GIỚI	Bài 1: Kì quan thể giới (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	
Tuần 18		Bài 1: Kì quan thể giới (tiết 2)	1Tiết		

Tuần 19		Bài 2: Thiếu nhi thể giới với hòa bình (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu. Tích hợp an ninh quốc phòng	
Tuần 20		Bài 2: Thiếu nhi thể giới với hòa bình (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 21		Bài 3: Linh vật thể thao (tiết 1)	1Tiết	Giới thiệu một số hình ảnh những tấm gương của cán bộ chiến sĩ Quân đội nhân dân việt Nam và công an nhân dân việt nam chăm cứu hộ cứu nạn.	
Tuần 22		Bài 3: Linh vật thể thao (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 23		Bài 1: Mùa thu hoạch (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm con vật từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 24	CHỦ ĐỀ CUỘC SỐNG QUANH EM	Bài 1: Mùa thu hoạch (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 25		Bài 2: Sáng tác truyện tranh (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo hình dáng người từ đất nặn.	
Tuần 26		Bài 2: Sáng tác truyện tranh (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 27		Bài 3: Vẽ đẹp của mặt trước ngôi nhà (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước vẽ tranh.	

Tuần 28		Bài 3: Vẽ đẹp của mặt trước ngôi nhà (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 29	CHỦ ĐỀ NÉT ĐẸP TRUYỀN THÔNG QUÊ HƯƠNG	Bài 1: Lễ hội truyền thống (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ giấy bìa, giấy màu, các vật liệu khác.	
Tuần 30		Bài 1: Lễ hội truyền thống (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 31		Bài 2: Đồ chơi dân gian (tiết 1)	1Tiết	ĐDDH: Học liệu. Tranh ảnh tự làm: Hình minh hoạ các bước tạo sản phẩm từ hình in.	
Tuần 32		Bài 2: Đồ chơi dân gian (tiết 2)	1Tiết		
Tuần 33		Bài 3: Mô hình nhạc cụ dân tộc (tiết 1)	1Tiết	Triển lãm sản phẩm STEM cuối học kì 2	
Tuần 34		Bài 3: Mô hình nhạc cụ dân tộc (tiết 2)			
Tuần 35	BÀI TỔNG KẾT	Bài tổng kết: giới thiệu các bài học sách giáo khoa lớp 5	1Tiết		

11. MÔN: ÂM NHẠC

Tổng số tiết: 35 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 1 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Tiết học		
1	Chủ đề 1: Khúc ca ngày mới	– Lí thuyết âm nhạc: <i>Trọng âm, phách, vạch nhịp, ô nhịp</i> – Đọc nhạc: <i>Bài số 1</i>	1	1		
2		– Ôn đọc nhạc: <i>Bài số 1</i> – Học bài hát: <i>Chim sơn ca</i>	1	2		

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Tiết học		
3		– Ôn bài hát: <i>Chim sơn ca</i> – Thường thức âm nhạc: <i>Một số hình thức biểu diễn nhạc cụ</i>	1	3		
4		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	4		
5	Chủ đề 2: Giai điệu quê hương	– Học bài hát: <i>Lí đất giồng</i>	1	5		
6		– Ôn bài hát: <i>Lí đất giồng</i> – Nhạc cụ: <i>Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu</i>	1	6		
7		– Ôn nhạc cụ – Thường thức âm nhạc: <i>Đàn nhị</i>	1	7		
8		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	8		
9	Chủ đề 3: Bay vào tương lai	– Lí thuyết âm nhạc: <i>Nhịp 2/4</i> – Đọc nhạc: <i>Bài số 2</i>	1	9		
10		– Ôn đọc nhạc: <i>Bài số 2</i> – Học bài hát: <i>Bay vào tương lai</i>	1	10		
11		– Ôn bài hát: <i>Bay vào tương lai</i> – Nghe nhạc: <i>Đường đến trường vui lắm!</i>	1	11		
12		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	12		
13	Chủ đề 4: Chào mùa Xuân đến	– Học bài hát: <i>Duyên dáng mùa xuân</i>	1	13		
14		– Nhạc cụ: <i>Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu</i> – Ôn bài hát: <i>Duyên dáng mùa xuân</i>	1	14		

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Tiết học		
15		– Thường thức âm nhạc: <i>Câu chuyện về bản xô-nát Ánh trắng</i> – Ôn nhạc cụ	1	15		
16		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	16		
17 +18		– Ôn tập và đánh giá cuối học kì 1	2	17 +18	Bài học stem	
19	Chủ đề 5: Thiên nhiên tươi đẹp	– Lí thuyết âm nhạc: <i>Nhịp 3/4</i> – Đọc nhạc: <i>Bài số 3</i>	1	19		
20		– Thường thức âm nhạc: Nhạc sĩ Bùi Đình Thảo và bài hát <i>Sách bút thân yêu ơi!</i> – Ôn đọc nhạc: <i>Bài số 3</i>	1	20		
21		– Học bài hát: <i>Em đi giữa biển vàng</i>	1	21		
22		– Ôn bài hát: <i>Em đi giữa biển vàng</i> – Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	22		
23	Chủ đề 6: Ước mơ tuổi thơ	– Học bài hát: <i>Tuổi hồng ơi</i>	1	23		
24		– Ôn bài hát: <i>Tuổi hồng ơi</i> – Nhạc cụ: <i>Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu</i>	1	24		
25		– Ôn nhạc cụ – Nghe nhạc: <i>Ngôi sao sáng</i>	1	25		
26		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	26		
27	Chủ đề 7: Âm nhạc nước ngoài	– Lí thuyết âm nhạc: <i>Ôn tập</i> – Đọc nhạc: <i>Bài số 4</i>	1	27		
28		– Học bài hát: <i>Đất nước tươi đẹp sao</i> – Ôn đọc nhạc: <i>Bài số 4</i>	1	28	Lồng ghép giáo dục QP và AN: Giới	

Tuần	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh, bổ sung	Ghi chú
	Chủ đề/Mạch nội dung	Tên bài học	Thời lượng	Tiết học		
					thiệu chủ quyền biển đảo của Việt Nam	
29		– Thường thức âm nhạc: <i>Giới thiệu một số nhạc cụ gõ nước ngoài</i> – Nghe nhạc: <i>Vũ điệu Tây Ban Nha (E-xo-pa-nha Ca-ni)</i> – Ôn bài hát: <i>Đất nước tươi đẹp sao</i>	1	29		
30		– Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	30		
31		– Học bài hát: <i>Khúc ca hè về</i>	1	31		
32	Chủ đề 8: Khúc ca hè về	– Ôn bài hát: <i>Khúc ca hè về</i> – Nhạc cụ: <i>Nhạc cụ thể hiện tiết tấu và nhạc cụ thể hiện giai điệu</i>	1	32		
33		– Nghe nhạc: <i>Khúc ca bốn mùa</i> – Tổ chức hoạt động Vận dụng – Sáng tạo	1	33		
34+35		Ôn tập cuối năm	2	34 +35	Bài học stem	

12. MÔN TIẾNG ANH

Tổng số tiết: 140 tiết / 35 tuần (Học kì I: 18 tuần, học kì II: 17 tuần); Số tiết: 4 tiết/ tuần, Thời lượng: 35phút/ tiết

Tuần	Chủ đề	Chương trình và sách giáo khoa				Nội dung điều chỉnh bổ sung (nếu có)	Ghi chú
		Tên bài học	Nội dung chi tiết	Tiết/ PPCT	Tiết học		

Tuần 1		Làm quen với Chương trình và sách giáo khoa Tiếng Anh 5 và các tài liệu bổ trợ liên quan trên mạng		1 tiết	1					
	ME AND MY FRIENDS	STARTER	A. Back to school	1 tiết	2					
		STARTER	B. Last summer	1 tiết	3					
		STARTER	C. Classroom instructions	1 tiết	4					
Tuần 2	ME AND MY FRIENDS	UNIT 1 All about me!	Lesson 1 – Activity 1 – 3	1 tiết	5					
			Lesson 1 – Activity 4 – 6	1 tiết	6					
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	7					
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	8					
Tuần 3		ME AND MY FRIENDS	UNIT 1 All about me!	Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	9				
				Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	10				
			UNIT 2 Our homes	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	11				
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	12				
Tuần 4				ME AND MY FRIENDS	UNIT 2 Our homes	Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	13		
						Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	14		
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết			15				
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết			16				

Tuần 5		UNIT 3 My foreign friends	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	17				
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	18	*Let’s sing: Tích hợp môn Âm nhạc, học bài hát “Countries around the world”			
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	19				
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	20				
Tuần 6				Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	21			
				Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	22			
			UNIT 4 Our free-time activities	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	23			
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	24			
Tuần 7					Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	25		
					Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	26		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3		1 tiết	27			
			Lesson 3 – Activity 4 - 6		1 tiết	28			
Tuần 8			UNIT 5 My future job	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	29			
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	30			

Tuần 9			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	31			
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	32			
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	33			
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	34			
			REVIEW 1	Activity 1 - 2	1 tiết	35		
				Activity 3 - 5	1 tiết	36		
Tuần 10		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	37			
		ME AND MY SCHOOL	UNIT 6 Our school rooms	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	38		
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	39		
Lesson 2 – Activity 1 - 3				1 tiết	40			
Tuần 11			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	41			
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	42			
	Lesson 3 – Activity 4 - 6		1 tiết	43	*Project: Tích hợp mỹ thuật, học sinh vẽ về ngôi trường mơ ước			
Tuần 12	UNIT 7 Our favourite school activities		Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	44			
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	45			

			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	46		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	47		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	48		
Tuần 13			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	49		
		UNIT 8 In our classroom	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	50		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	51		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	52		
Tuần 14			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	53		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	54		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	55		
		UNIT 9 Our outdoor activities	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	56		
Tuần 15			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	57		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	58		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	59		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	60		

Tuần 16			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	61		
		UNIT 10 Our school trip	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	62		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	63		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	64		
Tuần 17			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	65		
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	66			
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	67	*Project: Tích hợp kỹ năng sống, học sinh tự thiết kế 1 chương trình tham quan trường.		
		REVIEW 2	Activity 1 - 2	1 tiết	68		
Tuần 18			Activity 3 - 5	1 tiết	69		
		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	70		
			Kiểm tra Học kì 1	1 tiết	71		
			Chữa bài	1 tiết	72		
Tuần 19	ME AND MY FAMILY	UNIT 11 Family time	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	73		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	74		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	75		

			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	76		
Tuần 20			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	77		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	78		
		UNIT 12 Our Tet holiday	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	79		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	80		
Tuần 21			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	81		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	82		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	83		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	84		
Tuần 22		UNIT 13 Our special days	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	85		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	86		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	87		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	88		
Tuần 23			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	89		

Tuần 24		UNIT 14 Staying healthy	Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	90	*Project: Tích hợp giáo dục địa phương, tìm hiểu các ngày lễ ở quê hương em	
			Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	91		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	92		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	93		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	94		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	95		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	96	*Project: Tích hợp kỹ năng sống, các thói quen để duy trì lối sống lành mạnh - Stay healthy	
Tuần 25		UNIT 15 Our health	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	97		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	98		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	99		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	100		
Tuần 26			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	101		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	102		

		REVIEW 3	Activity 1 - 2	1 tiết	103			
			Activity 3 - 5	1 tiết	104			
Tuần 27		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	105			
	ME AND THE WORLD AROUND	UNIT 16 Seasons and weather	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	106			
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	107			
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	108			
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	109			
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	110			
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	111			
			UNIT 17 Stories for children	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	112		
				Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	113		
				Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	114		
				Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	115		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	116			
Tuần 28								
Tuần 29								

Tuần 30			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	117	*Project: Lồng ghép Quốc phòng, an ninh, kể tên các câu chuyện cổ tích về lòng yêu nước, tinh thần đoàn kết.	
		UNIT 18 Means of transport	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	118		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	119		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	120		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	121		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	122		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	123	*Project: Lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông	
		UNIT 19 Places of interest	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	124		
			Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	125		
			Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	126		
			Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	127		
			Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	128		
			Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	129		
Tuần 31							
Tuần 32							
Tuần 33							

Tuần 34	UNIT 20 Our summer holidays	Lesson 1 – Activity 1 - 3	1 tiết	130		
		Lesson 1 – Activity 4 - 6	1 tiết	131		
		Lesson 2 – Activity 1 - 3	1 tiết	132		
		Lesson 2 – Activity 4 - 6	1 tiết	133		
		Lesson 3 – Activity 1 - 3	1 tiết	134		
		Lesson 3 – Activity 4 - 6	1 tiết	135		
		REVIEW 4				
Tuần 35		Activity 1 - 2	1 tiết	136		
		Activity 3 - 5	1 tiết	137		
		EXTENSION ACTIVITIES	Activity 1 - 3	1 tiết	138	
		Kiểm tra Học kì 2		1 tiết	139	
		Chữa bài		1 tiết	140	

c. Kế hoạch tổ chức các chuyên đề chuyên môn.

STT	Tên chuyên đề	Môn	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Ứng dụng phòng học thông minh và công nghệ AI trong đổi mới phương pháp dạy học môn Toán lớp 5 theo chương trình GDPT 2018"	Toán	Tháng 09/2024	Chuyên đề cấp Quận

2	Đổi mới cách đánh giá học sinh theo hướng phát triển năng lực ngôn ngữ qua hoạt động Luyện từ và câu môn Tiếng Việt lớp 5	Tiếng Việt	Tháng 02/2025	Chuyên đề cấp Trường
---	---	------------	---------------	----------------------

